LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH
(1946 - 2015)

ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐẠI TỪ
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH
(1946 - 2015)

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (1890-1969)

Người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Trương Thị Thu Trang
Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã - Phó ban
Trần Thị Trọng
Phó Chủ tịch HĐND xã - Phó ban
Trần Văn Long
Ủy viên Thường vụ, Phó Chủ tịch UBND xã - Phó ban
Lưu Văn Huấn
Ủy viên Thường vụ, Chủ tịch UBMTTQ xã - Ủy viên
Trần Văn Năng
Đảng viên 65 năm tuổi Đảng - Ủy viên
Nông Văn Sáng
Cán bộ Tiền khởi nghĩa, 60 năm tuổi Đảng - Ủy viên
Lưu Văn Chúng
Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên
Ngọc Minh Long
Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên
Hoàng Kim Lục
Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên
Nguyễn Khắc Sự
Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên

BAN NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

Thạc sỹ: **Nguyễn Mạnh Quỳnh**
Cử nhân Lịch sử: **Đồng Thị Mai Hoa**
Cử nhân Lịch sử: **Hà Thị Minh Trang**

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Lôi Quốc Hưng
Bí thư Đảng ủy xã
Trưởng ban

Trương Thị Thu Trang
Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy,
Chủ tịch HĐND xã - Phó ban

Lâm Văn Cầu
Phó Bí thư, Chủ tịch UBND xã
Phó ban

Bùi Văn Vượng
Phó Trưởng Ban Tuyên giáo
Huyện ủy (Mời tham gia)

Trần Văn Long
UVTV, Phó Chủ tịch
UBND xã - Ủy viên

Lưu Văn Huấn
UVTV, Chủ tịch
UB.MTTQ xã - Ủy viên

Trần Thị Trọng
Phó Chủ tịch
HĐND xã

Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh địa điểm diễn ra Hội nghị trù bị chọn ngày 27/7 là ngày "Thương binh - Liệt sỹ toàn quốc" tại xã Phú Thịnh, huyện Đại Từ

Lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh nơi thành lập Đội Vận động công tác Văn nghệ (1/10/1954) tiền thân Nhà hát Chèo Quân đội, tại xã Phú Thịnh, huyện Đại Từ

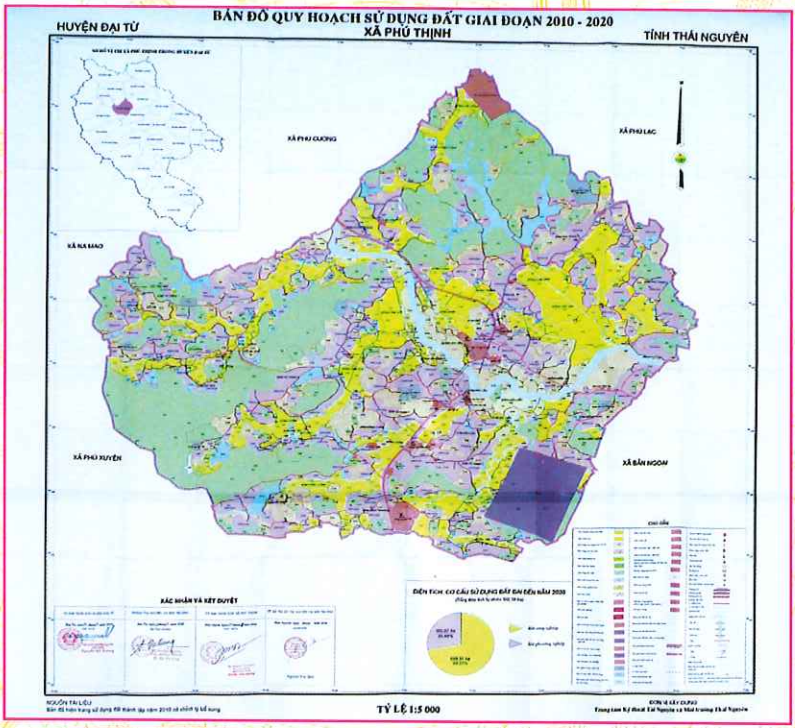

Bản đồ Quy hoạch và sử dụng đất xã Phú Thịnh (giai đoạn 2010-2020)

LỜI NÓI ĐẦU

Xã Phú Thịnh là một trong 30 xã, thị trấn của huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Đây là vùng đất có truyền thống yêu nước và tinh thần cách mạng. Từ thuở khai hoang, xây dựng làng xã, người dân Phú Thịnh đã trải qua bao gian lao vất vả và đấu tranh với thiên tai, địch họa. Quá trình khó khăn, thách thức đó đã hình thành, hun đúc nên những giá trị tinh thần và truyền thống cách mạng, truyền thống văn hóa - lịch sử tốt đẹp của xã Phú Thịnh.

Gần 70 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng xã Vinh Quang (năm 1946), Chi bộ Đảng xã Phú Thịnh (năm 1954) và sau này là Đảng bộ xã Phú Thịnh (năm 1964), nhân dân trong xã đã một lòng đi theo Đảng, chiến đấu kiên cường, giành được nhiều thắng lợi vẻ vang góp phần xứng đáng cùng nhân dân cả nước viết nên những trang sử vàng chói lợi: Cách mạng tháng Tám thành công, kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ thắng lợi, nhân dân các dân tộc Phú Thịnh đã và đang tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh.

Cũng trên mảnh đất giàu truyền thống cách mạng này đã sản sinh ra nhiều cán bộ, chiến sĩ, đồng bào đồng chí kiên trung bất khuất, một lòng một dạ chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân mà

tên tuổi của họ đã đi vào lịch sử quê hương như những tấm gương rạng ngời. Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), cán bộ, nhân dân Phú Thịnh với tấm lòng thủy chung với cách mạng đã không tiếc máu xương bảo vệ sự an toàn cho nhiều cơ quan Trung ương Đảng và Chính phủ, được Nhà nước công nhận là xã nằm trong An toàn khu (ATK) .

Cùng với sự phát triển của phong trào cách mạng, tháng 10-1953 xã Phú Thịnh được thành lập. Năm 1954, Chi bộ Đảng Phú Thịnh ra đời đã lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, cùng nhân dân trong huyện, tỉnh tiếp tục cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ giành thắng lợi. Năm 1964 Chi bộ Đảng xã Phú Thịnh được công nhận là Đảng bộ gồm 60 đảng viên. Từ đó đến nay, Đảng bộ Phú Thịnh ngày càng lớn mạnh và trưởng thành, lãnh đạo nhân dân trong xã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ cách mạng. Những thành quả đó là kết tinh sự hi sinh anh dũng, kiên cường của bao thế hệ đồng chí, đồng bào trong xã và đã trở thành truyền thống hào hùng, là tài sản vô giá của địa phương.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc ghi lại quá trình hình thành, phát triển của Đảng bộ và phong trào cách mạng địa phương nhằm giúp cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân xã Phú Thịnh hiểu rõ lịch sử hào hùng của quê hương, nắm vững những bài học kinh nghiệm lịch sử, tạo thêm sức mạnh cho Đảng bộ và nhân dân trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới. Đảng bộ xã Phú Thịnh từ rất nhiều năm đã có ý thức sưu

tầm tư liệu lịch sử, tổng kết bài học kinh nghiệm để biên soạn hoàn chỉnh một cuốn sách lịch sử nhằm ghi lại quá trình trưởng thành và phát triển của Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh.

Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW (ngày 28-8-2002) của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 31-12-2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương; được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Đại Từ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Thịnh khóa XXIV (nhiệm kỳ 2010-2015) đã ra nghị quyết về việc Biên soạn xuất bản Lịch sử Đảng bộ xã Phú Thịnh (1946-2015).

Để hoàn thành cuốn sách và đảm bảo tính chân thực của các sự kiện lịch sử, Ban Nghiên cứu - Biên soạn đã tìm hiểu và tham khảo nhiều nguồn tài liệu quan trọng từ các kho lưu trữ tư liệu của huyện, tỉnh và Trung ương đồng thời tổ chức các buổi hội thảo, khảo sát địa danh, phỏng vấn các nhân chứng lịch sử. Điều đáng quý hơn là trong quá trình tìm kiếm tư liệu, Ban Nghiên cứu - Biên soạn được tiếp xúc với các bản thảo hồi kí, các tài liệu chép tay và trực tiếp gặp gỡ một số đồng chí lão thành cách mạng. Từ những thông tin đó, Ban Nghiên cứu - Biên soạn cố gắng sắp xếp lại theo tiến trình diễn biến từng sự kiện của lịch sử xã nhà. Cuốn sách hoàn thành đã ghi lại một cách có hệ thống quá trình xây dựng, trưởng thành và kết quả của Đảng bộ trong việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nhân dịp này, Ban Chấp hành Đảng bộ xã

Phú Thịnh xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của Ban Thường vụ Huyện ủy Đại Từ, các ban ngành có liên quan, đặc biệt là Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Nghiên cứu - Biên soạn, các đảng viên lão thành cùng các đồng chí cán bộ, đảng viên và nhân dân đã tham gia góp phần vào thành công của cuốn sách.

Trong quá trình biên soạn, các tác giả đã có nhiều cố gắng song không tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế. Do vậy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Thịnh rất mong nhận được ý kiến đóng góp xây dựng của các đồng chí cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã cùng bạn đọc gần xa để khi có điều kiện tái bản, cuốn sách sẽ đạt chất lượng tốt hơn.

T/M BCH ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH

Bí thư Đảng ủy - Trưởng Ban Chỉ đạo

Lôi Quốc Hưng

Chương I

XÃ PHÚ THỊNH - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. VÙNG ĐẤT CON NGƯỜI

1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên.

Phú Thịnh là xã miền núi nằm ở phía Tây Bắc huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, cách trung tâm huyện 9km. Phú Thịnh nằm trên điểm đầu tuyến tỉnh lộ 264 nối giữa hai huyện Đại Từ và Định Hóa, phía đông giáp xã Phú Lạc, phía nam giáp xã Bản Ngoại, phía tây giáp xã Na Mao, Phú Xuyên, phía bắc giáp xã Phú Cường.

Xã Phú Thịnh mang đặc điểm địa hình vùng miền núi phía Bắc với 70% diện tích là đồi núi thấp, độ dốc bình quân 15^0 thấp dần từ hướng Tây xuống hướng Đông Nam. Xen kẽ giữa những đồi thấp là hệ thống sông, suối, ao hồ.

Phú Thịnh mang đầy đủ đặc trưng của khu vực khí hậu nhiệt đới gió mùa, tổng lượng nhiệt cả năm dao động từ 8100-8300^{0}C, số giờ nắng bình quân hàng năm đạt 1.700 giờ. Nền nhiệt độ trung bình tương đối cao (từ 23-24^{0}C), biên độ nhiệt dao động trong năm từ 14-15^{0}C, biên

độ nhiệt dao động trong ngày từ 5-7°C. Mùa đông khá lạnh, nhiệt độ trung bình tháng 1 từ 11-13°C (có năm rét đậm, rét hại còn 4°C). Mùa hè (từ tháng 5-7) tương đối nắng, nóng, bình quân nhiệt độ đạt 28-35°.

Tổng lượng mưa bình quân hàng năm từ 1600-1800 mm/năm, trong đó, chủ yếu là từ tháng 4 đến tháng 10, chiếm trên 80% lượng mưa cả năm. Mưa lớn nhất vào các tháng 7, 8, 9 với lượng mưa bình quân từ tới 300-400 mm/tháng. Mùa khô hầu hết chỉ có mưa phùn, lượng mưa bình quân đạt từ 10-12 mm/tháng. Độ ẩm thường xuyên đạt 80-86%, nhất là trong các tháng 2, 3, 4 (nồm), độ ẩm đạt tới trên 90%.

Nguồn tài nguyên chủ yếu của Phú Thịnh là đất đai với tổng diện tích đất tự nhiên đạt 991,89ha, trong đó đất nông nghiệp và lâm nghiệp là 821,22ha. Tài nguyên rừng của xã có 290,30ha, chủ yếu trồng cây keo và một số loại gỗ khác.

Xã có hệ thống sông suối tương đối dày đặc, sông Công chảy qua xã với chiều dài 3,6km là nguồn tưới tiêu quan trọng trong canh tác nông nghiệp ở Phú Thịnh. Địa bàn của xã còn có nhiều hồ với diện tích lớn như các hồ Đầm Thần, Kim Tào, Đầm Triễu, Cây Khế, Cây Sấu, Tân Quy.... Các hồ này còn được xã sử dụng để nuôi trồng thủy sản.

Nhìn chung, vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên của xã Phú Thịnh vừa mang đến những cơ hội và thuận lợi cơ bản cho việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong đó, nông - lâm nghiệp đã và đang trở thành mũi

nhọn kinh tế hàng đầu của xã, mang lại cho người dân đời sống ấm no, hạnh phúc.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội

Phú Thịnh là xã có nhiều tiềm năng để phát triển kinh tế xã hội như: nguồn lao động, giao thông, các ngành nông - lâm nghiệp ...

Trên địa bàn xã có 9 dân tộc cùng chung sống: Kinh, Nùng, Sán Chí, Tày, Mường, Mông, Thái, Dao, Hoa. Dân số của xã có 1.055 hộ với 4.069 nhân khẩu trong đó có 2.011 nữ và 2.058 nam (năm 2012). Mật độ dân số trên 400 người/km^2. Lực lượng lao động của xã khá dồi dào chiếm hơn 60% dân số. Cơ cấu lao động địa phương theo khu vực kinh tế: Lao động trong nông - lâm - thủy sản chiếm 90,5%; trong công nghiệp, xây dựng, giao thông chiếm 7,16%; thương mại và dịch vụ chiếm 2,1%. Cơ cấu lao động của xã phản ánh thực trạng kinh tế của địa phương. Số lượng lao động trên địa bàn xã đi làm ăn xa ngày càng nhiều. Những lao động ở lại địa phương không ngừng học hỏi, nâng cao tay nghề phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế. Lực lượng lao động của xã trẻ, có khả năng tiếp thu và ứng dụng nhanh các thành tựu khoa học, là cơ sở, động lực để Đảng bộ xã Phú Thịnh tập trung phát triển các ngành kinh tế công nghiệp, xây dựng.

Bên cạnh những thuận lợi thì Phú Thịnh gặp một số khó khăn nhất định. Do là một xã trung du miền núi, kinh tế chủ yếu là nông - lâm nghiệp nên thu nhập còn thấp, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Tỷ lệ lao động thông

qua đào tạo còn thấp (20,07%), xã mới phát triển một số ngành thủ công nghiệp đơn giản.

Trong những năm gần đây, cùng với quá trình hội nhập của đất nước, kinh tế Phú Thịnh có những chuyển biến mới. Khu vực kinh tế tiểu thủ công nghiệp, xây dựng và giao thông có bước phát triển mới, tỷ trọng của các ngành này ngày càng tăng.

Về giao thông, xã có tuyến đường tỉnh lộ 263, 264 chạy qua nối với huyện Định Hóa và huyện Phú Lương. Đây là những cầu nối giữa trung tâm huyện với các xã phía bắc và các huyện lân cận. Được sự đầu tư của Nhà nước, Đảng bộ Phú Thịnh tiến hành xây dựng được hệ thống các công trình thiết yếu như trường học, đường sá giao thông tương đối hoàn chỉnh. Đảng bộ xã lãnh đạo xây dựng các tuyến đường liên xã, liên thôn cơ bản hoàn chỉnh tạo động lực thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển. Đặc biệt mạng lưới giao thông được tu sửa, mở rộng, phục vụ đời sống sinh hoạt và sản xuất cho nhân dân.

Với đặc điểm một xã trung du miền núi, Phú Thịnh có nhiều điều kiện để phát triển kinh tế nông - lâm nghiệp đặc biệt là trồng chè.

Xã Phú Thịnh có diện tích trồng chè lên đến 146ha, cây chè được xác định là cây mũi nhọn trong phát triển ngành kinh tế nông - lâm nghiệp. Đây là ngành tạo ra nhiều việc làm cho người lao động trong xã. Đảng bộ chỉ đạo nhân dân áp dụng nhiều biện pháp kỹ thuật, nhiều giống chè mới vào sản xuất. Hiện nay, xã đã đưa 124,78ha

chè giống mới chất lượng cao vào sản xuất chiếm 85,45% diện tích và diện tích chè kinh doanh là 116ha, năng suất 103,6 tạ/ha, sản lượng 1.202 tấn (năm 2012).

Diện tích trồng lúa của xã tập trung chủ yếu ở các cánh đồng lớn như Gốc Gạo, đồng Kinh, đồng Tân Quy, đồng Trắng. Đây là khu vực có địa hình tương đối bằng phẳng được nhân dân khai thác để sản xuất lương thực. Bên cạnh quá trình khai hoang, phục hóa, Đảng bộ chính quyền xã đã lãnh đạo nhân dân xây dựng sửa chữa, củng cố hệ thống thủy lợi, lấy nguồn nước từ sông Công phục vụ cho sản xuất.

Điều kiện tự nhiên của Phú Thịnh rất thuận lợi cho phát triển các loại cây rau màu. Với đặc tính ngắn ngày, hiệu quả kinh tế cao, nhân dân Phú Thịnh cần đẩy mạnh phát triển các loại cây rau màu hơn nữa để góp phần nâng cao đời sống nhân dân, đưa Phú Thịnh trở thành vùng chuyên sản xuất rau của huyện.

Phú Thịnh có rất nhiều thuận lợi trong phát triển kinh tế lâm nghiệp. Ngoài diện tích rừng tự nhiên, Phú Thịnh có 290,3ha rừng sản xuất. Rừng là nguồn thu nhập rất lớn cho nhân dân trong xã. Kết hợp khai thác và trồng mới hợp lý sẽ tạo điều kiện cho Phú Thịnh vừa có thể phát triển kinh tế đồng thời vừa bảo vệ được tài nguyên, hạn chế lũ quét, sạt lở về mùa mưa.

Phú Thịnh cũng chú trọng phát triển ngành chăn nuôi trong đó chăn nuôi lợn chiếm hơn 90%. Nhân dân trong xã tận dụng nguồn thức ăn đa dạng, phong phú từ nhiều

nguồn khác nhau thúc đẩy ngành chăn nuôi của xã Phú Thịnh phát triển.

Nhìn chung, xã Phú Thịnh đang có sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực, đúng hướng, tỷ trọng các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, xây dựng cơ bản đã tăng dần. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân các dân tộc xã Phú Thịnh được nâng lên rõ rệt.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các giá trị văn hóa đang được phát huy, kinh tế phát triển, đời sống nhân dân ổn định là những điều kiện quan trọng để Phú Thịnh có những bước tiến vững chắc trong quá trình thực hiện đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

II. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH LÀNG XÃ

Vốn là một vùng đất cổ được hình thành từ lâu đời - một địa bàn sinh sống sớm của con người, vùng đất thuộc xã Phú Thịnh nói riêng, huyện Đại Từ ngày nay nói chung được định danh khá sớm trong lịch sử.

Năm 1831, vua Minh Mệnh đổi trấn thành tỉnh, trấn Thái Nguyên trở thành tỉnh Thái Nguyên. Lúc này, vùng đất xã Phú Thịnh thuộc huyện Đại Từ, phủ Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Năm 1838, vua Minh Mệnh cho tách một số châu, huyện thuộc phủ Phú Bình để lập một phủ mới là phủ Tòng Hóa, gồm các huyện Văn Lãng, Đại Từ, Phú Lương và Định Hóa. Vùng đất Phú Thịnh thuộc huyện Đại Từ, phủ Tòng Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Theo tài liệu của Ê-si-na (năm 1932), ở Đại Từ có 9 tổng, 38 làng, một phần Phú Thịnh thuộc tổng Thượng Lãm; một phần thuộc tổng Phú Lạc (Phú Lạc Hạ), một phần thuộc tổng Thượng Lương[1].

Thời Pháp thuộc, địa bàn xã Phú Thịnh ngày nay thuộc xã Phú Lạc Hạ và trại Tân Văn[2] thuộc tổng Phú Lạc, huyện Đại Từ phủ Tòng Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Cuối tháng 3 đầu tháng 4-1945, toàn huyện Đại Từ được giải phóng, chính quyền cách mạng được thành lập. Xã Phú Lạc Hạ đổi tên thành xã Hồng Quang, trại Tân Văn được đổi thành xã Lập Thành.

Cuối năm 1946, thực hiện chủ trương của cấp trên, các xã Hồng Quang, Lập Thành được hợp nhất thành xã Vinh Quang, huyện Đại Từ.

Đầu năm 1951, xã Hiệp Hòa, Vinh Quang (Phú Thịnh), Phú Lạc sáp nhập lại lấy tên là xã Vinh Hòa, trụ sở đặt tại xóm Đồng Ninh (xã Bản Ngoại ngày nay).

Tháng 10-1953, theo chủ trương của cấp trên về việc tách xã lớn thành xã nhỏ, xã Vinh Hòa lại được tách thành 3 xã Hiệp Hòa (Bản Ngoại), Phú Lạc và Phú Thịnh. Xã Phú Thịnh được thành lập với 7 xóm: Tân Quy, Đồng Chằm,

---

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Đại Từ, tập 1 (1930-1954), tr14.
2. Trại Tân Văn là khu vực bao gồm nhân dân các xóm: Na Mao, Tân Hương, xóm Gì, Tân Quy, Kim Tào, Đồng Chằm, Làng Thượng, sống tập trung với khoảng hơn 100 người. Đây là khu vực có người Trại sinh sống.

Làng Thượng, Gò Chò, Cường Thịnh, Hùng Cường, Phú Thịnh, với 156 hộ, 874 người.

Năm 1971, xóm Tân Quy được chia tách làm 2 xóm Tân Quy và Kim Tào. Năm 1976, xã Phú Thịnh đón đồng bào xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lên định cư và thành lập 2 xóm Vũ Thịnh 1 và Vũ Thịnh 2 (tên ghép của 2 xã Vũ Hội và Phú Thịnh). Xã Phú Thịnh lúc này có 13 xóm, dân số ước tính trên 500 hộ, 2.500 nhân khẩu. Đến năm 1984, xóm Hùng Cường được tách thành 4 xóm: Đồng Thác, Đầu Cầu, Phố, Gò; xóm Phú Thịnh tách thành Phú Thịnh 1 và Phú Thịnh 2, lúc này xã Phú Thịnh có 11 xóm. Ngày nay, xã Phú Thịnh có 14 xóm: Cường Thịnh, Gò, Phú Thịnh 1, Phú Thịnh 2, Phố, Đồng Thác, Đầu Cầu, Làng Thượng, Kim Tào, Tân Quy, Đồng Chằm, Gò Chò, Vũ Thịnh 1, Vũ Thịnh 2, diện tích tự nhiên là 992,58ha, dân số có 1.055 hộ với 4.069 nhân khẩu (năm 2012).

III. TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

Về truyền thống văn hóa

Phú Thịnh là vùng đất truyền thống lịch sử văn hóa lâu đời. Đây là mảnh đất tiếp nhận cư dân nhiều vùng, miền trong và ngoài tỉnh đến sinh sống, đem đến sắc thái văn hóa phong phú trên quê hương. Trải qua các thời kỳ lịch sử, thế hệ sau nối tiếp thế hệ trước, đất và người Phú Thịnh luôn giữ gìn và phát huy truyền thống cha ông, làm đẹp thêm bản sắc văn hóa quê hương. Để tạo ra một đời sống tinh thần phong phú, nhân dân các dân tộc xã Phú Thịnh đã cùng chung sức, chung lòng xây dựng nhiều công trình kiến trúc chung trong làng - xã như đình, chùa,

miếu thờ... Từ xa xưa, nhân dân trong xã đã xây dựng 3 ngôi đình: Đình làng Cả (xóm Phú Minh), đình Khâu Trạng (xóm Cường Thịnh), đình Tân Quy đều thờ anh hùng Dương Tự Minh. Đình là nơi sinh hoạt văn hóa, lễ hội cộng đồng. Tuy nhiên, đến năm 1947, các đình làng đều bị thực dân Pháp đốt cháy, kể từ đó đến nay Phú Thịnh không còn đình làng. Đời sống văn hóa tâm linh của nhân dân phần lớn tập trung vào các tín ngưỡng truyền thống gia đình.

Phú Thịnh có 9 dân tộc anh em cùng chung sống, mỗi dân tộc đều có bản sắc văn hóa, phong tục tập quán riêng nhưng vẫn có những đặc điểm chung mang tính phổ biến, tiêu biểu cho cộng đồng các dân tộc ở miền núi. Dưới ánh sáng các nghị quyết của Đảng, nhân dân các dân tộc xã Phú Thịnh không ngừng đẩy mạnh việc khai thác, bảo lưu và phát huy những giá trị cao đẹp của văn hóa truyền thống các dân tộc.

Sự phong phú, đa dạng và tiêu biểu trong văn hóa dân gian truyền thống của các dân tộc còn được bảo lưu đầy đủ và phát huy trong sinh hoạt văn hóa tinh thần. Phong tục tập quán, văn nghệ dân gian của Phú Thịnh rất phong phú và đa dạng. Lễ hội ở Phú Thịnh cũng mang những nét chung của các dân tộc trong huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Các lễ hội đều cầu mong cho mùa màng tươi tốt, mọi người no đủ, hạnh phúc. Nhân dân các dân tộc Phú Thịnh cũng tổ chức ăn tết nguyên tiêu 15-1 âm lịch; tết 3-3 âm lịch; tết 5-5 âm lịch; tết 15-7 (xá tội vong nhân); tết cơm mới (tháng 9 âm lịch). Cũng giống như các vùng

quê khác, lễ hội các làng trong xã thường diễn ra ở đình, chùa. Qua lễ hội, người dân được vui chơi, giải trí sau những tháng ngày lao động mệt nhọc. Đây cũng là dịp để mọi người giao lưu, gần gũi nhau, khẳng định vị trí của mình trong cộng đồng làng xã và củng cố quan hệ tình cảm của người dân.

Có thể nói, việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa đã góp phần làm phong phú đời sống tinh thần của nhân dân, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của Phú Thịnh phát triển theo hướng bền vững. Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, cộng đồng các dân tộc ở Phú Thịnh đã gắn bó với nhau trong suốt quá trình lịch sử đấu tranh chống kẻ thù xâm lược, giành tự do, độc lập và xây dựng quê hương, đất nước. Các dân tộc ở Phú Thịnh luôn có mối quan hệ gắn bó, xây dựng trên tinh thần thân ái, đùm bọc lẫn nhau trong cơn hoạn nạn, giúp đỡ nhau trong lao động sản xuất, tôn trọng nhau trong sinh hoạt, phong tục tập quán, tự do tín ngưỡng... tạo nên cuộc sống hài hòa về kinh tế, văn hóa, xã hội của cộng đồng các dân tộc.

Bên cạnh những đặc trưng về văn hóa, xã Phú Thịnh còn là nơi hội tụ của những truyền thống tốt đẹp, được nhân dân các dân tộc đoàn kết, chung sức, chung lòng tạo dựng.

Truyền thống trong lao động

Trong quá trình khai khẩn ruộng hoang, đất trống, bằng bàn tay lao động và khối óc sáng tạo, nhân dân các dân tộc ở Phú Thịnh đã biết dựa vào thuận lợi của điều kiện tự nhiên, khắc phục khó khăn, cùng chung sức, chung lòng biến những khu đất hoang thành ruộng đồng,

thành xóm làng trù phú. Đó chính là nét đẹp được người dân Phú Thịnh hun đúc thành truyền thống đoàn kết, lao động cần cù, thông minh và sáng tạo. Chính truyền thống đó đã góp phần xây dựng khối đoàn kết trong các xóm làng, góp phần xây dựng quê hương ngày càng phát triển. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, khối đoàn kết đó càng được tăng cường, tạo thành sức mạnh để cộng đồng các dân tộc sinh sống ở Phú Thịnh vươn lên xây dựng quê hương văn minh, giàu đẹp.

Truyền thống hiếu học

Cùng với những cơ sở, truyền thống văn hóa và các phong tục tập quán tốt đẹp, từ xưa, nhân dân Phú Thịnh đều có truyền thống hiếu học, coi trọng những người học hành, đỗ đạt cao. Trong thời kỳ Pháp thuộc, tại Phú Thịnh đã có trường học cấp bằng Sơ học yếu lược. Sau khi miền Bắc được giải phóng, năm 1960, Phú Thịnh cũng được chọn là địa điểm xây dựng trường cấp II đầu tiên ở khu vực phía Bắc huyện Đại Từ (1960). Vì thế, con em nơi đây sớm được tiếp thu tri thức, hệ thống giáo dục tiến bộ nên có tinh thần hiếu học. Phát huy truyền thống của cha ông, ngày nay, lớp lớp con em Phú Thịnh có nhiều người thành đạt, hiển danh được xã hội ghi nhận. Có một số con em trong xã đang công tác trên khắp mọi miền đất nước, đóng góp trí tuệ và công sức xây dựng đất nước, xây dựng quê hương giàu đẹp.

Hiện nay, công tác giáo dục ở Phú Thịnh rất được chú trọng, thành tích giáo dục của xã ngày càng nổi bật. Hàng năm, trên địa bàn xã có khoảng 20-30 học sinh thi đỗ vào

các trường đại học, cao đẳng. Đây chính là nguồn nhân lực quan trọng để xây dựng quê hương, đất nước giàu mạnh, xứng đáng với sự hy sinh, vun đắp của biết bao thế hệ cha anh đi trước.

Truyền thống yêu nước

Để có được cuộc sống bình yên, xây dựng quê hương như ngày hôm nay, nhân dân các dân tộc xã Phú Thịnh qua các thế hệ nối tiếp nhau, cùng nhân dân trong huyện, trong tỉnh và cả nước đứng lên đánh đuổi giặc ngoại xâm. Tình yêu quê hương, đất nước được nuôi dưỡng, phát triển và trở thành truyền thống quý báu của đồng bào các dân tộc trong xã.

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta. Triều đình phong kiến nhà Nguyễn lần lượt ký với Pháp các hiệp ước đầu hàng. Với Hiệp ước Hác-măng (năm 1883) và Hiệp ước Pa-tơ-nốt (năm 1884), nước ta trở thành thuộc địa của thực dân Pháp. Từ cuối thế kỷ XIX trở đi, công cuộc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên nói chung được đẩy mạnh. Do bị áp bức, bóc lột nặng nề, nhân dân các dân tộc xã Phú Thịnh nói riêng và nhân dân huyện Đại Từ nói chung đã hăng hái đứng lên đấu tranh. Nhân dân các dân tộc ở Phú Thịnh có nhiều người đi theo cuộc khởi nghĩa Yên Thế do Hoàng Hoa Thám lãnh đạo, ủng hộ sức người, sức của cho nghĩa quân.

Trong những năm đầu thế kỷ XX, giặc Pháp thiết lập ở Đại Từ 7 đồn binh, trong đó có 1 đồn binh tại Phú Thịnh. Vượt ra khỏi sự kìm kẹp của giặc Pháp, nhân dân

các dân tộc ở Đại Từ trong đó có Phú Thịnh đã tích cực hưởng ứng và tham gia cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên nổ ra đêm 30 rạng ngày 31-8-1917 do Đội Cấn và Lương Ngọc Quyến lãnh đạo.

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã mở ra bước ngoặt lớn thúc đẩy phong trào cách mạng trong nước phát triển. Từ năm 1936 trở đi, ở Phú Thịnh, đã có một số quần chúng giác ngộ lý tưởng, đi theo Đảng làm cách mạng, tiêu biểu có các đồng chí: Lôi Văn Nghiêu, Hoàng Công Bình. Trong thời kỳ vận động Cách mạng tháng Tám, Phú Thịnh có nhiều đồng chí, đồng bào sớm giác ngộ lý tưởng cách mạng, tích cực gây dựng cơ sở cách mạng ở quê hương. Trong đó có 2 đồng chí Hoàng Chúc Thành và Nông Văn Sáng (xóm Phố) được công nhận là cán bộ tiền khởi nghĩa.

Năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc địa phương đã nổi dậy giành chính quyền, xây dựng chính quyền mới, cuộc sống mới, cùng đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai. Với vị trí được xem là khu vực cửa ngõ của Chiến khu Tân Trào - lá chắn An toàn khu thời kỳ 1946-1954, trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp đầy gian khổ hy sinh, nhân dân các dân tộc xã Phú Thịnh đã hết lòng bảo vệ An toàn khu Trung ương, chở che cán bộ cách mạng, cùng bộ đội chiến đấu anh dũng bảo vệ quê hương.

Trải qua cuộc kháng chiến chống Mỹ và thời kỳ bảo vệ Tổ quốc, truyền thống bất khuất, kiên cường đó ngày càng được hun đúc, tôi luyện. Hàng ngàn thanh niên của Phú Thịnh đã đi theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc,

tình nguyện lên đường chiến đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Trong những tháng ngày lịch sử hào hùng của dân tộc, biết bao người trong số họ đã ngã xuống, hi sinh vì độc lập cho dân tộc, tự do cho nhân dân.

Như vậy, qua quá trình hình thành và phát triển đã hun đúc nên truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất; thông minh, tài trí trong học tập; kiên cường, bất khuất trong chống giặc ngoại xâm của nhân dân các dân tộc Phú Thịnh. Tạo dựng nên đời sống văn hóa tinh thần, cốt cách con người của một vùng quê giàu truyền thống yêu nước. Chính bề dày lịch sử văn hóa và cách mạng đó là di sản tinh thần vô giá, là sức mạnh truyền thống không bao giờ cạn, là cơ sở thuận lợi để nhân dân các dân tộc xã Phú Thịnh vươn lên trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ độc lập và xây dựng quê hương trong mọi thời kỳ lịch sử của đất nước.

Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Phú Thịnh

Cán bộ và nhân dân xã Phú Thịnh viếng các liệt sỹ tại Nghĩa trang liệt sỹ xã Phú Thịnh

Trạm Y tế xã Phú Thịnh

Một góc làng quê xã Phú Thịnh

Trường Mầm non xã Phú Thịnh

Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/2014) tại Trường Tiểu học xã Phú Thịnh

Biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/2012) tại Trường Trung học cơ sở xã Phú Thịnh

Bác Hồ và các đại biểu tham dự cuộc họp trù bị bàn việc lấy ngày 27-7 hàng năm là ngày Thương binh - Liệt sỹ tại xóm Tân Quy, xã Phú Thịnh

Lễ tiếp nhận hài cốt các liệt sỹ tại Nghĩa trang xã Phú Thịnh

Nhân dân xã Phú Thịnh thu hoạch chè

Lễ truy điệu Liệt sỹ Lôi Văn Nghiêu - Ủy viên Xứ ủy Bắc Kỳ, cán bộ Lão thành cách mạng, tại xã Phú Thịnh

Chương II

NHÂN DÂN XÃ PHÚ THỊNH THAM GIA GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

I. TÌNH HÌNH ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN PHÚ THỊNH DƯỚI ÁCH ÁP BỨC, THỐNG TRỊ CỦA THỰC DÂN, PHONG KIẾN

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam, triều đình phong kiến từng bước đầu hàng thực dân Pháp thông qua các bản hiệp ước. Năm 1884, thực dân Pháp đánh chiếm Thái Nguyên và thiết lập bộ máy thống trị của chúng đến từng bản làng ở Thái Nguyên. Kể từ đây, đời sống nhân dân Thái Nguyên nói chung, đời sống nhân dân Phú Thịnh nói riêng rơi vào cảnh khốn cùng trăm bề với thân phận người dân một nước nô lệ.

Về chính trị, thực dân Pháp tiếp tục giữ nguyên và củng cố hệ thống cường hào cai trị đã có từ trước. Xã Phú Thịnh lúc này gồm xã Phú Lạc Hạ và trại Tân Văn đều thuộc tổng Phú Lạc, huyện Đại Từ tỉnh Thái Nguyên. Đứng đầu tổng là chánh tổng, đứng đầu làng, xã là lý trưởng, giúp việc cho cường hào cai trị là tổng đoàn, xã đoàn và tráng dõng

có vai trò đảm bảo an ninh, trật tự, trưởng bạ (giúp việc về thuế khóa, ruộng đất). Bên cạnh đó, trong hệ thống cai trị của chính quyền tay sai địa phương còn có tiên chỉ, thứ chỉ và hội đồng kỳ mục. Sớm để mắt đến vị trí quan trọng về mặt kinh tế, chính trị của Phú Thịnh, trong khoảng những năm 1920, sau cuộc khởi nghĩa Thái Nguyên do Trịnh Văn Cấn lãnh đạo (1917), thực dân Pháp đưa quân về đóng đồn binh tại xóm Phú Minh (nay thuộc Phú Thịnh). Đồn binh của địch có 3 khu nhà, 1 lô cốt 2 tầng, có lỗ châu mai chĩa thẳng xuống ngã ba chợ Phú Minh ngày nay. Đến khoảng năm 1925, khi phong trào phản kháng của nhân dân Thái Nguyên tạm lắng xuống, thực dân Pháp rút quân về huyện lỵ Đại Từ.

Về kinh tế, đời sống của nhân dân Phú Thịnh vô cùng cực khổ. Đông đảo nông dân có rất ít hoặc không có ruộng. Người cùng đinh chịu gánh nặng mỗi một mẫu ruộng cấy 1 vụ nộp 2,5 đồng sau đó tăng lên 3 đồng, đất thổ canh, thổ cư đều phải đóng thuế... Những người tha phương cầu thực ở nơi khác đến cư trú không có tài sản hàng năm cũng phải đóng các khoản thuế là thuế đỏ lửa và thuế thân, hoặc là thuế định cư.

Nam giới ở Phú Thịnh từ 18 - 60 tuổi phải chịu thuế thân, chia thành nhiều loại, loại bạch đinh là 2,5 đồng, loại ít tài sản là 5 đồng, loại có nhiều tài sản thì từ 7-15 đồng 1 thẻ, cấp 1 năm 1 lần, năm mới phải mua lại. Từ năm 1931 trở đi, chúng đặt ra loại thuế phụ thu 15% vào thuế thân và thuế ruộng đất. Giá cả thị trường như sau: 1 thùng thóc 22kg có giá 25 xu, thịt lợn 1kg có giá 8 xu.

Bọn hào lý giàu có trong xã còn sử dụng thủ đoạn cho vay lãi nặng rất xảo quyệt và dã man. Lúc giáp hạt, nông dân túng đói phải đến làm giúp cho chúng cả ngày mới vay được một thùng thóc, đến mùa, vay 1 thùng phải trả 1,3 thùng, thậm chí có địa chủ thu 2 thùng. Ngoài ra, cho vay lãi là một hình thức bóc lột của địa chủ đối với người nông dân nghèo trong xã. Thường mức lãi suất vay tiền là 10%/ tháng, đến hạn không trả được thì lãi mẹ đẻ lãi con.

Ngoài bóc lột về tô và tức, bọn thực dân và phong kiến còn đề ra nhiều hình thức bóc lột khác. Từ năm 1900, thực dân Pháp đã cho thăm dò khai thác thủ công tại mỏ than núi Hồng, Đại Từ. Một bộ phận nông dân trong xã bị bần cùng hóa, buộc phải đến mỏ than làm việc quần quật suốt ngày, bị đánh đập, hành hạ dã man.

Với vị trí giao thông quan trọng, Phú Thịnh trở thành đầu mối giao lưu hàng hóa giữa miền ngược và miền xuôi. Vào khoảng năm 1930, chợ Phú Minh được thành lập và trở thành chợ quan trọng thứ 2 của huyện Đại Từ (sau chợ Mụ tại huyện lỵ Đại Từ).

Về văn hóa - xã hội, dưới sự thống trị của thực dân Pháp, đời sống văn hóa - xã hội của nhân dân Phú Thịnh chìm trong tối tăm của đêm trường nô lệ. Để kìm kẹp nhân dân Phú Thịnh, thực dân Pháp duy trì hầu hết các hủ tục lạc hậu, khuyến khích các tập tục mê tín dị đoan.

Dưới thời thực dân, phong kiến tại Phú Minh - Phú Thịnh có một trường tiểu học. Trường được tổ chức ngay trên đồn binh cũ mà thực dân Pháp bỏ hoang từ năm 1925. Trường có 2 thầy giáo: thầy Xuân (người Hưng Yên) là

Hiệu trưởng, thầy giáo Trầm (người Lạng Sơn) là phụ tá. Mỗi năm, trường nhận từ 40-50 học sinh từ các xã Minh Tiến, Phú Cường, Phú Thịnh, Phúc Lương, Đức Lương, Bản Ngoại, La Bằng, Phú Lạc, Phú Xuyên, trong đó nhiều nhất là học sinh Phú Thịnh và Bản Ngoại. Tuy vậy, số người đi học chủ yếu là con em các gia đình khá giả, 90% dân số Phú Thịnh mù chữ.

Lợi dụng tập quán sinh hoạt cộng đồng của nhân dân ta, bọn thực dân, tay sai và phong kiến lại càng khuyến khích tổ chức lễ hội, qua lễ hội chúng khuyến khích các hủ tục phát triển. Mặt khác, chúng còn đầu độc dân ta bằng rượu cồn và thuốc phiện. Tất cả đều nhằm ru ngủ tinh thần đấu tranh của nhân dân ta, nhất là tầng lớp thanh niên, hòng bắt nhân dân ta cam chịu suốt đời làm thân phận nô lệ cho thực dân Pháp.

Việc chăm lo sức khỏe cho nhân dân không được chính quyền thực dân phong kiến quan tâm. Cả hai xã lúc này không có trạm xá, mỗi khi đau ốm, người dân thường chữa chạy theo kinh nghiệm dân gian hoặc nhờ các thầy mo, thầy cúng đảm nhiệm. Sức khỏe của nhân dân hầu như phó thác cho số phận, thậm chí cậy nhờ, gửi gắm ở lời thầy mo, thầy cúng phán truyền.

Sự đàn áp, bóc lột của giai cấp thống trị đã làm cho đời sống người dân lâm vào con đường bần cùng hóa, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng gay gắt giữa nông dân với địa chủ phong kiến, tay sai và đế quốc thực dân. Đây là nguyên nhân tất yếu để nhân dân Phú Thịnh dưới sự lãnh đạo của

Đảng đứng lên đấu tranh đòi quyền sống cho mình. Lúc này, Phú Thịnh cũng như những vùng quê khác bước vào một thời kỳ mới: thời kỳ vùng lên xóa bỏ xiềng xích nô lệ, giành độc lập, tự do ngay trên quê hương mình.

II. NHÂN DÂN PHÚ THỊNH THAM GIA CUỘC VẬN ĐỘNGGIÀNHCHÍNHQUYỀNCÁCHMẠNGNĂM1945

Nhân dân các dân tộc trên địa bàn Phú Thịnh tuy nghèo về vật chất nhưng giàu truyền thống yêu nước và căm thù giặc, truyền thống ấy đã được thể hiện rõ nét trong thời kỳ phong kiến chống giặc phương Bắc. Khi thực dân Pháp tấn công, đặt ách đô hộ lên nước ta thì tinh thần yêu nước lại tiếp tục được phát huy, bắt nhịp vào phong trào cách mạng chung của cả nước. Song vì chưa có một đường lối cứu nước đúng đắn nên các phong trào này chưa đi đến thắng lợi.

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Đó là sự kiện có ý nghĩa trọng đại đối với phong trào cách mạng Việt Nam, mở ra thời kỳ mới trong lịch sử dân tộc. Ngay từ khi mới ra đời, Đảng ta đã nhanh chóng giương cao ngọn cờ cách mạng, lãnh đạo các tầng lớp nhân dân đứng lên phản đế, phản phong.

Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam đã chấm dứt thời kỳ khủng hoảng về đường lối của các phong trào yêu nước đầu thế kỷ XX, làm bùng lên ngọn lửa đấu tranh trong quần chúng và nhanh chóng lan rộng đến huyện Đại Từ. Cuối năm 1936, tổ chức cơ sở Đảng ở La Bằng - cơ sở Đảng đầu tiên ở Đại Từ và của tỉnh Thái Nguyên được thành lập. Đây là điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của

phong trào cách mạng ở Phú Thịnh trong những năm tiếp theo. Trong những năm 1936-1937, tại Phú Thịnh có đồng chí Lôi Văn Nghiêu tham gia hoạt động cách mạng, được kết nạp vào Đảng[1].

Tháng 9-1939, Đức tấn công Ba Lan, đại chiến thế giới thứ hai bùng nổ. Mùa thu năm 1940, phát xít Nhật chính thức đánh vào Đông Dương, cấu kết với thực dân Pháp đàn áp, bóc lột nhân dân ta. Dân tộc Việt Nam phải chịu ách thống trị "một cổ hai tròng". Trước tình hình đó, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 6 (tháng 11-1939) được tổ chức. Hội nghị chủ trương thành lập Mặt trận phản đế cứu quốc nhằm chuyển hướng cách mạng sang một thời kỳ đấu tranh mới, thời kỳ khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền trong cả nước.

Cuối năm 1944, đồng chí Ngô Nhị Quý - cán bộ của Xứ ủy Bắc Kỳ đã về tổng Phú Lạc để gây dựng cơ sở cách mạng. Đồng chí đã về nhà ông Hoàng Văn Thường (tại xóm Đồng Chằm), nhà ông Lôi Chí Cao (Phú Minh), Lâm Văn Hoa - Tiên chỉ trại Tân Văn tại xóm Tân Quy, đây là những cơ sở cách mạng vững chắc đầu tiên của nhân dân Phú Thịnh dưới sự lãnh đạo của Đảng.

---

1. Đồng chí Lôi Văn Nghiêu sinh ra tại Lạng Sơn, khi còn nhỏ đã về Phú Thịnh sinh sống, có quan hệ anh em với gia đình ông Lôi Chí Cao và ông Lôi Văn Chúng. Đồng chí sớm tham gia cách mạng và được Đảng tin tưởng giao trọng trách. Sau năm 1940, đồng chí về hoạt động tại nhiều cơ sở trong đó có cơ sở gia đình ông Trần Văn Năng (tại xóm Gò Chò). Năm 1944, đồng chí hy sinh.

Cũng trong những năm này, phong trào cách mạng ở Đại Từ lên cao với những trung tâm tại Yên Lãng, La Bằng, góp phần tác động thúc đẩy phong trào cách mạng của Phú Thịnh. Được sự giác ngộ của cán bộ cấp trên, đến cuối năm 1944, đầu năm 1945 tại Phú Lạc Hạ và trại Tân Văn đã hình thành tổ Việt Minh đầu tiên, sau đó, tổ Thanh niên cứu quốc xã được thành lập gồm các đồng chí Hoàng Công Bình, Ngọc Văn Sơn, Lương Văn Chắn, Ngọc Văn Huề. Trung đội du kích xã được thành lập do đồng chí Hoàng Chúc Thành làm Trung đội trưởng, đồng chí Hoàng Văn Tặng - Chính trị viên, đồng chí Na là Trung đội phó. Với sự giác ngộ của cách mạng, nhiều chức dịch trong bộ máy chính quyền tay sai đã tin theo cách mạng, bí mật ủng hộ phong trào cách mạng, bảo vệ cán bộ, trong đó có ông Đàm Thế Vy làm Tổng đoàn trưởng xã Phú Lạc Hạ, ông Hầu Lưu Danh làm Tổng đoàn trưởng trại Tân Văn.

Đầu năm 1945, phong trào cách mạng ở Đại Từ ngày càng lên cao, bộ máy thống trị của địch từ huyện đến xã bị đập tan từng bước. Cuối tháng 3 đầu tháng 4-1945, Phú Lạc Hạ và trại Tân Văn được giải phóng, chính quyền cách mạng được thành lập. Xã Phú Lạc Hạ được đổi tên thành xã Hồng Quang do đồng chí Hoàng Công Bình làm Chủ nhiệm Việt Minh, trại Tân Văn được đổi tên thành xã Lập Thành do đồng chí Lôi Chí Cao làm Chủ nhiệm Việt Minh. Trước những chuyển biến mau lẹ của tình hình cách mạng huyện Đại Từ, phát xít Nhật điên cuồng đẩy mạnh các hoạt động đàn áp cách mạng. Chỉ từ tháng 2 đến tháng 5-1945, phát xít Nhật đã 3 lần hành quân vào tổng Phú Lạc lùng bắt cán bộ, đàn áp nhân dân.

Ngày 14-5-1945, quân Nhật thực hiện cuộc càn quét theo Quốc lộ 13A, hòng đàn áp phong trào của Việt Minh. Biết trước âm mưu của địch, tự vệ và cứu quốc quân đã phục sẵn ở dốc Vai Cày (địa điểm giữa 3 xã Phú Thịnh, Phú Xuyên, Bản Ngoại ngày nay) do đồng chí Kháng[1] (một trong 12 người vượt ngục chợ Chu) chỉ huy, phục kích, chặn đánh bất ngờ. Lực lượng của ta lúc này có: 1 trung đội khoảng trên 80 người, vũ khí có: trung liên, tiểu liên, súng trường. Du kích Phú Thịnh có các ông: Hoàng Công Bình, Trần Văn Năng, Ngọc Văn Huề đã tích cực tham gia vào cuộc phục kích. Trận địa được bố trí ở 2 mỏm đồi trên dốc Vai Cày đi xuống xã Bản Ngoại. Lợi dụng địa hình hiểm yếu, quân ta phục trên sườn núi. Nhân dân cùng lực lượng du kích 3 xã đã ngả cây xuống đường, đào giao thông hào làm chướng ngại vật ngăn quân Nhật. Trong trận này, quân ta tiêu diệt được 1 tên quan Ba Nhật, 1 lính kỵ binh cùng 3 ngựa chiến, buộc chúng phải rút chạy về Đại Từ, từ bỏ cuộc càn quét.

Chiến thắng chống càn ở dốc Vai Cày đã động viên tinh thần cách mạng của nhân dân các dân tộc Phú Thịnh, các tổ chức lực lượng dân quân du kích được củng cố vững chắc thêm, tình hình an ninh chính trị của địa phương được ổn định, góp phần bảo vệ căn cứ cách mạng và các đồng chí cán bộ đang hoạt động tại địa phương.

Cũng trong tháng 5-1945, trong khi đi tuần, đội tuần tra của du kích phát hiện khoảng 30 tên lính Nhật đang

---

1. Lịch sử Đảng bộ huyện Đại Từ, tập 1 (1930-1954), tr64.

hành quân từ hướng Đại Từ đi Minh Tiến. Nhận được lệnh, tiểu đội du kích đã triển khai lực lượng chặn đánh địch. Đội đã bố trí tiểu đội trưởng Trần Văn Xoòng (người Phú Thịnh) cải trang là người đi sản xuất, đến nơi địch đóng quân để trinh sát, nắm tình hình địch. Khi đến nơi, mặc dù bị địch bắt giữ và bắt dẫn đi tìm nồi to để nấu cơm nhưng đồng chí đã nhanh chóng nghĩ mưu dẫn tên địch đến nơi có điều kiện lợi thế, có người của ta để hỗ trợ. Đồng chí đã dẫn tên lính Nhật vào chính nhà mình, lấy một nồi to gia đình dùng để nấu cám lợn, lợi dụng lúc tên này sơ hở đã dùng chiếc đũa cái dài khoảng 80cm đập mạnh vào đầu tên lính Nhật, khiến cho tên đó bị choáng, ngã xuống nền nhà. Sau đó, được một người làm đồng ở gần đó hỗ trợ giết chết tên lính, thu 1 khẩu súng và 120 viên đạn. Ngay trong chiều hôm đó, lực lượng du kích đã tổ chức vây đánh địch, buộc chúng phải rút chạy về hướng Đại Từ. Kết quả trận đánh ta tiêu diệt 1 tên, bắn bị thương 8 tên.

Tháng 8-1945, phát xít Nhật cận kề ngày thất bại. Thời cơ cho cách mạng Việt Nam đã chín muồi. Từ ngày 13 đến 15-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào quyết định phát động tổng khởi nghĩa trong cả nước, giành chính quyền về tay nhân dân. Tại Hội nghị, Ủy ban khởi nghĩa được thành lập và ra Quân lệnh số 1 kêu gọi nhân dân nổi dậy.

Sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh, mệnh lệnh khởi nghĩa được phát đi, nhanh chóng lan ra khắp cả nước. Hòa cùng không khí cách mạng chung trên cả nước, nhân dân các dân tộc Phú Thịnh hăng hái tham gia cùng đoàn người

lên huyện lỵ giành chính quyền. Đoàn xã Hồng Quang (Phú Thịnh ngày nay) do đồng chí Lôi Chí Cao dẫn đầu.

Ngày 26-8-1945, quân đội Nhật ở tỉnh lỵ chấp nhận các điều kiện của ta. Ngày 28-8-1945, đại diện Chính phủ ta đi cùng với đại diện quân Nhật đến hạ lệnh cho quân Nhật ở Đại Từ hạ khí giới rồi rút qua Thái Nguyên về Hà Nội.

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám đánh dấu mốc son chói lọi trong lịch sử dân tộc Việt Nam, mở đầu cho kỷ nguyên độc lập dân tộc, đưa nhân dân ta từ thân phận người dân nô lệ lên làm chủ vận mệnh của mình, làm chủ đất nước mình. Thắng lợi vĩ đại đó có một phần công sức của nhân dân các dân tộc Phú Thịnh. Từ đây, nhân dân Phú Thịnh cùng cả nước bước vào một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập tự do.

Chương III

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN PHÚ THỊNH THAM GIA XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC ĐÁNH THẮNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

I. NHÂN DÂN PHÚ THỊNH THAM GIA CỦNG CỐ VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN 1945-1946

Ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa: "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy". Đây là một sự kiện vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Lần đầu tiên trong lịch sử, quyền dân tộc gắn với quyền dân sinh dân chủ được thừa nhận. Nhân dân lao động thực sự làm chủ quê hương đất nước thông qua chính quyền Nhà nước dân chủ nhân dân. Từ đây, cùng với cả nước, nhân dân hai xã Hồng Quang và Lập Thành đã thoát khỏi kiếp nô lệ

trở thành những công dân tự do, làm chủ vận mệnh của mình và dân tộc.

Ngày 3-9-1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra 6 nhiệm vụ cấp bách cần phải làm ngay, đó là: Phát động quần chúng tăng gia sản xuất để cứu đói; mở ngay cuộc lạc quyên để giúp đỡ người nghèo. Bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò, cấm tuyệt đối hút thuốc phiện. Ra tuyên bố tự do tín ngưỡng và đoàn kết lương giáo. Tổ chức tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu. Mở chiến dịch giáo dục: cần, kiệm, liêm, chính. Tiếp đó, ngày 25-11-1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị "Kháng chiến - Kiến quốc" xác định các nhiệm vụ trước mắt trong sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Trước nhiệm vụ cách mạng mới của dân tộc, hai xã Hồng Quang, Lập Thành có nhiều điều kiện thuận lợi hơn các vùng miền trong cả nước. Thứ nhất, Đại Từ là vùng căn cứ địa cách mạng, được giải phóng từ tháng 3-1945, cơ sở cách mạng và quần chúng vững chắc, nhân dân tuyệt đối tin theo sự lãnh đạo của Đảng. Thứ hai, Đại Từ là huyện miền núi ít chịu ảnh hưởng của nạn đói năm Ất Dậu. Tuy vậy, những tàn tích nặng nề của chế độ cũ còn để lại vẫn hết sức nặng nề. Hệ thống tổ chức chính quyền, cán bộ còn non yếu, chưa có kinh nghiệm trong lãnh đạo địa phương phát triển kinh tế xã hội. Vượt qua những khó khăn, gian khổ, nhân dân các làng đã tích cực hưởng ứng các chủ trương của Đảng và Chính phủ trong công cuộc chống "giặc đói", "giặc dốt" và "giặc ngoại xâm".

Truyền thống đồng cam, cộng khổ, thương yêu đùm bọc lẫn nhau được khơi dậy mạnh mẽ. Tại hai xã Hồng Quang và Lập Thành, nhân dân còn tổ chức "ngày đồng tâm - không đỏ lửa" để có thêm gạo cứu đói. Mặt trận Việt Minh và chính quyền tổ chức vận động các hộ ủng hộ, tương trợ lẫn nhau với tinh thần "nhường cơm sẻ áo", "lá lành đùm lá rách", "một miếng khi đói bằng một gói khi no"...

Tuy nhiên, việc tổ chức, quyên góp thóc gạo từ những "Hũ gạo tiết kiệm" chỉ là giải pháp đối phó tạm thời với nạn đói, còn biện pháp thiết thực và mang tính chiến lược lâu dài mà Đảng và Chính phủ phát động trong nhân dân là "tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm" cùng với khẩu hiệu "không một tấc đất bỏ hoang", "tấc đất tấc vàng", phong trào thi đua sản xuất được dấy lên ở khắp các làng. Chính quyền còn phát động phong trào khai hoang, khai hóa để lấy đất trồng khoai lang, các loại rau màu ngắn ngày để cứu đói; phát động phong trào tương thân tương ái, tương trợ lẫn nhau như cho vay không lấy lãi, đổi công, giúp nhau về công cụ sản xuất, cho mượn trâu, bò cày kéo... Nhờ đó, từ cuối năm 1945, nhân dân hai xã Hồng Quang và Lập Thành cơ bản đã thoát khỏi nạn thiếu đói.

Hưởng ứng phong trào xây dựng "Quỹ độc lập" do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động, nhiều người dân ở khu vực đã nhiệt tình ủng hộ đồ trang sức, vàng bạc và nhiều vật dụng gia đình... giúp chính quyền địa phương vượt qua khó khăn.

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh "Giặc đói, giặc dốt là bạn đồng minh của giặc ngoại xâm", ngày

8-9-1945, Nha Bình dân học vụ được thành lập và kêu gọi toàn dân tham gia phong trào diệt giặc dốt, xóa nạn mù chữ. Người nêu rõ "Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu". Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, hưởng ứng lời kêu gọi của Bác Hồ, cuối năm 1945 đầu năm 1946, phong trào "Bình dân học vụ" ở các làng phát triển rất mạnh mẽ, thu hút mọi tầng lớp nhân dân đến học, từ thanh niên, phụ nữ, trẻ em, đặc biệt có cả các cụ già trong làng cũng tham gia, tạo nên những tấm gương sáng cho lớp trẻ noi theo về truyền thống hiếu học. Với phương châm "Người biết chữ dạy người không biết, người biết nhiều dạy người biết ít", những người biết chữ trong xã như: Lương Văn Chắn, Hoàng Thế Nghi, Lương Đình Chi... đều được chính quyền cử ra dạy học ở các lớp bình dân học vụ.

Để khuyến khích việc học, khắp các thôn xóm, các cổng làng hay đầu chợ cạnh lối ra vào đều có bảng đánh vần chữ cái, ai biết đọc chữ thì vào cổng chính, cổng lớn, ai không biết chữ đi cổng phụ, cổng hẹp. Chính vì vậy mà trong thời gian ngắn mọi người dân trong xã đều biết chữ, nhiều người còn biết làm phép tính.

Bên cạnh đó, công tác vận động nhân dân theo đời sống văn hóa mới cũng có nhiều tiến bộ. Chính quyền và các đoàn thể đã tích cực vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa, bài trừ mê tín dị đoan cùng các hủ tục lạc hậu trong ma chay, cưới xin, đình đám, hội hè... Phong trào hội họp, mít tinh, thể dục - thể thao, múa hát tập thể, văn hóa - văn nghệ được mọi người hăng hái tham gia, đặc biệt là độ tuổi thanh thiếu niên. Ban ngày bà con nông

dân tích cực ra đồng sản xuất, chiều tối đến các đội Thanh niên, Phụ nữ, Thiếu niên... hăng hái thi đua tập luyện quân sự, rèn đội ngũ; luyện các động tác chiến đấu cá nhân. Qua thử thách phong trào cách mạng, nhiều quần chúng ưu tú của xã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương, trong đó có các đồng chí Âu Công Thành, Lôi Chí Cao được kết nạp Đảng vào năm 1946, trở thành những hạt giống đỏ đầu tiên trên quê hương Phú Thịnh.

Được sống trong không khí độc lập, tự do, cuộc sống của người dân được nâng cao cả về tinh thần và vật chất. Chưa bao giờ, chưa thời đại nào, người dân lại ý thức được sâu sắc vai trò, nhiệm vụ của mình trong xã hội đến như vậy. Tuy còn nhiều khó khăn nhưng người dân Hồng Quang và Lập Thành - dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ nguyện đem hết sức mình bảo vệ nền độc lập dân tộc, xây dựng quê hương, xây dựng cuộc sống ấm no, giàu đẹp.

Cuối năm 1946, thực hiện chủ trương của cấp trên, 2 xã Hồng Quang, Lập Thành, được hợp nhất thành 1 xã lấy tên là xã Vinh Quang. Cùng với sự ra đời của xã Vinh Quang, Chi bộ Đảng xã Vinh Quang được thành lập với 18 đồng chí do đồng chí Trương Văn Nhã làm Bí thư Chi bộ. Các đảng viên của xã hầu như còn rất trẻ, tích cực, hăng hái trong sự nghiệp cách mạng. Chính quyền xã Vinh Quang lúc này do ông Cổ Kỳ Văn làm Chủ tịch; ông Đàm Thế Vy làm Chủ nhiệm Việt Minh, bà Lã Thị Khánh Vân phụ trách Hội Phụ nữ cứu quốc, ông Trần Văn Năng phụ trách Đoàn Thanh niên cứu quốc. Ban Bình dân học vụ do ông Lương Văn Chắn phụ trách.

Sau hơn một năm từ khi giành chính quyền, dưới sự lãnh đạo của Ủy ban cách mạng lâm thời và Mặt trận Việt Minh, tại các xã ở Đại Từ, công tác đấu tranh củng cố chính quyền, bảo vệ trật tự an ninh, ngăn chặn và diệt trừ những hành động chống phá chính quyền ngấm ngầm hoặc công khai ở xã đã thu hút được những kết quả đáng khích lệ. Thắng lợi đó đã củng cố thêm lòng tin của nhân dân vào Đảng, vào cách mạng, tạo nên nguồn sức mạnh lớn thúc đẩy công tác xây dựng cuộc sống mới và bảo vệ chính quyền cách mạng.

Trong khi quân dân ta đang phải tập trung giải quyết hậu quả nặng nề mà mà bọn thực dân - phát xít để lại thì thực dân Pháp chuẩn bị quay trở lại xâm lược Việt Nam. Ngày 23-9-1945, chúng nổ súng xâm lược Nam Bộ, đầu năm 1946, chúng tìm cách để ra Bắc thay thế cho quân Tưởng. Với truyền thống của một dân tộc yêu chuộng hòa bình, Chính phủ Việt Nam đã ký Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946 và Tạm ước 14-9-1946, tạm thời nhân nhượng cho Pháp một số quyền lợi kinh tế - văn hóa, chấp nhận cho Pháp ra miền Bắc thay Tưởng nhằm kéo dài thời gian hòa hoãn, chuẩn bị lực lượng cho cuộc chiến tranh khó tránh khỏi, đồng thời tìm kiếm mọi cơ hội hòa bình cho hai nước. Tuy vậy, với bản chất hiếu chiến, cuối năm 1946, Pháp đã tăng cường các hành động khiêu khích và chuẩn bị chiến tranh. Ngày 18-12-1946, Móc-li-e, Tư lệnh quân đội Pháp ở miền Bắc Việt Nam gửi tối hậu thư đòi ta phải nộp vũ khí, giao quyền kiểm soát Hà Nội cho chúng.

Trước những hành động gây hấn của thực dân Pháp, khả năng hòa bình không còn nữa. Đêm 19-12-1946, cuộc

kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ ở Hà Nội và một số thành phố khác. Cùng với quân dân trong tỉnh và huyện, cán bộ và nhân dân xã Vinh Quang dưới sự lãnh đạo của Đảng bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

II. AN TOÀN KHU VINH QUANG TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP

Trước ý đồ xâm lược ngày càng lộ liễu của thực dân Pháp, tối ngày 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến: "Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng, nhưng chúng ta càng nhân nhượng thực dân Pháp càng lấn tới vì chúng muốn cướp nước ta một lần nữa. Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ".

Tiếp theo Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng ra Chỉ thị "Toàn dân kháng chiến". Chỉ thị nêu rõ mục đích, tính chất của cuộc kháng chiến và chương trình hành động chung cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta. Chỉ thị khẳng định đây là một cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh.

Mảnh đất Đại Từ có vị trí chiến lược quan trọng, có cơ sở quần chúng vững chắc đã sớm được Trung ương Đảng và Chính phủ lựa chọn làm nơi đứng chân của các cơ quan Trung ương, các đơn vị quân đội. Từ năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phái nhiều cán bộ cấp cao như các đồng chí Nguyễn Lương Bằng, Hoàng Văn Hoan lên

khu vực Thái Nguyên để khảo sát địa bàn xây dựng An toàn khu kháng chiến. Địa bàn xã Vinh Quang nói riêng và địa bàn huyện Đại Từ nói chung vinh dự được Trung ương lựa chọn làm nơi xây dựng An toàn khu. Cuối năm 1946, đầu năm 1947, khi chiến sự tại các đô thị diễn ra quyết liệt, các cơ quan Trung ương của ta lần lượt bí mật chuyển về Thái Nguyên. Chỉ tính trong đầu năm 1947, có nhiều cơ quan đã lần lượt chuyển về đóng tại Vinh Quang:

- Nhà in Báo Quân đội đóng tại nhà ông Bùi Văn Tín xóm Hùng Cường.

- Nha Thương binh do đồng chí Lê Tất Đắc làm Giám đốc về đóng ở xóm Hùng Cường.

- Nha Bình dân học vụ do đồng chí Nam và đồng chí Bàn lãnh đạo về đóng tại nhà ông Cai Nghiên, xóm Phú Thịnh.

- Phòng Địch vận do đồng chí Lưu Văn Lợi làm Trưởng phòng đóng tại nhà ông Nguyễn Văn Lộc tại xóm Phú Thịnh.

- Tổng Đoàn Thanh niên Cứu quốc do đồng chí Thịnh lãnh đạo đóng tại núi Trọc, xóm Phú Thịnh.

- Cục Quân báo (nay là Tổng Cục Tình báo - Bộ Quốc phòng) do đồng chí Hoàng Minh Đạo lãnh đạo đóng tại khu nhà ông Lôi Văn Chúng ở xóm Hùng Cường.

- Nha Thuế quan do đồng chí Dung làm Trưởng nha đóng tại xóm Tân Quy.

- Trường đào tạo cán bộ quân sự Hoa kiều vận do đồng chí Lý Ban làm Giám đốc đóng tại gò Đầm Sung xóm Phú Thịnh.

- Đơn vị Xưởng quân giới H53 và kỹ sư Trần Đại Nghĩa về tại xóm Phú Minh. Xã Vinh Quang trở thành một trong những nơi chế tạo và thử nghiệm các loại vũ khí do quân đội ta tự sản xuất như ĐKZ, bazooka...

Được vinh dự đón các cơ quan Trung ương, cán bộ và nhân dân xã Vinh Quang hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đón tiếp, tổ chức sắp xếp nơi ăn ở cho các cơ quan đồng thời đảm bảo an toàn, bí mật, xứng đáng với sự tin tưởng của Trung ương Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh dành cho nhân dân Vinh Quang.

Song song với công tác tiếp đón các cơ quan Trung ương, Chi bộ và chính quyền xã Vinh Quang đã tích cực chuẩn bị cho công tác kháng chiến, sẵn sàng giáng trả những đòn đích đáng nếu kẻ thù liều lĩnh dám đặt chân lên vùng ATK kháng chiến.

Để chuẩn bị bước vào cuộc kháng chiến bảo vệ quê hương, bảo vệ an toàn căn cứ địa, sau khi có thông tư của Bộ Quốc phòng (tháng 2-1947) quy định việc tổ chức dân quân tự vệ và du kích, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban huyện Đại Từ, chính quyền xã Vinh Quang đã tích cực củng cố lực lượng dân quân tự vệ, hình thành hai bộ phận: dân quân thôn xóm và một trung đội du kích cơ động có trang bị vũ khí tương đối đầy đủ như: súng khai hậu, súng kíp, súng hạt nổ, lựu đạn, mìn tự tạo...

Khoảng tháng 6-1947, sau khi Ban Chỉ huy Tỉnh đội Thái Nguyên và Huyện đội Đại Từ được thành lập, xã đội dân quân xã Vinh Quang được hình thành và đi vào hoạt động do đồng chí Hầu Lưu Danh làm Xã đội trưởng. Việc thành lập xã đội dân quân đã góp phần tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng ở địa phương.

Tuy vậy, ngay trong những tháng đầu tiên của toàn quốc kháng chiến, xã Vinh Quang gặp nhiều tổn thất to lớn. Phát hiện Thái Nguyên là địa bàn đứng chân chiến lược của các cơ quan Trung ương, các đơn vị bộ đội chủ lực của ta, ngay từ mùa hè năm 1947, thực dân Pháp đã tiến hành ném bom, bắn phá nhiều địa phương ở Thái Nguyên. Ngày 25-4-1947 (Âm lịch), địch sử dụng máy bay ném bom xuống khu vực chợ Phú Minh làm 12 chiến sĩ bộ đội hi sinh, bị thương 6 đồng chí. Có 6 người dân xã Vinh Quang bị chết, bị thương 1 người, toàn bộ khu chợ Phú Minh cháy trụi. Tội ác đó của thực dân Pháp càng thổi bùng thêm ngọn lửa đấu tranh của nhân dân Vinh Quang. Chi bộ, chính quyền xã Vinh Quang đã phát động đợt tuyên truyền đặc biệt, tố cáo tội ác của thực dân Pháp, động viên tinh thần quyết chiến, quyết thắng quân xâm lược của nhân dân trong xã.

Tháng 5-1947, tại xã Vinh Quang, Bộ Tổng tham mưu triệu tập Hội nghị xây dựng lực lượng chủ lực của Bộ do đồng chí Hoàng Văn Thái, Tổng Tham mưu trưởng quân đội Quốc gia Việt Nam chủ trì. Hội nghị tập trung bàn các vấn đề củng cố, xây dựng các đơn vị chủ lực trung đoàn, tiểu đoàn tập trung. Kể từ sau Hội nghị Bộ Tổng tham mưu tại Vinh Quang, huyện Đại Từ trở

thành nơi đứng chân của các đơn vị chủ lực tập trung đầu tiên của quân đội ta.

Tháng 6-1947, tại ATK Định Hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ thị chọn một ngày trong năm là "Ngày thương binh" để nhân dân có dịp tỏ lòng biết ơn, yêu mến thương binh. Thực hiện chỉ thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vào trung tuần tháng 7-1947, một hội nghị trù bị được tổ chức tại xã Phú Minh (Phú Thịnh ngày nay).

Hội nghị được tổ chức gọn nhẹ, triển khai một cách khẩn trương, bí mật, vào buổi chiều tối với khoảng gần 20 người tham gia. Địa điểm là tại ngôi nhà sàn gỗ của ông Lâm Văn Thi, xóm Tân Quy. Chủ trì hội nghị là đồng chí Lê Tất Đắc - đại diện Chính trị cục (nay là Tổng Cục Chính trị). Tham dự hội nghị có các đại biểu: đồng chí Trần Quốc Thịnh (Tổng bộ Việt Minh); các đồng chí Lê Thành Ân, Hoàng Tuấn - đại diện Nha Thông tin tuyên truyền; nhà văn Nguyệt Tú - Ủy viên Ban liên lạc Phụ vận Bắc Bộ, đại diện Hội Phụ nữ cứu quốc Trung ương; đồng chí Đào Duy Kỳ, đại diện Trung ương Đoàn Thanh niên. Tại hội nghị, các đại biểu đã thảo luận và nhất trí lấy ngày 27-7-1947 là "Ngày toàn dân giúp đỡ thương binh và gia đình liệt sỹ" (gọi tắt là Ngày Thương binh - Liệt sỹ) đầu tiên trong cả nước và sẽ tổ chức mít tinh công bố. Ngày mít tinh được chọn gần nhất là ngày 27-7, địa điểm tại xóm Bàn Cờ, xã Hùng Sơn, huyện Đại Từ. Sau khi thống nhất các phương án, hội nghị nhất trí đề nghị Trung ương lấy ngày 27-7 là "Ngày Thương binh - Liệt sỹ toàn quốc". Di tích diễn ra hội nghị này có ý nghĩa lịch sử, chính trị và

giáo dục to lớn, là niềm tự hào của nhân dân Phú Thịnh, Đại Từ nói riêng và của nhân dân Việt Bắc nói chung, mang đậm dấu ấn của lịch sử cách mạng trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Qua hai năm đấu tranh nhằm bảo vệ chính quyền, xây dựng lực lượng để chuẩn bị bước vào kháng chiến chống thực dân Pháp: mọi hoạt động trong xã đều được đẩy mạnh và thu được hiệu quả, hoàn thành bước đầu việc xây dựng nền móng chính quyền dân chủ nhân dân, góp phần xây dựng khu an toàn của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Năm 1947, mặc dù mở rộng được phạm vi chiếm đóng nhưng thực dân Pháp đã thất bại trong âm mưu đánh nhanh thắng nhanh, cuộc chiến tranh vẫn kéo dài đã gây cho chúng nhiều khó khăn không giải quyết được. Để cứu vãn tình hình, giới cầm quyền Pháp âm mưu mở cuộc tiến công quân sự trên quy mô lớn vào căn cứ địa Việt Bắc, tiến hành bao vây, tiến tới tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến và quân chủ lực của ta.

Đầu thu đông năm 1947, khi âm mưu đánh vào chiến khu Việt Bắc của địch bộc lộ rõ, công tác chuẩn bị chiến đấu của ta được đẩy tới mức cao hơn. Quán triệt Chỉ thị "Sửa soạn phá những cuộc tấn công mùa đông của địch" ngày 15-9-1947 của Trung ương Đảng và Nghị quyết của Hội nghị quân sự Trung ương lần thứ 5, căn cứ vào những hoạt động của địch, Tỉnh ủy Thái Nguyên nhận định địch có thể nhảy dù để phối hợp với bộ binh, càn quét chiếm đóng Thái Nguyên nhằm thực hiện âm mưu

đánh nhanh thắng nhanh. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, Ủy ban kháng chiến kiêm hành chính huyện Đại Từ, cán bộ cùng các đoàn thể trong Mặt trận Việt Minh xã Vinh Quang đã khẩn trương động viên toàn thể nhân dân các dân tộc tích cực tham gia công tác phá hủy cầu đường thực hiện khẩu hiệu "tiêu thổ kháng chiến", dùng bộc phá đánh sập cầu, đào hào chặn ngang đường theo kiểu chữ chi, mỗi hào đào rộng khoảng 0,6m, sâu 0,6m, cách nhau 0,8m. Trung đội du kích và tự vệ chiến đấu được giao nhiệm vụ đào công sự chiến đấu. Bên cạnh đó, xã còn vận động các cụ già và chị em phụ nữ tham gia vót chông cắm trên các cánh đồng gây khó khăn cho quân địch khi chúng nhảy dù.

Đúng như dự đoán của Trung ương Đảng và Bộ Tổng chỉ huy, trong 3 ngày, từ ngày 7-9/10/1947, thực dân Pháp đã huy động quân nhảy dù và lính thủy đánh bộ hình thành các gọng kìm bao vây căn cứ địa kháng chiến của Việt Bắc từ nhiều hướng.

Trước cuộc tấn công ồ ạt của quân Pháp vào căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc, tối ngày 7-10-1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng chỉ thị cho Khu ủy và Bộ Tư lệnh Khu 1 tổ chức, chỉ huy bộ đội, dân quân du kích phân tán lực lượng nhằm phá tan kế hoạch của chúng. Ngày 8-10-1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi đồng bào, chiến sĩ ra sức giết giặc. Ngày 15-10-1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của thực dân Pháp. Bản Chỉ thị nhấn mạnh: nhiệm vụ của quân và dân ta là phải làm cho địch

thiệt hại nặng nề không thể gượng lại được sau mùa đông này. Thực hiện chỉ thị của cấp trên, Đảng bộ và chính quyền huyện Đại Từ đã nhanh chóng cử cán bộ, đảng viên xuống các xã nhằm mục đích ổn định tình hình tư tưởng cho quần chúng nhân dân đồng thời chỉ đạo quân và dân các xã tiếp tục đẩy mạnh mọi hoạt động, mọi công tác, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban kháng chiến kiêm hành chính huyện, Chi bộ và Ủy ban kháng chiến kiêm hành chính xã Vinh Quang củng cố trung đội du kích, sẵn sàng phối hợp chiến đấu với bộ đội chủ lực. Xã đã thành lập Ban tiếp tế, vận động chị em phụ nữ, thanh niên tích cực xay giã gạo dự trữ để tiếp tế cho bộ đội, du kích ngày đêm trực chiến. Mặt khác, Mặt trận Việt Minh xã cùng với các đoàn thể cứu quốc vận động tổ chức nhân dân sơ tán cất giấu tài sản, lương thực vào nơi an toàn, thực hiện khẩu hiệu "vườn không nhà trống", đồng thời thường xuyên tuyên truyền vận động, ổn định tinh thần cho nhân dân các dân tộc và động viên nhân dân nhanh chóng thu hoạch vụ mùa.

Sau gần 2 tháng đưa quân lên Việt Bắc, thực dân Pháp vẫn không thể thực hiện được ý đồ của cuộc tiến công, trái lại chúng còn bị tiêu hao và tiêu diệt nhiều sinh lực. Cuộc hành quân mang tên "Lê-a" của chúng vào khu Việt Bắc đã nhanh chóng bị quân dân ta đánh bại. Trước tình hình đó, Pháp chuyển sang kế hoạch mới mang tên Xanh-tuya càn quét vào khu tứ giác Tuyên Quang - Thái Nguyên - Việt Trì - Phủ Lạng Thương nhằm tiếp tục lùng

bắt cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt quân chủ lực và phá tan căn cứ địa của ta. Với âm mưu đó, ngoài lực lượng ngăn chặn quân ta ở vòng ngoài, hướng càn của địch trong kế hoạch "Xanh-tuya" tập trung chủ yếu vào Thái Nguyên, hai hướng khác là sông Thương - Yên Thế và khu vực chợ Mới - Tuyên Quang xuống đồng bằng. Nhân dân các dân tộc huyện Đại Từ trong đó có xã Vinh Quang đứng trước một thử thách to lớn. Tuy nhiên, với tinh thần quyết tâm đánh tan quân xâm lược, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân huyện Đại Từ đã từng bước làm thất bại chiến dịch mới của địch.

Đến cuối tháng 12-1947, bộ đội và quân dân du kích huyện Đại Từ đã tiến hành chặn đánh địch nhiều trận và gây cho chúng nhiều tổn thất, góp phần cùng nhân dân toàn tỉnh đánh bại kế hoạch Xanh-tuya của thực dân Pháp. Bị tấn công liên tiếp, địch không thể thực hiện kế hoạch xiết chặt vòng vây quanh khu căn cứ địa Việt Bắc, lùng bắt cơ quan đầu não kháng chiến và tiêu diệt quân chủ lực của ta trong kế hoạch Xanh-tuya về căn bản đã bị thất bại. Trước những thất bại liên tiếp đó, thực dân Pháp đã buộc phải rút quân.

Thực hiện phương châm toàn dân đánh giặc, không phân biệt tiền phương hay hậu phương, nhân dân các dân tộc xã Vinh Quang đã cùng lực lượng dân quân du kích phối hợp với bộ đội chủ lực trực tiếp tham gia đánh Pháp xâm lược. Với chiến thuật đánh du kích, ngay từ đầu chiến dịch, quân và dân Đại Từ đã làm cho quân Pháp hết sức lúng túng, mất phương hướng tác chiến. Càng đánh quân

địch càng bị dàn mỏng, dễ bị tiêu diệt và không thể tập trung được lực lượng để thọc sâu, càn quét vào vùng an toàn khu. Quân dân tỉnh Thái Nguyên, huyện Đại Từ nói chung và xã Vinh Quang nói riêng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu hao sinh lực địch, bảo vệ an toàn, bí mật nơi ở, làm việc của Bác Hồ và các cơ quan đầu não của ta.

Thắng lợi của quân và dân xã Vinh Quang đã góp phần cùng nhân dân các tỉnh vùng núi Việt Bắc đánh bại chiến dịch thu - đông 1947 của thực dân Pháp. Thất bại trong cuộc hành quân thu đông 1947, thực dân Pháp tăng cường các hoạt động không quân trên vùng trời Việt Bắc và lần thứ 2 gây tội ác với nhân dân Vinh Quang. Năm 1948, 2 máy bay Pháp xuất phát từ sân bay Gia Lâm đã bất ngờ oanh tạc vào địa điểm xóm Tân Quy làm 3 người chết và 2 ngôi nhà bị cháy. Tổn thất lớn lao này là kinh nghiệm đắt giá với Chi bộ, chính quyền và nhân dân xã Vinh Quang trong công tác phòng không.

Sau chiến thắng Việt Bắc thu - đông 1947, huyện Đại Từ nói chung và xã Vinh Quang nói riêng trở thành vùng tự do. Tuy nhiên, quân địch vẫn còn chiếm đóng ở một số điểm thuộc tỉnh Bắc Kạn như thị xã Bắc Kạn, huyện lỵ Ngân Sơn, Phủ Thông, Nà Phặc nhằm phong tỏa biên giới Việt - Trung, khống chế các tuyến đường giao thông quan trọng của Việt Bắc và làm chỗ dựa cho bọn phỉ hoạt động, thực hiện âm mưu chiếm đóng lâu dài.

Trước âm mưu và thủ đoạn mới của địch, giữa tháng 1-1948, Trung ương Đảng đã họp và nêu rõ phương hướng nhiệm vụ trên tất cả các mặt chính trị, quân sự, kinh tế và văn hóa nhằm đẩy mạnh cuộc kháng chiến trường kỳ. Căn

cứ vào hoạt động của địch, Hội nghị dự đoán thực dân Pháp sẽ cố huy động lực lượng để đánh ta những trận ác liệt hơn nhiều và tấn công Việt Bắc một lần nữa. Nghị quyết hội nghị vạch rõ nhiệm vụ trước mắt là phải phát triển chiến tranh du kích, nhất là trong vùng địch kiểm soát, đuổi địch ra khỏi Việt Bắc trước hết là ra khỏi Bắc Kạn, Cao Bằng, Lạng Sơn.

Đại Từ trong đó có Vinh Quang nằm trong an toàn khu và là cửa ngõ trực tiếp vào trung tâm vùng căn cứ địa Việt Bắc. Hơn nữa lại nằm trên trục đường 13A (Thái Nguyên - Tuyên Quang) có nguy cơ bị địch tấn công một lần nữa. Mặc dù là vùng tự do nhưng dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ và nhân dân các dân tộc xã Vinh Quang đã lãnh đạo nhân dân các xóm trong xã luôn đề cao cảnh giác, đề phòng âm mưu của địch. Bên cạnh đó cũng tăng cường xây dựng tiềm lực về mọi mặt, tiếp tục xây dựng và củng cố căn cứ địa, sẵn sàng đối phó với hành động xâm lược của địch.

Rút kinh nghiệm sau cuộc tiến công thu - đông 1947, chính quyền xã đã chú trọng xây dựng và củng cố lực lượng vũ trang, kiện toàn ban chỉ huy xã đội và thôn đội, chú trọng và tăng cường phát triển đảng viên mới trong đội ngũ dân quân du kích. Các đồng chí cán bộ, đảng viên có năng lực được phân công phụ trách, tập hợp mọi tầng lớp thanh niên hăng hái nhiệt tình tham gia dân quân du kích, thường xuyên được tập huấn về chính trị, quân sự.

Thực hiện chủ trương tiêu thổ kháng chiến, Ủy ban kháng chiến huyện Đại Từ đã quyết định phá hủy cầu

Vinh Quang bắc qua sông Công để bảo vệ an toàn cho An toàn khu Định Hóa. Tháng 9-1948, lực lượng dân quân, du kích xã Vinh Quang được lệnh phá hủy cầu Vinh Quang. Thay vào đó, để phục vụ nhu cầu đi lại của cán bộ và nhân dân, xã Vinh Quang đã thành lập 1 đội phà gồm 12 người do đồng chí Trần Văn Thượng làm đội trưởng, đồng chí Bế Viết Kẹn làm đội phó. Nhiệm vụ của đội là đưa đón cán bộ từ ATK Định Hóa xuống Thái Nguyên và Tuyên Quang.

Thời gian này, huyện đã tổ chức thành lập đại đội du kích miền gồm 4 trung đội ở 4 xã, trung đội du kích ở xã nào đặt dưới sự lãnh đạo của Chi bộ và chính quyền xã ấy. Cấp đại đội du kích trực thuộc Huyện đội chỉ đạo khi có chiến sự, còn lúc bình thường thì Ban Chỉ huy trung đội thông qua Chi bộ và chính quyền của mỗi xã tập trung toàn trung đội huấn luyện theo định kỳ hoặc giải quyết những vụ việc rối loạn trật tự trị an của từng xã. Trung đội xã Vinh Quang được củng cố.

Một thuận lợi trong quá trình hình thành và chiến đấu của lực lượng du kích đó là được trang bị về vũ khí tương đối đầy đủ. Riêng trung đội Vinh Quang có trên 30 đội viên, được trang bị 10 khẩu súng trường, số còn lại đều có súng kíp và lựu đạn. Các đội viên du kích nhất là tiểu đội trưởng, tiểu đội phó được thay phiên nhau đi tham dự lớp bồi dưỡng ngắn ngày về quân sự và chính trị do Huyện đội tổ chức hoặc cán bộ quân đội đến giúp đỡ tổ chức tại chỗ. Tự vệ chiến đấu, tự vệ thường được biên chế thành tiểu đội dưới sự chỉ huy của xã đội và thôn đội dân quân.

Được sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy và sự giúp đỡ của cơ quan, đơn vị, công xưởng của Trung ương, lực lượng vũ trang của địa phương không ngừng được củng cố và lớn mạnh, làm tốt công tác giữ gìn trật tự trị an xóm làng và các cơ quan nhà máy khu căn cứ địa.

Tháng 5-1948, Hồ Chủ tịch phát động phong trào thi đua yêu nước và từ sau ngày bầu cử Hội đồng nhân dân vào tháng 4-1949, Ủy ban kháng chiến hành chính xã được bầu lại, những người có năng lực đã được đưa vào thay thế, do vậy hoạt động của chính quyền có nhiều tiến bộ. Phần lớn các ủy viên trong ủy ban đã hiểu biết được pháp luật thông thường và hoàn thành công việc được giao.

Chấp hành chỉ thị của Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh Thái Nguyên và Ban Công tác phòng không huyện Đại Từ, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ và Ủy ban kháng chiến hành chính xã, nếp sống quân sự đã được đẩy mạnh. Chính quyền cùng các đoàn thể quần chúng đã vận động nhân dân cất giấu thóc gạo, tài sản quý, sắp xếp quần áo, vật dụng trong gia đình gọn gàng, ngăn nắp để khi cần có thể sơ tán được ngay, những thôn xã ven đường quốc lộ được hướng dẫn đào hầm trú ẩn.

Là một trong những xã nằm trong căn cứ kháng chiến, vấn đề tổ chức cải thiện đời sống cho nhân dân và cung cấp một phần lương thực, thực phẩm cho mặt trận là một trong những nhiệm vụ hàng đầu. Nhận thức rõ điều đó, Chi bộ thường xuyên quan tâm chỉ đạo phong trào tăng gia sản xuất. Nhờ có sự lãnh đạo của Chi bộ, sự điều hành của chính quyền và vận động của các đoàn thể quần

chúng, toàn bộ diện tích đất đai bỏ hoang từ năm 1947 đã được cày cấy, đồng thời cũng tăng cường áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất, bảo vệ thóc lúa và hoa màu, thực hành tiết kiệm. Việc đẩy mạnh các biện pháp chăm sóc mà năng suất, tổng sản lượng thu hoạch đạt khá, đáp ứng được nhu cầu của nhân dân trong xã và đóng góp một phần cho kháng chiến.

Đi đôi với tăng gia sản xuất, nhân dân còn chú trọng chăn nuôi gia súc, gia cầm. Chỉ tiêu mỗi gia đình nuôi 2 con lợn, 10 con gà, vịt được Chi bộ xã phát động. Kết quả cuối năm thu được rất đáng khích lệ.

Từ năm 1947-1950, chưa có chính sách thuế nông nghiệp, Nhà nước đã ban hành nhiều nguồn thu nhằm động viên nhân dân đóng góp cho kháng chiến như công trái Quốc gia, công phiếu kháng chiến, thóc quân nhu, thóc định giá, gạo dự trữ... Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, trong những năm 1948-1949, phong trào mua công trái Quốc gia và công phiếu kháng chiến được phát động rầm rộ, đồng bào các dân tộc trong xã đã hưởng ứng nhiệt liệt. Năm 1950, huyện có cuộc vận động cho vay thóc định giá. Mặc dù đời sống còn có nhiều khó khăn nhưng nhân dân các dân tộc xã Vinh Quang đã tích cực tham gia. Cuộc vận động được tiến hành cho đến giữa năm 1951 khi có chính sách thuế nông nghiệp mới chấm dứt. Cũng trong năm 1950, thực hiện chính sách Tổng động viên của Chính phủ, Chi bộ, chính quyền xã đã tích cực vận động nhân dân đóng góp cho kháng chiến, nổi lên là cuộc vận động thu thuế công lương điền thổ, thóc lũy

tiến và gạo khao quân. Trong đó, xã Vinh Quang đã hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao, được Tỉnh ủy Thái Nguyên biểu dương thành tích và được tặng giấy khen.

Từ đầu năm 1950 theo tinh thần Chỉ thị "Hoàn thành nhiệm vụ chuẩn bị chuyển mạnh sang tổng phản công" của Trung ương Đảng, tỉnh Thái Nguyên đã phát động "Chiến dịch cầu đường lần thứ nhất". Cùng đồng bào trong tỉnh, quân và dân Đại Từ nói chung và xã Vinh Quang đã hăng hái tham gia chiến dịch một cách khẩn trương. Với tinh thần sửa chữa cầu đường như đánh giặc, hàng chục dân công trong xã đã được huy động. Lực lượng dân công ở Vinh Quang đã góp phần với quân dân trong huyện nhanh chóng san lấp các hào chặn ngang đường, dọn cây và các chướng ngại vật để tạo điều kiện thuận lợi cho đoàn xe ra tiền tuyến. Đến ngày 19-5-1950 sau gần 2 tháng lao động, nhiều tuyến đường ở Đại Từ đã được thông xe. Sau chiến dịch, xã được Huyện ủy và Ban Chỉ huy công trường tuyên dương là lá cờ đầu vì đã có thành tích vận động nhân dân tham gia tích cực chiến dịch cầu đường, giúp đỡ các cơ quan vận tải, bán gạo khao quân và lập kho dự trữ.

Cũng trong thời gian này, thực dân Pháp đã tiến hành kế hoạch Rơ-ve, với âm mưu khóa chặt biên giới Việt - Trung, ngăn chặn liên lạc giữa cuộc kháng chiến của nhân ta với các nước xã hội chủ nghĩa, đồng thời chúng lập hành lang đông tây, cắt đứt liên lạc giữa căn cứ địa Việt Bắc với đồng bằng Liên khu 3 và Liên khu 4. Căn cứ địa Việt Bắc vẫn nằm trong tình trạng bị bao vây, phong tỏa và có nguy cơ bị chúng tiến công một lần nữa.

Sau khi phân tích tình hình chính xác về mọi mặt, tháng 6-1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Biên giới nhằm mục đích tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, khai thông biên giới Việt - Trung để mở rộng con đường liên lạc với quốc tế, củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc.

Để triển khai nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ khu căn cứ địa, dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban kháng chiến hành chính huyện, Ban chỉ huy tác chiến xã được thành lập, thành phần gồm chính quyền, các đoàn thể và xã đội dân quân. Ban chỉ huy tác chiến có nhiệm vụ huy động lương thực, thực phẩm cung cấp cho tiền tuyến và củng cố, xây dựng lực lượng vũ trang sẵn sàng chiến đấu, phá hoại cầu đường khi có lệnh để ngăn chặn bước tiến của quân địch...

Để tăng cường hơn nữa lực lượng phục vụ chiến dịch, ngày 15-7-1950, Trung ương Đoàn quyết định thành lập Đội Thanh niên xung phong. Cùng với thanh niên Đại Từ, hàng chục thanh niên xã Vinh Quang đã gia nhập thanh niên xung phong, trở thành những đội viên anh dũng đầu tiên của lực lượng thanh niên xung phong Việt Nam anh hùng trong 2 cuộc kháng chiến của dân tộc.

Sáng ngày 16-9-1950, quân ta nổ súng tấn công cụm cứ điểm Đông Khê, mở đầu chiến dịch Biên giới. Sau 2 ngày chiến đấu vô cùng ác liệt quân ta đã tiêu diệt hoàn toàn vị trí Đông Khê, làm rung động hệ thống phòng ngự của địch trên đường số 4.

Ngày 18-9-1950, Tỉnh ủy Thái Nguyên phát động "Tuần lễ thi đua giết giặc lập công" trong toàn tỉnh. Hưởng

ứng phong trào, cùng với nhân dân các dân tộc huyện Đại Từ, nhân dân các dân tộc xã Vinh Quang đã thi đua đóng góp giúp đỡ bộ đội. Chị em phụ nữ mở rộng và củng cố Hội Mẹ chiến sĩ, tích cực tham gia cuộc vận động "May áo gửi người chiến sĩ". Cùng với đó, phong trào quyên góp tiền ủng hộ cho cuộc kháng chiến được phát động rộng rãi.

Tại mặt trận biên giới, quân Pháp ngày càng bị nguy khốn. Trước tình hình đó, Bộ Chỉ huy Pháp quyết định mở cuộc hành quân mang mật danh "Phoque" (Chó biển), tấn công vào Thái Nguyên. Đánh vào Thái Nguyên lần này, thực dân Pháp thực hiện âm mưu uy hiếp căn cứ địa Việt Bắc, hy vọng kéo được quân chủ lực của ta từ mặt trận biên giới về Thái Nguyên để cứu nguy cho đồng bọn ở đây chặn giữ cửa ngõ căn cứ địa Việt Bắc, phá vỡ sự tiếp tế của ta cho chiến trường biên giới, đồng thời chặn giữ các tuyến đường quan trọng (Quốc lộ 3, đường 13A và đường 1B)... Thi đua với các chiến sỹ ở mặt trận biên giới, với tinh thần quyết chiến, quyết thắng, quân và dân Thái Nguyên kiên quyết đánh tan cuộc hành quân "Chó biển" của địch.

Sau khi chiếm thị xã Thái Nguyên, từ ngày 2-10, địch bắt đầu càn quét các vùng xung quanh, âm mưu của chúng là dựa vào bọn phản động tay sai địa phương để lập tề. Khi địch càn quét đến vùng Đại Từ, một số tên phản động ở Đại Từ do cai Liệu cầm đầu đã giương cờ trắng ra hàng, nhưng nhân dân ta đã nhanh chóng phát hiện và bắt giữ, buộc chúng phải chịu sự trừng phạt thích đáng.

Chấp hành chủ trương của Huyện ủy, Ủy ban kháng chiến hành chính huyện Đại Từ, Chi bộ và Ủy ban kháng chiến hành chính xã Vinh Quang đã kịp thời tổ chức vận động nhân dân thực hiện "vườn không nhà trống", không hợp tác với địch, phân tán, giám sát và khống chế những phần tử nghi vấn. Âm mưu lập tề của địch bị thất bại. Bộ đội địa phương và du kích các xã ở huyện điều động ở các đại đội đã phối hợp với Trung đoàn 246 đánh địch tại nhiều nơi, tiêu diệt hàng trăm tên, quyết đuổi địch ra khỏi Thái Nguyên.

Cùng thời gian đó, trên mặt trận Biên giới, các binh đoàn của Pháp đang bị quân ta tiêu diệt. Không phân tán được quân chủ lực của ta để cứu nguy cho đồng bọn ở mặt trận Biên giới đang đứng trước nguy cơ bị tiêu diệt, ngày 10-10-1950, Bộ Chỉ huy Pháp buộc phải cho quân rút lui khỏi địa phận tỉnh Thái Nguyên.

Trải qua hơn 10 ngày chiến đấu tại mặt trận Thái Nguyên, quân và dân huyện Đại Từ nói chung và nhân dân các dân tộc xã Vinh Quang nói riêng đã góp phần vào thắng lợi của quân ta trong chiến dịch Biên giới và bảo vệ vững chắc khu căn cứ địa Việt Bắc.

Mặc dù hoàn cảnh khó khăn nhưng dưới sự lãnh đạo của Chi bộ và chỉ đạo của chính quyền, nhận rõ vinh dự và trách nhiệm là địa bàn được Đảng và Chính phủ chọn làm căn cứ kháng chiến của cả nước, nhân dân các dân tộc xã Vinh Quang đã nỗ lực tăng gia sản xuất lương thực, thực phẩm để đảm bảo đời sống và cung cấp một phần nhỏ bé

phục vụ kháng chiến. Bên cạnh đó, còn huy động hàng trăm ngày công và ủng hộ nhiều tre, gỗ, nứa để xây dựng nhà ở và nơi làm việc cho các cơ quan Trung ương và kho tàng nhà máy đóng tại Vinh Quang.

Từ kinh nghiệm bảo vệ cán bộ cơ quan trong thời kỳ bí mật, Chi bộ và chính quyền cùng các đoàn thể luôn luôn quan tâm giáo dục cho nhân dân các dân tộc thực hiện triệt để khẩu hiệu 3 không (không nói chuyện làm lộ bí mật, không nghe những điều không có liên quan đến mình, không chỉ đường và cảnh giác với người lạ mặt), vận động bà con nhường nhà cửa cho cơ quan ở và mở lớp học, ủng hộ vật chất, làm nhiệm vụ tiếp tế lương thực, thực phẩm và những vật liệu cần thiết hàng ngày cho cán bộ nhân viên các cơ quan kháng chiến. Các cơ quan Trung ương cũng đã phối hợp cùng Chi bộ, chính quyền và nhân dân trong xã xây dựng khu căn cứ ngày càng vững mạnh. Các cơ quan đóng trên địa bàn còn tích cực giúp đỡ Chi bộ và chính quyền củng cố các phong trào... Nhờ vậy từ thời gian này trở đi, cơ sở Đảng được phát triển nhanh chóng, các mặt sản xuất, văn hóa, giáo dục, an ninh được đẩy mạnh.

Hơn 3 năm sau khi giành thắng lợi trong chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947, lực lượng vũ trang địa phương, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ đã có bước phát triển lớn và giành được những thành tích quan trọng. Cấp ủy, chính quyền đã nhận thức sâu sắc về nhiệm vụ hậu phương của mình từ đó có chủ trương, biện pháp tích cực để phát triển mạnh dân quân, du kích, bộ đội địa phương, củng cố thế trận chiến tranh nhân dân trên địa bàn. Với lực lượng vũ

trang ngày càng lớn mạnh, xây dựng được khối đoàn kết quân dân bền vững, dựa vào thế hiểm trở của địa hình, quân và dân Vinh Quang không chỉ tham gia đánh tan các đợt tấn công của địch, giữ vững hậu cứ kháng chiến mà còn đóng góp tích cực góp phần cùng nhân dân cả nước đưa cuộc chiến tranh cứu nước của dân tộc từ giai đoạn cầm cự, đánh du kích chuyển qua giai đoạn chiến tranh chính quy, tiêu diệt từng bộ phận quan trọng sinh lực của địch, đè bẹp ý chí xâm lược của thực dân Pháp.

Sau khi phá tan cuộc hành quân "Chó biển" của thực dân Pháp, Bắc Kạn và Thái Nguyên là hai tỉnh đầu tiên trong Liên khu Việt Bắc được hoàn toàn giải phóng. Đó là một thuận lợi lớn tạo điều kiện cho nhân dân hai tỉnh nói chung và nhân dân huyện Đại Từ trong đó có xã Vinh Quang nói riêng bắt tay vào công cuộc xây dựng cuộc sống mới, làm tròn nhiệm vụ hậu phương đối với tiền tuyến.

Đầu năm 1951, xã Hiệp Hòa, Vinh Quang, Phú Lạc sáp nhập lấy tên là xã Vinh Hòa, trụ sở đặt ở xóm Đồng Ninh (xã Bản Ngoại ngày nay). Chi bộ xã Vinh Hòa được thành lập trên cơ sở sáp nhập 3 chi bộ của 3 xóm do đồng chí Trương Văn Nhã làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Cổ Kỳ Văn làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Vinh Hòa, nhân dân Phú Thịnh tiếp tục cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, phát triển kinh tế.

Tháng 2-1951, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II được triệu tập tại Chiêm Hóa - Tuyên Quang. Đại hội đã nêu rõ nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố căn

cứ địa vững chắc, bồi dưỡng nguồn nhân lực, vật tư cần thiết cho công việc xây dựng và phát triển quân đội. Tiếp đó từ ngày 10 đến 20-5-1951, Liên khu Việt Bắc mở Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất. Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II, Đại hội Đảng bộ Liên khu đề ra nhiệm vụ "Xây dựng Việt Bắc thành khu căn cứ vững mạnh và xứng đáng của cả nước". Về quân sự, Đại hội chủ trương "Xây dựng lực lượng phải căn cứ vào nhu cầu chiến trường, hợp với khả năng cung cấp trang bị của địa phương; không được lệch về bộ đội địa phương, phải đồng thời tiến hành củng cố phát triển dân quân du kích".

Trên cơ sở những chủ trương Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II và Đại hội Đảng bộ Liên khu Việt Bắc lần thứ I, Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ III đã chủ trương phải khôi phục, phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, củng cố lực lượng kháng chiến, chi viện cho chiến trường, ra sức bồi dưỡng xây dựng lực lượng vũ trang, đủ sức bảo vệ quê hương và bổ sung cho các đơn vị chủ lực.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ III, Đảng bộ huyện Đại Từ đã cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ ở các xã trên địa bàn huyện. Dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban kháng chiến hành chính huyện, Chi bộ và Ủy ban kháng chiến hành chính xã nỗ lực thực hiện các chủ trương biện pháp đã đề ra.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, quân và dân xã Vinh Hòa gặp rất nhiều khó khăn, trở ngại. Cuộc kháng

chiến toàn quốc diễn ra ngày càng ác liệt. Nhu cầu cung cấp sức người, sức của cho mặt trận ngày càng lớn. Trong khi đó, nền kinh tế của địa phương chủ yếu là nông nghiệp, lạc hậu, mang nặng tính tự cấp tự túc, các ngành sản xuất thủ công, thương nghiệp hầu như không có. Thời tiết khắc nghiệt như hạn hán, lũ lụt, sâu bệnh thường xuyên diễn ra gây nhiều thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp. Đời sống mọi mặt của người dân còn thấp kém, một bộ phận không nhỏ (khoảng 1/3) số hộ thiếu ăn từ 2 đến 3 tháng trong năm. Một số không còn nguồn sinh sống phải vào rừng đào củ mài ăn cho qua ngày... Dưới ánh sáng Nghị quyết của Trung ương, Liên khu ủy, Đảng bộ tỉnh và dưới sự chỉ đạo chặt chẽ của Đảng bộ huyện Đại Từ, Chi bộ xã Vinh Hòa đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã phấn đấu hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Nhận rõ yêu cầu cấp bách là phải cải thiện đời sống nhân dân địa phương và đáp ứng nhu cầu chi viện ngày càng nhiều cho tiền tuyến, Chi bộ chủ trương đẩy mạnh phong trào tăng gia sản xuất. Chi bộ đã tiến hành phân công công tác thích hợp cho từng đảng viên phụ trách. Các ngành, thôn xóm đều phải thực hiện chỉ tiêu sản xuất nhiều lương thực, thực phẩm; phải báo cáo công việc của mình phụ trách theo định kỳ và chịu trách nhiệm trước Chi bộ những chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Do có chủ trương đúng đắn, cùng với quyết tâm cao, các cán bộ đảng viên và bà con nông dân đã hăng hái khắc phục mọi khó khăn, tranh thủ từng giờ, từng phút, ban ngày tránh những giờ cao điểm máy bay địch hoạt động, vào ban đêm tranh thủ hoạt động. Nhờ đó, các mẫu diện tích đã

được cấy hết và đảm bảo đúng thời vụ. Ngoài việc cấy lúa, bà con còn trồng các loại cây lương thực và hoa màu khác như ngô, khoai lang, đỗ, vừng, sắn. Các biện pháp chăm bón như làm cỏ, bón phân cũng được áp dụng rộng rãi, các mương phai, đập, cọn được đào đắp và sửa chữa, phong trào thủy nông được đẩy mạnh. Nhờ vậy, 2/3 diện tích canh tác đã được chủ động tưới tiêu, diện tích cấy được 2 vụ tăng lên rõ rệt.

Vào thời điểm những năm 1952, 1953, công tác huy động dân công đi phục vụ chiến dịch ngày càng nhiều.Vì vậy để giữ vững phát triển sản xuất và đảm bảo yêu cầu phục vụ tiền tuyến, Chi bộ chú trọng đẩy mạnh phong trào đổi công theo mùa vụ. Các đoàn thể quần chúng như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Nông hội là nòng cốt và hạt nhân thúc đẩy phong trào. Tình làng nghĩa xóm được khơi dậy. Người không có trâu cày thì dùng sức lao động đổi công cho người có trâu cày bừa. Bằng các biện pháp đó, hầu hết các thôn xóm đã tổ chức được tổ đổi công, tiền thân của hợp tác xã sau này. Nhờ tinh thần cần cù sáng tạo của bà con nông dân các dân tộc và sự chỉ đạo chặt chẽ, cụ thể của Chi bộ, năng suất sản xuất nông nghiệp năm 1953 tăng gấp hai lần so với năm 1952.

Cùng với việc đẩy mạnh sản xuất, từng bước ổn định và cải thiện đời sống vật chất cho nhân dân, Chi bộ còn đặc biệt quan tâm việc nâng cao dân trí cho nhân dân các dân tộc trong địa bàn xã. Phong trào Bình dân học vụ, thanh toán nạn mù chữ được phát động sau khi chính quyền cách mạng ra đời, nhưng khi thực dân Pháp mở cuộc tấn công

Thái Nguyên, các lớp học phải tạm thời đóng cửa. Sau khi địch rút khỏi Thái Nguyên, phong trào Bình dân học vụ được khôi phục lại nhanh chóng. Ban Bình dân học vụ xã được củng cố, bổ sung thêm một số đảng viên vào ban lãnh đạo, nhờ vậy các thôn xóm đều có các lớp bình dân học vụ. Trường cấp I Vinh Hòa đã tiếp tục đẩy mạnh hoạt động. Nhờ đó, con em trong xã đều được đến trường, một số người sau khi thoát nạn mù chữ tiếp tục học tập ở các lớp bổ túc văn hóa để nâng cao trình độ.

Công tác thông tin tuyên truyền được đẩy mạnh. Sau những thắng lợi ở mặt trận Biên giới khiến địch phải rút khỏi Thái Nguyên, hưởng ứng tuần lễ tuyên truyền do Huyện ủy phát động, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, ban thông tin xã đã tổ chức xuống từng thôn, xóm tiến hành công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức sinh động và phong phú như làm chòi phát thanh ở đầu làng, đầu xóm, tổ chức nói chuyện trong các cuộc họp của các đoàn thể, tổ chức mít tinh, đốt lửa trại ban đêm... Nội dung tuyên truyền nhằm báo tin chiến thắng của quân và dân ta trên khắp các chiến trường, các chính sách lớn của Đảng và Chính phủ như chính sách thuế nông nghiệp, giảm tô, giảm tức... Nhờ đó, cán bộ và nhân dân các dân tộc nhận thức được đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Chính phủ, tin tưởng vào thắng lợi tất yếu của sự nghiệp kháng chiến của dân tộc, từ đó càng thêm phấn khởi tham gia sản xuất và đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến.

Nhờ những biện pháp trên, đời sống vật chất và văn hóa tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện. Qua

tuyên truyền, vận động rộng rãi góp phần hạn chế những tệ nạn xã hội và những hủ tục lạc hậu của đồng bào các dân tộc. Nạn cờ bạc, rượu chè, nghiện hút giảm dần, việc ăn uống linh đình trong các đám ma chay, cưới xin ngày càng ít, một số đám cưới đã được tổ chức theo nếp sống mới. Công tác giữ gìn vệ sinh nhà cửa, thôn xóm cũng được chú trọng hơn trước. Nhiều gia đình làm chuồng gia súc xa nhà, phần lớn các xóm đã đào giếng nước công cộng, sử dụng nước ăn hợp vệ sinh, diện mạo nông thôn và cuộc sống của nhân dân có nhiều đổi thay.

Bên cạnh việc tích cực tăng gia sản xuất nhằm phục vụ đời sống của nhân dân và góp phần chi viện cho các chiến trường, quân và dân xã Vinh Hòa còn tham gia sửa chữa và bảo vệ cầu đường, giữ vững mạch máu giao thông thông suốt và tham gia lực lượng dân công phục vụ các chiến dịch.

Từ sau chiến thắng Biên giới năm 1950, quân ta liên tiếp mở các chiến dịch tiến công địch ở khu vực đồng bằng Bắc Bộ. Vì vậy, nhu cầu nhân lực, tài lực, vật lực ở hậu phương cung cấp cho tiền tuyến ngày càng nhiều. Nhận rõ trách nhiệm đó, hưởng ứng tuần lễ phát động phong trào ủng hộ tiền tuyến của Huyện ủy Đại Từ, Chi bộ xã Vinh Hòa đã mở đợt tuyên truyền rầm rộ về tin chiến thắng ở các mặt trận, đồng thời xác định nhiệm vụ của lực lượng ở hậu phương là phải góp phần đảm bảo cho bộ đội ta "ăn no đánh thắng". Sau một tuần phát động, nhân dân các dân tộc trong xã đã hưởng ứng nhiệt liệt. Mặc dù đời sống còn nhiều khó khăn nhưng với tấm lòng của những người

hậu phương, bà con đã quyên góp ủng hộ hàng vạn đồng chuyển lên huyện gửi ra tiền tuyến.

Thực hiện lệnh chuyển mạnh sang tổng phản công của Trung ương Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch, quân ta đã liên tiếp mở các chiến dịch Hoàng Hoa Thám, Trần Hưng Đạo, Hà Nam Ninh, Hòa Bình, Trung Du... Hàng trăm lượt đồng bào xã Vinh Hòa đã tích cực tham gia phục vụ chiến dịch, làm nhiệm vụ vận chuyển lương thực, thực phẩm, đạn dược và di chuyển thương binh từ mặt trận về tuyến sau.

Ngay sau khi thực dân Pháp thất bại và rút khỏi Thái Nguyên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên quyết định huy động dân công sửa chữa cầu đường, đặc biệt chú trọng hai tuyến đường số 3 và 13A. Thực hiện nghị quyết của Tỉnh ủy Thái Nguyên và chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, Chi bộ xã đã lãnh đạo chính quyền và nhân dân tích cực triển khai. Xã thành lập Ban huy động dân công và tuyên truyền, giải thích cho nhân dân hiểu được ý nghĩa của chiến dịch sửa chữa cầu đường, cũng như đi phục vụ tiền tuyến là nghĩa vụ của người ở hậu phương. Do có những biện pháp cụ thể và lãnh đạo sâu sát nên xã đã động viên được đông đảo thanh niên nam nữ các dân tộc và cả những người lớn tuổi hăng hái đi dân công trên khắp các nẻo đường. Vượt qua mọi khó khăn về hoàn cảnh gia đình, thời tiết và bom đạn địch bắn phá thường xuyên, họ mang theo dụng cụ, lương thực, thực phẩm phấn khởi lên đường làm nhiệm vụ. Sau một thời gian lao động khẩn trương, hàng chục dân công xã Vinh Hòa cùng với dân

công các địa phương trong tỉnh hoàn thành khôi phục các tuyến đường số 3 (từ bờ Đậu đi chợ Mới) và đường 13A (bờ Đậu đi đèo Khế). Trên các tuyến đường được sửa chữa và mở rộng, bộ đội, dân công, xe cộ các loại ngày đêm nối nhau ra tiền tuyến.

Phát hiện các hoạt động chuẩn bị của ta cho tổng phản công, thực dân Pháp tiếp tục tăng cường hoạt động đánh phá bằng không quân lên Việt Bắc. Trong 2 ngày đầu năm 1952, không quân Pháp đã sử dụng máy bay ném bom xuống Vinh Hòa làm chết 1 người, cháy nhà và nhiều thóc lúa. Chi bộ và chính quyền đã chỉ đạo nhân dân nhanh chóng phân tán tài sản, tích cực đào hầm hố phòng chống máy bay. Đến cuối năm 1952, đầu năm 1953, quân Pháp cơ bản chấm dứt các hoạt động đánh phá bằng không quân lên Đại Từ

Trong hai năm 1952-1953, hàng ngàn dân công các xã trong huyện trong đó có dân công xã Vinh Hòa đã tập trung mở con đường tránh đèo Khế đi qua xóm Đồng Măng. Với khí thế sôi nổi và được Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm, động viên và biểu dương thành tích của các đơn vị, chỉ trong một thời gian ngắn, con đường tránh đèo Khế dài khoảng 7km đã được hoàn thành, đảm bảo thông suốt con đường ra tiền tuyến.

Bước sang năm 1953, trải qua 8 năm kháng chiến, lực lượng của ta đã phát triển lớn mạnh, toàn diện và liên tiếp giành được nhiều thắng lợi to lớn trên mặt trận quân sự. Vùng giải phóng ngày càng được mở rộng, Mặt trận dân tộc thống nhất và khối liên minh công - nông được củng

cố hơn. Thêm vào đó, lực lượng yêu chuộng hòa bình trên thế giới ngày càng ủng hộ cuộc kháng chiến của ta. Ngược lại, sau 8 năm, thực dân Pháp ngày càng suy yếu và thiệt hại nặng nề về nhiều mặt, buộc phải dựa vào Mỹ để tiến hành cuộc chiến tranh ở Đông Dương. Tháng 5-1953, Pháp cử tướng Nava sang làm tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương để hy vọng có thể cứu vãn tình hình, tìm được lối thoát trong danh dự cho quân đội Pháp.

Bước vào giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, nhu cầu về nhân lực và vật lực phục vụ kháng chiến ngày càng lớn. Để phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân, đặc biệt là nông dân đối với cách mạng, Đảng đã chủ trương đẩy mạnh một bước bồi dưỡng nông dân, làm cho họ "có ruộng cày, có cơm ăn áo mặc, có nhà ở". Thực hiện chủ trương đó, Trung ương Đảng đã phát động nông dân triệt để giảm tô và tiến hành thí điểm cải cách ruộng đất ở một số xã trong vùng tự do ngay trong kháng chiến. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: "Năm nay, chúng ta phải kiên quyết thực hiện triệt để giảm tô. Muốn vậy, phải ra sức phát động quần chúng nông dân, làm cho quần chúng tự giác, tự nguyện đứng ra đấu tranh triệt để giảm tô... Sau khi giảm tô, giảm tức, quần chúng đã được phát động, tổ chức đã vững chắc, lực lượng đã đầy đủ, ưu thế chính trị đã về tay nông dân lao động, đa số nông dân đã yêu cầu thì sẽ thực hiện cải cách ruộng đất".

Tháng 8-1953, thực hiện chủ trương chung của toàn miền Bắc, Chi bộ xã Vinh Hòa đã chỉ đạo nhân dân trong xã

tiến hành giảm tô trên toàn xã. Qua một số đợt phát động, công tác giảm tô ở Vinh Hòa về cơ bản đã hoàn thành.

Tháng 10-1953 xã Vinh Hòa được chia tách thành 3 xã: Vinh Quang (nay là Phú Lạc), Phú Thịnh và Hùng Cường (nay là xã Bản Ngoại). Xã Phú Thịnh được thành lập với 7 xóm, quy mô dân số 160 hộ, gần 1.000 khẩu gồm 5 dân tộc anh em: Kinh, Nùng, Sán Chí, Tày, Hoa.

Cùng với sự kiện thành lập xã Phú Thịnh, tháng 6 - 1954, Chi bộ xã Phú Thịnh được thành lập với 32 đảng viên trung kiên từ Chi bộ xã Vinh Hòa gồm các đồng chí: Âu Công Thành, Hoàng Kim Lục, Trần Văn Năng, Lâm Văn Thi, Hầu Văn Đắc, Lương Văn Chắn, Lôi Chí Cao, Hà Văn Toàn, Cổ Kỳ Văn, Hoàng Hữu Đề, Bế Viết Sen, Hà Văn Can, Nguyễn Văn Giềng, Lương Văn Phát, Nguyễn Văn Cù, Nguyễn Văn Lý, Nguyễn Văn Đường (Đường A), Nguyễn Văn Lộc, Lưu Tiến Kim, Nguyễn Văn Đỗ, Nguyễn Văn Phẩm, Nguyễn Thị Lê, Phạm Văn Ty, Nguyễn Văn Đường (Đường B), Nguyễn Văn Lộc, Nguyễn Văn Vật, Hoàng Chí Lưu, Bế Viết Kẹn, Hoàng Công Bình, Hoàng Chúc Thành, Nguyễn Văn Thạch. Ban Chi ủy lâm thời Chi bộ lúc này có 3 đồng chí, đồng chí Nguyễn Văn Cù là Bí thư Chi bộ, đồng chí Bế Viết Sen là Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Hà Hồng Hén - Chi ủy viên phụ trách công tác chính quyền.

Hệ thống chính quyền và các đoàn thể của xã cũng lần lượt được hình thành và kiện toàn. Ủy ban hành chính xã Phú Thịnh được thành lập do đồng chí Hà Hồng Hén làm Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Văn Tính làm Phó Chủ

tịch kiêm trưởng công an, đồng chí Vũ Văn Cương thư ký văn phòng, đồng chí Bế Viết Sen xã đội trưởng. Các đoàn thể chính trị - xã hội được hình thành: Đoàn Thanh niên Cứu quốc do đồng chí Nguyễn Xuân Quang làm Bí thư, Hội Phụ nữ Cứu quốc do đồng chí Lã Thị Khánh Vân làm Bí thư, Hội Nông dân Cứu quốc do đồng chí Nguyễn Văn Thạch làm Bí thư.

Sự hình thành của Chi bộ xã Phú Thịnh là một bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của cán bộ và nhân dân địa phương. Ngay khi mới thành lập Chi bộ và chính quyền xã Phú Thịnh đã tích cực động viên nhân dân dốc sức chi viện cho chiến trường Điện Biên Phủ. Kết quả, trong thời gian diễn ra chiến dịch Điện Biên Phủ, nhân dân trong xã đóng góp 7 con trâu, 5 con lợn, 10 con dê và hàng tấn thóc phục vụ các đơn vị chiến đấu. Trên 30 người dân Phú Thịnh được động viên tham gia dân công phục vụ chiến dịch, trong đó có nhiều người là dân công hỏa tuyến, trực tiếp phục vụ chiến dịch trong 56 ngày đêm "khoét núi ngủ hầm, mưa dầm cơm vắt".

Ngày 13-3-1954, quân ta nổ súng tấn công tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Ngày 7-5-1954, chiến dịch Điện Biên Phủ giành thắng lợi hoàn toàn. Trải qua 9 năm kháng chiến trường kỳ, với tinh thần: "Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ", quân và dân ta đã giành được thắng lợi cuối cùng.

Dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng và chính quyền, đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ và

tự lực cánh sinh được vận dụng cụ thể vào hoàn cảnh địa phương. Toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Vinh Hòa (năm 1954 là xã Phú Thịnh) đã đoàn kết một lòng, vượt qua nhiều khó khăn gian khổ trong những ngày kháng chiến, cống hiến không tiếc nhân lực, vật lực cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Trải qua 9 năm trường kỳ kháng chiến, riêng Phú Thịnh đã có 35 thanh niên nhập ngũ (chiếm 4% dân số), 170 người tham gia dân công chiến dịch (chiếm 20% dân số của xã) với trên 1 vạn ngày công (bình quân mỗi dân công đi từ 2-6 lần, mỗi lần từ 20-30 ngày công, đóng góp hàng chục tấn lương thực, thực phẩm. Kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, có 3 đồng chí bộ đội, gần 20 dân công và đồng bào trong xã hi sinh, nhiều đồng chí bộ đội bị thương. Chi bộ và chính quyền đã làm tốt công tác vận động nhân dân các dân tộc trên địa bàn tích cực ủng hộ, đóng góp sức người sức của phục vụ cho tiền tuyến, xã đã đóng góp được hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm cho các chiến dịch của quân dân cả nước, đóng góp hàng ngàn ngày công làm nhà tạm, doanh trại phục vụ cho các đơn vị bộ đội chủ lực đóng quân trên địa bàn.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1945-1954, trước hết là thắng lợi của đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh đúng đắn, tài tình của Đảng. Đường lối đó đã được cán bộ, đảng viên Phú Thịnh quán triệt sâu sắc và vận dụng một cách linh hoạt, chủ động và phù hợp với hoàn cảnh của địa phương. Chi bộ Đảng Vinh Hòa (sau này là

Chi bộ Đảng Phú Thịnh) đã luôn đoàn kết trong nội bộ Đảng, đoàn kết được toàn dân, chính quyền và các đoàn thể chính trị tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân góp phần vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc.

Chương IV

NHÂN DÂN XÃ PHÚ THỊNH THAM GIA XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC GÓP PHẦN CHI VIỆN CHO CÁCH MẠNG MIỀN NAM, HOÀN THÀNH THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

I. CHI BỘ ĐẢNG XÃ PHÚ THỊNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÔI PHỤC, CẢI TẠO VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1954-1960)

1. Khôi phục kinh tế và tiến hành xây dựng các hợp tác xã trong nông nghiệp

Ngày 7-5-1954, chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ toàn thắng đã đặt dấu chấm hết cho gần 100 năm đô hộ của chủ nghĩa thực dân trên đất nước ta, buộc thực dân Pháp phải ngồi vào bàn đàm phán. Ngày 21-7-1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, nước ta tạm thời bị chia cắt làm hai miền. Song sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên phạm vi cả nước vẫn chưa hoàn thành. Miền Bắc được giải phóng hoàn toàn đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ở miền Nam, lợi dụng sự thất bại và khó khăn của thực dân Pháp, đế quốc Mỹ đã dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm thay chân Pháp nhằm biến miền

Nam nước ta thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng tại khu vực Đông Nam Á. Dưới sự giúp sức và chỉ đạo của đế quốc Mỹ, Ngô Đình Diệm tuyên bố không hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất đất nước theo những điều khoản đã ký trong Hiệp định. Trước diễn biến phức tạp đó, cách mạng Việt Nam phải chuyển sang một giai đoạn mới: Giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và tiếp tục đấu tranh thực hiện nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước.

Tháng 9-1954, Hội nghị Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đề ra đường lối trong giai đoạn mới và xác định nhiệm vụ cấp thiết cho toàn Đảng, toàn dân lúc này là: "Đoàn kết và lãnh đạo nhân dân đấu tranh thực hiện hiệp định đình chiến để củng cố hòa bình, ra sức hoàn thành cải cách ruộng đất, phục hồi và nâng cao sản xuất. Tăng cường xây dựng Quân đội nhân dân để củng cố miền Bắc, giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam, nhằm củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất độc lập dân chủ trong cả nước..." .

Bước vào giai đoạn cách mạng mới, xã Phú Thịnh có nhiều điều kiện hết sức thuận lợi. Cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Phú Thịnh vui mừng, phấn khởi trước thắng lợi to lớn của 9 năm trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Chi bộ Đảng và chính quyền xã Phú Thịnh qua thử thách đấu tranh ngày càng trưởng thành, có uy tín, năng lực lãnh đạo quần chúng. Ý thức được điều đó đồng thời phát huy được truyền thống cách

mạng của quê hương, Chi bộ và nhân dân Phú Thịnh đoàn kết, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Tuy nhiên, cũng như bao quê hương khác trên đất nước Việt Nam, nhân dân trong xã cũng gặp phải muôn vàn những khó khăn trên nhiều phương diện. Về kinh tế, sản xuất manh mún, nhỏ lẻ, người dân canh tác chủ yếu dựa trên các kinh nghiệm dân gian nên đời sống gặp nhiều khó khăn. Về văn hóa xã hội, nền văn hóa của chế độ cũ cơ bản đã được xóa bỏ song những tàn tích của chúng vẫn còn tương đối nặng nề. Trình độ dân trí của nhân dân còn thấp, các cơ sở y tế, trường học chưa được củng cố.

Như vậy, tuy được sống trong hòa bình, nhưng nhân dân Phú Thịnh vẫn gặp phải những khó khăn nhất định. Song, với khí thế của một dân tộc chiến thắng phấn khởi trước thắng lợi huy hoàng và có đường lối đúng đắn của Trung ương Đảng, Hồ Chủ tịch, được sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy Đại Từ, Chi bộ Đảng, chính quyền và nhân dân xã Phú Thịnh không quản ngại khó khăn trước nhiệm vụ mới, nêu cao tinh thần đoàn kết, tiếp tục bắt tay vào những nhiệm vụ trong giai đoạn lịch sử mới "khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất và phát triển kinh tế xã hội".

Tháng 7-1954, Chi bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Chi bộ xã lần thứ I (nhiệm kỳ 1954-1956). Đại hội nhận định: trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, cán bộ và nhân dân xã Phú Thịnh đã hoàn thành

xuất sắc nhiệm vụ là hậu phương lớn cách mạng. Qua thử thách phong trào, Chi bộ ngày càng lớn mạnh, có bản lĩnh chính trị vững vàng, hệ thống tổ chức và cơ sở quần chúng vững chắc hoàn toàn đáp ứng được vai trò lãnh đạo nhân dân trong xã thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới. Đại hội cũng quán triệt tinh thần cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã cần nâng cao cảnh giác cách mạng với các hành động phá hoại của hiệp định Giơ ne vơ của kẻ thù đồng thời tích cực đẩy mạnh tăng gia sản xuất, ổn định đời sống nhân dân và thực hiện cải cách ruộng đất.

Đại hội bầu Ban Chi ủy, đồng chí Lương Văn Chắn giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Bế Văn Sen giữ chức Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Hà Hồng Hén, Chi ủy viên, Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính xã.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, công tác khôi phục kinh tế ở Phú Thịnh đạt nhiều kết quả quan trọng. Chi bộ xã Phú Thịnh đã tập trung vận động nhân dân tích cực tham gia tăng gia sản xuất. Song song với nhiệm vụ khôi phục kinh tế, Chi bộ xã Phú Thịnh đã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công cuộc giảm tô. Kết quả đợt giảm tô đạt hiệu quả tốt, cơ bản không có tình trạng quy sai, quy oan địa chủ.

Sau giảm tô, trong năm 1955, Phú Thịnh đã tiến hành chia lại ruộng đất cho nhân dân. Bên cạnh phần ruộng cha ông, những gia đình nghèo, ít ruộng ở Phú Thịnh được chia thêm phần ruộng của địa chủ, thể hiện sự công bằng, dân chủ của Chi bộ và chính quyền.

Tháng 6-1956, Chi bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ II. Chi bộ nhận định, công cuộc giảm tô

ở Phú Thịnh đã đạt được những thành tựu to lớn, xóa bỏ phương thức sở hữu và bóc lột phong kiến, đem lại công bằng, bình đẳng cho nông dân.

Đại hội đề ra Nghị quyết tiếp tục đẩy mạnh ổn định và phát triển kinh tế, chấn chỉnh hoạt động và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng.

Đại hội bầu Ban Chi ủy nhiệm kỳ II, đồng chí Lương Văn Chắn giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Công Bình - Phó Bí thư Chi bộ.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, công tác khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa giáo dục ở Phú Thịnh từ năm 1954-1958 đã đạt được những thành tích to lớn.

Về kinh tế: Để mở rộng diện tích sản xuất, phong trào khai hoang, phục hóa trên địa bàn xã tiếp tục được đẩy mạnh. Với quyết tâm không để đất hoang hóa, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ xã và chính quyền, các phong trào làm thủy lợi cải tạo đồng ruộng được nhân dân nhiệt liệt hưởng ứng với nhiều kênh, mương dẫn nước được đào mới, đê, đập, kè cống được xây dựng, thuận tiện đưa nước vào đồng ruộng. Các phong trào "sạch làng, tốt ruộng", làm phân xanh, phân chuồng, đưa giống mới vào sản xuất được đẩy mạnh khiến năng suất và sản lượng ngày càng được nâng lên. Với khí thế và quyết tâm mạnh mẽ, đến cuối năm 1955 xã đã khai hoang, phục hóa được hàng chục ha đất phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, chỉ còn một số diện tích ruộng cạn phải bỏ trống. Nhiều hộ gia đình khai hoang được hàng mẫu ruộng. Để nhanh chóng thoát khỏi cảnh đói đang đe dọa, ngay trong vụ mùa năm

1955, cùng với việc trồng lúa nước nhân dân còn đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, ưu tiên trồng các cây lương thực ngắn ngày để cứu đói lúc giáp hạt như: đậu tương, ngô, lạc, khoai, sắn... Mặt khác, để đảm bảo năng suất cây trồng ngày càng được tăng cao, chính quyền xã còn phát động phong trào làm phân bón ruộng, thâm canh tăng vụ, phát động các xóm tiến hành diệt chuột, phòng trừ sâu bệnh và làm nhiều công chăm bón lúa và các cây trồng khác. Trong 4 năm (1954-1958), xã Phú Thịnh tổ chức phối hợp cùng các xã xung quanh xây dựng công trình thủy lợi. Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, các tổ đổi công ở Phú Thịnh lần lượt được hình thành, trở thành nền móng đầu tiên cho con đường làm ăn tập thể ở Phú Thịnh. Tính đến năm 1958, toàn xã Phú Thịnh đã xây dựng được 9 tổ đổi công ở các xóm[1]. Bình quân mỗi tổ đổi công có 20 hộ gia đình với 45 lao động chính, tham gia với hình thức tự nguyện.

Công tác giáo dục, y tế tiếp tục có sự chuyển biến mạnh mẽ. Ban bình dân học vụ xã tiếp tục hoạt động có hiệu quả, hàng trăm người dân đã thoát nạn mù chữ. Trong công tác công tác y tế, năm 1956, Phú Thịnh là một trong những xã đầu tiên của miền Bắc được đầu tư xây dựng trạm xá. Trạm xá xã Phú Thịnh được đặt tại xóm Hùng Cường, có 1 y tá trưởng và 1 nữ hộ sinh đảm bảo công tác chăm sóc nhân dân. Đến năm 1958, trạm được củng cố,

1. Gồm các tổ đổi công Gò Chò, Đồng Chằm, Cường Thịnh, Tân Quy 1, Tân Quy 2, Hùng Cường, Hùng Cường 2, Phú Thịnh 1, Phú Thịnh 2.

tăng cường với 4 cán bộ do đồng chí Nguyễn Đức Quế giữ chức Trạm trưởng.

Về xây dựng đời sống văn hóa mới, xã đã phát động rộng rãi các phong trào "ăn chín, uông sôi", "sạch làng, tốt ruộng" trong toàn xã và được nhân dân nhiệt tình ủng hộ. Đảm bảo tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho quần chúng nhân dân, giảm thiểu nạn sốt rét rừng. Đời sống văn hóa - xã hội của Phú Thịnh dần đi vào ổn định, các tập tục mê tín dị đoan bị đẩy lùi, thay vào đó là nếp sống, cách làm theo chế độ mới.

Hoạt động quốc phòng - an ninh tiếp tục đảm bảo sự ổn định của địa phương. Trong những năm 1955-1956, tại nhiều địa phương ở Việt Bắc, Tây Bắc, có các toán cướp, phỉ độc lập hoạt động, nhũng nhiễu nhân dân. Tại Phú Thịnh, do làm tốt công tác an ninh, bọn phỉ không dám về hoạt động. Đối với lực lượng dân quân, Chi bộ xã đã tích cực chỉ đạo công tác xây dựng lực lượng dân quân cả về số lượng và chất lượng, chú trọng đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng và huấn luyện kỹ thuật chiến đấu.

Hoạt động của các Chi bộ Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chính tiếp tục đi vào nền nếp căn bản. Chi bộ ngày càng chứng tỏ được năng lực, uy tín đối với quần chúng nhân dân. Công tác phát triển đảng viên đạt nhiều thành tích. Trong thời gian từ năm 1954-1958, bình quân mỗi năm Chi bộ kết nạp thêm được từ 15 đảng viên. Cán bộ, đảng viên đã thể hiện rõ bản lĩnh tiên phong, gương mẫu đi đầu trong công cuộc khôi phục kinh tế. Ủy ban hành chính xã được củng cố, kiện toàn đầy đủ các ban

chuyên môn, làm tốt vai trò là cơ quan chấp hành của Đảng ủy và Hội đồng nhân dân xã.

Trên cơ sở những thành công của công cuộc khôi phục kinh tế, tháng 5-1958, Chi bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ III nhiệm kỳ 1958-1960. Dự Đại hội có toàn thể đồng chí đảng viên sinh hoạt trong toàn Chi bộ. Đại hội dành phần lớn thời gian để thảo luận kế hoạch phát triển kinh tế xã hội trong nhiệm kỳ 1958-1960, trong đó nhấn mạnh đến công tác tập trung xây dựng củng cố các hình thức tổ đổi công, thí điểm xây dựng hợp tác xã.

Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa III, đồng chí Lương Văn Chắn giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Công Bình Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Tứ giữ chức Chi ủy viên phụ trách công tác tổ chức.

Tiếp đó, tháng 11-1960, Chi bộ Phú Thịnh tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ IV nhiệm kỳ 1960-1962. Chi bộ đề ra nghị quyết về đẩy mạnh tập thể hóa nông nghiệp ở Phú Thịnh. Phấn đấu, quyết tâm trong năm 1960 phải tổ chức và đưa vào hoạt động các hợp tác xã nông nghiệp.

Đại hội bầu Ban Chi ủy, đồng chí Lương Văn Chắn được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Đường giữ chức Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Công Bình, Chi ủy viên kiêm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Trong 3 năm 1958-1960, Chi bộ xã Phú Thịnh đã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công cuộc hợp tác hóa nông nghiệp. Chi bộ đã cùng với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng tích cực vận động nhân dân

xây dựng các tổ đổi công. Hình thức làm ăn tập thể mới đã tạo sự hứng khởi lao động với nhân dân Phú Thịnh, sản lượng lương thực, năng suất lao động năm 1959 tăng vượt kế hoạch đề ra. Nhân dân Phú Thịnh hết sức phấn khởi, tin tưởng vào sự lãnh đạo và chủ trương hợp tác hóa nông nghiệp của Đảng. Trên cơ sở hoạt động hiệu quả của các tổ đổi công, Phú Thịnh đã hội tụ đủ những điều kiện để dẫn đến sự ra đời của hợp tác xã nông nghiệp.

Để đẩy mạnh công cuộc vận động thành lập hợp tác xã nông nghiệp, Chi bộ xã đã tổ chức nhiều lớp học tập tìm hiểu về hợp tác xã nông nghiệp cho nhân dân, tập trung vào các nội dung cơ bản: tổ chức lao động, phương thức ăn chia sản phẩm. Qua học tập, nhân dân hết sức phấn khởi, sẵn sàng gia nhập hợp tác xã nông nghiệp. Với sự cố gắng, nỗ lực của Chi bộ và nhân dân xã Phú Thịnh, tính đến giữa năm 1960, xã Phú Thịnh đã xây dựng được 8 hợp tác xã:

Hợp tác xã Phú Thịnh do ông Lương Đình Tân giữ chức Chủ nhiệm.

Hợp tác xã Hùng Cường 1 do ông Lương Văn Phát giữ chức Chủ nhiệm.

Hợp tác xã Hùng Cường 2 (Hợp tác xã Đồng Tâm) do ông Nông Văn Vân giữ chức Chủ nhiệm.

Hợp tác xã Cường Thịnh do ông Nguyễn Văn Tần giữ chức Chủ nhiệm.

Hợp tác xã Tân Quy do ông Âu Công Thành giữ chức Chủ nhiệm.

Hợp tác xã Đồng Chằm do ông Hoàng Kim Lục giữ chức Chủ nhiệm.

Hợp tác xã Gò Chò do ông Hầu Văn Dịch giữ chức Chủ nhiệm.

Hợp tác xã Làng Thượng do ông Hầu Văn Đắc giữ chức chủ nhiệm.

Ngay sau khi các hợp tác xã hình thành, Chi bộ, chính quyền và các hợp tác xã đã tiếp tục thực hiện xây dựng hệ thống thủy lợi nông nghiệp. Đến cuối năm 1960, cơ bản hệ thống thủy lợi nội đồng ở Phú Thịnh đã hoàn thiện. Cũng trong cuối năm 1960, đồng chí Phạm Khánh Vân - Bí thư Huyện ủy đã về Phú Thịnh chỉ đạo công tác xây dựng Hợp tác Nông nghiệp bậc thấp thành bậc cao.

Công tác phát triển văn hóa, giáo dục tiếp tục có bước phát triển mạnh mẽ. Các nhà trường hoạt động tốt đã đảm bảo cho phần lớn nhân dân trong xã biết đọc, biết viết. An ninh chính trị tiếp tục được củng cố, giữ vững.

Công tác xây dựng Đảng đạt được những thành tích to lớn, vai trò lãnh đạo, uy tín của Chi bộ được nâng lên. Công tác phát triển Đảng đã theo sát, kịp thời với sự phát triển của phong trào quần chúng. Qua thử thách phong trào, nhiều đoàn viên, hội viên ưu tú đã được kết nạp vào Đảng. Hoạt động của Ủy ban hành chính, Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành đoàn thể tiếp tục được ổn định về tổ chức và lề lối làm việc, tiếp tục chỉ đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Như vậy, với sự ra đời của hợp tác xã nông nghiệp, Phú Thịnh đã bước đầu hoàn thành công cuộc hợp tác hóa nông nghiệp. Mặc dù là địa phương mới thành lập còn gặp nhiều khó khăn xong Chi bộ đã lãnh đạo nhân dân thực hiện xây dựng chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội đạt nhiều thành tích. Trong đó, 3 thành tích cơ bản nhất là ổn định đời sống kinh tế - xã hội của nhân dân; hoàn thành hợp tác hóa nông nghiệp và tăng cường công tác xây dựng Đảng. Với những thành tích to lớn trong sự nghiệp ổn định, phát triển kinh tế và hợp tác hóa nông nghiệp từ năm 1954-1960, Chi bộ và nhân dân xã Phú Thịnh vững bước tiến lên thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), đẩy mạnh xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, chuẩn bị lực lượng cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

2. Thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ I (1961-1965)

Trải qua 6 năm tiến hành khắc phục hậu quả chiến tranh, cải tạo xã hội chủ nghĩa và bước đầu xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật, văn hóa giáo dục, quốc phòng... miền Bắc nước ta đã có những bước tiến mạnh mẽ, diện mạo quê hương, đất nước, con người đều thay đổi. Những thành công ấy cho phép miền Bắc đẩy mạnh hơn nữa công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa. Từ ngày 5 đến ngày 12-9-1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Cộng sản Việt Nam đã họp tại Hà Nội. Đại hội đã xác định rõ hai nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam là: "*đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đồng thời hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở*

miền Nam, tiến tới thống nhất đất nước, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và tiến lên chủ nghĩa xã hội".

Để thực hiện thành công sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III xác định phương hướng cơ bản là: Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ; đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng, văn hóa và khoa học - kỹ thuật nhằm đưa nước ta thành nước xã hội chủ nghĩa có nền công - nông nghiệp hiện đại, văn hóa và khoa học tiên tiến. Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị, Báo cáo sửa đổi Điều lệ Đảng và thông qua kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) nhằm xây dựng bước đầu cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, thực hiện một bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, Chi bộ xã Phú Thịnh đã tổ chức nhiều hội nghị quán triệt, học tập, động viên tinh thần cán bộ, nhân dân xã tích cực chuẩn bị bước vào thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ I với khí thế, sức mạnh hăng say của đông đảo nhân dân trong xã.

Tháng 5-1962, Chi bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ V (nhiệm kỳ 1962-1964) với sự tham dự của các đồng chí đảng viên trong toàn Chi bộ. Đại hội đã tổng kết thành tích và kinh nghiệm trong của nhiệm kỳ trước với nhiệm vụ phát triển kinh tế và hợp tác hóa nông nghiệp. Đại hội nhận định, Phú Thịnh đã

cơ bản hoàn thành công cuộc hợp tác hóa nông nghiệp, đạt được nhiều thành tựu về kinh tế, văn hóa, chính trị.

Đại hội đề ra các nhiệm vụ của Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh trong nhiệm kỳ 1962-1964 và kế hoạch 5 năm 1961-1965: đẩy mạnh hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp; tăng cường hoạt động văn hóa - giáo dục, trong đó xác định trọng tâm là xây dựng hệ thống giáo dục của xã; tăng cường công tác xây dựng Đảng cả về tư tưởng và tổ chức, củng cố hoạt động của hệ thống chính quyền và các đoàn thể quần chúng.

Đại hội bầu Ban Chi ủy nhiệm kỳ 1962-1964, đồng chí Lương Văn Chắn được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Văn Đường giữ chức Phó Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Công Bình - Chi ủy viên.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III, các Nghị quyết, Chỉ thị của tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Đại Từ và Đại hội Chi bộ xã Phú Thịnh lần thứ V cùng với khí thế hăng say lao động của toàn miền Bắc, Chi bộ và nhân dân xã Phú Thịnh đã ra sức thi đua phấn đấu hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ I (1961-1965) đạt nhiều thành tựu to lớn trên tất cả các mặt kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị.

Trong những năm này, miền Bắc nước ta như một đại công trường xây dựng, thi đua với các phong trào "*Sóng duyên hải*", "*Cờ ba nhất*", "*Gió đại phong*"... thì ở Phú Thịnh, Chi bộ và hợp tác xã cũng lãnh đạo nhân dân trong xã đóng góp sức người, sức của xây dựng những công

trình trọng điểm của địa phương và của huyện, trong đó phải kể đến các công trình thủy lợi ngăn dòng sông Công đặt máy bơm tự động, xây dựng, nạo vét một số ao hồ phục vụ cho thủy lợi như đầm Triễu, đầm Thần, đầm Cây Khế ở Phú Minh, đầm Cây Sấu ở Đồng Chằm, đầm Tân Quy ở 2 xóm Tân Quy và Kim Tào. Đặc biệt trong năm 1964, Đoàn Thanh niên huyện Đại Từ do đồng chí Tân - Bí thư trực tiếp chỉ đạo đã phối hợp với nhân dân Phú Thịnh xây dựng hệ thống đường từ xóm Phú Thịnh đến xóm Hùng Cường.

Chi bộ, chính quyền và các hợp tác xã cũng đã tích cực vận động nhân dân áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ. Sử dụng các thành tựu mới như xe kéo cải tiến, thực hiện "cấy nhanh, cấy gọn", tích cực làm giống, phân bón, đảm bảo thủy lợi. Nhờ đó, sản xuất nông nghiệp tăng mạnh, bình quân năng suất lúa đạt 70-80 kg/sào. Bình quân mỗi công lao động đạt 0,8kg thóc, bình quân mức ăn theo đầu người đạt 15 kg thóc/tháng.

Hoạt động chăn nuôi phát triển theo hai mô hình chăn nuôi tập trung của hợp tác xã và chăn nuôi hộ gia đình. Các hợp tác xã đã thành lập các đội chăn nuôi gia súc lớn như trâu, bò, lợn... Đến năm 1965, xã đã thành lập trại chăn nuôi tập trung tại xóm Hùng Cường do ông Bế Viết Kẹn giữ chức Trại trưởng. Trại đảm nhiệm nuôi từ 50-70 lợn thịt/lứa. Song song với việc phát triển chăn nuôi tập thể, chăn nuôi hộ gia đình cũng được chú trọng. Mỗi gia đình trong xã đảm nhiệm nuôi từ 2-3 con lợn một năm,

trọng lượng xuất chuồng từ 40-50 kg/đầu lợn. Đàn gia cầm cũng được các hộ gia đình chú trọng chăn nuôi.

Nhờ những thành tích trong sản xuất và chăn nuôi, Phú Thịnh luôn hoàn thành tốt nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước. Bình quân mỗi năm, Phú Thịnh đóng góp nghĩa vụ 60 tấn lương thực, 20 tấn thực phẩm, đảm bảo đủ kế hoạch Nhà nước giao.

Bên cạnh những thành tích to lớn về phát triển kinh tế, trong 5 năm (1961-1965), Phú Thịnh cũng đạt được những thành tích to lớn về phát triển văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng.

Hệ thống giáo dục của xã gồm 2 cấp học (cấp I, cấp II). Tại các hợp tác xã đều hình thành các nhà giữ trẻ để xã viên yên tâm canh tác. Năm 1960, trường cấp II xã Phú Thịnh được thành lập do thầy Bùi Văn Vị giữ chức Hiệu trưởng. Cơ sở vật chất ban đầu của nhà trường hết sức khó khăn song nhà trường đã nhanh chóng ổn định tổ chức, tập trung làm tốt công tác giảng dạy.

Các hoạt động chính sách xã hội được thực hiện có hiệu quả. Phát huy tinh thần "lá lành đùm lá rách", tinh thần cuộc sống tập thể, Đảng ủy, chính quyền và các hợp tác xã đã thể hiện sự quan tâm sâu sắc cả về vật chất và tinh thần đối với các gia đình thương binh, liệt sĩ, những gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng về xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân, đồng thời nâng cao cảnh giác với sự phá hoại của biệt kích Mỹ - Ngụy, Chi

bộ xã Phú Thịnh đã dành nhiều công sức xây dựng lực lượng dân quân cả về trình độ chính trị, quân sự, hậu cần - kỹ thuật. Lực lượng dân quân du kích xã được xây dựng rộng khắp xã, các thôn xóm và thường xuyên có 1 tiểu đội dân quân tập trung của xã. Lực lượng dân quân du kích được huấn luyện sử dụng các loại súng CKC, K44, được huấn luyện các kỹ thuật chiến đấu bộ binh, cứu thương, đảm bảo có thể chiến đấu và hỗ trợ bộ đội chủ lực chiến đấu đánh địch đổ bộ đường không, truy bắt biệt kích nhảy dù.

Công tác bảo mật, phòng gian luôn được đảm bảo, nhân dân trong xã tích cực hưởng ứng Chỉ thị về: "Tăng cường công tác phòng không, chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu" của Bộ Chính trị (6-1964). Thanh niên trong xã hăng hái chấp hành luật nghĩa vụ quân sự, nhiều đồng chí đã tham gia quân đội trong đó có những đồng chí đã tham gia chiến đấu tại Lào, xây dựng tuyến đường 559 chiến lược chi viện cho miền Nam. Trong thời gian này, các cơ quan của Đảng, Nhà nước đóng tại xã như: Xí nghiệp dược phẩm II đóng tại làng Thượng; Trường Bưu điện tỉnh Thái Nguyên do đồng chí Đinh Viết Đệ giữ chức Hiệu trưởng đóng tại xóm Phú Thịnh; trường Thiếu nhi vùng cao của tỉnh do đồng chí Phạm Thiên giữ chức Hiệu trưởng sơ tán về khu nhà ông Hà Văn Kẹn ở xóm Hùng Cường. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân các dân tộc xã Phú Thịnh đã tạo điều kiện tốt nhất cho các cơ quan, đơn vị đóng tại địa bàn.

Công tác xây dựng Đảng được Chi bộ chú trọng cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức thường xuyên triển khai và có

hiệu quả. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy được Chi bộ triển khai nhanh chóng, kịp thời và có hiệu quả. Chi bộ hoạt động ngày càng đi vào nề nếp, đi sâu, đi sát vào quần chúng. Qua các phong trào, cán bộ, đảng viên trong Chi bộ được rèn luyện, trưởng thành, nhiều đồng chí quần chúng ưu tú qua thử thách đã được kết nạp vào đội ngũ của Đảng. Tính đến đầu năm 1964, Chi bộ xã Phú Thịnh đã có 60 đảng viên, hoàn toàn đủ điều kiện để tổ chức thành Đảng bộ 2 cấp theo quy định của Điều lệ Đảng[1] và hướng dẫn của Huyện ủy Đại Từ.

Hoạt động của Ủy ban hành chính và các đoàn thể quần chúng tiếp tục phát huy vai trò chỉ đạo, vận động nhân dân phát triển kinh tế - xã hội. Năm 1961, trụ sở Ủy ban hành chính xã được xây dựng tại xóm Đầu Cầu, tạo thuận lợi công việc cho cán bộ và nhân dân trong xã.

Phong trào hoạt động của các đoàn thể được đổi mới về nội dung, hình thức, tập trung vào vận động, cổ vũ nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế và xây dựng đời sống văn hóa mới. Số lượng đoàn viên, hội viên các đoàn thể quần chúng ngày một tăng cao, thực sự là chỗ dựa vững chắc cho sự lãnh đạo của Đảng bộ.

Tháng 11-1964, Đảng bộ xã Phú Thịnh được thành lập trên cơ sở nâng cấp Chi bộ xã Phú Thịnh, với 3 chi bộ. Ngay khi thành lập, Đảng bộ xã Phú Thịnh đã tổ chức Đại

1. Trong Hướng dẫn thi hành Điều lệ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ II quy định những tổ chức cơ sở Đảng có trên 30 đảng viên được tổ chức thành Đảng bộ 2 cấp.

hội Đảng bộ (nhiệm kỳ 1964-1966)[1]. Đại hội đã tập trung thảo luận phương án đẩy mạnh công cuộc xây dựng kinh tế, văn hóa và xây dựng Đảng ở Phú Thịnh, quyết tâm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu trong kế hoạch 5 năm lần thứ I. Đại hội cũng quán triệt tinh thần toàn thể cán bộ và nhân dân Phú Thịnh cần nâng cao cảnh giác cách mạng trước những hành động chiến tranh liều lĩnh của đế quốc Mỹ, động viên nhân dân tích cực sản xuất, sẵn sàng cho công tác chi viện chiến đấu cho chiến trường miền Nam.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ bao gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Bế Viết Sen được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Âu Công Thành giữ chức Phó Bí thư, được phân công phụ trách chính quyền, đồng chí Ngọc Minh Long là Thường trực Đảng ủy.

Tháng 8-1964, đế quốc Mỹ dựng lên "Sự kiện vịnh Bắc Bộ" lấy cớ tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc. Bước sang năm 1965, cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ngày càng khốc liệt cả về quy mô và cường độ. Công cuộc phát triển kinh tế, xây dựng xã hội của miền Bắc nói chung, nhân dân xã Phú Thịnh nói riêng phải chuyển sang giai đoạn mới - giai đoạn vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược, bảo vệ miền Bắc, chi viện cho tiền tuyến miền Nam.

---

1. Với yếu tố kế thừa và phát triển, Đảng bộ đã quyết định chọn nhiệm kỳ 1964-1966 là nhiệm kỳ thứ VI của Đảng bộ.

Sau 10 năm (1954-1965) tích cực triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chỉ thị của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Đại Từ, Đảng bộ Phú Thịnh lại lãnh đạo nhân dân giành được những thành tựu đáng kể: hoàn thành công cuộc khôi phục kinh tế; phát triển kinh tế - xã hội; cải tạo xã hội chủ nghĩa; thực hiện thành công kế hoạch 5 năm lần thứ nhất 1961-1965. Tính đến năm 1964, 95% số hộ gia đình và ruộng đất đã vào hợp tác xã, nền kinh tế phát triển, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện, quốc phòng - an ninh được đảm bảo. Đảng bộ được thành lập khẳng định sự trưởng thành của tổ chức cơ sở Đảng và phong trào cách mạng ở Phú Thịnh. Những thành tựu trên không chỉ làm thay đổi sâu sắc diện mạo nông thôn Phú Thịnh mà nó còn là động lực cổ vũ nhân dân Phú Thịnh bước vào giai đoạn mới, giai đoạn vừa sản xuất, vừa chiến đấu, bảo vệ miền Bắc, chi viện cho tiền tuyến miền Nam đánh thắng quân Mỹ xâm lược.

II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN XÃ PHÚ THỊNH VỪA SẢN XUẤT VỪA CHIẾN ĐẤU BẢO VỆ MIỀN BẮC, TÍCH CỰC CHI VIỆN CHO MIỀN NAM ĐÁNH THẮNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1965-1975).

Sau thất bại của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", Mỹ đẩy mạnh chiến tranh xâm lược, chuyển sang chiến lược "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam và mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc.

Trước yêu cầu mới của cách mạng, từ ngày 25 đến 27-3-1965, tại Hà Nội, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 11 và ra Nghị quyết về tình hình và nhiệm vụ cấp bách trước mắt. Để phù hợp với tình hình mới, nhiệm vụ cơ bản của toàn Đảng, toàn quân và dân ta là: "Tích cực kiềm chế và thắng địch trong cuộc chiến tranh đặc biệt ở mức cao nhất ở miền Nam, ra sức tranh thủ thời cơ, tập trung lực lượng của cả nước giành thắng lợi quyết định ở miền Nam trong thời gian tương đối ngắn, đồng thời chuẩn bị sẵn sàng đối phó và quyết thắng cuộc chiến tranh cục bộ ở miền Nam nếu địch gây ra; tiếp tục xây dựng miền Bắc, kết hợp chặt chẽ xây dựng kinh tế và tăng cường quốc phòng, kiên quyết bảo vệ miền Bắc đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại ..., ra sức động viên lực lượng của miền Bắc chi viện cho miền Nam..."

Quán triệt chủ trương của Đảng, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, quán triệt sâu sắc các văn kiện của Đảng, Lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch về việc tích cực tăng gia sản xuất, sẵn sàng chiến đấu với khẩu hiệu: mỗi người dân là một chiến sĩ, mỗi thôn xóm là một pháo đài diệt Mỹ. Cùng với cả miền Bắc, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Phú Thịnh khẩn trương chuyển hướng xây dựng kinh tế sang thời chiến, chú ý đến việc xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang dân quân du kích.

Tháng 5-1966, Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VII (nhiệm kỳ 1966-1968). Đại hội tổng kết thành tích và kinh nghiệm trong nhiệm kỳ

1964-1966 và quá trình thực kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ I (1961-1965). Nhìn chung, Đảng bộ đã thực hiện tương đối tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện thành công các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh. Đời sống nhân dân cả về vật chất lẫn tinh thần được nâng lên đáng kể, hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu, nghĩa vụ về lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước. Kịp thời động viên con em hăng hái lên đường đánh Mỹ cứu nước, chính sách hậu phương quân đội được chăm lo, quan tâm. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể đạt kết quả tốt... Bên cạnh đó, Đại hội cũng thẳng thắn nhìn nhận một số mặt còn hạn chế: công tác phát triển đảng viên còn chậm, năng suất, hiệu quả trong trồng trọt, chăn nuôi còn thấp.

Đại hội đề ra Nghị quyết nhiệm kỳ 1966-1968 là nhanh chóng chuyển mọi hoạt động kinh tế - xã hội sang điều kiện thời chiến đẩy mạnh cải tiến quản lý nông nghiệp; kiện toàn và nâng cao hiệu quả của hợp tác xã, đẩy mạnh trồng trọt, chăn nuôi; thành lập hợp tác xã tín dụng, hợp tác xã mua bán, tăng cường công tác phòng chống chiến tranh phá hoại; tích cực chi viện sức người, sức của cho chiến trường miền Nam; tăng cường củng cố tổ chức cơ sở Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VII gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. đồng chí Lương Văn Chắn được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Tần giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Ngọc Minh Long giữ chức Thường trực Đảng ủy.

Thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương trong tình hình mới, mọi hoạt động của xã chuyển sang thời chiến, Đảng bộ đã đề ra các biện pháp nhằm chấn chỉnh lề lối làm việc các ban ngành của xã, định hướng các hoạt động phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội phù hợp với thời chiến. Trước hết là công tác phòng tránh nhằm hạn chế thiệt hại ở mức thấp nhất về người và của. Đồng thời phải đảm bảo mọi yêu cầu quốc phòng, tự lực cánh sinh, tin tưởng vào khả năng của mình, trong bất kỳ tình huống nào cũng phải chắc tay cày, vững tay súng; đảm bảo chiến đấu thắng lợi, bảo vệ mọi sinh hoạt của nhân dân, bảo vệ kinh tế xã hội chủ nghĩa tại địa phương. Đảng bộ đã phân công các đồng chí đảng viên vừa tham gia công tác lãnh đạo quản lý, vừa trực tiếp chỉ đạo lực lượng dân quân du kích tại địa phương. Các đồng chí trong Đảng ủy và chính quyền thường xuyên trực tại văn phòng để kịp thời chỉ đạo chiến đấu bắn máy bay địch. Các hợp tác xã đảm bảo về thời gian tiêu chuẩn và thu nhập cho những xã viên tham gia trực chiến. Trong quá trình trực chiến và cảnh giới phòng không, lực lượng dân quân xã Phú Thịnh đã lập chiến công đặc biệt, bắt sống một thiếu tá phi công Mỹ vào tháng 8-1967 và thu được 10 thùng phuy xăng máy bay.

Hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp được củng cố theo tinh thần gọn nhẹ, linh hoạt về tổ chức, chuyên môn hóa trong lao động. Các đội lao động chuyên môn: cày bừa, làm phân, thủy lợi, gieo mạ.... được hình thành, chuyên biệt hóa hoạt động của hợp tác xã. Trong những năm 1965-1967, khí thế lao động của xã viên lên cao với

tinh thần "vì miền Nam ruột thịt". Toàn xã đã xuất hiện nhiều tấm gương lao động tiêu biểu. Nhờ đó, sản xuất nông nghiệp được giữ vững, năng suất bình quân đạt 90-100kg/sào/vụ, cao hơn giai đoạn trước từ 10-15%. Nhờ đó, mặc dù mức đóng góp nghĩa vụ cho Nhà nước cao hơn song bình quân lương thực đầu người vẫn đạt 13kg/tháng, cơ bản giữ vững mức sống của nhân dân. Bước sang năm 1968, thực hiện chủ trương xây dựng các hợp tác xã liên thôn, xã Phú Thịnh đã hợp nhất các hợp tác xã thành 2 hợp tác xã lớn: Hợp tác xã Minh Thịnh do ông Lương Văn Phát giữ chức Chủ nhiệm, ông Lương Đình Tân Phó Chủ nhiệm, ông Nguyễn Văn Vật giữ chức Trưởng Kiểm soát; Hợp tác xã Tân Đồng Thượng do ông Âu Công Thành giữ chức Chủ nhiệm, ông Hoàng Phúc Lân giữ chức Phó Chủ nhiệm. Các hợp tác xã nhỏ cũ được tổ chức thành các đội sản xuất.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VII, năm 1966, Hợp tác xã tín dụng xã Phú Thịnh được thành lập do đồng chí Hoàng Chí Lưu giữ chức Chủ nhiệm. Hợp tác xã tín dụng ra đời là cơ sở để huy động nguồn vốn của nhân dân cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và thống nhất Tổ quốc.

Hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm đạt nhiều thành tích to lớn. Xã đã thúc đẩy mạnh cả hai mô hình chăn nuôi tập thể và chăn nuôi hộ gia đình. Trong năm 1968, trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên thường xuất hiện ổ dịch bệnh gia súc (dịch tả, dịch bệnh ở trâu, dịch lợn nghệ). Được sự hỗ trợ của huyện, Đảng ủy, Ủy ban hành chính xã đã lãnh đạo, chỉ đạo các ngành và nhân dân các hợp tác xã tổ chức

vệ sinh chuồng trại, tiêm thuốc cứu chữa, che chuồng trại chống rét cho gia súc, nhờ đó, tình hình dịch bệnh từng bước được dập tắt.

Tiếp tục phát huy tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ VII, tháng 11-1968, Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1968-1970) với sự tham dự của các đồng chí trong toàn Đảng bộ. Đại hội thể hiện rõ quyết tâm của toàn thể cán bộ và nhân dân xã Phú Thịnh trong sự nghiệp đánh Mỹ cứu nước với vai trò là hậu phương lớn cho miền Nam ruột thịt.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa VIII gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Lương Văn Chắn giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lưu Văn Chúng giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngọc Minh Long - Thường trực Đảng ủy.

Về kinh tế, Đảng bộ chủ trương đẩy mạnh phát triển kinh tế nông nghiệp, chú trọng củng cố xây dựng các hợp tác xã.

Năm 1968, Hợp tác xã mua bán xã Phú Thịnh được thành lập do đồng chí Bế Viết Sen giữ chức Chủ nhiệm. Mỗi xã viên tham gia hợp tác xã mua bán đều được phát một thẻ, để tiện việc mua bán, trao đổi. Trong điều kiện thời chiến, hàng hóa khan hiếm, hợp tác xã mua bán đã làm tốt vai trò trung gian giữa Nhà nước và nhân dân. Một mặt, hợp tác xã nông nghiệp tích cực thu gom sản phẩm nông nghiệp bán cho Nhà nước, mặt khác, hợp tác xã mua bán đã chủ động đề xuất sự hỗ trợ hàng hóa của Nhà nước, đảm bảo những nhu cầu thiết yếu nhất cho nhân dân.

Trong những năm 1967-1969, phong trào xây dựng hợp tác xã ở Thái Nguyên gặp nhiều khó khăn, nhiều hợp tác xã tan vỡ. Tại Phú Thịnh, tuy vẫn giữ được hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp song cũng có nhiều hộ xã viên tự ý ra khỏi hợp tác xã. Đảng bộ đã tổ chức nhiều lớp học tập Điều lệ hợp tác xã, vận động đồng bào tiếp tục tham gia hợp tác xã. Tuy vậy, sau khi sáp nhập các hợp tác xã nông nghiệp nhỏ, hoạt động của 2 hợp tác xã Minh Thịnh và Tân Đồng Thượng không đạt hiệu quả, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Bình quân lương thực đầu người chỉ còn đạt 10kg, thậm chí là 7-8kg/tháng. Ruộng đất của hợp tác xã chủ yếu là các phần ruộng mới khai phá hoặc tịch thu của các gia đình phú nông trong vận động giảm tô năm 1953-1954.

Để phát triển nông nghiệp, công tác thủy lợi được chú trọng. Đảng bộ đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác thủy lợi nội đồng, xây dựng hệ thống đập, kênh, mương. Trong đó năm 1969, xã Phú Thịnh được sự giúp đỡ của bộ đội xe tăng (đóng tại xã Minh Tiến) đã hoàn thành đắp đập thủy lợi tại xóm Hùng Cường, công trình có ý nghĩa quan trọng với sản xuất nông nghiệp của xã.

Công tác văn hóa - giáo dục - y tế đạt được những thành tựu quan trọng. Đời sống văn hóa của nhân dân được nâng cao. Tác phong, nề nếp sinh hoạt toàn dân được quân sự hóa. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ thường xuyên được tổ chức theo tinh thần "tiếng hát át tiếng bom" tập trung vào các nội dung ca ngợi Đảng, Bác Hồ vinh quang, ca ngợi cuộc chiến đấu vĩ đại của dân tộc, thể hiện tinh thần lạc quan thời chiến. Các phong trào văn hóa, văn

nghệ đã góp phần động viên nhân dân vượt mọi khó khăn, trở ngại, tích cực sản xuất, chiến đấu và chi viện cho miền Nam đánh thắng quân xâm lược.

Hệ thống giáo dục được hoàn thiện cơ bản với 3 cấp học. Hệ thống các nhà trường được Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã quan tâm đầu tư, hỗ trợ thêm nhiều trang thiết bị, cơ sở vật chất. Thầy và trò ngành giáo dục Phú Thịnh ra sức thi đua đẩy mạnh "dạy tốt", "học tốt", đồng thời tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua trong toàn xã, góp phần cùng nhân dân trong xã đẩy mạnh các hoạt động sản xuất và chiến đấu chống chiến tranh phá hoại.

Hoạt động quân sự địa phương được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo xây dựng lực lượng dân quân mạnh cả về tư tưởng và tổ chức. Lực lượng dân quân xã được củng cố thành 4 trung đội (1 trung đội cơ động và 2 trung đội dân quân theo hợp tác xã), được trang bị súng trường K44 thường xuyên được huấn luyện với các nội dung phòng chống chiến tranh phá hoại, chiến đấu chống địch nhảy dù, sơ tán, cứu chữa người và tài sản khi bị ném bom... Qua các khoa mục diễn tập, lực lượng dân quân Phú Thịnh luôn được Huyện đội Đại Từ đánh giá cao và khen thưởng.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Phú Thịnh, toàn xã đã dấy lên phong trào thi đua yêu nước hết sức sôi nổi với tinh thần "một người làm việc bằng hai", "tất cả vì miền Nam ruột thịt", Đoàn Thanh niên xã với phong trào "Ba sẵn sàng", đã động viên thanh niên xã hăng hái tình

nguyện lên đường đánh Mỹ, nhiều đồng chí là con một cũng xung phong nhập ngũ, nhiều gia đình có 2, 3 anh em nhập ngũ, có hai thế hệ cùng tại ngũ, chưa kể đến hàng chục nam, nữ thanh niên tham gia vào thanh niên xung phong phục vụ chiến đấu trên tuyến đường Trường Sơn và các công trình quân sự trọng yếu. Trong khi đó, Hội Phụ nữ xã với phong trào "Ba đảm đang" đã tích cực động viên chị em phụ nữ quán xuyến công việc gia đình thay chồng con đi chiến đấu, hăng hái thi đua sản xuất chi viện cho miền Nam ruột thịt. Tính trong giai đoạn 1965-1968, Phú Thịnh đóng góp cho Nhà nước gần 200 tấn lương thực, thực phẩm góp phần chi viện kịp thời, tích cực để quân và dân miền Nam đánh thắng "Chiến tranh cục bộ".

Trước những thất bại nặng nề trên cả hai miền Nam - Bắc Việt Nam, đế quốc Mỹ buộc phải chấm dứt ném bom miền Bắc, ngồi vào bàn đàm phán ở Pa-ri, đồng thời chúng lại tăng cường hơn nữa cường độ chiến tranh ở miền Nam, thực hiện âm mưu thâm độc "dùng người Việt đánh người Việt". Miền Bắc nước ta tạm thời được ổn định, có điều kiện tập trung khôi phục kinh tế, khắc phục hậu quả chiến tranh, các phong trào thi đua sản xuất tiếp tục được phát huy. Đảng bộ xã Phú Thịnh đã nhanh chóng lãnh đạo nhân dân tập trung ổn định đời sống, khắc phục hậu quả chiến tranh, củng cố các hoạt động kinh tế - xã hội.

Trong lúc Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh đang phấn khởi trước những thành tựu cách mạng đạt được, ra sức thi đua chào mừng kỷ niệm ngày Quốc khánh 2-9 thì được tin Bác Hồ - vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu của chúng ta

qua đời. Đây là một tổn thất vô cùng lớn lao đối với dân tộc ta. Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh đã tiến hành tổ chức lễ truy điệu Bác trong niềm tiếc thương vô hạn. Toàn thể Đảng bộ và nhân dân trong xã biến đau thương thành hành động cách mạng, nguyện thề sẽ noi theo tấm gương vĩ đại và quyết tâm ra sức thực hiện trọn vẹn Di chúc thiêng liêng của Người.

Thông qua học tập Di chúc của Người, đa số đảng viên trong xã đã thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng trong công tác, lao động sản xuất, học tập và sinh hoạt hàng ngày. Cũng qua đợt học tập này, Đảng bộ xã Phú Thịnh đã nêu bật được vai trò lãnh đạo của mình, tăng cường được khối đại đoàn kết toàn dân, tạo được niềm tin của quần chúng nhân dân vào vai trò lãnh đạo của Đảng. Hầu hết các đồng chí đảng viên đã tự giác thực hiện dứt 6 điểm, đó là: Không trốn tránh nghĩa vụ quân sự, động viên con em gia nhập bộ đội; tự giác tương trợ và giúp đỡ lẫn nhau để thanh toán nợ nần của tập thể; tham gia nhiều ngày công đối với đội sản xuất; mạnh dạn đấu tranh với những người sử dụng chức quyền để tham ô, lợi dụng; giữ gìn đoàn kết nội bộ.

Tháng 5-1970, Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ IX (nhiệm kỳ 1970-1972) với sự tham dự của các đảng viên sinh hoạt trong toàn Đảng bộ. Đại hội đã tổng kết thành tích khôi phục kinh tế trong nhiệm kỳ trước, biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong chiến đấu và sản xuất, nghiêm túc chỉ ra những hạn chế, thiếu sót và

rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu trong phòng chống chiến tranh phá hoại của địch. Đại hội đã nhận định nhiệm vụ trước mắt của toàn Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh là phải tích cực khôi phục kinh tế, củng cố hoạt động tại hợp tác xã, đẩy mạnh thi đua sản xuất và chi viện cho chiến trường miền Nam.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1970-1972 gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hoàng Kim Lục giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Thái Long giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngọc Minh Long là Thường trực Đảng ủy.

Sau Đại hội, Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đẩy mạnh khôi phục kinh tế, ổn định đời sống nhân dân. Các phong trào thi đua lao động sản xuất được phát huy. Nhờ vậy, đời sống của nhân dân dần đi vào ổn định.

Trong các năm 1970-1971, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân xã Phú Thịnh đã hăng say thi đua lao động đạt được nhiều thành tích quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, chính trị.

Hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp gặp nhiều khó khăn. Tính đến năm 1970, 2 hợp tác xã nông nghiệp của xã cơ bản không còn hoạt động, xã viên tự quản lý và canh tác trên phần ruộng của mình. Đến năm 1971, Đảng bộ xã ra nghị quyết về việc củng cố hoạt động của hợp tác xã. Cán bộ, đảng viên được giao nhiệm vụ tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân quay trở lại hoạt động

hợp tác xã. Đến đầu năm 1972, xã đã khôi phục được 3 hợp tác xã tại các xóm Phú Thịnh, Hùng Cường, Minh Thịnh song mức độ tập trung ruộng đất không được như giai đoạn trước nữa.

Hợp tác xã mua bán không chỉ làm tốt công tác phân phối, điều tiết sản phẩm trong xã mà còn đảm nhiệm tốt vai trò lưu hành sản phẩm đối với các xã trong huyện. Do đặc thù là địa phương có nhiều thành tựu về chăn nuôi, Hợp tác xã mua bán Phú Thịnh đã chủ động thu mua gia súc, gia cầm, đảm bảo đầy đủ chỉ tiêu, nghĩa vụ cấp trên giao.

Công tác chăn nuôi sang năm 1970 đã được ổn định, củng cố lại. Đàn gia súc, gia cầm của hợp tác xã được huyện quan tâm, đầu tư hỗ trợ về con giống và kỹ thuật. Chăn nuôi hộ gia đình được đẩy mạnh, chủ yếu là nuôi gia cầm. Hầu hết các gia đình đều có đàn gà từ 10-20 con, cung cấp cơ bản nhu cầu thịt, trứng cho nhân dân.

Trong công tác xây dựng cơ bản, Đảng ủy và nhân dân xã Phú Thịnh đã tích cực tham gia đóng góp sức người, sức của cho các công trình xây dựng của huyện, đồng thời chủ động lên kế hoạch tổ chức hoàn thiện hệ thống giao thông nông thôn của xã. Trong năm 1970, xã đã điều động hàng trăm lượt xã viên với hàng nghìn ngày công tham gia xây dựng công trình thủy lợi Sưới Bùn của huyện và xây dựng hệ thống giao thông nông thôn của xã.

Các hoạt động văn hóa - giáo dục - y tế tiếp tục được hoàn thiện cơ bản theo các tiêu chí của tỉnh, huyện. Đời sống dân trí, văn hóa của nhân dân được nâng cao. Công tác thông tin tuyên truyền được thực hiện tốt, đảm bảo

thông tin chính xác, kịp thời đến nhân dân trong xã các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tình hình chiến trường miền Nam, góp phần thúc đẩy các phong trào thi đua ở Phú Thịnh.

Hoạt động quốc phòng - an ninh tiếp tục giữ vững sự ổn định của địa phương. Lực lượng công an xã đã làm tốt công tác bảo vệ trị an xã hội, phòng chống các tệ nạn trộm cắp. Lực lượng dân quân xã được củng cố gắn liền với hoạt động của các đội sản xuất. Công tác tuyển quân hàng năm được thực hiện tốt, bình quân mỗi năm, Phú Thịnh đưa từ 12-15 đồng chí nhập ngũ, không có đồng chí nào đảo ngũ, xã hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu tuyển quân và được Ủy ban hành chính huyện Đại Từ biểu dương.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể tiếp tục có những chuyển biến tích cực. Năm 1970, Đảng bộ đã tiến hành cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã học tập Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thông qua đợt học tập, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần hăng hái thi đua của cán bộ và nhân dân Phú Thịnh được nâng cao rõ rệt. Tháng 3-1970, Bộ Chính trị ra Nghị quyết 195 về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh. Thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị, các Đảng bộ, chi bộ trong đó có Phú Thịnh đã đề ra nhiều kế hoạch, biện pháp cụ thể để rèn luyện đảng viên. Trên mọi lĩnh vực lao động, sản xuất, công tác và học tập, cán bộ, đảng viên đã tích cực đấu tranh chống những tư tưởng tiêu cực, bảo thủ, ngại khó khăn gian khổ để vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ

được giao. Từ năm 1971 trở đi, công tác tự phê bình và phê bình đã trở thành nhiệm vụ thường xuyên của đảng viên trong toàn Đảng bộ. Cứ 6 tháng hoặc 1 năm, Đảng bộ xã Phú Thịnh lại tiến hành xếp loại đảng viên theo 4 yêu cầu của Trung ương Đảng quy định. Trong nhiều năm liền, Đảng bộ Phú Thịnh được xếp loại là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Trong 2 năm (1970-1971), cùng với những thắng lợi to lớn của công cuộc khôi phục kinh tế, khắc phục hậu quả chiến tranh tại miền Bắc, thì ở miền Nam, cách mạng cũng đã qua thời kỳ khó khăn nhất, vùng giải phóng được phục hồi, các lực lượng vũ trang ngày càng lớn mạnh. Trung ương nhận rõ khả năng có thể đẩy mạnh công cuộc đấu tranh thống nhất miền Nam, chỉ đạo quân dân cả nước tích cực chuẩn bị cho cuộc tiến công chiến lược năm 1972.

Tháng 11-1972, trong những tháng ngày quân và dân miền Nam đang đẩy mạnh tiến công quân thù, Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ X (nhiệm kỳ 1972-1974). Đại hội đã đánh giá, nhận định những thành tích đã đạt được trong công cuộc khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, đồng thời đề ra nhiệm vụ tăng cường sản xuất, đẩy mạnh xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, sẵn sàng đánh trả các hành động liều lĩnh của kẻ thù đồng thời tích cực chi viện cho cách mạng miền Nam tiến công quân thù.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa X gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Ngọc Minh Long giữ chức Bí thư Đảng bộ,

đồng chí Lưu Văn Chúng giữ chức Phó Bí thư Đảng bộ, đồng chí Nguyễn Thị Thủ là Thường trực Đảng ủy.

Trước những thất bại nặng nề tại miền Nam, ngày 6-4-1972, Mỹ cho máy bay ném bom bắn phá một số nơi thuộc khu IV cũ. Ngày 16-4-1972, Ních xơn chính thức tiến hành cuộc chiến tranh bằng không quân và hải quân phá hoại miền Bắc lần thứ hai. Trung ương Đảng đã kịp thời chỉ đạo nhân dân toàn miền Bắc nhanh chóng chuyển trạng thái từ thời bình sang thời chiến, tích cực thực hiện phòng không, sơ tán, kiên quyết đánh trả các hoạt động leo thang chiến tranh của kẻ thù.

Đã có kinh nghiệm phòng không trong cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất, Đảng bộ Phú Thịnh nhanh chóng chỉ đạo nhân dân thực hiện tốt công tác phòng không, đào đắp hầm, hào giao thông. Lực lượng vũ trang trong xã được củng cố vừa tham gia lao động sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu và chi viện cho các đơn vị bạn, các đơn vị bộ đội phòng không và bộ đội địa phương.

Cuối tháng 12-1972, quân và dân miền Bắc đã lập chiến công vang dội đánh bại cuộc tập kích chiến lược bằng không quân vào miền Bắc của đế quốc Mỹ. Với những thất bại nặng nề ở cả miền Bắc và miền Nam, ngày 27-1-1973, đế quốc Mỹ và tay sai buộc phải ký Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam. Như vậy, ta đã đánh cho "Mỹ cút" và đang tích cực chuẩn bị để đánh cho "Ngụy nhào", giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Ngày 28-1-1973, Trung ương Đảng ra lời kêu gọi nhân dân cả nước "tăng cường đoàn kết, đề cao

cảnh giác, củng cố những thắng lợi đã giành được, hoàn thành độc lập dân tộc, dân chủ ở miền Nam, tiến tới hòa bình thống nhất nước nhà".

Thực hiện chủ trương của Trung ương, quân và dân Phú Thịnh tiếp tục bắt tay vào sự nghiệp khôi phục kinh tế, đẩy mạnh sản xuất và chi viện cho tiền tuyến miền Nam.

Tháng 11-1974, Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XI (nhiệm kỳ 1974-1976). Đại hội diễn ra trong bối cảnh quân và dân cả nước ta đang tích cực chuẩn bị lực lượng cho trận đánh cuối cùng giải phóng miền Nam ruột thịt, thống nhất đất nước. Đại hội nhận định, trong năm 1973, Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ khôi phục kinh tế và chi viện xây dựng vùng giải phóng ở miền Nam. Trong nhiệm kỳ mới (1974-1976), Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh quyết tâm đẩy mạnh sản xuất hơn nữa, tích cực chi viện cho cách mạng miền Nam hơn nữa.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Ngọc Minh Long giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lưu Văn Chúng giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Thị Thủ là Thường trực Đảng ủy.

Trong 3 năm 1974-1976, với quyết tâm cao độ, Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh đã giành được những thành tựu to lớn, toàn diện trên cả hai phương diện sản xuất và chi viện cho cách mạng miền Nam.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã gắn nhiệm vụ chính trị với việc đẩy mạnh

sản xuất nông nghiệp, lấy sản xuất lương thực, thực phẩm làm trọng tâm, coi trọng sản xuất thâm canh, thực hiện từng bước chuyên canh nhằm tăng nhanh sản phẩm xã hội và thu nhập. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được duy trì, củng cố và có nhiều tiến bộ rõ nét. Đây là khoảng thời gian mà Đảng bộ tập trung vào công tác quản lý lao động, quản lý kinh tế làm sao có hiệu quả sản xuất cao nhất. Ban quản trị các hợp tác xã đề ra biện pháp đồng bộ và cụ thể nhằm nâng cao năng suất, đẩy mạnh phát triển chăn nuôi nhất là chăn nuôi tập thể, coi chăn nuôi là một lĩnh vực sản xuất chính trong nông nghiệp. Phát huy thế mạnh về chăn nuôi, Đảng bộ đã chỉ đạo nhân dân từng bước đưa chăn nuôi lên thành ngành sản xuất chính, cân đối từng bước chăn nuôi với trồng trọt. Ngoài ra, hợp tác xã còn chăn nuôi thêm các loại gia cầm như vịt, gà, ngan... phát triển thành đàn với số lượng hàng ngàn con. Nhìn chung, chăn nuôi đã có thành tích tốt, góp phần đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp.

Triển khai Chỉ thị số 208 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, vai trò của các đội sản xuất được phát huy, nhất là trong việc kiến thiết đồng ruộng và khoanh vùng sản xuất. Những cán bộ, đảng viên có tinh thần trách nhiệm, có trình độ kỹ thuật được cử vào Ban Chỉ huy đội sản xuất theo phương châm "xuống đội, lội đồng", kiểm tra kỹ thuật chăm bón...

Đi đôi với sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ tập trung chỉ đạo triệt để thực hiện chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, đưa các giống lúa mới như: Nông nghiệp 8, Nông nghiệp 22...

vào gieo cấy trên diện rộng, đẩy mạnh các biện pháp thâm canh, tăng cường phân bón.

Hợp tác xã có kế hoạch phân bố lại lao động hợp lý bằng cách tổ chức ra các tổ, đội chuyên khâu như: đội trồng cây, đội giải phóng đất, đội kỹ thuật và giống... Qua đó, hoạt động của hợp tác xã đã có những chuyển biến mạnh mẽ. Thắng lợi trong sản xuất nông nghiệp đã nâng cao vị thế của xã, động viên được sức lao động và tình đoàn kết của toàn thể xã viên.

Cùng với sự phát triển, đổi mới phương thức hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp, Đảng bộ xã Phú Thịnh luôn quan tâm đến hoạt động của các hợp tác xã tín dụng, hợp tác xã mua bán. Quỹ tín dụng nhân dân hoạt động có hiệu quả, nhân dân hưởng ứng phong trào gửi tiền tiết kiệm vào quỹ tín dụng. Nhiều nhà kho, cửa hàng được xây dựng để thuận tiện cho việc trao đổi, mua bán hàng hóa của nhân dân.

Công tác giáo dục từ năm 1974-1975 tuy có khó khăn về trường lớp, bàn ghế nhưng được sự quan tâm của Đảng ủy xã, các thầy cô giáo vẫn cố gắng khắc phục khó khăn, phụ huynh học sinh tích cực đóng góp để xây dựng trường lớp. Chiến tranh gây khó khăn, trở ngại cho hoạt động giáo dục nhưng cả thầy và trò vẫn trong tư thế vừa học tập, vừa sẵn sàng sơ tán khi có máy bay địch đến. Trường cấp I Phú Thịnh tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Hai tốt", "Nghìn việc tốt", và thực hiện "5 điều Bác Hồ dạy". Học sinh cấp II tăng về số lượng và chất lượng học tập. Phát huy những thành tích đã đạt được, trường cấp I và

trường cấp II của Phú Thịnh trong những năm 1974-1975 đều có những tiến bộ vượt bậc khi thu hút được số lượng lớn học sinh là con em trong xã đến học. Thầy và trò đều nỗ lực phấn đấu nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Đi đôi với công tác giáo dục, công tác y tế chăm sóc sức khỏe nhân dân luôn được Đảng bộ quan tâm. Đội ngũ cán bộ y tế xã được cử đi đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, có y đức tốt, nhiệt tình chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Hàng năm, trạm đã tiếp nhận và khám chữa bệnh cho hàng trăm lượt bệnh nhân. Ngoài ra, trạm đã trồng được một số cây thuốc nam làm dược liệu, phục vụ công tác chữa trị cho bệnh nhân, hạn chế được những ca bệnh nặng phải chuyển lên tuyến trên. Trạm xá còn tích cực vận động nhân dân vệ sinh, phòng chống dịch bệnh nhằm ngăn chặn kịp thời những dịch bệnh có thể xảy ra. Như vậy, công tác y tế đã đóng vai trò quan trọng trong việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

Công tác thông tin tuyên truyền cũng được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, kịp thời phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các thông tin chiến thắng trên chiến trường nhằm cổ vũ phong trào sản xuất và thúc đẩy các hoạt động kinh tế, xã hội ở địa phương.

Về quốc phòng - an ninh, phong trào tòng quân giết giặc được phát triển mạnh mẽ, liên tục trong nhiều năm Phú Thịnh luôn hoàn thành tốt chỉ tiêu giao quân, lực lượng dân quân tự vệ được củng cố, sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi có lệnh điều động của cấp trên. Đảng bộ chăm

lo chỉ đạo thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội, quan tâm, chăm sóc gia đình quân nhân, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ đồng thời khắc phục những khó khăn, thiếu thốn về kinh tế, giải quyết chế độ chính sách kịp thời. Công tác báo tử, truy điệu liệt sỹ được thực hiện trang trọng, chu đáo. Các đồng chí thương bệnh binh, bộ đội phục viên trở về địa phương được bố trí việc làm, công tác phù hợp, đảm bảo ổn định cuộc sống gia đình. Đây là lực lượng bổ sung cho đội ngũ lãnh đạo ở cơ sở, góp phần thúc đẩy phong trào quần chúng đi lên.

Năm 1974, Phú Thịnh triển khai các Nghị quyết số 194, 195, 197 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 192 của Trung ương Đảng về đấu tranh chống những biểu hiện tiêu cực trong cán bộ, đảng viên. Cuộc kiểm tra trong nội bộ Đảng diễn ra theo từng đợt liên tiếp, kiểm chứng những vấn đề chưa rõ và yêu cầu bổ sung để đảm bảo tính xác thực; tăng cường công tác kiểm tra, đấu tranh tự phê bình và phê bình trong Đảng bộ, lấy ý kiến quần chúng tham gia xây dựng Đảng bộ. Trong thời kỳ này, Đảng bộ còn tập trung vào các đợt sinh hoạt chính trị nhằm triển khai các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên. Sau các đợt sinh hoạt chính trị từng cán bộ, đảng viên đều liên hệ, kiểm điểm gắn với nhiệm vụ chính trị của bản thân. Nhờ đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ đã nhận thức đúng tình hình, nhiệm vụ cách mạng mới, đánh giá đúng thắng lợi, thấy được những khó khăn, khuyết điểm từ đó nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

Đảng viên trong toàn Đảng bộ xã Phú Thịnh đã tự giác thực hiện: không trốn tránh nghĩa vụ quân sự, động viên con em gia nhập bộ đội và tương trợ giúp đỡ lẫn nhau, tham gia nhiều ngày công với đội sản xuất, giữ gìn nội bộ Đảng đoàn kết. Do đó, chất lượng đảng viên được nâng lên rõ rệt, đa số đảng viên đều chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ Đảng và sôi nổi tham gia sinh hoạt chính trị, đi đầu trong mọi hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương, là tấm gương để nhân dân noi theo.

Với những thành tựu của công cuộc khôi phục kinh tế, khắc phục hậu quả chiến tranh, Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh có điều kiện để đẩy mạnh công cuộc chi viện cho cách mạng miền Nam. Được sự chi viện tích cực của nhân dân miền Bắc, cách mạng miền Nam có sự phát triển vượt bậc. Mùa xuân năm 1975, quân và dân miền Nam tiến hành cuộc tổng tiến công và nổi dậy trên khắp miền Nam. Ngày 30-4-1975, cờ chiến thắng tung bay trên nóc Dinh Độc lập báo hiệu sự toàn thắng của 21 năm kháng chiến chống Mỹ gian khổ.

Nhìn lại chặng đường lịch sử 21 năm từ năm 1954-1975, Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh đã phát huy truyền thống yêu nước, kiên trung, bất khuất vượt qua mọi khó khăn, thử thách, phấn đấu hết mình vì mục tiêu chung của cả dân tộc. Trong 21 năm ấy, Đảng bộ đã chỉ đạo nhân dân thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng và bảo vệ miền Bắc, chi viện giải phóng miền Nam. Theo tiếng gọi thiêng liêng của miền Nam, với tinh thần "tất cả vì miền Nam ruột thịt", Phú Thịnh đã tiến hành trên 20 đợt tuyển

quân với 325 đồng chí lên đường tham gia chiến đấu tại các chiến trường, 123 người tham gia thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến. Nhiều người đã vĩnh viễn không bao giờ trở lại, nhiều người đã để lại một phần sức khỏe, xương máu của mình trên chiến trường. Kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, Phú Thịnh có 23 đồng chí anh dũng hy sinh, nhiều đồng chí là thương, bệnh binh. Với những thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Thịnh được tặng thưởng 119 Huân huy chương.

Có được những thành tích trên là nhờ vào tinh thần yêu nước, đoàn kết chiến đấu, lao động sản xuất của toàn thể nhân dân xã Phú Thịnh, nhờ vào đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam mà trực tiếp là Đảng bộ xã Phú Thịnh. Trong 21 năm lịch sử, Chi bộ, Đảng bộ xã Phú Thịnh luôn lấy công tác xây dựng Đảng làm then chốt. Thực hiện xây dựng Chi bộ, Đảng bộ "bốn tốt", các đợt học tập Nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy, các lớp bồi dưỡng cán bộ, đảng viên đã góp phần xây dựng Đảng bộ ngày càng vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức. Hầu hết cán bộ đảng viên đều nêu cao phẩm chất đạo đức cách mạng, gương mẫu trong tư tưởng và hành động, kịp thời đấu tranh khắc phục những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, mất đoàn kết nội bộ. Từ thực tiễn cách mạng, Đảng bộ xã Phú Thịnh đã trở thành trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân, cầu nối giữa Đảng với quần chúng, từ đó huy động được sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ của cách mạng đề ra.

Những thành công và bài học kinh nghiệm rút ra từ sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào cách mạng trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ là niềm tự hào to lớn, đồng thời là cơ sở quan trọng để Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam, cùng nhân dân cả nước tiến lên theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Chương V

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ PHÚ THỊNH TRONG 10 NĂM XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1975-1985)

I. ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA.

Đại thắng mùa xuân năm 1975 với đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã kết thúc 21 năm kháng chiến chống Mỹ xâm lược hào hùng, hy sinh gian khổ. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã đặt dấu chấm hết cho gót giày xâm lược của chủ nghĩa thực dân đế quốc trên đất nước ta, đồng thời mở ra kỷ nguyên độc lập, thống nhất và chủ nghĩa xã hội cho lịch sử dân tộc nói chung, Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh nói riêng. Đó là nguồn cổ vũ lớn lao, là thuận lợi quan trọng để Phú Thịnh bước vào thời kỳ mới với hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Bên cạnh đó, Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh cũng đứng trước những khó khăn, thử thách lớn do hậu quả của chiến tranh để lại hết sức nặng nề. Qua hơn 10 năm

chiến tranh liên miên, sản xuất ngừng trệ, lao động thiếu hụt. Hàng chục thương bệnh binh, hàng trăm quân nhân xuất ngũ chưa bố trí được công việc thích hợp. Bên cạnh đó, những bất cập trong quản lý phát triển kinh tế theo mô hình hợp tác xã ngày càng bộc lộ sâu sắc, ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống nhân dân.

Trước những nhiệm vụ chính trị mới của địa phương, tháng 5-1976, Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XII. Đại hội tiến hành đánh giá, tổng kết kinh nghiệm 21 năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, khen thưởng, biểu dương những cá nhân, tập thể có nhiều thành tích trong lao động, sản xuất và chiến đấu. Đại hội cũng đã giành phần lớn thời gian để tiến hành thảo luận 2 vấn đề trọng tâm trước mắt của địa phương: Thứ nhất, tập trung vận động tổ chức lại sản xuất, cải tiến công tác quản lý của hợp tác xã, chấn chỉnh lại hợp tác xã mua bán, đẩy mạnh chăn nuôi và trồng trọt, phát động phong trào thi đua lao động xã hội chủ nghĩa. Thứ hai, tăng cường công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Quảng Lạc được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ngọc Minh Long làm Phó Bí thư, đồng chí Chu Văn Phổ - Ủy viên Thường vụ.

Quán triệt tinh thần của Đại hội, Đảng bộ xã Phú Thịnh đã tiếp tục lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh các hoạt động sản xuất, ổn định đời sống nhân dân. Chỉ trong

năm 1976, xã đã hồi phục các điều kiện sản xuất thời bình, ổn định đời sống nhân dân, tiếp nhận hàng chục thương bệnh binh, quân nhân xuất ngũ về địa phương. Các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế được tăng cường hơn trước. Hệ thống chính trị được củng cố, ổn định và hoạt động có hiệu quả.

Ngày 25-4-1976, hàng chục triệu cử tri cả nước nô nức tham gia bỏ phiếu bầu cử Quốc hội khóa VI (1976-1982). Hòa trong không khí ấy, Đảng bộ, chính quyền và các ban ngành đoàn thể xã Phú Thịnh đã vận động nhân dân trong xã tích cực tham gia cuộc bầu cử Quốc hội khóa VI. Kết quả, 100% cử tri trong xã đã tham gia bầu cử đúng luật định, sáng suốt lựa chọn những đại biểu ưu tú của quê hương tham gia Quốc hội.

Từ ngày 24/6-3/7/1976, Quốc hội khóa VI họp phiên đầu tiên. Quốc hội đã quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Ủy ban hành chính các cấp được đổi tên thành Ủy ban nhân dân các cấp. Đây là một điểm khởi đầu cho dân tộc ta nói chung, nhân dân Phú Thịnh nói riêng.

Tháng 12-1976, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV được tổ chức tại Hà Nội. Đại hội đã đề ra đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước, đồng thời thống nhất nhiệm vụ, phương hướng, mục tiêu của kế hoạch 5 năm (1976-1980) nhằm xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Cũng trong Đại hội này đã tiến hành đổi tên Đảng Lao động Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam.

Phú Thịnh bước vào kế hoạch 5 năm (1976-1980) khi đã có được những cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội nhất định từ những năm xây dựng miền Bắc (1954-1975). Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh còn có một thuận lợi cơ bản khác là môi trường hòa bình, các phong trào thi đua sản xuất được phát động và phát huy hiệu quả tốt.

Thành công của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XII đã thể hiện quyết tâm của toàn thể Đảng bộ và nhân dân xã Phú Thịnh trong sự nghiệp khôi phục kinh tế, khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh.

Tiếp đó, tháng 11-1978, Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1978-1980). Đại hội được tổ chức trong điều kiện tình hình an ninh chính trị hai đầu biên giới Tổ quốc có nhiều diễn biến phức tạp. Đại hội quán triệt tinh thần đến tất cả các cán bộ, đảng viên: cần nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sang ứng phó với mọi tình huống cách mạng. Đồng thời, cần đẩy mạnh tăng gia, sản xuất, chú trọng phát triển chăn nuôi, hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Ngọc Minh Long được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Phạm Huy Cận - Phó Bí thư, đồng chí Lưu Văn Chúng - Ủy viên Ban Thường vụ.

Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Thịnh, trong kế hoạch 5 năm (1976-1980), Phú Thịnh

đã đạt được những thành tựu to lớn trong phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng và xây dựng hệ thống chính trị địa phương.

Đảng bộ đã chỉ đạo tăng cường hơn nữa công tác kiện toàn tổ chức của các hợp tác xã. Năm 1978, Đảng bộ đã chỉ đạo xây dựng Hợp tác xã Đồng Tiến với quy mô 5 xóm (gồm các hợp tác xã nhỏ đã tan vỡ trước đây chưa khôi phục được), đồng thời chỉ đạo kiện toàn đội ngũ cán bộ của 3 hợp tác xã. Như vậy, đến năm 1978, xã Phú Thịnh đã có 4 hợp tác xã nông nghiệp: Đồng Tiến, Phú Thịnh, Hùng Cường, Minh Thịnh.

Trong những năm 1976-1977, thực hiện chủ trương của Trung ương về di cư dân miền xuôi đi làm kinh tế mới tại các vùng khó khăn, xã Phú Thịnh là một trong những địa điểm quan trọng của huyện Đại Từ được lựa chọn để đón đồng bào kinh tế mới. Trong năm 1976, xã Phú Thịnh đã đón 56 hộ dân của xã Vũ Hội - huyện Vũ Thư - tỉnh Thái Bình. Đảng bộ, nhân dân xã Phú Thịnh đã nhiệt tình đón tiếp, sắp xếp nơi ăn ở, làm việc cho những người con mới đến từ "quê hương 5 tấn" lên xây dựng kinh tế mới. Khu vực đồng bào xã Vũ Hội định cư được đặt tên là xóm Vũ Thịnh 1, Vũ Thịnh 2[1], thể hiện tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái của nhân dân 2 xã.

Để hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ xã đã chỉ đạo đầu tư nâng cấp, tu sửa, xây dựng mới hệ thống cơ sở thủy lợi, cải tạo ruộng đồng, giao thông liên thôn, giao

1. Vũ Thịnh là tên ghép giữa 2 xã Vũ Hội và Phú Thịnh.

thông nội đồng phục vụ cơ giới hóa trong nông nghiệp. Hợp tác xã nông nghiệp đã chủ động xây dựng kế hoạch phát triển sản xuất, đẩy mạnh thâm canh tăng vụ, bắt đầu thí điểm sản xuất vụ đông. Nhờ đó, năng suất, sản lượng lương thực hàng năm cơ bản đều tăng. Triển khai công tác sản xuất trong nông nghiệp, nhiều xã viên của các hợp tác tích cực lao động sản xuất thực hiện nhiệm vụ của từng đội và Nghị quyết của Đảng bộ. Hợp tác xã tổ chức cho xã viên khai hoang, phục hóa nhiều diện tích đất còn chưa sử dụng đến nhằm mở rộng diện tích gieo trồng, tăng sản lượng lương thực, thực phẩm. Các khâu trong mỗi mùa vụ đều được Đảng ủy, chính quyền xã quán triệt đến từng hợp tác xã và từ đó xuống từng đội để đảm bảo đúng thời vụ, các biện pháp kỹ thuật được đưa vào ứng dụng như: giống lúa mới Y, N22, N23, IPI, 314, 388, Trân châu lùn... những chân ruộng cao cấy lúa ngắn ngày như X1, X8... Từ khâu chuẩn bị, làm đất, làm cỏ, chuẩn bị sức kéo đến khâu chăm bón, đưa khoa học - kĩ thuật vào sản xuất, thu hoạch và bảo quản sản phẩm.

Nhờ sự chỉ đạo sát sao của Đảng bộ, sự nhạy bén, năng động của chính quyền, hợp tác xã, sản xuất nông nghiệp giai đoạn này có những bước phát triển khá. Hàng năm đều đạt trên 95% các chỉ tiêu về phát triển kinh tế mà Đại hội đề ra. Năng suất lúa tăng lên đạt trên 6 tấn/ha/năm (năm 1979). Đặc biệt, sản xuất các cây hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày luôn được Đảng bộ chú trọng. Với những thắng lợi bước đầu đã tạo ra hướng đi mới, là động lực để người nông dân tích cực sản xuất. Nghĩa vụ thuế cho Nhà nước hàng năm luôn hoàn thành chỉ tiêu.

Hoạt động chăn nuôi tiếp tục đi vào nề nếp, đàn gia súc, gia cầm được nuôi quy mô lớn tại hợp tác xã và nhỏ lẻ tại các gia đình. Trong lĩnh vực chăn nuôi cũng được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo, đặc biệt do các hợp tác xã chủ động được các nguồn thức ăn phục vụ cho chăn nuôi như: rau xanh, bột... Nên giai đoạn này đàn lợn trong trại của hợp tác xã trung bình mỗi con xuất chuồng thường đạt trên 60kg lợn hơi/con. Đàn gia cầm liên tục tăng nhanh qua các năm. Nhờ vậy, công tác chăn nuôi Phú Thịnh đã thực hiện đầy đủ được các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Hoạt động của hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng tiếp tục có vai trò quan trọng, hỗ trợ tích cực cho công tác sản xuất và sinh hoạt của đại bộ phận nhân dân trong xã.

Công tác văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Trong những năm (1975-1978) xã đã đón nhận hàng chục thương bệnh binh, hàng trăm cựu binh kháng chiến chống Mỹ về xây dựng quê hương. Đây là nguồn bổ sung to lớn cho đội ngũ lãnh đạo và lao động ở địa phương, đồng thời cũng đặt ra một số khó khăn cho Đảng ủy và hợp tác xã trong sắp xếp công ăn, việc làm. Đảng ủy, chính quyền và hợp tác xã đã thực hiện tốt chính sách đối với người có công với cách mạng. Các thương, bệnh binh được sắp xếp công việc hợp lý, được ưu tiên vật liệu, hỗ trợ về nhân lực để xây dựng nhà cửa khang trang. Các cựu quân nhân được biên chế vào các đội sản xuất, một số cựu quân nhân là đảng viên, sĩ quan, hạ sĩ quan được bố trí tham gia vào đội ngũ cán bộ Đảng, đoàn thể, chính quyền và các hợp tác xã.

Đảng ủy và chính quyền xã Phú Thịnh đã quan tâm đến các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế xem đây là một trong những công tác trọng tâm, nhằm đảm bảo đời sống sức khỏe, đời sống tinh thần, góp phần xây dựng xã hội mới, con người mới xã hội chủ nghĩa.

Hoạt động thông tin văn hóa, văn nghệ đã góp phần thiết thực phục vụ đời sống nhân dân trong xã. Các đội văn nghệ được củng cố, phục vụ nhu cầu nhân dân trong các dịp lễ, tết. Một số công trình phục vụ cho hoạt động văn hóa - văn nghệ - thể thao được được xây dựng. Các tập tục mê tín dị đoan từng bước được xóa bỏ, phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới được phát huy đến gia đình, thôn xóm.

Hệ thống giáo dục tiếp tục phát triển, các nhà trường tiếp tục duy trì tốt công tác dạy và học, chương trình học tập được cải tiến gắn liền học tập với thi đua lao động xã hội chủ nghĩa. Chất lượng dạy và học được cải thiện đáng kể, tỷ lệ học sinh giỏi và học sinh tiên tiến năm sau cao hơn năm trước, tình trạng bỏ học, nghỉ học giảm đáng kể qua các năm.

Trạm xá xã được huyện đầu tư xây dựng cơ bản, được hỗ trợ vốn và kỹ thuật để trồng vườn thuốc nam. Trạm đã góp phần quan trọng trong việc phát động, tổ chức các phong trào vệ sinh phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, nhờ đó trên địa bàn xã không xảy ra tình trạng dịch bệnh. Công tác sinh đẻ có kế hoạch bước đầu được phát động, được nhân dân hưởng ứng rộng rãi.

Hoạt động quốc phòng - an ninhtiếp tục được duy trì, giữ vững ổn định. Công tác tuyển quân hàng năm được thực hiện tốt. Bình quân hàng năm, xã Phú Thịnh có từ 10-15 thanh niên lên đường bảo vệ Tổ quốc. Lực lượng dân quân địa phương được củng cố và kiện toàn, trang bị đồng bộ, thường xuyên được huấn luyện cả về chính trị, quân sự, kỹ thuật sẵn sàng đáp ứng nhiệm vụ bảo vệ địa phương trong tình hình mới.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng địa phương có nhiều chuyển biến tích cực. Đảng bộ luôn luôn làm tốt việc quán triệt nhiệm vụ chính trị của đất nước, của địa phương đến từng cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã kịp thời theo sát nghị quyết lãnh đạo của Đảng ủy. Thời gian này, bộ máy tổ chức của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã từng bước được sắp xếp, tổ chức gọn nhẹ hơn, chú trọng nâng cao chất lượng công tác của đội ngũ cán bộ.

Các đoàn thể quần chúng như Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân tiếp tục phát huy phong trào xung kích trong vận động nhân dân chấp hành sự lãnh đạo của Đảng. Qua thử thách phong trào, nhiều đoàn viên, hội viên ưu tú được kết nạp vào Đảng.

Trong khi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang ra sức hàn gắn vết thương chiến tranh thì cuộc chiến tranh ở biên giới nổ ra, gây thêm bao đau thương, mất mát, cản

trở đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước của nhân dân ta.

Tháng 12-1978, tập đoàn Pôn pốt - Iêng Xari huy động 19 sư đoàn bộ binh, pháo binh, xe tăng tiến công ta trên toàn tuyến biên giới Tây Nam. Ngày 17-2-1979, tập đoàn bành trướng bá quyền Bắc Kinh - Trung Quốc cho 32 sư đoàn với 60 vạn quân, 550 xe tăng tiến công ồ ạt trên toàn tuyến biên giới nước ta. Ngày 6-3-1979, Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng ký sắc lệnh Tổng động viên quân dân cả nước tham gia chiến tranh bảo vệ đất nước.

Với tinh thần quyết chiến quyết thắng, ta đã nhanh chóng đẩy lùi được cuộc chiến tranh xâm lược ở cả hai miền Nam - Bắc, đồng thời giúp đỡ nhân dân Campuchia giải phóng đất nước thoát khỏi họa diệt chủng. Song những tổn thất từ hai cuộc chiến tranh đã gây ra rất nhiều khó khăn cho nhân dân ta. Một lần nữa, dân tộc ta lại tiếp tục khắc phục khó khăn, vừa lao động sản xuất, vừa chiến đấu và làm nghĩa vụ quốc tế.

Tại huyện Đại Từ nói chung, xã Phú Thịnh nói riêng, tinh thần quyết chiến quyết thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng lại một lần nữa sục sôi khí thế. Hưởng ứng lời kêu gọi của Trung ương Đảng và thông báo của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ngày 18-2-1979, toàn huyện Đại Từ đã nhanh chóng tổ chức, hoàn thiện biên chế các tiểu đoàn dự bị động viên, tiểu đoàn dân quân, xây dựng công trình phòng thủ các xã, trong đó có Phú Thịnh.

Hưởng ứng lệnh Tổng động viên của Chủ tịch Tôn Đức Thắng, hàng trăm thanh niên Phú Thịnh đã ghi tên

sẵn sàng lên đường chiến đấu, trong đó có những cựu binh đã đóng góp tuổi xuân trong kháng chiến chống Mỹ, được Đảng và Nhà nước, quân đội cho giải ngũ về xây dựng quê hương, nay các anh lại hăng hái lên đường bảo vệ biên cương của Tổ quốc thân yêu. Nhiều dân quân của Phú Thịnh được tập trung để xây dựng tiểu đoàn dân quân huyện. Ban Chỉ huy Quân sự xã Phú Thịnh được kiện toàn gồm Xã đội trưởng, Chính trị viên xã đội, Xã đội phó và Chính trị viên phó. Đồng chí Bí thư Đảng ủy được phân công trực tiếp làm Chính trị viên xã đội. Lực lượng dân quân của xã được củng cố lại thành 5 trung đội dân quân mạnh, đủ quân số sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Ngoài ra, trong những ngày khói lửa biên cương phía Bắc, Phú Thịnh còn tổ chức nhiều đội dân công tải lương, tải đạn phục vụ chiến trường Lạng Sơn.

Đảng bộ xã đã nhanh chóng chỉ đạo nhân dân trong xã tiếp tục ổn định sản xuất, đẩy mạnh phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng và hệ thống chính trị. Trong 2 năm 1979-1980, Đảng ủy xã đã mở nhiều đợt sinh hoạt chính trị - tư tưởng hướng về Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại nhằm khơi dậy truyền thống đấu tranh cách mạng của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân. Công tác phát triển đảng viên có nhiều tiến bộ. Những đảng viên mới đều phát huy vai trò của mình là lực lượng nòng cốt trong các phong trào lao động, thi đua sản xuất và bảo vệ Tổ quốc. Lực lượng vũ trang địa phương tiếp tục được kiện toàn, củng cố. Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh cũng đã làm tốt chính sách hậu phương quân đội, tổ chức nhiều đội lao động giúp đỡ các đơn vị bộ đội của quân đoàn 3 về đóng quân

ở Đại Từ ổn định điều kiện ăn, ở. Hàng năm, vào các dịp lễ tết, Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh đã hỗ trợ hàng tấn thịt, gạo cho bộ đội cải thiện đời sống sinh hoạt.

Như vậy, trong 5 năm (1975-1980), Đảng bộ xã Phú Thịnh đã tiến hành 2 kỳ Đại hội Đảng bộ khóa XII (nhiệm kỳ 1976-1978) và XIII (nhiệm kỳ 1978-1980). Căn cứ vào các chủ trương lớn của Trung ương, các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng bộ xã Phú Thịnh đã tập trung chỉ đạo nhân dân phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh cho đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Tổ chức cơ sở Đảng được củng cố, vai trò lãnh đạo của Đảng được tăng cường. Kinh tế, văn hóa - xã hội được phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện, quốc phòng - an ninh được đảm bảo, nghĩa vụ đối với Nhà nước được thực hiện đầy đủ. Song bên cạnh đó, Đảng bộ Phú Thịnh cũng mắc phải một số hạn chế, thiếu sót thể hiện sự cứng nhắc, rập khuôn, máy móc trong chỉ đạo thực tiễn. Những vấn đề ấy đòi hỏi Đảng bộ cần nghiêm túc nhìn nhận, rút ra bài học kinh nghiệm quý báu cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo giai đoạn tiếp theo.

II. ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN BƯỚC ĐẦU ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ TRONG NÔNG NGHIỆP

Từ cuối những năm 70, nền kinh tế nước ta đã rơi vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng. Sản xuất đình trệ, hàng hóa khan hiếm. Cơ chế quản lý tập trung quan liêu, bao cấp tồn tại nhiều bất cập. Trong khi viện trợ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em ngày càng giảm thì nhân

dân ta lại phải chịu gánh nặng từ hai cuộc chiến tranh biên giới và làm nghĩa vụ quốc tế. Trong tình hình ấy, những tư tưởng về đổi mới cung cách quản lý kinh tế đã bắt đầu nhen nhóm. Tháng 8-1979 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp bàn về những vấn đề kinh tế cấp bách. Hội nghị Trung ương 6 được coi như bước đột phá đầu tiên về tư duy và quan điểm kinh tế ở Việt Nam.

Thời gian này, một trong những vấn đề gay gắt nhất của đời sống kinh tế Việt Nam là vấn đề thiếu lương thực. Nguyên nhân là do cung cách quản lý của hợp tác xã làm kìm hãm sự phát triển trong nông nghiệp, người nông dân không trực tiếp làm chủ ruộng đồng nên không thiết tha với sản xuất. Trước tình hình đó ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị số 100-CT/TW về cải tiến công tác khoán, mở rộng "khóan sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động" trong hợp tác xã nông nghiệp. Chỉ thị số 100-CT/TW là kết quả của quá trình tìm tòi, đổi mới tư duy trong việc cải cách mô hình hợp tác xã nông nghiệp, mở ra hướng phát triển mới cho nông nghiệp, nông thôn cả nước nói chung, Phú Thịnh nói riêng.

Quán triệt tư tưởng chỉ đạo và chủ trương chính sách mới của Đảng, Nhà nước, Đảng bộ xã Phú Thịnh đã lãnh đạo nhân dân phát huy sức mạnh tập thể, ra sức khắc phục khó khăn, phát triển kinh tế, phấn đấu vươn lên thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế ở địa phương.

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại từ, tháng 4-1980, Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ

XIV (nhiệm kỳ 1980-1982). Đại hội đã nhấn mạnh: bên cạnh việc phát triển kinh tế cần đẩy mạnh công tác xây dựng hệ thống chính trị, củng cố quốc phòng, làm tốt công tác hậu phương quân đội, sẵn sàng đối phó với những hành động chiến tranh mới của kẻ thù.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng chí Ngọc Minh Long được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lưu Văn Chúng là Phó Bí thư, đồng chí Phạm Huy Cận làm Phó Bí thư, phụ trách công tác tổ chức Đảng.

Từ ngày 27 đến ngày 31-3-1982, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đề ra Nghị quyết nhằm đưa nông nghiệp lên mặt trận hàng đầu, từng bước giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm; cải thiện đời sống nhân dân, đáp ứng tốt nhu cầu về ăn ở, học hành, đi lại... cho nhân dân; Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật làm tiền đề cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội; hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Nam và tiếp tục hoàn thiện quan hệ sản xuất ở miền Bắc. Đồng thời, Đại hội cũng đã đề ra nhiệm vụ trọng tâm 5 năm (1981-1985) là: tập trung sức phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, đẩy mạnh sản xuất hàng tiêu dùng và tiếp tục xây dựng một số ngành công nghiệp nặng.

Triển khai những nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Đảng bộ, chính quyền và Hợp tác xã Phú Thịnh đã chủ động tổ chức cho nhân dân nắm bắt được nội dung cơ bản của chế độ khoán sẽ được thực hiện trong nông nghiệp của xã.

Quán triệt thực hiện các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước nhất là thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW, Đảng bộ Phú Thịnh đã lãnh đạo nhân dân trong xã phát huy sức mạnh tập thể, chủ động, sáng tạo, khắc phục mọi khó khăn, phát triển kinh tế, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra.

Thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW, Đảng ủy, chính quyền và các hợp tác xã đã vận động nhân dân đem ruộng đất quay trở lại hợp tác xã nông nghiệp. Dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy và các chi bộ, xã viên trong các đội sản xuất phấn khởi, hăng hái trong việc thực hiện khóan mới. Các nhóm chuyên cày bừa, chuyên cấy, do các đảng viên và các xã viên tích cực phụ trách ở các đội được tổ chức lại. Việc phân công lao động, chấm điểm hàng ngày được công khai, dân chủ cho từng hộ gia đình. Lao động nào cũng có việc làm thích hợp. Hiệu quả công việc được nâng cao rõ rệt. Nông dân, xã viên đã đoàn kết, tích cực tham gia sản xuất, tạo không khí vui tươi trên các cánh đồng hợp tác xã.

Sản xuất nông nghiệp của Phú Thịnh được tổ chức lại theo cơ chế khóan đến từng lao động và xã viên, gọi là khóan 5 khâu 3 việc, trong đó người lao động thực hiện 3 việc: cấy, chăm sóc, thu hoạch; hợp tác xã đảm 5 khâu: giống, thủy lợi, làm đất, phân bón và phòng trừ sâu bệnh. Theo cơ chế "Khoán 100", xã viên sẽ được hưởng phần thừa khi sản lượng vượt chỉ tiêu. Do đó, đã phát huy được tính tích cực trong lao động của xã viên. Nhân dân Phú Thịnh khi được tuyên truyền nhận thức về Chỉ thị số 100-

CT/TW đã có ý thức chấp hành tốt Chỉ thị. Nhiều giống lúa mới như Bao Thai, Trân Châu lùn được đưa vào gieo cấy rộng rãi đem lại năng suất cao từ 35-38 tạ/ha/vụ. Nhờ đó kinh tế hợp tác xã có sự khởi sắc đáng kể. Chăn nuôi tiếp tục được củng cố và giữ nhịp độ phát triển mạnh. Ngoài các loại gia súc, gia cầm truyền thống, hợp tác xã còn đẩy mạnh chăn nuôi đàn lợn thịt quy mô lớn. Nhờ đó Phú Thịnh có điều kiện hoàn thành tốt chỉ tiêu nghĩa vụ với Nhà nước. Trung bình hàng năm, Phú Thịnh đã đóng góp cho Nhà nước hàng chục tấn lương thực, hàng tấn thịt lợn hơi, nhiều con giống trâu bò... Đó là những thành tích hết sức đáng khen ngợi của Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh.

Đi đôi với chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ không ngừng quan tâm phát triển sự nghiệp y tế, văn hóa, giáo dục. Công tác giáo dục đạt kết quả tốt, chất lượng giảng dạy hàng năm được nâng lên. Các nhà trường vẫn duy trì hiệu quả dạy và học, số học sinh lên lớp, số học sinh tốt nghiệp hàng năm đều đạt trên 75%.

Hoạt động chăm sóc sức khỏe người dân đã có những tiến bộ nhất định. Trạm xá xã đã tiến hành khám và điều trị cho hàng trăm lượt người hàng năm. Các đối tượng gia đình chính sách, thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ luôn được ưu tiên cấp phát thuốc miễn phí và điều trị theo kỳ hạn. Trạm xá xã đã tiến hành xây dựng vườn thuốc nam rộng hàng trăm mét vuông, trồng nhiều loại thảo dược quý, phục vụ nhu cầu điều trị của đồng bào.

Cùng với việc tập trung xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội. Đảng bộ, chính quyền xã Phú Thịnh

chú trọng quan tâm đến tăng cường công tác quốc phòng - an ninh. Hàng năm, Phú Thịnh luôn hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu nghĩa vụ quân sự, động viên từ 15-16 đồng chí lên đường bảo vệ Tổ quốc, xã thường xuyên có gần 100 đồng chí là sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ (chiếm tỷ lệ 3% dân số xã) có mặt trên khắp các vùng miền của Tổ quốc, trên biên giới phía Bắc, các đơn vị tình nguyện tại Lào, Campuchia. Công tác hậu phương quân đội, đền ơn đáp nghĩa được địa phương duy trì tốt, các đồng chí thương binh, bộ đội phục viên được sắp xếp bố trí công ăn việc làm đầy đủ.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, hệ thống chính trị của địa phương ngày càng được củng cố. Ủy ban nhân dân xã được kiện toàn đầy đủ cán bộ, phát huy trách nhiệm trong quản lý xã hội, đảm bảo lợi ích của nhân dân. Các ban ngành đoàn thể vẫn giữ vững được truyền thống hoạt động, sâu sát, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của đoàn viên, hội viên, kịp thời đề xuất với Đảng bộ và chính quyền giải quyết.

Công tác xây dựng Đảng được triển khai nghiêm túc ở cả phương diện tư tưởng, tổ chức và kiểm tra. Trong năm 1982, Đảng bộ xã đã quán triệt thực hiện Chỉ thị 72 của Trung ương Đảng, Thông tư 124 của Ban Bí thư về củng cố các cơ sở yếu kém, nâng cao chất lượng đảng viên. Đảng bộ đã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị kiểm điểm cán bộ, đảng viên. Đảng ủy phân công từng ủy viên Ban Chấp hành chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra do đó chất lượng sinh hoạt Đảng được cải thiện, ý thức tự phê

bình và phê bình của cán bộ, đảng viên được nâng cao. Đảng bộ cũng quan tâm chú trọng sắp xếp, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ. Một số đồng chí được cử đi tham gia học lớp sơ cấp, trung cấp lý luận chính trị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh. Một số đồng chí là đoàn viên, hội viên, quần chúng ưu tú qua các phong trào thi đua lao động sản xuất đã được Đảng bộ quan tâm, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng. Năm 1981, Đảng bộ xã đã quán triệt Chỉ thị 83 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát thẻ đảng viên, toàn Đảng bộ đã tiến hành cấp thẻ Đảng cho đảng viên.

Tháng 10-1982, Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XV (nhiệm kỳ 1982-1985). Đại hội nhấn mạnh đến nhiệm vụ đẩy mạnh sản xuất, chấn chỉnh hợp tác xã và tăng cường công tác xây dựng Đảng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XV gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Ngọc Minh Long[1] được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lưu Văn Chúng được bầu làm Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Thị Thủ được bầu làm Phó Bí thư phụ trách công tác tổ chức Đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XV, nhân dân Phú Thịnh tiếp tục đẩy mạnh công cuộc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, củng cố an ninh

---

1. Đến năm 1984, đồng chí Ngọc Minh Long về hưu, đồng chí Lưu Văn Chúng làm Bí thư, kiêm Chủ tịch. Đồng chí Cổ Văn Hồ làm Phó Bí thư thay đồng chí Nguyễn Thị Thủ.

quốc phòng đạt nhiều thành tựu quan trọng. Đảng bộ xã được xây dựng vững mạnh trên cả lĩnh vực tư tưởng, chính trị và tổ chức, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ lãnh đạo địa phương. Đảng bộ, chính quyền xã Phú Thịnh đã lãnh đạo nhân dân toàn xã đoàn kết ra sức thi đua lao động sản xuất, đẩy lùi đói nghèo, lạc hậu, tập trung phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XV của Đảng bộ xã, Phú Thịnh còn gặp nhiều khó khăn do thiên tai gây ra: rét đậm kéo dài, xuất hiện nạn rầy nâu, đạo ôn và vàng lụi nghiêm trọng... Công tác thủy lợi nội đồng được chú trọng, Đảng ủy đã chỉ đạo chính quyền, các chi bộ, ban quản lý hợp tác xã huy động nhân dân làm thủy lợi, nạo vét kênh mương, bờ vùng, bờ thửa và đường giao thông đi lại. Cải tạo đồng ruộng, giải phóng đất đai áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, các giống mới cho năng suất cao vào gieo trồng.

Các đoàn thể quần chúng luôn phát huy được vai trò của mình trên mặt trận sản xuất nông nghiệp. Đoàn Thanh niên là lực lượng xung kích trên tất cả các mặt trận, tiếp thu những thành tựu mới của khoa học áp dụng vào sản xuất. Do đó, sản xuất nông nghiệp những năm 1983-1985 đạt và vượt các mục tiêu đề ra.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW, ở Phú Thịnh nói riêng và cả nước nói chung đã gặp phải những khó khăn không nhỏ. Năng suất và sản lượng tăng nhưng chưa nhiều, hợp tác xã và các hộ xã viên chưa đầu tư mạnh cho việc chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, giống

cây trồng, vật nuôi... Một số hộ thiếu vốn, thiếu lao động lại chưa có kinh nghiệm trong tổ chức sản xuất nên hiệu quả sản xuất chưa cao. Tình trạng nợ đọng sản phẩm hợp tác xã ngày càng nhiều. Do vậy, trong những năm 1984-1985, một số hộ gia đình đã tự động bỏ hợp tác xã, quay trở lại kinh tế hộ gia đình.

Công tác văn hóa, giáo dục, y tế, an ninh quốc phòng được đảm bảo và phát triển tốt, hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch đưa ra. Đảng bộ cũng thường xuyên quan tâm đến công tác xây dựng hệ thống chính trị. Tổ chức các lớp bồi dưỡng chính trị, tư tưởng, nâng cao phẩm chất đạo đức, lối sống cho cán bộ đảng viên và nhân dân trong toàn xã. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giữ gìn sự trong sạch trong Đảng, phát huy tối đa tinh thần dân chủ, nâng cao ý thức tự phê bình và phê bình trong Đảng và các đoàn thể quần chúng.

Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, tháng 4-1985, Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1985-1986). Đại hội tổng kết công tác lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ khóa XV, nghiêm túc kiểm điểm những khuyết điểm, yếu kém của Đảng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội. Đại hội chỉ ra những nguyên nhân của hạn chế, những bài học và giải pháp để khắc phục những yếu kém, hạn chế đó đồng thời thông qua phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu trong nhiệm kỳ 1985-1986: Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm ở địa phương. Đẩy mạnh sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa - xã

hội, cải thiện đời sống nhân dân. Hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ giao nộp lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Đảm bảo vững chắc an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

Đối với công tác xây dựng Đảng, Đại hội xác định cần tiếp tục phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, nêu cao tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình của đảng viên trong sinh hoạt chi bộ, làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, phân công công tác cho cán bộ đảng viên một cách hợp lý, đúng năng lực.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Lưu Văn Chúng được bầu làm Bí thư Đảng ủy (kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), đồng chí Cổ Văn Hồ được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy.

Trong không khí phấn khởi chào mừng thành công của Đại hội, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Thịnh đã đoàn kết thi đua lao động sản xuất, phấn đấu thực hiện tốt mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đề ra.

Năm 1985 là năm cuối thực hiện kế hoạch 5 năm (1981-1985) nhưng bà con nông dân gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất nông nghiệp do thiên tai gây ra: rét đậm, rét hại, mưa lớn gây ngập lụt, mất mùa... Đời sống nhân dân không ổn định, lâm vào cảnh thiếu đói. Song dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, nhân dân đã bắt tay ngay vào sản xuất, khắc phục hậu quả do thời tiết gây ra. Thời

gian này, chăn nuôi của các gia đình xã viên được duy trì tốt. Theo báo cáo của cán bộ phụ trách chăn nuôi, trọng lượng lợn xuất chuồng bình quân luôn đạt trên 50kg.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Phú Thịnh đã từng bước ổn định tình hình, đời sống nhân dân được cải thiện, công tác y tế được quan tâm, làm tốt công tác phòng tránh dịch bệnh, đảm bảo sức khỏe cho nhân dân. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức thường xuyên nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân.

Song song với nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, công tác an ninh quốc phòng cũng được củng cố và kiện toàn. Lực lượng dân quân, công an xã được tăng cường. Thường xuyên tổ chức sinh hoạt và bồi dưỡng tư tưởng chính trị, huấn luyện quân sự cho đội ngũ công an xã, đảm bảo trật tự, an ninh thôn xóm.

Cùng với việc ổn định, phát triển kinh tế, công tác xây dựng, phát triển Đảng và các đoàn thể quần chúng cũng được củng cố và đẩy mạnh. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng được tăng cường, trong nhiệm kỳ không có đồng chí đảng viên nào bị kỷ luật.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã thường xuyên được điều chỉnh cho phù hợp với quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ ở địa phương. Ủy ban nhân dân xã phát huy trách nhiệm trong quản lý xã hội, đảm bảo lợi ích của nhân dân. Chính quyền thực hiện các chính sách hợp lý, đồng thời kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm kỷ

luật, đảm bảo tính nghiêm minh và vai trò quản lý của chính quyền. Các kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân đều được tiến hành nghiêm túc, đúng luật định.

Hoạt động của các đoàn thể quần chúng cũng phát triển mạnh mẽ, với nhiều phong trào thi đua xây dựng và phát triển kinh tế phù hợp với vai trò của từng đoàn thể. Mặt trận Tổ quốc xã đã làm tốt công tác hiệp thương, giới thiệu đại biểu ứng cử vào Hội đồng nhân dân xã, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

Đoàn Thanh niên xã Phú Thịnh luôn là lực lượng xung kích trong các phong trào thi đua sản xuất và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Đoàn đã phát động thanh niên thi đua làm phân xanh, cải tạo đồng ruộng, làm thủy lợi, ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Cùng với tinh thần lao động hăng say, thanh niên Phú Thịnh còn tích cực xây dựng lực lượng vũ trang địa phương. Qua thử thách, rèn luyện trong sản xuất và chiến đấu nhiều đoàn viên ưu tú đã vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Phát huy truyền thống "Ba đảm đang", Hội Phụ nữ xã không ngừng phát động các phong trào thi đua yêu nước thiết thực. Cuộc vận động tham gia xây dựng "Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" được đông đảo chị em hưởng ứng và nâng cao trình độ mọi mặt. Chị em còn là lực lượng chủ động thực hiện phong trào kế hoạch hóa gia đình, hạ tỷ lệ tăng dân số. Phong trào nuôi con khỏe, dạy con ngoan được chị em nhiệt tình hưởng ứng và có hiệu quả rõ rệt.

Trong 5 năm 1981-1985, mặc dù tình hình kinh tế - xã hội Phú Thịnh vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn do tình

hình chung cả nước ta đang trong tình trạng khủng hoảng sâu sắc, song Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh cũng đã đạt được những thành tựu nhất định về phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu Huyện ủy giao. Thành công nổi bật nhất của Phú Thịnh trong thời kỳ này là: hoàn thành thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW của Bộ Chính trị; giữ ổn định tốc độ tăng trưởng của sản xuất nông nghiệp; đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu nghĩa vụ đối với Nhà nước; đảm bảo ổn định quốc phòng - an ninh, chính sách hậu phương quân đội. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, trong giai đoạn này, Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh vẫn còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn nhất định. Bộ máy quản lý cồng kềnh, thiếu hiệu quả. Vai trò của hợp tác xã ngày càng mờ nhạt; đời sống nhân dân còn có nhiều khó khăn, cơ cấu kinh tế vẫn chủ yếu là nông nghiệp, chưa có biện pháp để khai thác tiềm năng ngành nghề; khai thác rừng bừa bãi, tràn lan, lãng phí, thiếu hiệu quả kinh tế.

Nhìn chung lại, trong 10 năm (1975-1985), trong điều kiện cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh đầy phức tạp, Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh với sự chủ động, đoàn kết, nhất trí cao độ đã từng bước hoàn thành các nhiệm vụ quan trọng của cách mạng: khôi phục kinh tế, khắc phục hậu quả chiến tranh; ổn định sản xuất, sắp xếp lại tổ chức hợp tác xã, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - kỹ thuật; tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, đổi mới

công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng; giữ vững quốc phòng - an ninh, tích cực chi viện sức người sức của cho chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế. Một trong những thành tích quan trọng nhất là đã thực hiện thắng lợi Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về khóan sản phẩm đến nhóm và người lao động, bước đầu tạo đà phát triển cho nông nghiệp xã nhà. Mặc dù vẫn còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn song những kết quả đã đạt được ngày càng khẳng định rõ vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền và sức mạnh đoàn kết, sáng tạo của nhân dân Phú Thịnh, đồng thời là động lực và kinh nghiệm quý giá để Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh bước vào thời kỳ mới, thời kỳ cả nước tiến hành sự nghiệp đổi mới.

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1986-1996)

I. ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-1990)

Kể từ khi đất nước thống nhất năm 1975, cả nước cùng tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân dân Phú Thịnh dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã đã phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng phấn đấu khắc phục mọi khó khăn trong những năm đầu sau chiến tranh, khôi phục kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, diện mạo nông thôn Phú Thịnh từng bước được đổi mới.

Tuy nhiên, bước sang những năm cuối của thập niên 70, đầu thập niên 80 của thế kỷ XX, cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp đã tỏ ra không còn phù hợp trước những biến đổi của tình hình kinh tế, đã trở thành lực cản trên con đường phát triển của đất nước. Cơ chế "Khóan 100" bộc lộ nhiều nhược điểm, thu nhập của xã viên trong hợp tác xã tuy có tăng nhưng vẫn chưa tương xứng với năng

lực lao động, chưa đáp ứng được nhu cầu chính đáng của nhân dân, do đó chưa có được sự hứng thú trong lao động sản xuất. Khủng hoảng kinh tế ngày càng nặng nề, sản xuất đình trệ, hàng hóa khan hiếm... Mặt khác, cuộc Tổng điều chỉnh giá - lương - tiền năm 1985 khiến lạm phát tăng cao, giá cả leo thang... đời sống nhân dân hết sức khó khăn, tiêu cực trong xã hội ngày một gia tăng, lĩnh vực văn hóa - xã hội có biểu hiện xuống cấp nghiêm trọng. Cũng trong thời gian này bối cảnh thế giới cũng có nhiều diễn biến phức tạp. Các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô lâm vào tình trạng khủng hoảng sâu sắc, tác động không nhỏ đến tình hình nước ta.

Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật và đánh giá đúng sự thật, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng tháng 12-1986 đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội.

Đại hội đề ra nhiệm vụ chung cho cả chặng đường đầu của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là "Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đoàn kết một lòng, quyết tâm đem hết tinh thần và lực lượng tiếp tục thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa". Đại hội khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là cả một thời kỳ lịch sử lâu dài, khó khăn, phải trải qua nhiều chặng và hiện chúng ta đang ở chặng đường đầu tiên. Có thể nói Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã thể hiện bước đột phá mới về cả tư duy và thực tiễn của Đảng ta, mở ra thời kỳ phát triển mới trong tiến trình phát triển của đất nước.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đã tạo lên một sự chuyển mình vĩ đại trong toàn Đảng, toàn dân ta. Các Đảng bộ, tổ chức cơ sở Đảng trong cả nước đều lần lượt xây dựng kế hoạch, chương trình đổi mới của mình. Trong sự chuyển mình ấy, Đảng bộ Phú Thịnh đã tổ chức nhiều hội nghị quán triệt các tinh thần Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Đại Từ.

Quán triệt tinh thần Đổi mới của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, nghị quyết của Tỉnh ủy Bắc Thái, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, ngày 8-9-1986, Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII. Đại hội đã giành phần lớn thời gian thảo luận về đường lối Đổi mới của Đảng, về 3 chương trình kinh tế lớn của Đảng và các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong thời kỳ đầu Đổi mới. Đại hội nhận định, để thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới ở địa phương, cần nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, sức chiến đấu của đảng viên và khả năng sáng tạo của quần chúng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Lưu Văn Chúng được bầu làm Bí thư Đảng ủy (kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), đồng chí Cổ Văn Hồ được bầu làm Phó Bí thư phụ trách công tác tổ chức Đảng[1].

1. Tháng 5-1988, đồng chí Hoàng Xuân Cảnh làm Chủ tịch xã thay đồng chí Lưu Văn Chúng. Tháng 11-1988, đồng chí Cổ Văn Hồ làm Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Lưu Văn Chúng. Đồng chí Nguyễn Quang Tạo làm Phó Bí thư Thường trực thay đồng chí Cổ Văn Hồ.

Đưa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đi vào cuộc sống, Đảng ủy xã đã tổ chức cho toàn thể đảng viên học tập những nội dung cơ bản của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI. Qua nghiên cứu học tập cán bộ, đảng viên xã Phú Thịnh đã nhận thức được quá trình đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu đi lên chủ nghĩa xã hội mà làm cho mục tiêu ấy trở thành hiện thực bằng những bước đi phù hợp với thực tế khách quan. Đổi mới phải đồng bộ và triệt để mà trọng tâm là đổi mới về tư duy kinh tế, xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đổi mới nhằm cải thiện căn bản đời sống nhân dân, từng bước đưa đất nước thoát ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội.

Trong năm 1987, Đảng bộ tiến hành sinh hoạt chính trị quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Nghị quyết Trung ương II, Nghị quyết Trung ương III, Nghị quyết số 02 của Bộ Chính trị. Đồng thời triển khai thực hiện cuộc vận động xây dựng chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 79, Thông báo số 74 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Qua đó, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về tình hình, nhiệm vụ cách mạng, về vai trò, tầm quan trọng của công cuộc đổi mới. Đảng ủy đã khẳng định phải tập trung mọi nguồn lực để phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là khâu đột phá, là trọng tâm trong công cuộc đổi mới về kinh tế. Do đó cần phải tìm ra những giải pháp hữu hiệu để nâng cao sản lượng lương thực đáp ứng nhu cầu của nhân dân và có phần đóng góp với Nhà nước.

Trên tinh thần đó, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Thịnh đã chủ động triển khai công cuộc đổi mới, bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm, tích cực tháo gỡ khó khăn, từng bước đưa địa phương thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội. Đồng thời, đề ra các giải pháp đổi mới cơ cấu kinh tế, cơ cấu đầu tư, tập trung mọi nguồn lực nhằm thực hiện thành công ba chương trình kinh tế: lương thực, thực phẩm; hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

Những năm đầu thực hiện đường lối đổi mới, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Thịnh đã giành được nhiều kết quả to lớn trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Đảng bộ đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác làm thủy lợi nội đồng, chủ động nguồn nước tưới tiêu cho đồng ruộng. Hàng nghìn ngày công của nhân dân đã được huy động vào tham gia xây dựng, tu bổ, nâng cấp các công trình thủy lợi.

Ngoài ra, hợp tác xã còn chủ động nguồn vốn, giống, làm tốt công tác bảo vệ thực vật, khuyến khích nông dân tích cực thâm canh tăng vụ góp phần tăng năng suất cây trồng. Nhờ làm tốt công tác thủy lợi nên sản xuất nông nghiệp của Phú Thịnh trong nhiệm kỳ qua mặc dù còn gặp những khó khăn do thời tiết diễn biến phức tạp song cả năng suất và sản lượng lương thực có nhiều chuyển biến tích cực.

Đối với lĩnh vực văn hóa - xã hội, Đảng ủy đã ra Nghị quyết khẳng định phải tích cực tuyên truyền vận động

sinh đẻ có kế hoạch, giảm tốc độ tăng dân số, chăm lo cho các đối tượng chính sách, ổn định, cải thiện một bước đời sống nhân dân.

Ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VI ra Nghị quyết số 10-NQ/TW về "Đổi mới quản lý kinh tế trong nông nghiệp" (gọi tắt là Khóan 10). Nghị quyết 10 đề ra cơ chế khóan mới, xác định hợp tác xã nông nghiệp là đơn vị kinh tế tự chủ, tự quản, xã viên trực tiếp nhận khóan từ hợp tác xã. Khác với "Khóan 100" là khóan sản phẩm đến nhóm và người lao động, "Khóan 10" khóan tất cả các khâu đến nông dân, hợp tác xã sẽ chỉ thu sản (thuế nông nghiệp) và đảm bảo hỗ trợ nông dân các dịch vụ nông nghiệp (giống, phân bón, thuốc trừ sâu, thủy lợi...). "Khóan 10" đã tạo ra một cuộc vận động mới trong toàn Đảng, toàn dân ta. Các cấp bộ Đảng cả nước đã tích cực nghiên cứu, tuyên truyền, giải thích với nhân dân và thực hiện chỉ đạo chia ruộng đem lại nguồn động viên lớn cho nông dân cả nước trong sản xuất nông nghiệp.

"Khóan 10" đã thực sự tạo nên một sự hứng khởi cho nhân dân cả nước nói chung, nhân dân xã Phú Thịnh nói riêng. Được thực sự làm chủ ruộng đất của mình, nhân dân có điều kiện tích cực đầu tư giống, vốn, kỹ thuật chăm sóc, thâm canh tăng năng suất cây trồng. Nhờ vậy ngay trong năm 1988, Phú Thịnh đã giành được những thắng lợi to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, tháng 11-1988, Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Đảng bộ

xã lần thứ XVIII. Đại hội đã tiến hành sơ kết kết quả 2 năm tiến hành sự nghiệp đổi mới (1988-1991), tổng kết kinh nghiệm trong việc chỉ đạo thực hiện "Khóan 10" tại địa phương. Bổ sung quyết tâm giành thắng lợi trong thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn của Đảng, Nhà nước, xác định các mục tiêu cơ bản trong phát triển kinh tế xã hội nhiệm kỳ 1988-1991.

Đại hội đề ra quyết tâm trong nhiệm kỳ 1988-1991 phải tập trung đẩy mạnh phát triển sản xuất, ổn định đời sống nhân dân. Đồng thời, cần chú trọng nâng cao công tác xây dựng Đảng, ổn định tình hình tư tưởng cán bộ và đảng viên.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Cổ Văn Hồ được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Xuân Cảnh - Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Quang tạo làm Phó Bí thư phụ trách công tác tổ chức Đảng.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII và XVIII, trong 5 năm 1986-1990, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Thịnh đã giành được những thành tích to lớn trong sự nghiệp đổi mới.

Trong 2 năm (1986-1987), Đảng ủy, chính quyền xã đã tập trung chỉ đạo các hợp tác xã tổ chức điều động xã viên tham gia hoàn thiện hệ thống kênh mương nội đồng đảm bảo tưới tiêu cho hàng trăm héc ta đất nông nghiệp của địa phương. Trong những năm này, địa phương cũng

đẩy mạnh hơn các ứng dụng khoa học trong kỹ thuật gieo trồng, chăm bón, đưa vào cấy rộng rãi các giống Bao Thai, Trân Trâu lùn đem lại năng suất cao. Song điều quan trọng hơn, nông dân được tự tay canh tác trên mảnh ruộng của mình, nhờ đó, ngành nông nghiệp có bước phát triển mạnh mẽ.

Năng suất lúa năm 1987 đạt 45tạ/ha/vụ, bình quân lương thực đạt trên dưới 400kg/người, giải quyết cơ bản vấn đề lương thực dành cho sinh hoạt và chăn nuôi của người dân. Đảng ủy đã chỉ đạo người dân tích cực đẩy mạnh sản xuất vụ đông. Cùng với phát triển sản xuất, chăn nuôi tiếp tục được củng cố. Đàn gia súc, gia cầm tuy không tăng nhưng chất lượng, hiệu quả kinh tế được cải thiện rõ rệt. Các ngành nghề dịch vụ, phân phối, lưu thông hàng hóa đều chuyển hướng hoạt động theo cơ chế thị trường.

Đảng bộ, chính quyền xã luôn xác định phát triển văn hóa là một nhiệm vụ quan trọng. Trong thời gian này, một số hiện tượng mê tín dị đoan, hủ tục lạc hậu bắt đầu phát triển trở lại. Đảng bộ đã đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến tin tức và chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, từng bước đẩy lùi tiêu cực và tư tưởng lạc hậu, mê tín trong nhân dân.

Bên cạnh đó, công tác giáo dục cũng được Đảng bộ quan tâm đầu tư. Xã tập trung chỉ đạo xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho các nhà trường. Đời sống của cán bộ,

giáo viên các trường được cải thiện đáng kể. Tỷ lệ học sinh học sinh đến trường đúng tuổi đạt 90%, tỷ lệ học sinh lên lớp hàng năm đạt 85%, không còn trẻ em mù chữ.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được Đảng bộ quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sửa chữa các phòng khám, phòng bệnh, trang bị thêm giường nằm và thiết bị y tế. Bên cạnh đó, trạm xá xã đã phối hợp cùng với Hội Phụ nữ xã làm tốt công tác kế hoạch hóa gia đình. Tỷ lệ tăng dân số giảm dần từ 2,1% (năm 1987) xuống còn 1,8% (năm 1990). Các chương trình chăm sóc sức khỏe sản phụ, các biện pháp phòng tránh thai bước đầu được triển khai và đạt được những thành tích tốt.

Cùng với việc chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ xã cũng quan tâm đến tăng cường công tác quốc phòng - an ninh. Lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng công an xã được kiện toàn, góp phần giữ vững an ninh - chính trị trên địa bàn, đẩy lùi các hiện tượng tiêu cực, mê tín dị đoan. Công tác tuyển quân hàng năm được thực hiện hiệu quả, mỗi năm đã đưa từ 7-8 đồng chí tham gia quân đội. Trong những năm 1987-1989, cùng với sự nghiệp đổi mới, Trung ương Đảng chỉ đạo tiến hành giảm bớt lực lượng quân đội thường trực. Ngay tại Phú Thịnh, đã có hàng chục đồng chí là sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ được giải ngũ về xây dựng địa phương. Đây là nguồn bổ sung lớn lao về lao động và cán bộ cho Đảng bộ và nhân dân xã đồng thời cũng đặt ra những khó khăn về giải quyết chính sách, việc làm đối với xã. Đảng ủy xã đã chỉ đạo sắp xếp công ăn việc làm ổn định, hỗ trợ vốn và kỹ thuật cho gia đình các quân nhân xuất ngũ, đồng

thời bổ sung một số đồng chí sĩ quan vào đội ngũ lãnh đạo của địa phương.

Công tác xây dựng Đảng luôn được quan tâm đúng mức. Đảng bộ luôn quan tâm chăm lo chấn chỉnh tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Mở nhiều lớp tập huấn tập trung trong xã, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp lãnh đạo, vận động quần chúng cho đội ngũ cán bộ các chi ủy. Bằng nhiều hình thức và biện pháp giáo dục sinh động, năng lực chiến đấu, lãnh đạo của Đảng bộ được nâng cao.

Cùng với công tác xây dựng Đảng, công tác củng cố chính quyền và các đoàn thể quần chúng cũng được Đảng bộ hết sức quan tâm, thường xuyên củng cố và kiện toàn, đặc biệt là về phương thức tổ chức và làm việc. Qua đó đã lựa chọn được những cán bộ có năng lực, phẩm chất và đạo đức tốt cho chính quyền và các đoàn thể.

Nhìn chung, 5 năm 1986-1991, hoạt động của chính quyền và các đoàn thể quần chúng đã có những bước tiến rõ rệt, ngày càng nêu cao và phát huy được năng lực của mình, tạo thành sức mạnh tổng hợp đoàn kết xung quanh Đảng.

Trong giai đoạn đầu thực hiện đổi mới theo đường lối đổi mới tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, nhất là hơn 2 năm triển khai Nghị quyết số 10-NQ/TW Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI, Đảng bộ Phú Thịnh đã lãnh đạo sản xuất nông nghiệp có nhiều chuyển biến. Diện tích, năng suất và sản lượng trong sản xuất nông nghiệp đều tăng, trình độ thâm canh, ứng dụng

khoa học - kỹ thuật vào sản xuất ngày càng tiến bộ, quyền lợi và trách nhiệm của xã viên được nâng cao rõ rệt. Đời sống nhân dân được ổn định và có tích lũy bước đầu, quốc phòng - an ninh ổn định, công tác xây dựng Đảng tiếp tục đạt những thành tích mới. Những kết quả đạt được đã chứng minh sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ, vai trò hoạt động của chính quyền, các đoàn thể quần chúng và sự tin tưởng, quyết tâm, sáng tạo của nhân dân. Đây là những kinh nghiệm quý báu, cổ vũ Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh phấn đấu thi đua trong thời kỳ mới

II. ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ PHÚ THỊNH ỔN ĐỊNH KINH TẾ, ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1991-1995)

Trải qua hơn 4 năm tiến hành công cuộc đổi mới, tình hình kinh tế, xã hội nước ta đã có những bước chuyển biến tích cực. Ba chương trình kinh tế lớn đã giành được những kết quả đáng mừng, sản xuất lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng tăng nhanh qua các năm, đời sống nhân dân đã dần đi vào ổn định. Song những khó khăn kinh tế - chính trị vẫn tiếp tục hiển hiện, đe dọa đến sự tồn vong của đất nước. Trong những năm này, trào lưu cải tổ ở các nước xã hội chủ nghĩa diễn ra hết sức mạnh mẽ. Song do chủ quan duy ý chí, xa rời nguyên lý Mác-Lênin, công cuộc cải tổ ở các nước xã hội chủ nghĩa hầu hết đều đi vào bế tắc. Các Đảng Cộng sản ở Liên Xô, Đông Âu dần mất đi vai trò lãnh đạo xã hội. Hệ thống xã hội chủ nghĩa đứng trước nguy cơ tan vỡ. Ngay tại nước ta, cũng đã xuất hiện tư tưởng đòi đa nguyên, đa đảng, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trước tình hình đó, từ ngày 24 đến ngày 27-6-1991, Đảng Cộng sản Việt Nam đã tiến hành Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII. Đại hội đã kiểm điểm lại thành tựu và kinh nghiệm đổi mới trong 5 năm 1986-1991; thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế xã hội đến năm 2000; Báo cáo xây dựng Đảng và Điều lệ Đảng sửa đổi.

Ngày 11-12-1991, Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX (nhiệm kỳ 1991-1994). Đại hội đã tiến hành tổng kết thành tích, kinh nghiệm kết quả 5 năm tiến hành sự nghiệp đổi mới (1986-1990) và thống nhất các phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Đại hội chủ trương cần tập trung phát triển kinh tế, ổn định, cải thiện đời sống nhân dân, đồng thời chấn chỉnh công tác tư tưởng của cán bộ, đảng viên, nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Thịnh khóa XIX gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Quang Tạo được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Thanh Thùng được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Khắc Sự được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy phụ trách công tác tổ chức Đảng.

Trong 5 năm (1991-1995), Phú Thịnh đã tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của cấp trên, tập trung vào các vấn đề có tính then chốt như: điện, thủy lợi, đường giao thông nông thôn và nội đồng, đồng thời khuyến khích và tạo

điều kiện để nhân dân vay vốn ngân hàng, động viên các ban ngành đoàn thể nhân dân, các tổ chức góp vốn giúp đỡ nhau để phát triển kinh tế, thực hiện chủ trương xóa đói giảm nghèo.

Về nông nghiệp, Đảng bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, khắc phục khó khăn về thời tiết như: hạn hán, lũ lụt và sâu bệnh, đưa tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, phát triển phong trào V.A.C, thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng, nên đã động viên được nhân dân hăng hái lao động, sản xuất đạt được những chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong từng giai đoạn.

Cùng với việc đẩy mạnh phát triển cây trồng, xã cũng đã đẩy mạnh phát triển ngành chăn nuôi. Đảng ủy đã chỉ đạo tận dụng đất đai, sản phẩm phụ của nông nghiệp đẩy mạnh chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật. Phong trào V.A.C khép kín giữa các khâu vườn - ao - chuồng, kinh tế hộ gia đình, mô hình vườn cây ăn quả và con mới được nhân rộng trong sản xuất. Công tác phòng trừ dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được chú trọng, xã đã thực hiện kế hoạch Sind hóa đàn bò, hướng nạc hóa đàn lợn. Việc chăn nuôi từng bước phát triển đa dạng theo hướng sản xuất hàng hóa, đã đáp ứng được cơ bản nhu cầu về sức kéo và thực phẩm tiêu dùng cho nhân dân trong xã.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp và dịch vụ có chuyển biến tích cực với nhiều ngành nghề đa dạng như dịch vụ vận tải, chế biến lương thực, may mặc, sản

xuất vật liệu xây dựng, mộc... và nhiều ngành nghề khác đã tạo ra nhiều sản phẩm và thu hút được nhiều lao động, góp phần vào tăng trưởng kinh tế địa phương.

Trong công tác xây dựng cơ bản và giao thông thủy lợi, xã đã tập trung huy động nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước và sự đóng góp của nhân dân để sửa chữa, nâng cấp và xây dựng một số công trình để phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ dân sinh như xây dựng, sửa chữa phòng học các trường học, văn phòng làm việc của cán bộ giáo viên, đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn. Để phục vụ tốt cho phát triển nông nghiệp, hệ thống thủy lợi của xã cũng được chú trọng đầu tư, xã đã tiến hành nạo vét kênh mương nội đồng... góp phần nâng cao hiệu quả trong sản xuất.

Trong công tác tài chính ngân sách, dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy xã đã thực hiện tốt các nguồn thu, khai thác triệt để nguồn thu tại chỗ, các loại thuế đảm bảo đúng quy định. Công tác tài chính xã có nhiều cố gắng đảm bảo thu - chi hợp lý. Hàng năm, xã thực hiện chi tiêu tiết kiệm, tăng cường công tác quản lý để nguồn thu cho ngân sách ổn định, ưu tiên cho chi trả lương, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo theo đúng quy định Nhà nước.

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, Đảng bộ xã còn thường xuyên quan tâm đến các chính sách xã hội, văn hóa, giáo dục và phát huy nhân tố con người. Trong công tác chính sách xã hội, với truyền thống "Uống nước nhớ nguồn", Đảng ủy xã đã tích cực chỉ đạo thực hiện tốt

Pháp lệnh ưu đãi người có công với nước và phát động phong trào "Đền ơn đáp nghĩa". Xã đã giải quyết đầy đủ và kịp thời các chế độ đối với từng đối tượng. Hàng năm, vào các dịp lễ, tết xã thường xuyên gặp mặt, thăm hỏi động viên các gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng, các đồng chí cán bộ hưu trí.

Ngày 14-5-1994, Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX (nhiệm kỳ 1994-1995). Đại hội bổ sung quyết tâm đẩy mạnh sự nghiệp ổn định và phát triển kinh tế, đồng thời nhấn mạnh cần tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, chấn chỉnh công tác xây dựng Đảng, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ và nhân dân.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XX gồm 8 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy xã gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hầu Văn Din được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lương Thanh Thùng được bầu làm Phó bí thư. Đồng chí Nguyễn Khắc Sự làm Phó Bí thư Đảng ủy phụ trách công tác Tổ chức Đảng.

Xóa đói, giảm nghèo là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, nó vừa mang tính xã hội vừa thể hiện tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Do là xã chủ yếu sản xuất nông nghiệp, kinh tế chậm phát triển, nhiệm vụ xóa đói, giảm nghèo là một vấn đề cấp bách trong thời kỳ đổi mới. Nhằm thực hiện chủ trương xóa đói, giảm nghèo, xã tập trung vào nhiệm vụ giải quyết việc làm cho người lao động bằng biện pháp khuyến khích nhân dân mở rộng sản xuất tiểu thủ công nghiệp vừa và nhỏ, mở các lớp đào tạo,

tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức quản lý kinh tế và khoa học - kỹ thuật cho người lao động, nhất là thanh niên. Đến năm 1995, số hộ nghèo của xã giảm so với đầu nhiệm kỳ, đây là một thành công lớn của xã trong việc thực hiện chính sách xã hội.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được Đảng bộ và chính quyền xã chăm lo kịp thời. Trạm xá xã được đầu tư sửa chữa, xây dựng. Xã đã tăng cường nâng cao việc khám, chữa bệnh cho nhân dân. Các hoạt động dự báo dự phòng, vệ sinh môi trường được khuyến khích và tăng cường. Các chương trình y tế Quốc gia, tiêm chủng phòng dịch cho trẻ em, chống suy dinh dưỡng, uống vắcxin, phòng bệnh dịch được thực hiện tốt.

Đảng bộ xã cũng dành sự quan tâm đặc biệt đến công tác y tế, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và thực hiện tiêm chủng mở rộng tới tất cả các tầng lớp nhân dân trong xã. Nhận thức đúng đắn mối quan hệ giữa dân số, sức khỏe và đời sống, cấp ủy và chính quyền đã coi trọng đẩy mạnh công tác truyền thông dân số bằng mọi hình thức, kết hợp chặt chẽ giữa các hình thức tuyên truyền, giáo dục với vận động, thuyết phục tự giác, tăng cường công tác truyền thông dân số. Các đoàn thể quần chúng nhân dân tăng cường công tác vận động, công tác y tế đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ kế hoạch hóa gia đình. Các Dự án VIE/93/P08, Chương trình VDS03-1995 của Ủy ban Quốc gia dân số được chỉ đạo chặt chẽ và thực hiện tốt trong phạm vi toàn xã.

Hội Phụ nữ xã đã tổ chức các câu lạc bộ giúp nhau làm kinh tế và thực hiện kế hoạch hóa gia đình, vận động

nhân dân không sinh con thứ 3. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình đạt hiệu quả trên cả hai lĩnh vực tuyên truyền và dịch vụ kỹ thuật góp phần giảm tốc độ tăng dân số xã từ 1,8% (năm 1990) xuống còn 1,6 % (năm 1995). Nhờ tích cực vận động, nhiều cặp vợ chồng đã tự nguyện chấp hành chính sách dân số, tích cực áp dụng các biện pháp phòng, tránh thai, sức khỏe sinh sản.

Quán triệt quan điểm "giáo dục - đào tạo là quốc sách hàng đầu", Đảng bộ và chính quyền xã Phú Thịnh luôn xác định những nhiệm vụ, mục tiêu về phát triển giáo dục - đào tạo là "tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo". Xã đã thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phổ cập giáo dục tiểu học và chống mù chữ. Sắp xếp lại trường lớp hiện có, phù hợp với yêu cầu phát triển giáo dục và khả năng kinh tế của địa phương. Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý, chăm sóc, giáo dục học sinh, bồi dưỡng trình độ, năng lực, chăm lo đời sống cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Hàng năm, xã đều đầu tư sửa chữa, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học đảm bảo sự nghiệp "Dạy người, dạy chữ". Phong trào thi đua "dạy tốt, học tốt" được phát động sâu rộng tới nhà trường, gia đình nhận được sự đồng thuận của nhân dân. Nhờ đó, chất lượng giáo dục trên địa bàn xã không ngừng được nâng cao.

Trong công tác quốc phòng - an ninh, quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của tỉnh và của huyện, xã đã tiến hành củng cố lực lượng dân quân về số lượng, nâng cao chất lượng, bố trí cơ cấu hợp lý ở từng đơn vị. Hàng

năm, lực lượng dân quân được tổ chức học tập chính trị, huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật không ngừng nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu; đồng thời thực hành diễn tập theo các phương án tác chiến, xử lý tốt các tình huống, bảo đảm yêu cầu đề ra. Hàng năm xã luôn hoàn thành các chỉ tiêu tuyển quân và giao quân đạt 100% kế hoạch.

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 29-3-1988 của Bộ Chính trị về nhiệm vụ bảo vệ an ninh Quốc gia trong tình hình mới, lực lượng công an xã thường xuyên được củng cố, duy trì, giữ vững phong trào bảo vệ trị an. Công an xã đã làm tốt 3 chức năng của ngành tham mưu cho cấp ủy Đảng là: "Tham mưu, chiến đấu, hướng dẫn", xây dựng các phương án trật tự, trị an và an toàn xã hội ở địa phương. Lực lượng công an đã kết hợp với các ngành, đoàn thể của xã xây dựng cụm vành đai an toàn, sẵn sàng chiến đấu chống lại mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù, chống các tệ nạn xã hội, trộm cắp, cờ bạc, đồng thời vận động quần chúng nhân dân tham gia trấn áp tội phạm hình sự, giải quyết các tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội, giữ vững an ninh trật tự địa phương. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục Hiến pháp, pháp luật trong toàn dân. Lực lượng vũ trang nhân dân xã không ngừng được bồi dưỡng cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, học tập kỹ chiến thuật, tăng cường cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu ngày càng tốt hơn quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Lực lượng quân sự và công an nhân dân luôn bảo đảm đủ quân số cần thiết và không ngừng nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng cũng như chính quyền, đoàn thể vẫn được xem là công tác trọng tâm. Để thực hiện những mục tiêu của những năm đầu công cuộc đổi mới của Đảng, Đảng bộ đã tập trung quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về nông nghiệp và phát triển nông thôn, thành lập các ban chỉ đạo thường xuyên bám sát các nghị quyết, chỉ thị của Tỉnh ủy, Huyện ủy từng bước thực hiện các chính sách của Đảng như Khóan 10, Kết luận 41, Nghị quyết Trung ương 5 khóa VII. Đồng thời quán triệt sâu sắc Nghị quyết 04 của Bộ Chính trị (khóa VI) về "Cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của cán bộ, đảng viên, tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước" đến Nghị quyết 03 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa VII) "Về đổi mới và chỉnh đốn Đảng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới", công tác xây dựng Đảng thường xuyên được cấp ủy quan tâm thực hiện tốt cả ba mặt: chính trị tư tưởng, tổ chức và kiểm tra.

Công tác xây dựng Đảng trong thời kỳ này có một số khó khăn nhất định. Tháng 12-1991, Liên Xô giải thể, hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới tan rã. Những biến động to lớn trên thế giới đã tác động không nhỏ đến tư tưởng, tinh thần của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân Phú Thịnh. Xác định vấn đề tư tưởng là vấn đề then chốt trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ xã đã phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đại Từ tổ chức các đợt học tập Nghị quyết Trung ương, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh. Qua các đợt học tập, 100% đảng viên đã tham gia tích cực, thể hiện sự tin tưởng tuyệt đối với sự

lãnh đạo của Đảng, thành công của sự nghiệp đổi mới. Không có hiện tượng đảng viên thóai hóa, biến chất, mất niềm tin, bỏ sinh hoạt

Bên cạnh đó, Đảng ủy đã tổ chức quán triệt đầy đủ, kịp thời và nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đến mọi cán bộ, đảng viên, chấn chỉnh chế độ nề nếp sinh hoạt Đảng, quản lý giáo dục rèn luyện tốt đội ngũ cán bộ, chú trọng bồi dưỡng và phát triển Đảng đối với quần chúng tốt. Hàng năm, Đảng bộ và các chi bộ đã phát huy được vai trò của mình trong vai trò lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở địa phương.

Công tác kiểm tra của Đảng được tiến hành thường xuyên theo kế hoạch và chương trình công tác của cấp ủy, đúng Điều lệ Đảng. Việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo và xử lý kỷ luật đảng viên đảm bảo khách quan, nghiêm minh và kịp thời đã góp phần tăng cường sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở Đảng.

Cùng với xây dựng Đảng, công tác củng cố chính quyền xã không ngừng được quan tâm. Công tác bầu cử Quốc hội (tháng 4-1992) và Hội đồng nhân dân các cấp (tháng 11-1994) được Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, dân chủ đảm bảo đúng luật pháp và thành công tốt đẹp. Sau bầu cử, chính quyền ở xã được kiện toàn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân xã đã phát huy vai trò là cơ quan quyền lực ở cơ sở, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của nhân dân, thực hiện chức năng giám sát Ủy ban nhân dân và các ngành, đoàn thể trong xã hoạt động theo đúng luật định. Các kỳ họp của Hội đồng nhân

dân được đổi mới nội dung, đảm bảo quyền dân chủ của nhân dân trong việc tham gia xây dựng chính quyền.

Ủy ban nhân dân xã dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ, giám sát của Hội đồng nhân dân và các tổ chức chính trị - xã hội địa phương, đã điều hành sản xuất, quản lý xã hội, đảm bảo trị an, phát triển kinh tế và từng bước ổn định đời sống nhân dân.

Mặt khác, Đảng ủy Phú Thịnh lãnh đạo tiếp tục củng cố và kiện toàn hoạt động của các đoàn thể. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được đổi mới về cả tổ chức và hoạt động. Sự đổi mới này góp phần tập hợp được nhiều đoàn viên, hội viên tham gia các phong trào của tổ chức hội. Đa số các đoàn thể đạt tiêu chuẩn vững mạnh toàn diện, thực sự là chỗ dựa của Đảng và chính quyền trong việc triển khai thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trong địa phương.

Mặt trận Tổ quốc hoạt động thường xuyên và khuyến khích nhân dân phát huy quyền làm chủ trong xây dựng và bảo vệ chính quyền, chấp hành tốt các chính sách và pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương. Công tác Mặt trận đã phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể nhân dân, thúc đẩy các phong trào trong xã. Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ là nòng cốt trong các phong trào ở địa phương, đặc biệt là phong trào sản xuất giỏi, xóa đói giảm nghèo, góp phần tích cực vào việc hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế đã đề ra.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh luôn là lực lượng xung kích trên các mặt trận sản xuất, chiến đấu, học

tập và công tác. Đoàn Thanh niên xã luôn bám sát nhiệm vụ chính trị địa phương. Trong thời gian qua, hoạt động của Đoàn phát triển dưới nhiều hình thức đa dạng. Đoàn Thanh niên đã đẩy mạnh các phong trào "Thanh niên lập nghiệp", "Tuổi trẻ giữ nước", "Tuổi trẻ ứng dụng khoa học kỹ thuật và xung kích trên mặt trận sản xuất nông nghiệp".

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW của Bộ Chính trị, ngày 12-7-1993 về đổi mới và tăng cường công tác vận động phụ nữ trong tình hình mới và Nghị quyết Đại hội Phụ nữ Việt Nam lần thứ VII (năm 1992), Hội Phụ nữ xã đã phát động phong trào đẩy mạnh thi đua lao động sản xuất, các chương trình do Trung ương Hội phát động được triển khai tích cực như: chương trình bồi dưỡng nâng cao kiến thức và năng lực cho phụ nữ; chương trình hỗ trợ các hoạt động tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho phụ nữ; chương trình chăm sóc sức khỏe phụ nữ - trẻ em, thực hiện sinh đẻ có kế hoạch, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc, hòa thuận, bền vững, tiến bộ được đẩy mạnh. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ hội luôn được quan tâm, tạo điều kiện cho chị em phụ nữ tham gia đầy đủ các phong trào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Hội Nông dân đã làm tốt công tác tuyên truyền hội viên tham gia học tập các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Hội đã phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất được đẩy mạnh, đặc biệt phong trào "Hộ nông dân sản xuất giỏi" được nông dân hưởng ứng tích cực. Hội Nông dân xã đã tổ chức tập huấn, chuyển giao khoa học - kỹ thuật cho nông dân, các mô hình sản xuất kinh doanh giỏi xuất hiện ngày

càng nhiều. Phong trào chuyển dịch cơ cấu trong sản xuất nông nghiệp cũng chuyển biến tích cực, mang lại hiệu quả kinh tế cao, từng bước nâng cao đời sống nhân dân.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được về kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng... Phú Thịnh còn có những khó khăn, tồn tại: sản xuất nông nghiệp hàng hóa chưa phát triển, năng suất, sản lượng lương thực thiếu tính bền vững, nhiều hộ gia đình vẫn ở trong tình trạng thiếu lương thực, số hộ nghèo trong xã vẫn chiếm tỷ lệ tương đối cao; một số chi bộ Đảng còn chưa thật sự đổi mới mạnh mẽ về nội dung hình thức sinh hoạt và chất lượng hoạt động. Công tác tổ chức cán bộ còn nhiều bất cập, sự phân công công tác cho cán bộ đảng viên còn thiếu cụ thể, công tác kiểm tra trong Đảng còn chưa sát thực.

Như vậy, sau 10 năm (1986-1995) thực hiện đường lối đổi mới, quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các chính sách của Chính phủ, của tỉnh, của huyện vào điều kiện thực tiễn địa phương, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Phú Thịnh đã đoàn kết khắc phục khó khăn, nắm bắt thời cơ phát huy thuận lợi, phấn đấu vươn lên giành được những thắng lợi rất quan trọng. Kinh tế phát triển với tốc độ khá cao, nhiều mô hình sản xuất kinh doanh giỏi xuất hiện, sản phẩm hàng hóa ngày càng phong phú, đa dạng. Cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng được đầu tư, nâng cấp phục vụ tốt cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Công tác xây dựng Đảng không ngừng đổi mới, hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân

có nhiều tiến bộ, quyền dân chủ của nhân dân được phát huy, tạo sức mạnh tổng hợp đẩy nhanh quá trình phát triển đi lên của thời kỳ cách mạng mới.

Lực lượng Công an xã Phú Thịnh năm 2015

Ban Chấp hành Hội Nông dân xã Phú Thịnh
(nhiệm kỳ 2012-2017)

Ban Chấp hành Hội Phụ nữ xã Phú Thịnh khóa XXIII (nhiệm kỳ 2011-2016)

Đại hội Đảng bộ xã Phú Thịnh lần thứ XXIV (nhiệm kỳ 2010-2015)

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Thịnh khóa XXIV
(nhiệm kỳ 2010-2015)

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Thịnh khóa XXV
(nhiệm kỳ 2015-2020)

Ban Chỉ đạo biên soạn, Ban Sưu tầm tư liệu hội thảo "Lịch sử Đảng bộ xã Phú Thịnh (1946-2015)"

Các đại biểu tham dự hội thảo khoa học "Lịch sử Đảng bộ xã Phú Thịnh (1946-2015)" chụp ảnh lưu niệm

Chương VII

ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1996-2015)

I. ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, TẠO TIỀN ĐỀ VỮNG CHẮC TIẾN VÀO THẾ KỶ XXI (1996-2000)

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, công cuộc đổi mới ở nước ta đã đạt được những thành quả to lớn trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo một bước ngoặt quan trọng đưa nước ta thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài trong nhiều năm. Đảng ta tiếp tục lãnh đạo để xây dựng đất nước bước tiếp sang chặng đường đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nền kinh tế thế giới có sự phát triển mới, nhất là sự phát triển của khoa học - kỹ thuật thực sự đã đặt đất nước trước những cơ hội và những thách thức vô cùng to lớn.

Hòa trong không khí phấn khởi của những thành tựu bước đầu trong công cuộc đổi mới, ngày 26-12-1995, Đảng

bộ xã Phú Thịnh tiến hành Đại hội Đảng bộ xã khóa XXI (nhiệm kỳ 1995-2000). Đại hội tổng kết, đánh giá những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ 1994-1995 cũng như hạn chế, khuyết điểm để Đảng bộ rút kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo thời gian tới. Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ cho giai đoạn 1996-2000 là: Tiếp tục vươn lên chủ động hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, tạo sự chuyển biến tích cực về mọi mặt. Đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của nhân dân từng bước được nâng lên, người lao động được phát huy tính chủ động, sáng tạo. Công tác đền ơn đáp nghĩa, công tác xóa đói giảm nghèo, giúp nhau làm giàu chính đáng, ngày càng được mở rộng và nhân lên, tạo lòng tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước. Tiếp tục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng để tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động, kiên định về mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, về tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ nghĩa Mác - Lênin. Tăng cường xây dựng chi bộ vững mạnh, phấn đấu 100% các chi bộ hàng năm đạt trong sạch vững mạnh, 100% đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ. Thường xuyên quan tâm đào tạo bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận và kế thừa. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra theo quy định tại điều 30, 32 của Điều lệ Đảng và Ủy ban Kiểm tra, phấn đấu Đảng bộ luôn đạt trong sạch vững mạnh toàn diện.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XXI, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng

chí Nguyễn Khắc Sự được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hầu Văn Din làm Phó Bí thư, đồng chí Lôi Thị Xuân được bầu làm Thường trực Đảng ủy.

Với truyền thống tự lực tự cường trong lao động, sản xuất của nhân dân xã, Đảng bộ xã Phú Thịnh đã lãnh đạo nhân dân phát huy thế mạnh thực hiện thành công các nhiệm vụ trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội. Những thành công đó trở thành tiền đề cho xã tiến hành sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn vững chắc hơn.

Cuối tháng 6, đầu tháng 7-1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng được tiến hành. Đại hội đã thông qua các văn kiện: "Báo cáo chính trị"; "Phương hướng nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (1996-2000)"; "Điều lệ Đảng". Đại hội đã nêu mục tiêu của cách mạng nước ta là tiếp tục nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược đó là: xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đồng thời đề ra mục tiêu trong chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000: "Tăng trưởng kinh tế nhanh, hiệu quả cao và bền vững, đi đôi với việc giải quyết những vấn đề bức xúc về xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, cải thiện đời sống nhân dân, nâng cao tích lũy từ nội bộ nền kinh tế, tạo tiền đề vững chắc cho bước phát triển cao hơn vào đầu thế kỷ sau"[1].

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, H. 1996, tr.168.

Đây là sự kiện quan trọng đánh dấu bước đi lên nhanh chóng của đất nước trong thời kỳ mới - thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa với mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh và vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VIII, thực hiện nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXI đã đề ra, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Đại Từ, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Thịnh đã nỗ lực phấn đấu cố gắng vượt qua mọi khó khăn, từng bước hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch từng năm và kế hoạch 5 năm (1996-2000) theo hướng đẩy mạnh thâm canh phát triển sản xuất nông nghiệp, thủ công nghiệp và dịch vụ thương nghiệp, tạo được bước chuyển biến rõ rệt về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Qua đó, Đảng bộ rút ra bài học kinh nghiệm về công tác xây dựng Đảng, đào tạo bồi dưỡng cán bộ và xây dựng cơ sở.

Trên lĩnh vực phát triển sản xuất nông nghiệp, thực hiện Nghị quyết số 02 của Huyện ủy về chuyển dịch cơ cấu trồng trọt, Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo phát triển cây lúa, cây chè để trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của xã. Đảng bộ luôn coi trọng công tác ứng dụng khoa học - kỹ thuật, chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, đưa giống mới có năng suất cao vào sản xuất nên đã tạo được sự chuyển dịch khá. Diện tích, năng suất và tổng sản lượng lúa mùa hàng năm đều tăng. Năm 1996, năng suất lúa màu của xã tăng từ 34 tạ/ha lên 42 tạ/ha vào năm 2000. Tổng sản lượng lúa tăng từ 1.137 tấn (năm 1996) lên 1.450 tấn (năm 2000). Thêm

vào đó, nhân dân trong xã phát triển cây chè cho năng suất cao.

Bên cạnh phát triển trồng trọt, Đảng bộ không ngừng khuyến khích phát triển chăn nuôi. Cơ cấu đàn gia súc, gia cầm, vật nuôi có sự đa dạng về chủng loại, phát triển theo hướng ổn định đàn trâu, bò, lợn để thích nghi với cơ chế thị trường. Xã phát triển chăn nuôi theo mô hình trang trại. Đưa chăn nuôi vào sản xuất hàng hóa ngày càng được phát triển sâu rộng trong nhân dân. Đàn lợn xuất chuồng luôn đạt kế hoạch và trọng lượng xuất chuồng đạt khoảng 50 kg/con. Cơ cấu chăn nuôi hộ gia đình có sự thay đổi phù hợp với phát triển kinh tế hộ. Công tác tiêm phòng thú y được thực hiện theo kế hoạch đã góp phần ngăn ngừa dịch bệnh và bảo vệ sản xuất để không có dịch lớn xảy ra. Như vậy, sản xuất nông nghiệp của xã đã có bước tiến mới, đảm bảo nhu cầu lương thực, thực phẩm của nhân dân. Hàng năm, xã đã hoàn thành mọi nghĩa vụ lương thực, thực phẩm cho Nhà nước.

Kinh tế vườn, đồi, rừng phát triển hầu hết ở các hộ gia đình. Giá trị sản phẩm từ các loại cây ăn quả, từ kinh tế vườn, đồi, rừng đã từng bước góp phần cải thiện đời sống sinh hoạt của nhân dân.

Các loại hình dịch vụ phục vụ lao động sản xuất, sinh hoạt đời sống trong xã có bước phát triển mới, đáp ứng nhu cầu của nhân dân như: dịch vụ xay xát, vận chuyển, dịch vụ vật tư nông nghiệp... đồng thời, tạo việc làm cho nhiều lao động trên địa bàn xã.

Về xây dựng cơ sở hạ tầng theo định hướng điện - đường - trường - trạm - kênh mương, Đảng bộ xã đã quan tâm chú trọng. Về lĩnh vực này, Đại hội Đảng lần thứ VIII đã nêu: "Nâng cấp, cải tạo, mở rộng và xây mới có trọng điểm kết cấu hạ tầng kinh tế, trước hết là ở những khâu ách tắc và yếu kém cản trở sự phát triển". Trong thời gian qua, hệ thống điện trong xã được quản lý và khai thác có hiệu quả, đáp ứng đủ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Đội ngũ thợ điện được phổ cập chương trình quản lý điện nông thôn và trình độ nghiệp vụ được nâng cao. Hệ thống điện được đầu tư cho sửa chữa nâng cấp, bảo dưỡng.

Với nguồn đầu tư ngân sách Nhà nước cùng với kinh phí địa phương, Đảng bộ và nhân dân xã đã xây dựng nhiều công trình. Từ năm 1996-2000, hệ thống đường trục xã, xóm, đường nội đồng đã được mở rộng. Nhiều đoạn đường liên xóm bước đầu được rải bằng vật liệu cứng với kinh phí do nhân dân địa phương tự đóng góp. Từ đó, góp phần nối mạch giao thông liên thôn, cải thiện nhu cầu đi lại và giao lưu thị trường với các xã trong khu vực. Trong 5 năm qua, được sự đầu tư của Nhà nước, xã đã xây dựng được một nhà hội trường Ủy ban nhân dân xã, được trang bị nội thất khá; xây dựng được 16 phòng học với 1 phòng hội đồng và 1 phòng thí nghiệm, kéo điện cho 9 xóm với trên 500 hộ gia đình. Bên cạnh đó, công tác thủy lợi quy hoạch và nâng cấp giao thông nội đồng được đầu tư kinh phí lớn. Năm 1999, cùng với sự đầu tư vốn của Nhà nước, nhân dân trong xã cùng đóng góp sửa chữa lại 2 hệ thống cống đầm Cây Khế và đầm Triễu với kinh phí trên 130 triệu đồng. Vì vậy, việc tưới tiêu của xã có nhiều thuận

lợi. Đến năm 2000, Phú Thịnh đã đầu tư xây dựng cứng hóa được 1.700m mương của 5 xóm.

Hoạt động ngân sách xã luôn được Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Tài chính ngân sách xã xây dựng nguồn thu trên tất cả các lĩnh vực để luôn đảm bảo thu, chi ngân sách ổn định theo luật ngân sách. Công tác tài chính xã có nhiều cố gắng đảm bảo thu chi hợp lý. Hàng năm, xã thực hiện chi phí tiết kiệm, đảm bảo công khai dân chủ. Năm 1996, tổng thu ngân sách là 122.241.000 đồng, trong đó tổng chi là 118.600.000 đồng, đạt 84% kế hoạch. Đến năm 2000, tổng thu ngân sách của xã là 384.272.082 đồng, trong đó tổng chi là 291.925.082 đồng, đạt 86,8% kế hoạch.

Trong 5 năm (1996-2000), ngân hàng chính sách xã hội huyện đã chủ động nắm bắt các nguồn vốn cho vay theo các chương trình dự án như vốn ưu đãi hộ nghèo, vốn ngân hàng nông nghiệp cho hàng trăm hộ gia đình. Trong đó, vốn ưu đãi cho hộ nghèo là 319 triệu đồng, vốn Hội phụ nữ vay khoảng 700 triệu đồng. Nhìn chung, vốn vay trên được các hộ gia đình sử dụng đúng mục đích.

Cùng với sự phát triển kinh tế, lĩnh vực văn hóa - xã hội ngày càng được Đảng bộ quan tâm, chỉ đạo kịp thời. Trong 5 năm (1996-2000), sự nghiệp giáo dục của xã Phú Thịnh đạt được nhiều thành tích. Công tác giáo dục được coi là nhiệm vụ hàng đầu, đảm bảo cho con em trong xã có điều kiện đi học đầy đủ. Công tác xã hội hóa giáo dục ngày càng phát triển đảm bảo 100% các cháu 6 tuổi vào lớp 1 hoàn thành chương trình phổ cập tiểu học,

xóa mù chữ giai đoạn 1, chấm dứt tình trạng bỏ học ở học sinh. Hàng năm, xã đều đầu tư sửa chữa, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy và học đảm bảo sự nghiệp "trồng người". Đến giai đoạn này, cơ sở vật chất của trường học tương đối ổn định với 100% nhà ngói hóa. Trường cấp I và cấp II được tách riêng. Đồng thời, mỗi xóm đều có lớp mẫu giáo. Phong trào thi đua "Dạy tốt, học tốt" được phát động sâu rộng tới nhà trường. Nhờ đó, chất lượng giáo dục trên địa bàn không ngừng được nâng cao. Công tác tuyên truyền, vận động xã hội hóa giáo dục bước đầu thu được kết quả tốt. Tỷ lệ học sinh giỏi các cấp năm sau cao hơn năm trước. Hàng năm, tỷ lệ học sinh lên lớp các cấp học đạt loại khá. Trong 5 năm, số lượng học sinh đỗ vào các trường cao đẳng, đại học tăng cao. Xã đã xây dựng được quỹ khuyến học nhằm động viên các em học sinh giỏi, các em thuộc gia đình nghèo vượt khó đã có thành tích tốt trong học tập. Đội ngũ giáo viên không ngừng được nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Công tác y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình đã đạt được nhiều tiến bộ. Công tác phòng bệnh, vệ sinh môi trường được thực hiện tích cực, nhằm đảm bảo sức khỏe cho nhân dân. Đường làng, ngõ xóm trong xã sạch sẽ. Do trạm y tế xã đã làm tốt công tác dự phòng nên không có dịch bệnh lớn xảy ra. Đội ngũ cán bộ y tế từ xã đến thôn được tăng cường và ổn định. Trạm y tế xã thường xuyên được bổ sung về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồng thời đã khám bệnh cho nhiều lượt người. Công tác tiêm chủng cho trẻ em và phụ nữ có thai đã được thực hiện tốt. Công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình từng

bước được củng cố ổn định. Tuy nhiên, tỷ lệ sinh con thứ 3 của xã còn ở mức cao.

Phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới ở cơ sở được Đảng bộ chỉ đạo thực tốt với ba nội dung: xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa, nếp sống văn hóa. Thêm vào đó, Đảng bộ xã Phú Thịnh còn triển khai thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư" và Nghị quyết Trung ương Đảng lần thứ 5 (khóa VIII) về "Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc". Nhân dân trong toàn xã thực hiện nghiêm túc với nhiều hình thức phong phú. Từ đó, nhiều hủ tục trong cưới hỏi, ma chay, tổ chức lễ hội được bỏ góp phần gìn giữ nét đẹp của nền văn hóa dân tộc. Do nhu cầu thưởng thức văn hóa ngày càng cao, toàn xã đã có trên 58% số hộ gia đình sắm các phương tiện nghe nhìn.

Cùng với các hoạt động đó, Đảng bộ và chính quyền xã Phú Thịnh thường xuyên duy trì tổ chức các hoạt động thể dục thể thao vào những ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước, lễ hội truyền thống của địa phương. Hoạt động thể dục thể thao dần trở thành nhu cầu không thể thiếu của nhân dân, thu hút đông đảo quần chúng tham gia.

Chính sách xã hội đã được cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể xã quan tâm với nhiều hình thức. Các gia đình có công với cách mạng, các gia đình thương binh, liệt sĩ gặp khó khăn đều được Đảng bộ và chính quyền xã giúp đỡ kịp thời. Với đạo lý "uống nước nhớ nguồn", xã sửa chữa, tu bổ nghĩa trang liệt sỹ, xây nhà tình nghĩa, thăm

hỏi động viên những gia đình chính sách trong các ngày lễ, tết. Bên cạnh đó, chính sách bảo hiểm xã hội, chế độ ưu đãi khác cho các đối tượng con thương binh, liệt sỹ, đồng thời đảm bảo đúng tiêu chuẩn chế độ do Nhà nước quy định cho cán bộ hưu trí, mất sức lao động và các đối tượng chính sách. Thêm vào đó, chương trình xóa đói, giảm nghèo được cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể quan tâm đúng mức. Người lao động được tạo công ăn việc làm, được hỗ trợ cho vay vốn để vượt qua khó khăn làm kinh tế. Vì vậy, tỷ lệ hộ nghèo của xã giảm từ 25% (năm 1996) xuống còn 17% (năm 2000).

Công tác an ninh luôn được Đảng bộ quan tâm sát sao. Mặc dù an ninh nông thôn có những diễn biến phức tạp nhưng với sự quyết tâm cao của Đảng bộ, bộ máy an ninh của xã đã được củng cố và có những hoạt động tích cực. Lực lượng an ninh được kiện toàn và củng cố từ cấp cơ sở. Lực lượng công an xã được tăng cường, củng cố trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức hoạt động có hiệu quả. Các vụ việc xảy ra được chính quyền giải quyết kịp thời. Các tệ nạn xã hội đã có chiều hướng giảm so với các năm trước. Qua đó, công tác an ninh các xóm của xã không ngừng được đảm bảo.

Công tác quân sự được Đảng ủy chỉ đạo thực hiện tốt. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, xã Phú Thịnh luôn hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hàng năm, đảm bảo chất lượng. Do đó, hàng năm xã Phú Thịnh đều được huyện công nhận đạt loại khá trong công tác khám, tuyển quân. Cùng với đó, việc huấn luyện dân quân tự vệ có nhiều chuyển biến tích cực. Ban Chỉ huy quân sự đã thực hiện

tốt công tác tuyển quân bổ sung cho quân đội thường trực. Lực lượng dự bị động viên được tổ chức diễn tập hằng năm, đồng thời gắn nhiệm vụ quân sự với phát triển kinh tế.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ luôn quan tâm và coi đây là nhiệm vụ then chốt. Công tác xây dựng Đảng bộ đã có bước tiến quan trọng. Với mục đích xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, Đảng bộ xã không ngừng thực hiện tốt những những chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy và các nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã đề ra. Qua đó, Đảng bộ xã ngày càng hoạt động có hiệu quả và phát triển toàn diện. Năm 2000, Đảng bộ đã tiến hành bình xét các chi bộ, trong đó có 10/15 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh và 5/15 chi bộ đạt khá. Do đó, năm 2000, Đảng bộ xã Phú Thịnh đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Trong công tác chính trị, tư tưởng, Đảng bộ luôn quan tâm chỉ đạo tốt đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng. Đảng bộ xã đã triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII về "Xây dựng, chỉnh đốn Đảng". Qua đó, cán bộ, đảng viên đã nâng cao năng lực, nhận thức, đủ sức đảm nhận mọi nhiệm vụ. Đảng bộ xã luôn chú trọng xây dựng bản lĩnh chính trị, lối sống lành mạnh, củng cố tình đoàn kết trong nội bộ Đảng. Đảng bộ đoàn kết nhất trí cao, cấp ủy luôn giữ vững được vị trí lãnh đạo. Hầu hết cán bộ, đảng viên đều có quan điểm lập trường vững vàng, kiên định và luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần tăng thêm uy tín đối với quần chúng.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được Đảng bộ xã quan tâm. Chủ yếu các đảng viên tích cực tham gia đợt học tập chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, luôn nêu cao tinh thần gương mẫu, có trách nhiệm. Đa số các đồng chí cán bộ, đảng viên của xã đều được đi học bồi dưỡng các lớp lý luận chính trị do tỉnh, huyện mở. Qua đó, trình độ năng lực của cán bộ, đảng viên không ngừng nâng cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể. Nguyên tắc tập trung dân chủ được thực hiện nghiêm túc, nhằm đảm bảo sự tập trung thống nhất, tăng cường sự đoàn kết trong nội bộ Đảng. Ban Chấp hành Đảng bộ, chi ủy kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm và xử lý kịp thời. Đồng thời, chú trọng bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới. Qua kiểm tra, phân loại đảng viên đã góp phần giữ vững nguyên tắc tổ chức nề nếp sinh hoạt và chấp hành Điều lệ Đảng, nâng cao uy tín tổ chức Đảng.

Giai đoạn 1996-2000, Đảng bộ xã Phú Thịnh không ngừng lớn mạnh và làm tốt vai trò lãnh đạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội của xã có nhiều thay đổi khả quan, đời sống nhân dân được nâng cao hơn trước. Những thành tựu xã đạt được là do sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền và sự nỗ lực phấn đấu của nhân dân trong xã. Kết quả đó tạo động lực thúc đẩy nhân dân Phú Thịnh vững bước tiến vào thế kỷ XXI.

Bên cạnh những thắng lợi mà nhân dân Phú Thịnh đạt được, Đảng bộ đã thẳng thắn nhìn nhận những hạn chế

trong quá trình lãnh đạo đó là: cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm, công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể xã hội còn một số hạn chế.

Qua quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996-2000, Đảng bộ xã đã rút ra bài học kinh nghiệm: Phải luôn vận dụng đồng bộ cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước điều hành, nhân dân lao động làm chủ; phát huy dân chủ rộng rãi trong khuôn khổ pháp luật, coi trọng công tác xây dựng Đảng, thường xuyên có nghị quyết đúng, hợp lòng dân; có bộ máy chính quyền mạnh, tổ chức thực hiện nghiêm túc và coi trọng công tác dân chủ, xây dựng quy chế, lề lối làm việc khoa học và có hiệu quả; mạnh dạn ứng dụng những tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào thực tế sản xuất và đời sống, ổn định phát triển kinh tế - xã hội.

Thành quả sau 5 năm (1996-2000) xây dựng và phát triển kinh tế của Phú Thịnh đã khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng bộ xã. Với tinh thần đoàn kết, nỗ lực vươn lên, Đảng bộ và nhân dân đã xây dựng diện mạo mới cho quê hương Phú Thịnh. Những khó khăn, hạn chế trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ xã Phú Thịnh sẽ là bài học kinh nghiệm giúp Đảng bộ và nhân dân có phương hướng, biện pháp phát triển phù hợp trong những năm tiếp theo.

II. ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ, PHỤC VỤ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (2000-2005)

Nhằm đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, từ ngày 19 đến ngày 22-4-2001, Đại

hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tiến hành kiểm điểm, đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn trước và thông qua "Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2001-2010" và "Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2001-2005)". Đại hội khẳng định quyết tâm, kiên định theo mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa theo mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW của Bộ Chính trị về tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX và sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, ngày 5-11-2000, Đại hội Đảng bộ xã Phú Thịnh lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2000-2005) được tổ chức. Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị tổng kết tình hình kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 1996-2000. Đại hội nhận định sau 5 năm đầu thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, tình hình kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh của xã có nhiều chuyển biến tích cực; hệ thống chính trị được củng cố và giữ vững, tạo điều kiện thuận lợi để Đảng bộ xã Phú Thịnh lãnh đạo nhân dân không ngừng thực hiện có hiệu quả sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong giai đoạn tiếp theo.

Trên cơ sở đánh giá tình hình trong nước và tình hình địa phương, Đại hội xác định mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản

trong giai đoạn 2000-2005 đó là: Đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế của địa phương. Tập trung phát triển nông nghiệp, áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, thâm canh tăng vụ nhằm tăng năng suất, sản lượng lương thực, khuyến khích các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và kinh doanh phát triển. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng như trường học, trạm y tế, các tuyến giao thông, kiên cố hóa kênh mương nội đồng, phát triển sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế. Không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân, đồng thời củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2). Nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền, hiệu quả hoạt động của các đoàn thể quần chúng.

Đại hội tiến hành bầu ra Ban Chấp hành khóa XXII. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ, đồng chí Nguyễn Quang Tạo được bầu làm Bí thư, đồng chí Lâm Viết Vụ được bầu làm Phó Bí thư, phụ trách công tác chính quyền, đồng chí Nguyễn Khắc Sự làm Thường trực Đảng.

Đảng bộ và nhân dân xã Phú Thịnh bước vào giai đoạn 2000-2005 bên cạnh những thuận lợi xã còn gặp không ít khó khăn, thử thách. Tình hình thời tiết ít thuận lợi cho sản xuất, giá cả vật tư, nông sản không ổn định làm ảnh hưởng đến mức độ hoàn thành các mục tiêu và Nghị quyết Đảng bộ lần thứ XXII đề ra. Tuy nhiên dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong

xã không ngừng nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, đạt được nhiều thành tựu đáng khích lệ.

Về sản xuất nông nghiệp, thực hiện chủ trương của cấp trên về phát triển nông nghiệp toàn diện, Đảng bộ xã đã tập trung chỉ đạo tận dụng cấy hết diện tích và đưa diện tích cấy 1 vụ lên thành 2 vụ. Đồng thời, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo hướng khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương; tăng cường ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất; đẩy mạnh phát triển vụ đông. Nhờ áp dụng các biện pháp tích cực đó, sản lượng lương thực của xã không ngừng tăng cao từ 1.651,5 tấn (năm 2000) lên 1.822,29 tấn (năm 2004), vượt 170,79 tấn so với chỉ tiêu Đại hội đề ra. Năm 2000, năng suất đạt 43,6 tạ/ha đến năm 2004 đạt 46,7 tạ/ha.

Vụ đông đã dần trở thành vụ sản xuất chính, trong đó cây ngô đạt được năng suất và sản lượng không ngừng tăng. Năm 2000, diện tích trồng ngô là 17,5ha đến năm 2004, diện tích tăng lên là 30ha. Năng suất tăng từ 27 tạ/ha (năm 2000) lên 39 tạ/ha; sản lượng tăng từ 79,2 tấn (năm 2000) lên thành 117,6 tấn (năm 2004).

Xác định cây chè là cây chủ lực của địa phương nên Đảng bộ và nhân dân trong xã tập trung đầu tư, chăm sóc đẩy mạnh phát triển cây chè. Diện tích trồng chè của xã tăng từ 128,5ha (năm 2000) lên 161,8ha (năm 2005). Sau 5 năm (2000-2005), diện tích trồng chè mới được mở rộng là 33,5ha. Đồng thời, diện tích trồng chè được Nhà nước đầu tư vốn để cải tạo cho 109 hộ. Tổng số vốn Nhà

nước đầu tư lên 180 triệu đồng. Cải tạo chè cũ bằng giống chè mới chất lượng tốt, cho năng suất, sản lượng cao. Vì vậy, năng suất và sản lượng cây chè tăng qua các năm. Năng suất cây chè đạt từ 65-70 tạ/ha. Từ đó, góp phần nâng cao thu thập và cải thiện đời sống vật chất cho nhân dân trong xã.

Bên cạnh phát triển trồng trọt, ngành chăn nuôi của xã cũng đạt được nhiều thành tựu. Đảng bộ chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho người dân về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của ngành chăn nuôi trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp. Ngành chăn nuôi đã và đang phát triển mạnh mang lại hiệu quả kinh tế cao, góp phần tăng trưởng nền kinh tế của xã theo hướng bền vững.

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 58, Chỉ thị số 63 của Bộ Chính trị, Nghị quyết Trung ương 5, Kết luận của Hội nghị Trung ương 6 và Nghị quyết của Tỉnh ủy Thái Nguyên và của Huyện ủy Đại Từ, Đảng bộ xã Phú Thịnh đã chỉ đạo khuyến khích nhân dân phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ. Qua đó, khai thác được tiềm năng tài nguyên và lao động của địa phương. Hoạt động tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ - thương mại trong 5 năm qua (2000-2005) phát triển đa dạng với các mặt hàng phong phú, đáp ứng đầy đủ nhu cầu đời sống sinh hoạt của nhân dân.

Cùng với tăng trưởng của nền kinh tế, công tác xây dựng cơ bản cũng đạt được nhiều thành tựu. Hàng năm, xã Phú Thịnh kết hợp với đợt diễn tập quân sự đã huy động

các lực lượng sửa chữa hơn 10km đường giao thông liên xóm, mở rộng đường dốc cổng trời để đảm bảo cho xe cơ giới vào được 2 xóm là Gò Trò và Vũ Thịnh 1. Lực lượng dân quân xã đã làm được 130m đường vào trường Tiểu học với hơn 1.000 ngày công. Về thủy lợi, kênh mương nội đồng, Đảng bộ đã chỉ đạo chính quyền thực hiện việc nâng cấp hồ đầm Cây Sấu bán kiên cố với kinh phí 138 triệu đồng. Cùng với sự đầu tư, hỗ trợ kinh phí của Nhà nước là 137.877.000 đồng, nhân dân Phú Thịnh đã đóng góp kinh phí 91.918.000 đồng làm kênh mương cứng hóa 3.558m với tổng giá trị 229.795.000 đồng. Đồng thời, hàng năm xã cũng đã sửa chữa, nạo vét hơn 10km mương nội đồng bảo đảm phục vụ nhu cầu sản xuất. Vấn đề sử dụng điện chiếu sáng luôn được Đảng bộ xã Phú Thịnh quan tâm. Xã có 3 trạm điện với tổng công suất 225KW, với 10.888m đường dây 0,4KV và có 248 hộ gia đình sử dụng điện bán tổng, qua trạm Phú Xuyên.

Thêm vào đó, Đảng bộ xã đã lãnh đạo việc quy hoạch khu dân cư xóm Phố, giải quyết cho 47 hộ làm nhà ở với tổng diện tích 6.330m^2. Hoàn thành quy hoạch chợ xã với tổng diện tích là 7.200m^2. Tổng kinh phí đầu tư xây dựng chợ là 150 triệu đồng. Quy hoạch trường Tiểu học với diện tích 7.350m^2, xây dựng 10 phòng học và 1 nhà thư viện với tổng kinh phí xây dựng gần 500 triệu đồng. Xây dựng 1 nhà hội đồng và phòng học, tạo điều kiện cho nhà trường phấn đấu đạt trường chuẩn Quốc gia. Bên cạnh đó, hàng năm xã không ngừng đầu tư sửa chữa 3 trường để đảm bảo cho dạy và học với giá trị 10 triệu đồng/năm.

Hoạt động ngân sách tài chính, tín dụng luôn được xã Phú Thịnh thực hiện đúng luật và hợp lý. Là một địa phương rất khó khăn về các nguồn thu trên địa bàn nên đã ảnh hưởng một phần đến việc xây dựng cơ sở hạ tầng và chi tiêu cho các hoạt động của địa phương. Trước những khó khăn đó, Đảng ủy đã chỉ đạo chặt chẽ chính quyền thực hiện thu chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả và bảo đảm cân đối, phục vụ kịp thời các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn xã. Trong 5 năm (2000-2005), tổng thu ngân sách của xã là 2.299.387.178 đồng. Năm 2004, tổng thu đạt 94% so với kế hoạch đề ra. Tổng chi ngân sách là 1.917.225.472 đồng, đạt 73% so với kế hoạch. Về vốn tín dụng ngân hàng, năm 2000, dư nợ vay ngân hàng là 750 triệu đồng đến năm 2004 đạt 1.557 triệu đồng. Xã Phú Thịnh đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân vay vốn ở các ngân hành Nhà nước, cũng như ở quỹ tín dụng của các đoàn thể chính trị - xã hội, góp phần tích cực thúc đẩy sản xuất phát triển và giảm đói nghèo trong nhân dân.

Kinh tế phát triển tạo điều kiện thúc đẩy các lĩnh vực văn hóa - xã hội của xã đạt được nhiều thành tựu. Cấp ủy và chính quyền xã luôn quan tâm lãnh đạo và tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, mục tiêu xã hội. Các hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thanh đã bám sát các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đưa chủ trương, đường lối của Đảng đến với nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới ở

khu dân cư", Đảng bộ đã lãnh đạo chính quyền thực hiện tốt. Nhân dân trong xã thực hiện có hiệu quả nếp sống mới trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Trong 5 năm (2000-2005), xã thực hiện có hiệu quả cuộc vận động gia đình văn hóa, xóm văn hóa, cơ quan văn hóa. Năm 2000, xã có 335 hộ đạt gia đình văn hóa, năm 2004 có 534 hộ. Năm 2004, xóm văn hóa có 2 xóm và có 3/5 cơ quan đạt danh hiệu cơ quan văn hóa.

Công tác thông tin tuyên truyền hoạt động có hiệu quả, đáp ứng được nhiệm vụ tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân. Toàn xã có 6 cụm loa truyền thanh và có 5/14 xóm có nhà văn hóa. Phong trào thể dục thể thao, rèn luyện sức khỏe đã được nhân dân hưởng ứng mạnh mẽ. Xã thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể để giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao với hình thức đa dạng, phong phú trong những ngày lễ, tết của dân tộc. Đầu năm 2005, xã Phú Thịnh vinh dự và tự hào tổ chức thành công Đại hội Văn hóa - Thể thao lần thứ nhất. Những kết quả đạt được đã góp phần nâng cao nhận thức, trình độ dân trí và sức khỏe cho nhân dân.

Bên cạnh đó, công tác giáo dục luôn được Đảng bộ, chính quyền xã quan tâm sát sao. Cơ sở vật chất phục vụ công tác giáo dục tiếp tục được đầu tư tăng cường. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XXII, Đảng bộ, chính quyền xã đã chú trọng xây dựng, củng cố trường lớp phục vụ việc dạy và học. Trong 5 năm (2000-2005), xã Phú Thịnh đã xây dựng trường Tiểu học mới bán kiên

cố. Vì vậy, chất lượng dạy và học ngày càng được nâng cao, tỷ lệ học sinh lên lớp ở các cấp học tăng nhanh. Năm học 2004-2005, tỷ lệ các em lên lớp của trường Mầm non đạt 71,2%. Năm học 2000-2001, trường Tiểu học có tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 99,7% đến năm học 2004-2005 tăng lên là 100%. Trường Trung học cơ sở có tỷ lệ học sinh lên lớp tăng từ 98,8% (năm học 2000-2001) lên 99,9% (năm học 2004-2005). Với sự cố gắng nỗ lực không ngừng của thầy và trò các cấp học nên hiệu quả giáo dục ngày càng cao, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp của 2 trường các năm đều đạt 100%. Tỷ lệ học sinh giỏi của các cấp học đều tăng điển hình như trường Tiểu học năm học 2000-2001 có 48/399 em đến năm học 2004-2005 có 71/312 em. Trình độ chuyên môn của giáo viên không ngừng được nâng cao nên tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp học ngày một tăng cao. Năm học 2000-2001, trường Tiểu học có 5/19 giáo viên dạy giỏi và tăng lên 8/18 giáo viên trong năm học 2004-2005. Trường Trung học cơ sở có 6/21 giáo viên dạy giỏi (năm học 2000-2001) tăng lên 10/20 giáo viên dạy giỏi (năm học 2004-2005). Trường Mầm non tăng từ 2/11 giáo viên dạy giỏi (năm học 2000-2001) lên thành 4/10 giáo viên (năm học 2004-2005). Năm 2003, xã Phú Thịnh được công nhận phổ cập trung học cơ sở.

Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được thực hiện thường xuyên. Trong 5 năm (2000-2005), xã Phú Thịnh đã có nhiều cố gắng và tiến bộ rõ rệt trong xây dựng cơ sở vật chất, năng lực của cán bộ y tế. Trạm y tế xã có 1 bác sỹ và 4 y tá. Tại 14 thôn, xóm của xã có 7 y tá đang công tác. So với năm 2000, tăng 1 bác sỹ và 2 y

tế thôn, xóm. Trạm y tế xã thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, phòng chống sốt rét. Ngoài ra, ngành y tế còn tích cực tham gia công tác dân số kế hoạch hóa gia đình nên tạo được sự chuyển biến quan trọng trong nhận thức của nhân dân. Do đó, tỷ lệ sinh thô của xã giảm 0,6‰/năm. Tỷ lệ các cặp vợ chồng sinh con thứ 3 đã giảm từ 4 trường hợp (năm 2000) xuống còn 2 trường hợp (năm 2004). Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên bình quân là 0,54%/năm.

Cùng với phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ luôn chú trọng lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa IX về "Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới", Đảng ủy, Ủy ban nhân dân đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện một cách chặt chẽ, thường xuyên liên tục. Qua đó nâng cao ý thức cảnh giác của cán bộ, đảng viên và nhân dân trước những âm mưu bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch trong và ngoài nước. Hàng năm, xã Phú Thịnh luôn hoàn thành tốt công tác tuyển quân, giao đủ số lượng và đúng chất lượng. Trong giai đoạn 2000-2005, xã có 17 thanh niên lên đường nhập ngũ, hầu hết các đồng chí đều hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hàng năm, Đảng ủy đã chỉ đạo chính quyền thực hiện công tác huấn luyện, diễn tập quân sự, đảm bảo quốc phòng - an ninh kết hợp với phát triển kinh tế địa phương.

Bên cạnh đó, công tác an ninh, trật tự an toàn xã hội luôn được cấp ủy, chính quyền xã quan tâm. Phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát động

và duy trì thường xuyên. Hoạt động của Ban Công an ngày càng thu được nhiều hiệu quả, góp phần giữ vững, ổn định tình hình an ninh trật tự địa phương. Lực lượng công an xã luôn được củng cố, kiện toàn nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cao hơn trong giai đoạn cách mạng mới. Trong 5 năm (2000-2005), số người nghiện ma túy trong xã đã giảm xuống còn 20 đối tượng. Xã đã triệt phá, xử lý thành công 8 vụ mua bán chất ma túy, 1 vụ sử dụng tiền giả và 3 vụ gây thương tích.

Công tác tư pháp luôn được Đảng ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả. Là bộ phận giải quyết các công việc hàng ngày tiếp dân, tổ chức tuyên truyền pháp luật đến nhân dân. Đồng thời, phối kết hợp với các bộ phận chuyên môn giải quyết và hòa giải các vụ việc từ cơ sở. Trong 5 năm, công tác tư pháp của xã đa thực hiện tốt việc quản lý đăng ký hộ tịch, chứng thực theo đúng quy định của ngành. Với những nỗ lực đó, Ban Tư pháp xã Phú Thịnh được ngành cấp trên đánh giá tốt.

Trong công tác xây dựng Đảng và chính quyền, Đảng bộ đã xác định và nhận thức rõ công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Đảng ủy đã chỉ đạo cấp ủy chi bộ quan tâm đến công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức, giáo dục nâng cao trình độ lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên. Đảng ủy thường xuyên quán triệt và triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, chính sách của Nhà nước, nghị quyết của tỉnh, huyện. Nghiêm túc xây dựng các chương trình hành động thiết thực, kịp

thời tạo ra sự nhất trí về chính trị, tư tưởng trong Đảng bộ để nhân dân tin tưởng vào công cuộc đổi mới của đất nước do Đảng lãnh đạo.

Thông qua kiểm điểm hàng năm, các đợt xét đổi thẻ đảng viên, phát thẻ đảng viên đã nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức Đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên. Năm 2004, Đảng bộ đã hoàn thành việc phát thẻ và đổi thẻ cho 104 đồng chí, đạt 100% và đề nghị tặng huy hiệu 40 năm tuổi Đảng cho 15 đồng chí và 50 năm tuổi Đảng cho 5 đồng chí. Từ năm 2000-2005, công tác tổ chức cán bộ đã xây dựng kế hoạch, quy hoạch cán bộ, xây dựng quy chế làm việc của cấp ủy từ xã đến chi bộ, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trên tất cả các lĩnh vực. Như vậy, Đảng bộ đã thực hiện một bước mạnh mẽ về chuẩn hóa cán bộ phù hợp với xu hướng đổi mới, cán bộ của Đảng và Nhà nước.

Trong công tác chính trị, tư tưởng, Đảng bộ xã luôn quán triệt tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII. Ban Chấp hành Đảng bộ xác định vai trò to lớn của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong giai đoạn mới. Từ Ban Chấp hành Đảng bộ đến chi bộ cơ sở đều được tổ chức thực hiện các nghị quyết một cách nghiêm túc, đạt chất lượng, đưa nguyên tắc tự phê bình và phê bình trở thành nề nếp thường xuyên trong sinh hoạt Đảng. Thông qua các buổi sinh hoạt chi bộ, tinh thần giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng được nâng cao. Công tác phát triển đảng viên luôn được chú trọng cả về mặt số lượng và chất lượng. Các chi bộ đều có

kế hoạch cụ thể về công tác phát triển Đảng, nâng số đảng viên được kết nạp đến năm 2005 là 34 đồng chí.

Sau các đợt kiểm tra, phân loại cho thấy: Năm 2001, có 82/95 đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt 86,3%; hoàn thành nhiệm vụ có 13/95 đồng chí, không có đảng viên yếu kém. Đến năm 2005, tham dự bình xét có 106 đồng chí, miễn sinh hoạt cho 8 đồng chí, đánh giá phân loại 111 đồng chí, có 1 đồng chí bỏ sinh hoạt. Số đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là 18/111 đồng chí; số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ là 88/111 đồng chí; đảng viên hoàn thành nhiệm vụ là 5/111 đồng chí.

Trong phân loại chi bộ Đảng, năm 2001, có 8/10 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh; 2/10 chi bộ khá và không có chi bộ yếu kém. Năm 2005, số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh là 10/13; có 3/13 chi bộ khá. Nhờ những cố gắng, đóng góp to lớn đó, Đảng bộ xã Phú Thịnh từ năm 2001 đến năm 2005 được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Đạt được những thành tựu trên, Đảng bộ xã Phú Thịnh đã rút ra một số kinh nghiệm trong lãnh đạo xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh cụ thể như sau:

Một là, muốn nắm được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, trước hết phải có những đảng viên tâm huyết có ý chí phấn đấu và cống hiến. Mỗi cơ sở xóm phải có tổ chức Đảng và đó là những người đầu tàu gương mẫu, thực hiện tốt các phong trào tại cơ sở.

Hai là, thường xuyên tổ chức học tập văn hóa, lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và bồi dưỡng công tác

Đảng cho đội ngũ cấp ủy và đảng viên. Đồng thời, nâng cao hơn nữa chất lượng sinh hoạt Đảng.

Ba là, đảm bảo cơ cấu và kế thừa có hiệu quả trong lựa chọn những đồng chí có phẩm chất năng lực, thành tích trong công tác để đưa vào quy hoạch cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể từ cơ sở. Bên cạnh đó, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ không ngừng được đẩy mạnh.

Bốn là, tăng cường xây dựng và củng cố Đảng thật vững mạnh trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Xây dựng hệ thống chính trị có bản lĩnh và năng lực, nâng cao hiệu lực quản lý điều hành của chính quyền. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng, đề cao trách nhiệm cá nhân, đoàn kết thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, tăng cường công tác phát triển đảng viên, thực hiện quy định Điều lệ Đảng, đề ra các chỉ tiêu để phấn đấu tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân đã có nhiều cố gắng đổi mới phương thức hoạt động, bám sát nghị quyết của Đảng và xây dựng các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh phù hợp với thực tế địa phương. Đảng ủy thường xuyên chăm lo xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh. Đặc biệt là công tác lãnh đạo bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp năm 2004. Chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo các nghị quyết được thực hiện có hiệu quả.

Ủy ban nhân dân luôn bám sát các chủ trương, nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Nhà nước để

ban hành các văn bản cụ thể, tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế của địa phương. Bên cạnh đó, hoạt động của Ủy ban nhân dân đã có nhiều đổi mới phương thức công tác, thực hiện tốt quy chế làm việc và quy chế dân chủ ở cơ sở, nhằm nâng cao hơn nữa trách nhiệm, vai trò của cá nhân trong việc phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội hàng năm.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân không ngừng củng cố tổ chức. Trên cơ sở đó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đổi mới nội dung và phương thức hoạt động sát thực với nhu cầu và lợi ích của hội viên. Đồng thời, thực hiện tốt công tác dân vận, tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân tham gia xây dựng và thực hiện tốt cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư".

Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể không ngừng tranh thủ khai thác các dự án, nguồn vốn, đứng ra tín chấp tạm ứng phân bón để cho hội viên và nhân dân thực hiện phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo. Trong 5 năm (2000-2005), cùng với sự hỗ trợ của cấp trên, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đã xây dựng 1 nhà tình nghĩa cho một mẹ liệt sỹ trị giá 15 triệu đồng; hỗ trợ làm nhà tình thương cho 4 hộ nghèo với số tiền 15 triệu đồng; tặng quà cho các gia đình có công với cách mạng, hộ nghèo trong các dịp lễ hội và quà trung thu cho các cháu thiếu nhi hàng năm với kinh phí 10 triệu đồng. Mặt trận Tổ quốc đã thực hiện tốt Đề án 304 của tỉnh

Thái Nguyên về tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở cơ sở đạt hiệu quả cao.

Hoạt động của các đoàn thể luôn bám sát chủ trương đường lối của Đảng, phù hợp với tính chất, nhiệm vụ như phong trào: "Người cao tuổi mẫu mực" của Hội Người cao tuổi, "Phụ nữ giúp nhau xóa đói, giảm nghèo" của Hội Phụ nữ, "Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi" của Hội Nông dân, "Thanh niên lập nghiệp", "Tuổi trẻ giữ nước" của Đoàn Thanh niên... Các phong trào trên đều đạt kế hoạch, chỉ tiêu huyện giao, đồng thời góp phần to lớn trong việc cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của các hội viên.

Hội Cựu thanh niên xung phong luôn tự lực, tự cường vượt khó vươn lên cùng Đảng và nhân dân xây dựng kinh tế, chính trị, quốc phòng - an ninh, góp phần xây dựng quê hương theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Hội luôn được các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo sát sao, tạo mọi điều kiện để phong trào công tác phát triển.

Như vậy, qua 5 năm (2000-2005), Đảng bộ và nhân dân xã Phú Thịnh đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đã đề ra. Các mục tiêu kinh tế cơ bản đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Các hoạt động văn hóa, xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện. Công tác quản lý và điều hành của chính quyền đã có nhiều tiến bộ. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở được duy trì và phát huy. Bên cạnh những thành tựu đạt

được, Đảng bộ, chính quyền xã Phú Thịnh còn tồn tại một số thiếu sót, ảnh hưởng đến sự phát triển các lĩnh vực kinh tế - xã hội của địa phương như: sự chuyển dịch cơ cấu sản xuất trong nông nghiệp còn chậm, chưa tạo ra được những sản phẩm có năng suất, chất lượng cao, các ngành nghề dịch vụ chưa phát triển xứng với tiềm năng của địa phương... Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng Đảng bộ và nhân dân xã Phú Thịnh đã không ngừng vươn lên để xây dựng quê hương giàu mạnh.

Tiếp nối truyền thống của quê hương, phát huy những kết quả đã đạt được trong những năm đổi mới, vận dụng những kinh nghiệm được đúc kết từ thực tiễn lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, Phú Thịnh sẽ phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ 2005-2010.

III. ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN, TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA - HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2005-2015)

1. Đảng bộ xã Phú Thịnh lãnh đạo nhân dân thực hiện đổi mới toàn diện, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2005-2010)

Trước những kết quả đã đạt được, tháng 7-2005, Đại hội Đảng bộ xã Phú Thịnh lần thứ XXIII (nhiệm kỳ 2005-2010) được tiến hành. Đại hội đã đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXII trên từng lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh,

xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng. Đồng thời, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2005-2010 là: tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, giữ vững ổn định chính trị, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; đẩy mạnh áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, mở mang thêm ngành nghề để tăng giá trị thu nhập và giải quyết việc làm cho người lao động... Khai thác có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển, đảm bảo tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng các hoạt động trong xã hội. Kết hợp phát triển kinh tế xã hội với quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh.

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội: Đảng bộ xã xác định phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa đảm bảo chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nông - lâm nghiệp toàn diện; khuyến khích phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại, các mô hình kinh tế tập thể ở cơ sở xóm để tăng nhanh các mặt hàng thiết yếu.

Về nhiệm vụ xây dựng cơ bản, hệ thống giao thông thủy lợi: Khắc phục tình trạng xuống cấp của đường liên xóm, liên xã. Thường xuyên tu sửa kênh mương nội đồng và chuẩn bị tốt công tác phòng chống kịp thời mùa mưa bão không để gây ra úng lụt, làm ảnh hưởng đến sản xuất. Phấn đấu đến năm 2010, hoàn thành quy hoạch khu dân cư ở vị trí Đồng Chằm, Đầu Cầu và xóm Phố.

Về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, các đoàn thể nhân dân: Quán triệt sâu sắc mọi chủ trương, quan

điểm, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương để không ngừng nâng cao nhận thức đúng đắn về mọi mặt cho mỗi cán bộ, đảng viên. Tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, toàn diện của Đảng với hệ thống chính quyền bằng chủ trương, nghị quyết, bằng công tác cán bộ, công tác kiểm tra.

Công tác quốc phòng- an ninh: Quan tâm đến chất lượng đội ngũ công an, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ: bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ nhân dân, giải quyết tốt các vụ việc theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện tốt chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn cách mạng mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ, đồng chí Nguyễn Quang Tạo được bầu là Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Khắc Sự là Phó Bí thư, đồng chí Lôi Quốc Hưng - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.

Từ ngày 18 đến ngày 25-4-2006, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X được tổ chức trọng thể tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã đề ra những chủ trương lớn nhằm "Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; tiếp tục đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới; sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển". Đại hội X của Đảng đã đề ra mục tiêu cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đến năm 2010 phải thực hiện hai nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược là: làm chuyển biến tích cực công tác xây dựng chỉnh đốn Đảng; sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát

triển; tạo cơ sở, nền tảng đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Để thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng, nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng bộ xã Phú Thịnh đã nỗ lực không ngừng, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân, triển khai phổ biến nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng đến các tầng lớp nhân dân, đưa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp vào cuộc sống. Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân ra sức phấn đấu thi đua thực hiện phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2005-2010 đã đề ra. Được sự quan tâm của cấp ủy, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ xã, sự chỉ đạo điều hành của chính quyền và sự vận động, tuyên truyền của các đoàn thể quần chúng; sự quyết tâm, nỗ lực của nhân dân Phú Thịnh, kinh tế xã tiếp tục phát triển vững chắc, văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ, quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, hệ thống chính trị được được chú trọng xây dựng, diện mạo quê hương Phú Thịnh có nhiều khởi sắc.

Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế nông nghiệp một cách toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa, trên cơ sở đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh phát triển các mô hình kinh tế trang trại, tăng cường ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Đảng bộ chỉ đạo quy hoạch ổn định và phát triển từng vùng, khu sản xuất như vùng lúa cao sản, vùng rau tập trung; đẩy mạnh thâm canh, cải tạo cây chè giống cũ lâu năm năng suất kém bằng giống mới có chất lượng

tốt. Mặc dù năm 2006, thời tiết diễn biến phức tạp nhưng nhờ áp dụng các biện pháp tích cực nên sản xuất nông nghiệp đạt khá cao, nhiều chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch Đại hội đề ra. Diện tích gieo cấy tăng từ 369,9ha (năm 2006) lên 371,5ha (năm 2009). Năng suất bình quân hàng năm đạt 54 tạ/ha. Sản lượng thóc của xã không ngừng tăng cao. Năm 2006, sản lượng thóc đạt 1.909,6 tấn, vượt 50,4 tấn so với năm 2005. Đến năm 2009, sản lượng thóc đạt 2.008,68 tấn.

Diện tích trồng cây màu luôn được chính quyền quan tâm thực hiện có hiệu quả. Năm 2009. tổng diện tích trồng màu là 74ha. Trong đó, diện tích trồng khoai lang là 14ha, trồng sắn là 10ha, trồng lạc là 13ha, đậu tương là 1ha, đậu đỗ các loại là 6ha, rau các loại là 30ha. Đặc biệt cây ngô cho năng suất, sản lượng cao. Năm 2009, tổng diện tích gieo trồng cây ngô là 14,6 ha, năng suất đạt 41,6 tạ/ha và sản lượng đạt 60,78 tấn.

Xác định cây chè là cây có giá trị kinh tế cao, Đảng ủy đã chỉ đạo chính quyền thực hiện phát triển cây chè cho năng suất cao, chất lượng tốt. Áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào việc nâng cao chất lượng cây chè, thay những giống chè cũ năng suất thấp bằng những giống chè mới, năng suất cao. Diện tích cây chè tăng từ 163ha (năm 2006) lên 178ha (năm 2009), bao gồm cả diện tích cây chè cành và chè kinh doanh. Năng suất chè đạt 65 tạ/ha (năm 2006) lên thành 70 tạ/ha (năm 2009).

Công tác trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng luôn được chính quyền triển khai thực hiện tốt. Toàn xã đã trồng

được 10ha rừng chủ yếu là cây keo, đạt 100% kế hoạch. Công tác quản lý, bảo vệ rừng được triển khai thực hiện tốt. Hàng năm, xã đều kết hợp với Hạt kiểm lâm huyện Đại Từ làm tốt công tác quản lý, tuyên truyền bảo vệ rừng, không để xảy ra cháy rừng, các vụ vi phạm pháp luật giảm.

Bên cạnh trồng trọt, Đảng bộ xã còn lãnh đạo nhân dân tập trung phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp vừa và nhỏ, cải tạo, thay thế con giống, vật nuôi trong các hộ gia đình. Đảng ủy chỉ đạo giữ vững đàn trâu hiện có, kết hợp tốt, kịp thời các dự án và chương trình để tăng nhanh đàn bò, dê, lợn. Chăn nuôi cá và gia cầm cũng được các hộ gia đình đầu tư phát triển, nhằm cung cấp các thực phẩm cho thị trường. Do giá thức ăn tăng cao nên tổng số đàn lợn, đàn trâu, bò của xã trong 5 năm qua đều giảm. Công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ được triển khai trong toàn xã, thực hiện tốt nên hạn chế được dịch bệnh lây lan.

Công tác quản lý thu, chi ngân sách được thực hiện đúng luật, kết quả thu ngân sách hàng năm đều vượt chỉ tiêu. Đảng ủy chỉ đạo chính quyền thực hiện và chấp hành tốt luật ngân sách, tăng cường quản lý nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác thu và chi ngân sách. Đồng thời, giám sát trong việc chi nhằm đảm bảo không để lãng phí, sử dụng nguồn thu ngân sách đúng mục đích, có kế hoạch. Do đó, tổng thu ngân sách của xã năm 2006 là 1.046.319.459 đồng, đạt 167% kế hoạch; tổng chi ngân sách là 769.643.525 đồng, đạt 93%. Đến

năm 2009, tổng thu ngân sách là 1.660.286.461 đồng, đạt 152% kế hoạch; tổng chi ngân sách là 1.357.017.676 đồng, đạt 129% kế hoạch. Bên cạnh đó, công tác tín dụng không ngừng được Đảng ủy quan tâm. Thường xuyên mở rộng quan hệ tín dụng, đẩy mạnh vốn vay các dự án. Qua đó tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, góp phần tạo việc làm, xóa đói giảm nghèo, ổn định và nâng cao đời sống. Tính đến tháng 12-2006, tổng số dư nợ ngân hàng của toàn xã là 2.458.000.000 đồng, đến tháng 12-2009, tổng số dư nợ ngân hàng tăng lên là 6.112.000.000 đồng.

Công tác xây dựng cơ sở hạ tầng được Đảng bộ quan tâm, chỉ đạo sát sao. Trong 5 năm (2005-2010), Đảng bộ đã phát huy khai thác có hiệu quả các nguồn lực, thực hiện tốt phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm. Vì vậy, Đảng bộ xã Phú Thịnh đã tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu sản xuất và đời sống. Xã đã xây dựng 78m tường rào, cổng sắt và khoan giếng tại trạm y tế với tổng kinh phí là 12 triệu đồng. Bên cạnh đó, xã còn xây dựng nhà hội đồng, tường rào dài 70m, đổ sân bê tông của trường Tiểu học; trường Trung học cơ sở được tu sửa phòng hội đồng, xây dựng sân bê tông và nhà vệ sinh tự hoại; xây dựng trường Mầm non, tu sửa và lợp 2 mái nhà nhằm đảm bảo điều kiện học tập của học sinh. Chính quyền xã thực hiện đề án xóa nhà dột nát theo Quyết định 134 của Chính phủ cho 28 hộ gia đình với tổng giá trị 168 triệu đồng và nhà đại đoàn kết của các tổ chức được 7 nhà với tổng giá trị là 37 triệu đồng. Xây dựng nhà đoàn thể 6 gian tại Ủy

ban nhân dân xã với tổng kinh phí là 218.604.000 đồng. Với sự quan tâm, đầu tư của Đảng bộ, chính quyền xã Phú Thịnh và sự hỗ trợ của Nhà nước, công tác xây dựng cơ bản đã từng bước làm thay đổi diện mạo của xã.

Bên cạnh thúc đẩy và phát triển kinh tế, sự nghiệp văn hóa - xã hội cũng được Đảng bộ quan tâm, lãnh đạo và tổ chức thực hiện đạt nhiều hiệu quả tích cực. Các hoạt động văn hóa - xã hội được xã hội hóa và có những tiến bộ mới, đời sống tinh thần của nhân dân ngày càng phong phú và nâng cao.

Công tác giáo dục được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể xã hội quan tâm thường xuyên. Cơ sở vật chất, trang thiết bị của trường học được tăng cường xây dựng. Không chỉ đầu tư trang thiết bị cho các cấp học mà đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý của các nhà trường ngày càng được nâng cao về trình độ chuyên môn nghiệp vụ và chính trị, 100% giáo viên đạt chuẩn. Chất lượng dạy và học ở các cấp học có sự chuyển biến tích cực. Số học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng ngày càng nhiều. Tỉ lệ học sinh hoàn thành bậc học tiểu học, trung học cơ sở đạt 100%. Số học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp huyện ngày càng cao. Xác định công tác giáo dục là nhiệm vụ trọng tâm nên Đảng bộ và chính quyền xã Phú Thịnh đã đẩy mạnh, phát triển sâu rộng phong trào xã hội hóa giáo dục. Trung tâm học tập cộng đồng của xã vẫn tiếp tục hoạt động có hiệu quả thiết thực. Quỹ khuyến học được phát triển hơn trước với sự đóng góp của nhân dân trong xã đã góp phần động viên những học sinh có thành tích trong học tập.

Trên lĩnh vực y tế, dân số, Đảng bộ và chính quyền xã Phú Thịnh không ngừng quan tâm nhằm nâng cao chất lượng chăm lo sức khỏe cho nhân dân. Hệ thống y tế từ xã tới cơ sở được củng cố và tăng cường cán bộ chuyên môn. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trong xã được quan tâm; đồng thời, duy trì công tác khám chữa bệnh. Đến năm 2009, trạm y tế xã đã khám cho 2.405 lượt người. Đội ngũ bác sĩ, y tá của trạm y tế ngày càng nâng cao trình độ và y đức của người thầy thuốc. Trạm y tế xã đã thường xuyên phối hợp hoạt động với Ban dân số kế hoạch hóa gia đình và đạt được hiệu quả cả về truyền thông và dịch vụ. Chiến dịch truyền thông dân số đã thu hút 484 người tham gia, đã khám và phát thuốc điều trị cho 411 chị em phụ nữ. Việc chăm sóc tốt sức khỏe phụ nữ mang thai và trẻ em đã mang lại kết quả tích cực. Năm 2009, tổng số phụ nữ khám thai là 60 người. Số trẻ em dưới 1 tuổi và trẻ em từ 36 tháng tuổi đến 6 tuổi được tiêm phòng và uống vắc xin đạt 100%. Nhờ đó, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi trên địa bàn xã giảm. Bằng những biện pháp tích cực đó, tỷ suất sinh thô của xã năm 2009 là 11,6‰, giảm 1,2‰ so với năm 2008.

Công tác xóa đói giảm nghèo và thực hiện chính sách xã hội được thực hiện có hiệu quả, quan tâm đầy đủ đến các gia đình chính sách, những người có công với cách mạng, thể hiện truyền thống "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn" của quê hương. Đảng bộ xã đã tạo điều kiện cho các hộ nghèo vay vốn để phát triển sản xuất, chăn nuôi ổn định đời sống. Công tác xóa đói giảm nghèo đạt kết quả tốt. Xã Phú Thịnh đã không còn hộ đói. Đến

năm 2009, xã đã bình xét cho 25 hộ gia đình xây dựng nhà theo Quyết định 167 của Chính phủ với số tiền hỗ trợ là 222 triệu đồng. Hỗ trợ 5 gia đình nghèo sửa chữa, xây cất nhà ở với số tiền là 40 triệu đồng. Thông qua các chương trình phát triển kinh tế, dự án đầu tư, Đảng bộ xã Phú Thịnh đã giải quyết được việc làm cho nhân dân, góp phần nâng cao đời sống cho hàng trăm hộ gia đình trong xã. Số hộ nghèo của xã giảm từ 236 hộ (năm 2008) xuống còn 198 hộ (năm 2009). Nhờ có sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng bộ, chính quyền Phú Thịnh nên tỷ lệ hộ nghèo đã giảm xuống còn 20,4% (năm 2009), giảm 5,1% so với năm 2008.

Ngoài ra, Đảng bộ, chính quyền xã Phú Thịnh còn thực hiện tốt chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công và các đối tượng xã hội khác. Đời sống của các gia đình chính sách tiếp tục được nâng lên. Trong những ngày lễ, tết, đặc biệt là ngày 27/7, Đảng bộ tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà cho các gia đình chính sách, người có công với cách mạng với số tiền là 206.800.000 đồng (năm 2009), trong đó Nhà nước hỗ trợ kinh phí là 206.300.000 đồng và 3.650kg gạo. Việc chi trả các chế độ chính sách được xã thực hiện đầy đủ, đúng đối tượng, đúng thời gian quy định.

Hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao có nhiều tiến bộ, nhất là trong đời sống văn hóa cơ sở. Nhân dân xã Phú Thịnh tích cực thực hiện phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, cơ quan và trường học văn hóa, nếp sống văn minh. Nếp sống văn minh trong việc cưới

hỏi, tang, lễ hội của xã có chuyển biến tốt. Nhân dân Phú Thịnh đã hạn chế và bãi bỏ một số tục lệ gây tốn kém. Năm 2009, toàn xã có 679/965 hộ gia đình đạt gia đình văn hóa, 2 làng văn hóa, 7 khu dân cư tiên tiến và 4 cơ quan văn hóa. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng kế hoạch và tổ chức thành công Đại hội văn hóa xã lần thứ II (27-4-2009) và tham gia Đại hội văn hóa huyện lần thứ II (tháng 11-2009). Phong trào thể dục, thể thao của nhân dân trong 5 năm (2005-2010) có chuyển biến tích cực. Từ các phong trào thể thao quần chúng đã phát triển nhiều nhân tố mới để đào tạo bồi dưỡng nhân ra diện rộng. Xã thường xuyên tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao trong các ngày lễ, tết của dân tộc như bóng đá, cầu lông, cờ tướng, kéo co... Tham gia các hoạt động thể thao do huyện tổ chức như giải chạy Việt giã, giải cờ tướng... Hệ thống thông tin tuyên truyền được Đảng bộ xã Phú Thịnh quan tâm, tăng cường chỉ đạo đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao chất lượng nhằm kịp thời đưa tới nhân dân các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương.

Trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh, Đảng bộ và chính quyền xã đặc biệt quan tâm và luôn coi đây là nhiệm vụ quan trọng. Đảng bộ đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh giáo dục ý thức quốc phòng toàn dân, nâng cao nhận thức về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Từ đó, giúp nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về âm mưu, bản chất của các thế lực thù địch. Xã Phú Thịnh đã làm

tốt công tác tập huấn bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ và lực lượng dân quân tự vệ. Đảng bộ đã chỉ đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, đồng thời, đẩy mạnh xây dựng cụm cơ sở vững mạnh toàn diện, an toàn làm chủ. Hoạt động tổ chức huấn luyện quân sự cho lực lượng nòng cốt và quân dự bị được đẩy mạnh. Hàng năm, xã đều hoàn thành chỉ tiêu cấp trên giao về chỉ tiêu khám tuyển nghĩa vụ quân sự. Trong năm 2010, Phú Thịnh đã lập danh sách khám tuyển nghĩa vụ quân sự gồm 43 thanh niên trong độ tuổi. Qua khám tuyển tại huyện, xã có 12 thanh niên đạt tiêu chuẩn nhập ngũ. Trong các ngày lễ, tết của đất nước, địa phương, Đảng bộ và chính quyền xã Phú Thịnh thường xuyên duy trì chế độ trực ban, xây dựng kế hoạch trực chiến, sẵn sàng chiến đấu. Kết hợp với lực lượng công an xã làm tốt công tác tuần tra theo Quyết định số 107. Bên cạnh đó, xã còn xây dựng kế hoạch phòng chống lụt bão, phòng chống cháy nổ, kế hoạch diễn tập TA-09 đã được Ban Chỉ huy quân sự huyện thông qua.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội của xã trong 5 năm (2005-2010) cơ bản được ổn định và giữ vững. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn xã có những chuyển biến tích cực. Trong 5 năm, xã Phú Thịnh đã xử lý các vụ vi phạm hành chính về các tội đánh nhau, trộm cắp, bài bạc... Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được Đảng bộ xã chú trọng, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư của công dân được xã thực hiện tốt, không

để xảy ra khiếu nại đông người, góp phần giữ vững trật tự, kỷ cương, phát huy dân chủ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Trong công tác chính trị tư tưởng, cấp ủy đã quan tâm, tổ chức thực hiện tốt việc nghiên cứu học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các nghị quyết Trung ương khóa X, các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy một cách nghiêm túc, kịp thời. Đảng bộ xã đã đổi mới một bước phương pháp học tập, gắn việc học tập nghị quyết với việc xây dựng và triển khai chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ, chi bộ. Do đó, chỉ thị, nghị quyết của Đảng đã nhanh chóng đi vào cuộc sống, trở thành phong trào cách mạng sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Thông qua công tác tư tưởng đã góp phần giáo dục đạo đức cách mạng, tạo sự ổn định về chính trị, đồng thuận về tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, đồng thời, nâng cao bản lĩnh chính trị, tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

Công tác tổ chức, xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ quan tâm, chỉ đạo sát sao, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt nên đã tập trung lãnh đạo kết quả toàn diện trên các mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Cấp ủy đã thực hiện nghiêm túc cuộc vận động "Xây dựng và chỉnh đốn Đảng" góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng. Đảng bộ đã tích cực củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Đảng đến từng chi bộ nhằm tăng cường hơn nữa năng lực lãnh đạo, sức chiến

đấu của tổ chức Đảng và từng đảng viên. Đảng bộ đã phân công nhiệm vụ cho cấp ủy kịp thời xây dựng quy chế làm việc, duy trì chế độ và chất lượng sinh hoạt Đảng, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao tự phê và phê bình, kiểm tra đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ. Việc đánh giá chất lượng tổ chức và đảng viên được diễn ra hàng năm, đảm bảo đúng nguyên tắc.

Công tác phân loại và quản lý tổ chức Đảng và Đảng viên tiếp tục được thực hiện có hiệu quả. Hàng năm, Đảng bộ đã nghiêm túc thực hiện xếp loại Đảng viên và tổ chức Đảng. Năm 2009 toàn Đảng bộ có 100 % chi bộ được xếp loại trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém, 93% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ. Trong nhiều năm Đảng bộ xã Phú Thịnh giữ vững danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh, đồng thời có hàng chục đồng chí được trao tặng huy hiệu 30, 40, 50, 60 năm tuổi Đảng.

Đảng bộ xã cũng luôn chú trọng công tác tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kế cận, tạo nguồn bổ sung cho các năm tiếp theo. Làm tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng cán bộ. Thực hiện hướng dẫn số 17-HD/HU ngày 27/2/2009 của Huyện ủy Đại Từ về công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2010 - 2015, Đảng bộ Phú Thịnh đã xây dựng kế hoạch và trực tiếp chỉ đạo công tác đào tạo cán bộ. 100% cán bộ công chức xã đã chuẩn hóa, có bằng cấp chuyên môn, đội ngũ cán bộ chủ chốt được đào tạo chuyên môn từ trình độ trung cấp trở lên. Năm 2010, có 2 cán bộ xã hoàn thành chương trình hệ cao đẳng kinh tế, 3 đồng chí học trung cấp khuyến nông lâm.

Công tác quản lý đảng viên được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định. Các thủ tục, hồ sơ chuyển đi, chuyển đến đều đảm bảo. Công tác phát triển đảng viên luôn được Đảng bộ chú trọng, nhiều quần chúng ưu tú đã được cử đi học các lớp cảm tình Đảng, trong đó kết nạp 34 đồng chí. Đảng bộ đã thường xuyên quan tâm đến công tác bảo vệ chính trị nội bộ, phát huy tinh thần đoàn kết, ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, thóai hóa, biến chất và các biểu hiện cơ hội khác, giữ vững nội bộ trong sạch, vững mạnh, đoàn kết thống nhất cao.

Về công tác kiểm tra, giám sát, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã đã thường xuyên chỉ đạo, làm tốt công tác kiểm tra và tự kiểm tra của các Chi ủy, chi bộ và đảng viên, giám sát các nhiệm vụ thực hiện Điều lệ, Quy chế hoạt động của cấp ủy. Trong 5 năm (2005-2010), Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra các chi bộ trong các lĩnh vực: tình hình chấp hành Điều lệ, quy định của Đảng; thu chi Đảng phí; chế độ sinh hoạt định kỳ, phương pháp đổi mới nội dung sinh hoạt. Qua kiểm tra, đã củng cố thêm lòng tin của quần chúng nhân dân, của cán bộ, đảng viên đối với Đảng, phát huy tốt hơn trong thực hiện quy chế dân chủ. Trong nhiệm kỳ, không có đồng chí nào bị khai trừ.

Công tác dân vận tiếp tục làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy địa phương, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, đề xuất cấp ủy các giải pháp giải quyết xử lý hiệu quả các vấn đề nảy sinh trong quá trình triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà

nước. Tập hợp vận động được đông đảo quần chúng tham gia các tổ chức đoàn thể. Đã tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục và tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân, các thành phần kinh tế trên địa bàn xã phát huy tiềm năng, thế mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tiếp tục được đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, phù hợp với luật tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, nhờ đó hiệu quả, hiệu lực tăng lên đáng kể. Chất lượng các kỳ họp Hội đồng nhân dân được nâng cao, lựa chọn và bàn bạc dân chủ, quyết định các vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh sát với thực tiễn địa phương. Công tác tiếp xúc cử tri được thực hiện có hiệu quả, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân trong xã, kịp thời chuyển đến cơ quan chức năng xem xét giải quyết và đưa vào chương trình nghị sự của Hội đồng nhân dân. Chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân đối với Ủy ban nhân dân các ban ngành đoàn thể, cơ sở thôn xóm được thực hiện tốt, sớm phát hiện được các vi phạm, vướng mắc và có giải pháp khắc phục kịp thời. Chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được nâng cao, tiến bộ, tích cực trong công việc, gần dân, hiểu dân, được nhân dân tin tưởng.

Cũng trong nhiệm kỳ này, Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, phân định rõ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ cho từng thành viên Ủy ban nhân dân. Thực hiện tốt nguyên tắc "tập thể lãnh đạo, cá

nhân phụ trách" trong tập thể Ủy ban nhân dân. Đảng ủy, chính quyền xã đã quan tâm đến xây dựng quy chế hoạt động cho Ủy ban nhân dân, quy chế phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành đoàn thể, thường xuyên quan tâm đến chất lượng, hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ xã. Đặc biệt trong các lĩnh vực "nhạy cảm" như quản lý đất đai, thu chi ngân sách, xây dựng cơ bản, thực hiện các chính sách cơ bản, Ủy ban thực hiện nghiêm túc pháp lệnh dân chủ, công khai các khoản thu chi, các đợt cứu trợ đột xuất. Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã, sự phối kết hợp của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng, Ủy ban nhân dân xã đã đẩy mạnh thực hiện quy hoạch sử dụng đất đai hàng năm, tăng cường chỉ đạo công tác phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh, ổn định đời sống nhân dân, tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Bên cạnh đó, cấp ủy, chính quyền địa phương cũng thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện cho hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ 2005-2010. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng đã tích cực tham gia vào các hoạt động ủng hộ, từ thiện, xóa đói giảm nghèo, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, xây dựng hội ngày càng vững mạnh. Mặt trận và các đoàn thể cũng luôn chủ động, tích cực đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động cho sát với tình hình thực tế tại địa phương, thu hút được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Tính đến nhiệm kỳ 2005-2010, tỷ lệ

tập hợp đoàn viên, hội viên trong xã tham gia sinh hoạt đã tương đối cao.

Sau thành công của Đại hội nhiệm kỳ, Mặt trận Tổ quốc xã, các đoàn thể thanh niên, phụ nữ đã sớm đi vào hoạt động ổn định, thể hiện tốt vai trò đại đoàn kết toàn dân, tích cực vận động quần chúng thi đua yêu nước trong lao động sản xuất và phát triển kinh tế, đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới tại khu dân cư. Thông qua các phong trào hoạt động, chất lượng cán bộ và chất lượng hoạt động của đoàn thể được nâng cao rõ rệt. Từ năm 2006-2009, tất cả các tổ chức Hội, đoàn đều đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh, đó là sự khích lệ thích đáng đối với Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và nhân dân trong xã hăng hái thi đua hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chính trị địa phương.

Có được những thành tích kể trên, trước hết phải kể đến sự quan tâm, hỗ trợ hiệu quả của Đảng và Nhà nước, sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng ủy, chính quyền địa phương. Bên cạnh đó, còn phải kể đến sự kế thừa và phát huy thành quả của các nhiệm kỳ trước, sự đóng góp trí tuệ, công sức của toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Thời tiết trong những qua có nhiều thuận lợi cho sản xuất, nhân dân đã mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu giống vật nuôi, cây trồng. Phong trào thi đua được đông đảo các tầng lớp nhân dân đồng tình hưởng ứng và tích cực thực hiện. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư đã góp phần quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Mặc dù vậy, trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XXIII (nhiệm kỳ 2005-2010), Đảng bộ và nhân dân xã Phú Thịnh vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định: cơ cấu kinh tế đã có sự chuyển dịch song nông nghiệp vẫn giữ vai trò quá lớn; văn hóa - xã hội chưa phát triển đồng đều; công tác an ninh trật tư - an toàn xã hội hiệu quả chưa cao, tồn tại nhiều vi phạm; cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" chưa được thực hiện triệt để; công tác điều hành của chính quyền chưa kiên quyết, trình độ, năng lực cán bộ còn nhiều hạn chế; sự phối kết hợp hoạt động giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể với chính quyền, các ban ngành chưa thường xuyên, hiệu quả thấp... Những khuyết điểm, yếu kém này đã được Đảng bộ và nhân dân xã Phú Thịnh nghiêm túc tự nhìn nhận, là bài học kinh nghiệm quý báu cho quá trình xây dựng địa phương những năm tiếp theo.

2. Đảng bộ xã Phú Thịnh lãnh đạo nhân dân thực hiện công cuộc xây dựng nông thôn mới (2010-2015)

Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Phú Thịnh đã đạt được những kết quả to lớn, có những mục tiêu đã đạt và vượt so với kế hoạch đề ra, làm thay đổi diện mạo nông thôn mới ở địa phương. Cơ sở vật chất, các công trình phúc lợi, văn hóa, giáo dục, y tế... cơ bản ổn định và có bước phát triển, các chính sách xã hội được thực hiện ngày càng có hiệu quả. Chính trị ổn định, an ninh - quốc phòng được giữ vững, đời sống nhân dân được cải thiện và nâng cao. Hệ thống chính trị được

củng cố, quyền làm chủ của nhân dân được mở rộng và phát huy. Công tác chỉnh đốn Đảng được coi trọng, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên từng bước được nâng cao, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ của địa phương. Đây chính là những tiền đề quan trọng để Đảng bộ xã Phú Thịnh tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2010-2015.

Thực hiện Chỉ thị của Huyện ủy Đại Từ, ngày 14-5-2010, Đại hội Đảng bộ xã Phú Thịnh lần thứ XXIV (nhiệm kỳ 2010-2015) được tổ chức. Đại hội đã đánh giá tổng quát quá trình lãnh đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2005-2010, những kết quả đã giành được, những khuyết điểm còn tồn tại, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm. Dự báo những thuận lợi, khó khăn, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ và những giải pháp lớn cho nhiệm kỳ 2010-2015.

Mục tiêu tổng quát trong nhiệm kỳ 2010-2015 được Đảng bộ xác định: Nâng cao năng lực lãnh đạo, phát huy truyền thống đại đoàn kết, khai thác hiệu quả mọi tiềm năng và nguồn lực, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu phát triển kinh tế, xây dựng Phú Thịnh ngày càng vững mạnh. Cần tập trung phát triển kinh tế, thu hút các dự án đầu tư phát triển nông lâm nghiệp và xây dựng cơ sở hạ tầng, đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ gia đình đa dạng, toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa có chất lượng. Phát triển thâm canh cây chè kết hợp sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, không ngừng cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thường xuyên củng cố

vững chắc an ninh, quốc phòng, nâng cao năng lực lãnh của Đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền và hiệu quả hoạt động của các đoàn thể nhân dân.

Đại hội đề ra một số mục tiêu chủ yếu: Phấn đấu tăng trưởng kinh tế bình quân là 10%; nông nghiệp chiếm 85%; công nghiệp - dịch vụ chiếm 15%. Sản lượng lương thực có hạt bình quân đạt từ 2.000 đến 2.100 tấn/năm. Chuyển đổi trồng lại và trồng mới chè hàng năm từ 4-5ha. Năng suất chè kinh doanh bình quân đạt 99 tạ/ha/năm. Sản lượng chè búp tươi đạt 1.600 tấn (năm 2015). Về chăn nuôi: ổn định đàn trâu với 350 con; đàn bò 10 con; đàn lợn 5.000 con; gia cầm 24.000 con. Về lâm nghiệp, trồng rừng bình quân 15 ha/năm. Về thủy sản, đạt 41 tấn/năm. Về thu ngân sách, phấn đấu tăng 10%.

Về văn hóa, xã hội: tỷ suất sinh thô hàng năm là 1,17%. Phấn đấu xây dựng 2 nhà văn hóa/năm, 100% các xóm có nhà văn hóa. Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt từ 75-80%, 100% đạt cơ quan, 5 xóm đạt văn hóa, 9 xóm đạt khu dân cư tiên tiến. Xây dựng trạm y tế đạt chuẩn quốc gia. Xây dựng trường trung học cơ sở, trường mầm non đạt chuẩn mức độ 1. Giảm hộ nghèo từ 20,28% (năm 2010) xuống còn 8% (năm 2015), mỗi năm giảm 2,5%/năm.

Về quốc phòng - an ninh, hoàn thành 100% các chỉ tiêu tuyển quân hàng năm. Thực hiện huấn luyện dân quân tự vệ hàng năm đạt loại khá trở lên. Đảm bảo giữ vững về an ninh chính trị, an ninh nội bộ, an ninh nông thôn và trật tự an toàn xã hội; chú trọng phòng ngừa và giải quyết các tệ nạn xã hội, đặc biệt ma túy. Phấn đấu

đến năm 2015, số đối tượng sử dụng ma túy đang quản lý phải được hoàn lương.

Về xây dựng Đảng, kết nạp 5% đảng viên mới trên tổng số đảng viên/năm (35 đồng chí trong nhiệm kỳ). Phấn đấu 100% Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh. Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh. 95% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tách chi bộ ghép Đồng Chằm, Kim Tào và thành lập chi bộ Trạm y tế xã.

Về xây dựng hệ thống chính trị: Xã đã chuẩn bị tốt nhân sự và thực hiện thành công bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp năm 2011. Phấn đấu chuẩn hóa đội ngũ cán bộ cấp xã và cán bộ công chức. Phấn đấu chính quyền đạt trong sạch, vững mạnh, 80% Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đạt trong sạch vững mạnh. Quan tâm chỉ đạo tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh xã làm mô hình thanh niên làm kinh tế giỏi, ứng dụng khoa học kỹ thuật. Xây dựng nông thôn mới đến năm 2015 đạt 14/19 tiêu chí.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XXIV. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Lôi Quốc Hưng được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lâm Văn Cầu làm Phó Bí thư; đồng chí Trương Thị Thu Trang làm Phó Bí thư Thường trực.

Nhiệm kỳ 2010-2015 là nhiệm kỳ đất nước ta đang trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa toàn diện. Những mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra trước mắt tuy có nhiều thuận lợi, đồng thời cũng không ít khó khăn, thử thách, song Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh đã có nhiều cố gắng nhằm hoàn thành những kế hoạch đã đề ra.

Trong 5 năm (2010-2015), kinh tế của xã có bước phát triển toàn diện và tương đối ổn định. Để thuận tiện đối với việc canh tác, Phú Thịnh đã tiến hành phân vùng sản xuất: vùng trồng lúa; vùng trồng chè. Vùng trồng lúa gồm 3 khu vực, với diện tích 123ha, bao gồm: Vùng 1: đồng Gốc Gạo nằm trên địa bàn xóm Phú Thịnh 1, Phú Thịnh 2, xóm Gò - đây là cánh đồng lớn nhất trên địa bàn xã với diện tích 51 ha; vùng 2 bao gồm: Đồng Trắng (thuộc xóm Gò) và Đồng Kinh (thuộc xóm Phố), với tổng diện tích là 35ha; vùng 3 bao gồm: đồng Tân Quy, với diện tích 37ha; diện tích còn lại là 85,59ha, nằm rải rác ở các xứ đồng (xóm Làng Thượng, Đồng Thác, Đầu Cầu, Đồng Chằm, Cường Thịnh, Gò Trò, Kim Tào, Vũ Thịnh 1, Vũ Thịnh 2). Vùng trồng chè được quy hoạch với diện tích 150ha, chủ yếu trồng các loại chè giống mới và chè hạt.

Thực hiện Quyết định số 800-QĐ/TTg, ngày 4-6-2010 của Thủ tướng Chính phủ "Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020", thực hiện Quyết định số 1282/QĐ-UBND về việc phê duyệt chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Thực hiện Quyết định số 800 của Chính phủ, trên cơ sở hướng dẫn của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng ủy xã Phú Thịnh đã thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới do đồng chí Lôi Quốc Hưng - Bí thư Đảng bộ làm Trưởng ban, đồng thời thành lập các tiểu ban xây dựng nông thôn mới do các đồng chí Bí thư chi bộ làm Trưởng tiểu ban.

Để thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, công tác tuyên truyền được triển khai sâu rộng bằng nhiều hình thức từ xã đến các ban ngành, đoàn thể, hội viên quần chúng nhân dân trên hệ thống truyền thanh và thông qua các đợt phát động, giao ước ký kết thi đua "toàn dân chung tay xây dựng nông thôn mới". Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban chỉ đạo đã xây dựng kế hoạch, chương trình phối hợp các ngành đoàn thể đến chi ủy, chi bộ nhằm tổ chức tuyên truyền thực hiện mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Ban chỉ đạo xã đã vận dụng sáng tạo, hướng dẫn chỉ đạo, phát huy tính năng động, phối hợp cùng tổ chức thực hiện, các tiểu ban cơ sở xóm phát huy dân chủ, sức mạnh của cộng đồng dân cư với tinh thần nhân dân là chủ thể trong xây dựng nông thôn mới, tạo bước chuyển biến sâu sắc về nhận thức trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, từ đó có sự vào cuộc, hướng dẫn phong trào ở tất cả các đơn vị trong xã.

Công tác tập huấn kiến thức cho cán bộ ban chỉ đạo xã, tiểu ban chỉ đạo cơ sở trong 3 năm qua được sự quan tâm của tỉnh, huyện, 100% đội ngũ cán bộ ban chỉ đạo xã và trưởng phó, tiểu ban chỉ đạo cơ sở được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên đề về xây dựng nông thôn mới, phù hợp với tình hình địa phương Phú Thịnh.

Bước vào thực hiện nhiệm vụ mới, Đảng bộ Phú Thịnh tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn theo hướng sản xuất nông nghiệp, hàng hóa, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ có chất lượng cao.

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu trong nông lâm nghiệp toàn diện.

Trong nông nghiệp, trọng tâm đưa các loại cây, con giống có năng suất chất lượng và có giá trị kinh tế cao. Tập trung phát triển nông nghiệp, khai thác tiềm năng kinh tế đồi rừng đa dạng như: cây lấy gỗ, cây ăn quả và phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại mở rộng, khuyến khích các mô hình kinh tế tập thể ở cơ sở xóm, khu dân cư. Do điều kiện thổ nhưỡng tương đối thuận lợi, cơ cấu mùa vụ trong trồng trọt đã có nhiều chuyển biến tích cực, tình hình sản xuất nông nghiệp ở xã đạt được nhiều kết quả khả quan. Trong sản xuất lương thực, cơ cấu mùa vụ được thay đổi cơ bản theo hướng tăng diện tích gieo cấy trà lúa xuân muộn, gieo trồng cây màu vụ đông, giảm diện gieo cấy lúa xuân chính vụ, áp dụng cơ giới hóa (95% tổng diện tích được làm đất bằng máy), góp phần giải phóng sức lao động cho nông dân, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm sau thu hoạch.

Tổng sản lượng lương thực năm 2012 đạt 2120,8 tấn, trong đó sản lượng lúa đạt 2085,2 tấn, sản lượng ngô đạt 35,6 tấn. Bình quân lương thực đạt 521,2 kg/người/năm. Phú Thịnh chủ yếu trồng các loại cây màu như: khoai lang, đậu, lạc, đỗ, rau các loại, với diện tích và năng suất ổn định. Cụ thể: diện tích khoai lang là 9ha, cho năng suất 65 tạ/ha, sản lượng đạt 58,5 tấn; cây lạc với diện tích 8 ha, cho năng suất bình quân là 15 tạ/ha, sản lượng 12 tấn; 6,5ha diện tích đậu đỗ các loại cho năng suất 13 tạ/ha, sản lượng 8,45 tấn; với diện tích 29,5ha rau màu các loại, cho

năng suất 145 tạ/ha, sản lượng 427,75 tấn. Năm 2014, tổng diện tích gieo cấy lúa cả năm 383,4/383ha, bằng 100% kế hoạch, năng suất đạt 55,29 tạ/ha, sản lượng 2.106/2.086 tấn đạt 100,98% kế hoạch. Tổng diện tích trồng ngô đạt 12/12ha, bằng 100% kế hoạch, năng suất đạt 40 tạ/ha, sản lượng đạt 48/43 tấn bằng 111,6 % kế hoạch. Tổng sản lượng lương thực có hạt bằng 2.154/2.129 tấn đạt 101% kế hoạch. Rau các loại: 68/68ha bằng 100% kế hoạch; đậu các loại 6/6 ha, bằng 100% kế hoạch; lạc 8/8 ha, bằng 100% kế hoạch; khoai lang 15/15 ha, bằng 100% kế hoạch.

Trong sản xuất chè, Đảng bộ chỉ đạo từng bước đưa các giống chè mới có năng suất cao, chất lượng ngon vào trồng mới và trồng thay thế các diện tích già cỗi. Tổng diện tích chè năm 2013 là 146 ha, trong đó diện tích chè giống mới là 90 ha (chiếm 60% diện tích); diện tích chè kinh doanh là 123ha, năng suất 104,9 tạ/ha, sản lượng 1290 tấn. Năm 2014, diện tích chè thâm canh, cải tạo là 80 ha, đạt 100% kế hoạch. Diện tích trồng mới và trồng thay thế là 16,62ha/16ha, đạt 103,8% kế hoạch, sản lượng trung bình đạt 114 tạ/ha.

Ngành chăn nuôi của xã tiếp tục phát triển ổn định theo mô hình gia trại. Do chủ động làm tốt công tác tiêm phòng dịch bệnh. Năm 2014, tổng đàn trâu toàn xã 180/120 con đạt 150% kế hoạch; đàn lợn có 1.712/1.300 con, đạt 131,6% kế hoạch; đàn gia cầm 47.838/45.000 con, đạt 106% kế hoạch.

Trong năm 2012, 2013, 2014 xã cũng tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình nông thôn mới. Năm 2014, xã tiếp tục triển khai Đề án xây dựng nông thôn mới và Đề án phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân. Hiện nay xã đạt 10/19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới đó là: Quy hoạch và thực hiện quy hoạch (tiêu chí số 1); điện (tiêu chí số 4); trường học (tiêu chí số 5); chợ nông thôn (tiêu chí số 7); bưu điện (tiêu chí số 8); tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên (tiêu chí số 12); giáo dục (tiêu chí số 14); y tế (tiêu chí số 15); hệ thống tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh (tiêu chí số 18); an ninh trật tự xã hội (tiêu chí số 19).

Công tác xây dựng cơ bản được Đảng bộ chú trọng chỉ đạo. Năm 2014, xã phối hợp với đơn vị thiết kế, nhà thầu giao mốc các tuyến đường: Đường liên xã Phú Thịnh - Phú Xuyên; đường liên xóm Tân Quy - Vũ Thịnh 1 - Kim Tào; triển khai thi công xây dựng đường giao thông nông thôn năm 2014; đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình ầu Làng Thượng theo tiến độ; lập xong hồ sơ thanh quyết toán đường bê tông nông thôn năm 2013; khảo sát thiết kế tuyến đường liên xóm Đồng Chằm - Vũ Thịnh 2. Công tác quản lý quy hoạch được đảm bảo, các công trình được triển khai xây dựng thực hiện theo đúng quy hoạch về xây dựng nông thôn mới. Hoàn thành công tác kiểm kê, kiểm điểm giải phóng mặt bằng tuyến đường liên xã Phú Thịnh - Phú Xuyên và tuyến đường liên xóm Cường Thịnh - Vũ Thịnh 1 - Gò Trò, đã bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư và đơn vị thi công để thi công công trình theo tiến độ.

Công tác trồng rừng được Đảng ủy và chính quyền quan tâm chỉ đạo sát sao. Diện tích đất lâm nghiệp toàn xã có 290,3ha, toàn bộ diện tích rừng đều là rừng sản xuất. Diện tích đất rừng đã được giao khoán và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình. Cây trồng chủ yếu là keo. Sản phẩm lâm nghiệp đã mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người dân trong xã. Công tác quản lý, tuyên truyền bảo vệ, không để xảy ra cháy rừng, các vụ vi phạm lâm luật hàng năm đều giảm.

Công tác thu chi ngân sách xã được thực hiện đúng theo luật định, đảm bảo thu đúng, thu đủ, chi tiêu hợp lý. Theo đó, năm 2010 tổng thu ngân sách là: 1.405.229.147 đồng, đạt 136% kế hoạch. Trong đó thu trên địa bàn là: 66.213.850 đ đạt 78 % kế hoạch. Chi ngân sách là: 872.006.439 đồng đạt 70 % kế hoạch; năm 2013: Thu ngân sách: 2.728.182.000đ. Trong đó thu cân đối: 106.800.000đ; chi ngân sách: 2.728.182.000đ; chi dự phòng: 54.000.000đ. Nhìn chung, các nguồn thu, chi của xã đều đạt chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra.

Về văn hóa xã hội, triển khai tốt cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư". Toàn xã có 693/1003 hộ gia đình đạt gia đình văn hóa, 4 làng văn hóa, 4 khu dân cư tiên tiến và 4 cơ quan đạt cơ quan có nếp sống văn hóa. Ủy ban nhân dân huyện khen 2 xóm văn hóa và 2 Ban Mặt trận của xóm Phú Thịnh 2 và Vũ Thịnh 2, 1 gia đình tiêu biểu Trần Đăng Tân xóm Đồng Chằm và Ban chỉ đạo "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" xã. Năm 2013, xã xây dựng mới 2 nhà văn hóa xóm.

Số hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa từ 79% trở lên. Số xóm đạt tiêu chuẩn khu dân cư văn hóa từ 57% trở lên. Số xóm đạt tiêu chuẩn Làng văn hóa từ 35% trở lên. Số cơ quan đạt tiêu chuẩn cơ quan văn hóa từ 80% trở lên. Tỷ lệ hộ nghèo: giảm tỷ lệ hộ nghèo 2,5% trở lên.

Tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền trong các ngày lễ lớn, trong dịp tết cổ truyền và tuyên truyền về an toàn giao thông, phòng chống dịch bệnh cho gia súc gia cầm, dịch cúm H1N1, sâu bệnh hại lúa. Tuyên truyền Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXIV và Đại hội Đảng bộ huyện Đại Từ lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2010-2015); tuyên truyền phòng sởi cho trẻ từ 1 đến 5 tuổi và các nhiệm vụ chính trị của địa phương qua hệ thống loa truyền thanh của xã và các xóm. Tuyên truyền và thống kê dịch vụ internet, điện thoại và thông tin nghe nhìn trên địa bàn xã. Hoạt động thể dục thể thao được tổ chức thường xuyên tại sân vận động như bóng đá, cầu lông, chọi gà. cờ tướng, kéo co ...trong dịp tết Nguyên đán được đông đảo thanh thiếu niên và các cơ quan ban ngành, nhân dân nhiệt tình tham gia.

Công tác giáo dục và đào tạo của xã được quan tâm đúng mức và tiếp tục có những bước phát triển đáng kể. Chất lượng giáo dục đào tạo được nâng cao. Trong nhiệm kỳ, xã chỉ đạo nhà trường tổ chức tổng kết các năm học và khai giảng năm học mới đạt kết quả. Cơ sở vật chất đầu tư cho giáo dục cơ bản đầy đủ, đảm bảo công tác dạy và học. Phong trào khuyến học, khuyến tài từng bước được phát triển.

Công tác giáo dục ở các trường đạt kết quả tốt, cơ sở vật chất được ổn định. Năm 2010, được Nhà nước đầu

tư xây dựng 2 nhà lớp học 2 tầng tại trường mầm non và trường trung học cơ sở. Tỷ lệ học sinh lên lớp ở các cấp học đều đạt cao và học sinh đỗ tốt nghiệp đạt 100%. Trường Tiểu học đã được tổ chức Plan trang bị cho 84 bộ bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi do Công ty Hòa Phát sản xuất và trang thiết bị thư viện cho tất cả các lớp học với tổng kinh phí là 80.160.000 đồng.

Trong công tác y tế, xã đã tổ chức triển khai tốt các chương trình y tế như: tiêm chủng mở rộng, công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh được chú trọng, tổ chức cho các cháu uống vitamin A; cân, đo trẻ... được duy trì. Duy trì tốt hoạt động khám chữa bệnh cho nhân dân, năm 2010 đã khám cho 2.974 lượt người, triển khai các chương trình theo kế hoạch hướng dẫn, khám chữa bệnh miễn phí cho người nghèo. Năm 2014, duy trì tốt hoạt động khám chữa bệnh cho nhân dân, trong năm đã khám cho khoảng 4.210 lượt người; triển khai các chương trình như: lấy đờm phát hiện lao, tuyên truyền, vận động tiêm chủng tự nguyện, tiêm phòng sởi Rubela cho các cháu từ 1-14 tuổi, tổ chức tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm, tổ chức chiến dịch uống vitamin... Công tác truyền thông dân số, kế hoạch hóa gia đình cho nhân dân không sinh con thứ 3 được tiến hành thường xuyên.

Hoạt động văn hóa, thông tin tuyên truyền, tập trung tổ chức các hoạt động tuyên truyền mừng Đảng, mừng xuân, tuyên truyền kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam... Đảng bộ đã chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể nhân dân tổ chức kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ; ngày thành lập Đoàn Thanh niên...

Công tác chính sách xã hội được Đảng ủy và chính quyền xã quan tâm, giải quyết tốt. Thực hiện Nghị định 54 của Chính phủ đợt 2 xã đã bổ xung được 31 hồ sơ của đối tượng tham gia quân đội trước 30-4-1975 làm hồ sơ chất độc da cam. Thực hiện quyết định 548 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ cho các đối tượng chuyển đổi từ vận tải xe công nông sang vận tải hàng hóa bằng xe ô tô, đã có 13 hồ sơ được duyệt, nhận tiền hỗ trợ và 18 hồ sơ chuyển lên cấp trên để đề nghị hỗ trợ. Bên cạnh đó, xã cũng đã xây dựng các quỹ như: Tình nghĩa, trẻ thơ, chất độc hóa học, người nghèo và ủng hộ đồng bào lũ lụt, ủng hộ làm nhà tình nghĩa, tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình chính sách trong các dịp lễ, tết.

Thực hiện chương trình hợp tác giữa tổ chức Plan Việt Nam với xã Phú Thịnh, năm 2014 dưới sự lãnh đạo của Plan Thái Nguyên, sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng, sự điều hành của Ban điều hành Plan xã Phú Thịnh và hoạt động của các Ban dự án, đã triển khai thực hiện một số hoạt động của các dự án theo hợp đồng đã ký kết như: Dự án Bảo trợ và bảo vệ trẻ em; Dự án Chăm sóc và phát triển trẻ thơ; Dự án Thích ứng với biến đổi khí hậu... với tổng kinh phí được hỗ trợ là 549.488.000 đồng.

Trong công tác quốc phòng - an ninh, Đảng ủy xã đã xây dựng Nghị quyết công tác quốc phòng - an ninh và nghị quyết chuyên đề về quân sự, quốc phòng, nghị quyết công tác tuyển quân để tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân từ xã đến thôn đối với công tác quân sự quốc

phòng tổ chức phát động phong trào nhân dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phạt hành chính được 8.990.000 đồng nộp vào kho bạc Nhà nước. Kết hợp với công an huyện và Sở giao thông vận tải Thái Nguyên mở lớp học thi cấp giấy phép lái xe cho 92 người. Tổ chức 2 buổi tuyên truyền giao thông với 120 lượt người tham dự.

Ngoài ra, công tác an ninh xã đã tiến hành các mặt công tác: Giải quyết về hộ khẩu đi, đến; tạm trú, tạm vắng theo quy định; phối hợp cùng cơ quan thi hành án huyện xác minh hoàn cảnh gia đình, thu tiền nợ án 6 trường hợp; bảo vệ Đại hội Đảng bộ xã và các ngày lễ, tết Nguyên đán... Tổ chức cho 100% số hộ trên địa bàn và học sinh ký cam kết theo tinh thần Nghị định số 34/NĐ-CP về giao thông, Nghị định số 36/NĐ-CP về pháo nổ. Xây dựng phương án phòng cháy ở cơ quan đơn vị. Thường xuyên tuyên truyền phổ biến đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, duy trì và phát động phong trào " Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc".

Ban Chỉ huy quân sự xã luôn quán triệt sâu sắc nhiệm vụ quân sự, giữ vững truyền thống đánh giặc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, lực lượng vũ trang xã xây dựng tinh thần đoàn kết ý chí quyết tâm chiến đấu... Năm 2014, xã tổ chức tiễn đưa 7 tân binh lên đường làm nhiệm vụ; rà soát lập danh sách cán bộ thuộc đối tượng bồi dưỡng về kiến thức quốc phòng đối tượng 4 cho 25 đồng chí; tổ chức triển khai đợt huấn luyện dân quân theo đúng kế hoạch của cấp trên với kết quả: Kiểm tra bắn đạn thật có 2 đồng chí đạt loại giỏi, 14 đồng chí đạt loại khá, kiểm tra môn chính trị:

có 24 đồng chí đạt loại giỏi, khá 41 đồng chí, trung bình 15 đồng chí. Kết quả đơn vị đạt loại khá.

Công tác chính trị, tư tưởng có nhiều cố gắng, bám sát nhiệm vụ trọng tâm của Đảng ủy đề ra, kịp thời tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến từng người dân. Thường xuyên quán triệt sâu sắc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân. Tổ chức quán triệt, triển khai tiếp tục thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Tổ chức ôn lại kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 3/2/1930-3/2/2010. Triển khai Chỉ thị 37-CT/TW về Đại hội Đảng bộ các cấp và tiến tới Đại hội đại biểu Toàn quốc lần thứ XI của Đảng. Triển khai học nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện Đại Từ khóa XXII (nhiệm kỳ 2010-2015). Về công tác biên soạn cuốn lịch sử Đảng, Đảng bộ xã tiến hành thu thập các dữ liệu lịch sử qua các thời kỳ để làm tư liệu cho việc biên soạn cuốn sách, năm 2014 đã tiến hành tổ chức Hội thảo lần 3. Ngoài ra, Đảng bộ đã chỉ đạo tổ chức thành công hội thi "Bí thư chi bộ giỏi" và "Cán bộ dân vận khéo", được đông đảo cán bộ đảng viên và các tầng lớp nhân dân quan tâm tham gia cổ vũ.

Qua việc triển khai và thực hiện trong Đảng bộ mọi cán bộ đảng viên luôn phát huy được tinh thần trách nhiệm sự đoàn kết trong Đảng, thấm nhuần nghị quyết đã thực hiện được nhiệm vụ của người đảng viên theo quy định Điều lệ Đảng. Nâng cao sức chiến đấu của tổ

chức cơ sở Đảng trong sạch, xây dựng Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng ủy chú trọng trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức. Hàng năm, Đảng ủy tiến hành tổng kết công tác Đảng, xây dựng Nghị quyết phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong năm tiếp theo trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh và xây dựng chính quyền. Công tác xây dựng Đảng luôn được gắn liền với việc tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra, đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức chi bộ Đảng và đảng viên theo đúng quy định và hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương. Trong 3 năm (2010-2013), toàn Đảng bộ không có đảng viên vi phạm tư cách. Có 13/18 chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh, có 6 chi bộ đạt "Trong sạch, vững mạnh tiêu biểu"; 5/18 chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đảng bộ Phú Thịnh luôn chú trọng đến công tác bồi dưỡng, kết nạp đảng viên mới. Năm 2013, Đảng ủy đã cử 17 quần chúng đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng và đề nghị tổ chức kết nạp Đảng cho 4 quần chúng ưu tú, chuyển Đảng chính thức cho 11 đảng viên dự bị. Năm 2014, xã cử 14 quần chúng ưu tú đi học lớp nhận thức về Đảng, 3 quần chúng đã được vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng. Đây là lớp đảng viên kế cận được lựa chọn kỹ càng, có đủ năng lực và phẩm chất đạo đức cách mạng phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của xã. Trong năm đã tổ chức trao tặng Huy hiệu Đảng cho 5 đồng

chí từ 30 năm tuổi Đảng trở lên; làm hồ sơ phát thẻ đảng viên theo quy định.

Các ban giúp việc cho Đảng ủy xã hoạt động hiệu quả. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy làm tốt công tác tham mưu, giúp Ban Chấp hành Đảng bộ chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật. Năm 2014, Đảng ủy đã thực hiện cuộc kiểm tra tại 18/18 chi bộ trực thuộc về triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2014, trọng tâm là kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ: sinh hoạt theo quy định của Điều lệ Đảng; công tác phát triển đảng viên; "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" theo chuyên đề năm 2014; kiểm tra việc ghi chép sổ sách của chi bộ. Triển khai thực hiện đầy đủ các cuộc kiểm tra, giám sát của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra cấp trên, trong đó thực hiện một cuộc giám sát trực tiếp của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy đối với Đảng ủy về việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 113-KL/HU, ngày 16-12-213 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đại Từ khóa XXII về thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2013 và mục tiêu , nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2014. Xây dựng đầy đủ báo cáo các cuộc kiểm tra, giám sát gửi Ủy ban Kiểm tra và Ban Thường vụ Huyện ủy. Trong năm 2014 không có đơn thư khiếu nại tố cáo liên quan đến tổ chức Đảng và đảng viên.

Ban Tuyên giáo xã làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp. Công tác dân vận được quan tâm chú trọng, duy trì tốt các hoạt động giao ban trong khối, xây dựng được chương trình phối hợp cùng các cấp, các ngành trong khối

dân vận luôn đi sâu, đi sát đến từng hội viên, đoàn viên và nhân dân để động viên thi đua lao động sản xuất.

Đảng ủy đã chỉ đạo Hội đồng nhân dân xã tổ chức hoàn thành các kỳ họp theo đúng luật định và hướng dẫn của cấp trên để xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân trong việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của nhiệm kỳ, của năm và một số chương trình xây dựng cơ bản ở xã. Công tác giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu được tăng cường. Đặc biệt, công tác giám sát việc giải quyết chế độ chính sách của Nhà nước, giám sát việc xây dựng các công trình phúc lợi tại xã được thực hiện nghiêm túc. Ủy ban nhân dân xã đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ trong quá trình điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng phương án phòng chống cháy rừng, phòng chống bão lụt của từng năm. Các đồng chí cán bộ, công chức luôn nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm trước Đảng bộ và nhân dân.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã đã bám sát vào mục tiêu, nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Đảng đề ra, vận động, tuyên truyền hội viên, đoàn viên hăng hái thi đua và thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Cùng với đó, Mặt trận và các đoàn thể trong xã đã tích cực hưởng ứng cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" với từng nội dung cụ thể. Tổ chức hội, chi hội, chi đoàn ngày càng vững mạnh, là nòng cốt trong các phong trào ở xã.

Trong 5 năm (2010 - 2015) thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW (khóa X), Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI về học tập và tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và nhiều văn bản hướng dẫn, kế hoạch của cấp ủy Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ đã tổ chức triển khai thường xuyên, xây dựng kế hoạch và chương trình hành động để tổ chức thực hiện các chỉ thị. Cùng với đó, Đảng bộ đã gắn kết quả học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với sơ kết, tổng kết hàng năm. Theo đó, các đồng chí cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ đều nghiêm túc thực hiện. Năng lực lãnh đạo, phẩm chất chính trị của đảng viên trong Đảng bộ được nâng lên rõ rệt.

Những thành tựu của nhiệm kỳ 2010-2015 là nền tảng để cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Phú Thịnh tiếp tục vững bước xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh.

Thực hiện kế hoạch đã đề ra, tháng 5-2015, Đảng bộ xã Phú Thịnh long trọng tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phú Thịnh lần thứ XXV (nhiệm kỳ 2015-2020), với chủ đề: Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phát triển nhanh, bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đại hội đã tiến hành đánh giá những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ 2010-2015, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong 5 năm tới. Cụ thể:

Về Kinh tế

* Tỷ trọng cơ cấu kinh tế đến năm 2020: Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp chiếm 10%; dịch vụ chiếm 15%; nông nghiệp chiếm 75%.

* Về sản xuất nông, lâm nghiệp, chăn nuôi

- Sản lượng lương thực có hạt đến 2020 đạt: 2.140 tấn.

- Thâm canh cây chè: 85ha/năm, năng suất chè đến 2020 đạt 115 tạ/ha.

-Trồng mới, trồng thay thế bằng chè giống mới: 10ha/năm.

+ Lâm nghiệp:

- Trồng rừng lại sau khai thác bình quân: 15ha/ năm.

- Thu ngân sách tăng bình quân 10% năm.

+ Chăn nuôi:

- Đàn trâu: giữ ổn định 180 con/năm.

- Đàn lợn giữ ổn định: 1.300 con/năm.

- Đàn gia cầm: đạt 47.000 con/ năm.

Về Xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế- xã hội

- Hoàn thành cắm mốc và triển khai xây dựng các tuyến đường giao thông nông thôn và đường sản xuất theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng kiên cố hóa 50% số kênh mương phục vụ sản xuất, xây dựng các công trình nước sạch phục vụ sinh hoạt đời sống của nhân dân.

- Tiếp tục đầu tư xây mới 3 nhà văn hóa các xóm; 100% xóm có nhà văn hóa và phấn đấu nâng cấp các nhà văn hóa xóm đạt chuẩn nông thôn mới.

- Đầu tư xây dựng hoàn thiện các hạng mục khu trung tâm văn hóa thể thao của xã theo quy định.

- Nâng cấp và xây mới lớp học trường trung học cơ sở; tu sửa nâng cấp 4 phòng học, xây mới 10 phòng học tiểu học; Xây mới 2 phòng học trường mầm non.

- Quy hoạch bổ sung đề án nông thôn mới đến năm 2016 đạt 10 tiêu chí trở lên, 2020 đạt 19/19 tiêu chí.

Về văn hóa - xã hội

- Hàng năm giảm 3,5% hộ nghèo trở lên, đến năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 10%.

- Các trường giữ vững danh hiệu đạt chuẩn Quốc gia.

- Xây dựng thực hiện bộ tiêu chí Quốc gia để trạm y tế tiến tới được công nhận đạt chuẩn Quốc gia về y tế.

- Hàng năm có trên 80% số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, 70% số xóm đạt xóm văn hóa, 100% cơ quan đạt cơ quan văn hóa.

- Đảm bảo tỷ xuất sinh thô mỗi năm là 1,45%. Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng hàng năm 1,5%.

- Giải quyết việc làm mới hàng năm 100 lao động trở lên.

Về quốc phòng - an ninh

- Thực hiện tốt công tác huấn luyện dân quân hàng

năm phấn đấu đạt loại khá trở lên, hoàn thành chỉ tiêu giao quân hàng năm.

- Đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Phấn đấu hàng năm giảm tỷ lệ người mắc tệ nạn xã hội, giảm số người vi phạm pháp luật, không có trọng án xảy ra trên địa bàn.

Công tác xây dựng Đảng

- Hàng năm có trên 80% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có chi bộ yếu.

- Trên 80% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- Phát triển đảng viên mới hàng năm đạt 4% tổng số đảng viên của Đảng bộ;

- Đảng bộ phấn đấu hàng năm Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh;

Xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân:

- Lãnh đạo công tác chuẩn bị nhân sự và thực hiện tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp năm 2016-2021.

- Tiếp tục lãnh đạo đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Hàng năm chính quyền đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức đoàn thể nhân dân. Đẩy

mạnh công tác xây dựng tổ chức hội đoàn thể, hàng năm phát triển kết nạp thêm hội viên mới, đến năm 2020 thu hút trên 90% các đối tượng quần chúng tham gia các tổ chức hội. Hàng năm Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các đoàn thể 80% đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Thịnh khóa XXV (nhiệm kỳ 2015-2020), bao gồm 15 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ Đảng ủy xã gồm 5 đồng chí. Đồng chí Lôi Quốc Hưng tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Lâm Văn Cầu và đồng chí Trương Thị Thu Trang giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Lưu Văn Huấn và Trần Văn Long giữ chức Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã khóa XXV.

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Phú Thịnh lần thứ XXV, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã nhận thức rất rõ rằng bên cạnh thời cơ, thuận lợi, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã còn gặp nhiều khó khăn, thách thức mới phát sinh. Nhưng với sự nhạy bén và quyết tâm cao, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Thịnh tăng cường đoàn kết, nỗ lực thi đua, tranh thủ thời cơ thuận lợi, phấn đấu xây dựng xã Phú Thịnh vững về chính trị, mạnh về kinh tế quốc phòng, an ninh, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXV đề ra.

Với đường lối lãnh đạo khoa học, đúng đắn, sáng tạo, bám sát với tình hình thực tế địa phương, sự đồng tâm, nhất trí, tin tưởng của nhân dân, Đảng bộ xã Phú Thịnh đã và đang lãnh đạo nhân dân thành công trên tất cả các lĩnh vực

kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt được tiếp tục là cơ sở quan trọng để xã tiến nhanh, tiến mạnh hơn trong thời gian tới. Đảng bộ xã đã kế thừa và vận dụng một cách sáng tạo kinh nghiệm của các thế hệ đi trước, tranh thủ điều kiện và sự ủng hộ của cấp trên, biến những khó khăn, thách thức thành những thời cơ thuận lợi, thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn xã một cách hợp lý và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Chặng đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn dài, nhưng với truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, lao động cần cù, thông minh, sáng tạo, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Phú Thịnh chắc chắn sẽ vượt qua mọi khó khăn, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, dân chủ, công bằng và văn minh.

KẾT LUẬN

Trải qua gần 70 năm (1946-2015) đấu tranh anh dũng, kiên cường dưới sự lãnh đạo của Đảng, cán bộ và nhân dân Phú Thịnh luôn phát huy truyền thống bất khuất, kiên cường của vùng quê giàu truyền thống cách mạng, vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách góp phần cùng cả nước đấu tranh giành chính quyền, đánh thắng các cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, bảo vệ độc lập dân tộc và tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nhìn lại chặng đường lịch sử đã qua, thời kỳ trước cách mạng tháng Tám năm 1945 là khoảng thời gian vô cùng khó khăn đối với Phú Thịnh: Kinh tế nghèo nàn, thiên tai xảy ra liên tiếp, làng xóm tiêu điều, xơ xác. Thực dân Pháp và tay sai ra sức thống trị, vơ vét của cải, bóc lột sức lao động khiến cho đời sống nhân dân đói khổ lầm than. Nhưng chính trong thời gian này, nhân dân Phú Thịnh đã sớm tiếp thu ánh sáng cách mạng của Đảng, nhiều người con của Phú Thịnh đã trở thành những cán bộ kiên trung lãnh đạo phong trào cách mạng, khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân. Tuy nhiên, nạn mù chữ, nạn đói và những tập tục lạc hậu do chế độ cũ để lại

đã gây nên hậu quả nặng nề cho công cuộc xây dựng và bảo vệ chính quyền dân chủ nhân dân còn non trẻ. Cán bộ và nhân dân Phú Thịnh đã ra sức củng cố chính quyền, ổn định đời sống nhân dân, chuẩn bị cho công cuộc kháng chiến bảo vệ độc lập dân tộc. Trong những tháng ngày "chiến đấu trong vòng vây", vùng đất Phú Thịnh ngày nay là An toàn khu cách mạng, đã tiếp nhận và bảo vệ nhiều cơ quan và cán bộ Trung ương, thể hiện lòng thủy chung son sắc của nhân dân Phú Thịnh với Đảng và Tổ quốc. Cùng với sự trưởng thành của phong trào cách mạng, năm 1954, Chi bộ Đảng Phú Thịnh chính thức được thành lập, đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của cán bộ và nhân dân xã Phú Thịnh.

Sau khi miền Bắc được hòa bình (năm 1954), Chi bộ sau này là Đảng bộ Phú Thịnh lãnh đạo nhân dân trong xã cùng nhân dân miền Bắc tiến hành khôi phục kinh tế, cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, xây dựng hậu phương lớn chi viện cho miền Nam đánh thắng đế quốc Mỹ. Trong vai trò hậu phương cho tiền tuyến, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân thực hiện khẩu hiệu "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược", "Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người". Việc hoàn thành nghĩa vụ giao quân, nghĩa vụ đóng góp lương thực, thực phẩm chi viện trực tiếp cho miền Nam và đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, giữ vững an ninh, trật tự ở địa phương, làm tốt công tác hậu phương quân đội của xã đã góp phần cùng cả nước đánh

thắng giặc Mỹ xâm lược và bè lũ tay sai giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Trong giai đoạn cả nước thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, Đảng bộ Phú Thịnh tiếp tục phát huy truyền thống khắc phục khó khăn, kiên trì lãnh đạo nhân dân, từng bước ổn định cuộc sống. Đồng thời, thực hiện tuyên truyền rộng rãi việc tăng cường an ninh, quốc phòng, động viên và giáo dục các tầng lớp nhân dân, nêu cao cảnh giác cách mạng, sẵn sàng đối phó với chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch. Đặc biệt là cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới phía Bắc và biên giới Tây Nam.

Bước vào thời kỳ thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ đã triển khai quán triệt sâu sắc các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy Thái Nguyên, Huyện ủy Đại Từ và vận dụng một cách chủ động, sáng tạo, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế của địa phương, tăng cường chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề dịch vụ ở thôn xóm, chuyển dần lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ. Phát triển mạnh mẽ giáo dục, y tế theo chuẩn hóa. Các chính sách xã hội được giải quyết kịp thời. Hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị được nâng lên. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng, cán bộ, đảng viên luôn gương mẫu, thực hiện tốt tự phê bình và phê bình, Đảng bộ nhiều năm liền được công nhận đạt trong sạch vững mạnh.

Qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và cuộc chiến tranh biên giới, qua chặng đường đầu tiên xây dựng chủ nghĩa xã hội, với những đóng góp to lớn cho đất nước, Đảng và Nhà nước đã dành tặng nhiều phần thưởng cao quý cho Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh.

Nhìn lại lịch sử Phú Thịnh từ khi Cách mạng tháng Tám (năm 1945) thắng lợi đến nay, Đảng bộ và nhân dân trong xã đã có sự đấu tranh bền bỉ, kiên cường, bất khuất. Nhiều đảng viên trung kiên hết lòng phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân. Trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ có lúc thuận lợi, có lúc khó khăn nhưng dù ở hoàn cảnh nào, Đảng bộ luôn giữ vững vị trí lãnh đạo. Từ lớp đảng viên đầu tiên sau Cách mạng tháng Tám đến Chi bộ xã Phú Thịnh (năm 1954), Đảng bộ Phú Thịnh (năm 1964) đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Xây dựng chủ nghĩa xã hội và góp phần cùng cả nước đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Hòa bình lập lại, những đảng viên trung kiên một lần nữa cùng nhân dân bắt tay xây dựng và bảo vệ quê hương tươi đẹp. Số lượng đảng viên được tăng dần theo năm tháng, luôn đảm bảo về số lượng và chất lượng hoạt động, góp phần xây dựng sự "trong sạch vững mạnh" của Đảng.

Dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, Đảng bộ và nhân dân xã Phú Thịnh rất tự hào về truyền thống cách mạng của quê hương mình, từ thực tiễn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo với những thành công và hạn chế, Đảng bộ đã rút ra những bài học kinh nghiệm sau:

Một là, nắm vững quan điểm, vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, gắn triển khai nghị

quyết với chương trình hành động cụ thể nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo phong trào cách mạng của địa phương, Đảng bộ Phú Thịnh đặc biệt coi trọng kinh nghiệm này. Bởi vận dụng đường lối, chủ trương của Đảng một cách sáng tạo, phù hợp với từng điều kiện cụ thể sẽ giúp cho việc chủ động đề ra những nghị quyết, cơ chế, chính sách phù hợp nhằm phát huy tốt tiềm năng, thế mạnh của địa phương vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Trong những năm kháng chiến chống giặc ngoại xâm và xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước, vận dụng khóan sản phẩm một cách sáng tạo trong nông nghiệp, làm thủy lợi, cải tạo giống... Bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng bộ luôn nhanh nhạy và chủ động nắm bắt những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước để vận dụng và chỉ đạo các phong trào ở địa phương. Từ trong phong trào đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu của tập thể và cá nhân biết vận dụng sáng tạo những quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng để làm ăn có hiệu quả, tạo ra những mô hình mới, làm gương cho nhân dân trong xã học tập, góp phần đưa Nghị quyết của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.

Hai là, xây dựng Đảng bộ ngang tầm với yêu cầu và nhiệm vụ của cách mạng trong giai đoạn mới, thật sự là hạt nhân lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi mọi phong trào cách mạng ở địa phương.

Đây là bài học kinh nghiệm được thực tiễn khẳng định trong gần 70 năm hoạt động và trưởng thành của Đảng bộ Phú Thịnh với trọng trách là tổ chức lãnh đạo và thực hiện thắng lợi mọi phong trào cách mạng ở địa phương. Dù phải trải qua những khó khăn thử thách, đầy hy sinh gian khổ trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc cũng như trong lao động sản xuất, xây dựng quê hương, Đảng bộ luôn thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành và tin tưởng vào đường lối của Đảng, chăm lo xây dựng Đảng bộ vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức đủ sức lãnh đạo nhân dân đứng lên làm cách mạng vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đó còn là những năm tháng Đảng bộ lãnh đạo nhân dân trong xã bền bỉ đấu tranh, kiên cường vượt qua khó khăn, chống lại đói nghèo, lạc hậu; chống lại thiên tai địch họa đưa xã Phú Thịnh thực sự vươn lên trở thành một miền quê có nền kinh tế - xã hội phát triển, đã và đang vững bước tiến lên trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Trong mỗi chặng đường đó, Đảng bộ từng bước trưởng thành lớn mạnh, trưởng thành để tiếp tục lãnh đạo nhân dân trong xã tiến lên giành những thành tựu mới đẩy mạnh sự công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn.

Ba là, tăng cường hiệu lực quản lý của chính quyền, vai trò của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng, đồng thời phải phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quản lý xã hội.

Đảng lãnh đạo là nhân tố xuyên suốt, tạo nên sự phối hợp hành động thống nhất giữa các tổ chức trong hệ thống

chính trị. Mối quan hệ Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng được phân định rõ, phát huy được tính chủ động, tích cực của mỗi tổ chức, Đảng bộ luôn phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân thể hiện quyền làm chủ thông qua Nhà nước, đoàn thể và trực tiếp với phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra". Hoạt động của chính quyền phản ánh kết quả lãnh đạo của tổ chức Đảng. Chính vì vậy, cần phải phát huy vai trò quản lý của chính quyền gắn với công cuộc cải cách nền hành chính Quốc gia. Đổi mới nội dung công tác, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao hiệu lực quản lý theo quy định của Hiến pháp và pháp luật dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ lãnh đạo bằng nghị quyết, chủ trương chính sách và chính quyền thực hiện.

Bốn là, phát huy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, sức mạnh đoàn kết toàn dân trong xây dựng và phát triển các phong trào cách mạng.

Truyền thống yêu nước và đoàn kết được thể hiện rõ nét trong các phong trào cách mạng ở Phú Thịnh. Phải khẳng định rằng Đảng bộ Phú Thịnh trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng với đường lối đúng đắn đã luôn khơi dậy lòng yêu nước và tinh thần đoàn kết vốn có của nhân dân, tập hợp rộng rãi lực lượng quần chúng, đoàn kết chặt chẽ xung quanh Đảng bộ đứng lên làm cách mạng. Do vậy, Đảng bộ đã giữ vững được vai trò lãnh đạo trong các giai đoạn và nhờ có sức mạnh to lớn của lòng yêu nước, của tinh thần đoàn kết mà Đảng bộ và nhân dân Phú Thịnh đã vượt qua được bao khó khăn, thử thách giành được những thành tựu to lớn.

Phát huy truyền thống yêu nước, trong những năm kháng chiến, hàng trăm người con của Phú Thịnh đã hăng hái lên đường tòng quân giết giặc cứu nước; hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm được nhân dân đóng góp chuyển ra chiến trường và cao hơn nữa là hàng trăm người con của Phú Thịnh đã không tiếc tuổi thanh xuân, dũng cảm chiến đấu, hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc. Trong lao động sản xuất xây dựng quê hương, tinh thần yêu nước và đoàn kết của người dân Phú Thịnh đã trở thành nguồn lực vô tận, có sức mạnh to lớn đưa phong trào cách mạng tiến lên. Cũng chính từ sức mạnh của lòng yêu nước nồng nàn và tinh thần đoàn kết sâu sắc đã tạo cho Đảng bộ, quân và dân Phú Thịnh một ý chí không ngừng vươn lên, xây dựng cơ sở hạ tầng như điện, đường, trường, trạm, nước sạch, môi trường, kiên cố hóa kênh mương, xây dựng hệ thống thủy nông, thủy lợi và nhiều công trình khác thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Từ sức mạnh của lòng yêu nước và tinh thần đoàn kết đã xây đắp mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và dân, Đảng vì dân, dân tin Đảng, đoàn kết một lòng phấn đấu vươn lên giành những thắng lợi rất đáng tự hào. Đây là bài học có giá trị to lớn đối với Phú Thịnh trong quá trình lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, xây dựng quê hương Phú Thịnh ngày càng giàu đẹp, văn minh.

PHỤ LỤC

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

Nguyễn Văn Cù

Lương Văn Chắn

Bế Viết Sen

Hoàng Kim Lục

Ngọc Minh Long

Nguyễn Quảng Lạc

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

Lưu Văn Chúng

Cổ Văn Hồ

Nguyễn Quang Tạo

Hầu Văn Din

Nguyễn Khắc Sự

Lôi Quốc Hưng

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC, UBND XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

(Không có ảnh)

Hà Hồng Hén

Hoàng Công Bình

Âu Công Thành

Nguyễn Văn Tần

Lưu Văn Chúng

Nguyễn Thái Long

Hoàng Kim Lục

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC, UBND XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

(Không có ảnh)

Chu Văn Phổ

Hoàng Xuân Cảnh

Lương Thanh Thùng

Hầu Văn Din

Lâm Viết Vụ

Nguyễn Khắc Sự

Lâm Văn Cầu

NHỮNG SỰ KIỆN ĐÁNG NHỚ CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN XÃ PHÚ THỊNH

- Năm 1946: Chi bộ Đảng xã Vinh Quang - tiền thân của Đảng bộ xã Phú Thịnh ngày nay, được thành lập.

- Tháng 7-1947, một Hội nghị trù bị của Trung ương được tổ chức tại xã Phú Minh (Phú Thịnh) đã nhất trí lấy ngày 27-7-1947 làm "Ngày toàn dân giúp đỡ thương binh và gia đình liệt sỹ (gọi tắt là Ngày thương binh liệt sỹ) đầu tiên trong cả nước.

- Tháng 10-1953, xã Phú Thịnh được thành lập trên cơ sở tách từ xã Vinh Hòa.

- Tháng 6-1954, Chi bộ xã Phú Thịnh được thành lập với 32 đảng viên.

- Năm 1964, Đảng bộ Phú Thịnh được thành lập.

DANH SÁCH LÃO THÀNH CÁCH MẠNG XÃ PHÚ THỊNH

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
1	Lôi Văn Nghiêu	Xóm Phố	
2	Hoàng Công Bình	Đồng Chằm	
3	Nông Thị Lóc	Đồng Thác	

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA XÃ PHÚ THỊNH

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
1	Hoàng Chúc Thành	Đồng Chằm	
2	Nông Văn Sáng	Đầu Cầu	

DANH SÁCH CÁC GIA ĐÌNH CÓ CÔNG VỚI NƯỚC Ở XÃ PHÚ THỊNH

STT	Họ và tên	Xóm	Ghi chú
1	Lôi Chí Cao	Xóm Phố	
2	Lương Văn Chắn	Xóm Phố	
3	Trần Văn Soòng	Xóm Gò	
4	Hứa Văn Ngân	Đầu Cầu	

CÁC KỲ ĐẠI HỘI CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH

Đại hội	Năm Đại hội	Nhiệm kỳ	Ghi chú
ĐH lần thứ I	1954	1954-1956	Chi bộ
ĐH lần thứ II	11/1956	1956-1958	-
ĐH lần thứ III	5/1958	1958-1960	-
ĐH lần thứ IV	11/1960	1960-1962	-
ĐH lần thứ V	5/1962	1962-1964	-
ĐH lần thứ VI	11/1964	1964-1966	Đảng bộ
ĐH lần thứ VII	5/1966	1966-1968	-
ĐH lần thứ VIII	11/1968	1968-1970	-
ĐH lần thứ IX	5/1970	1970-1972	-
ĐH lần thứ X	11/1972	1972-1974	-
ĐH lần thứ XI	11/1974	1974-1976	-
ĐH lần thứ XII	5/1976	1976-1978	-
ĐH lần thứ XIII	11/1978	1978-1980	-
ĐH lần thứ XIV	4/1980	1980-1982	-
ĐH lần thứ XV	10/1982	1982-1985	-
ĐH lần thứ XVI	4/1985	1985-1986	-
ĐH lần thứ XVII	9/1986	1986-1988	-
ĐH lần thứ XVIII	11/1988	1988-1991	-
ĐH lần thứ XIX	12/1991	1991-1994	-
ĐH lần thứ XX	5/1994	1994-1995	-
ĐH lần thứ XXI	12/1995	1995-2000	-
ĐH lần thứ XXII	11/2000	2000-2005	-
ĐH lần thứ XXIII	8/2005	2005-2010	-
ĐH lần thứ XXIV	5/2010	2010-2015	-
ĐH lần thứ XXV	5/2015	2015-2020	-

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Cù	1953-1954	BTCB
2	Lương Văn Chắn	1954-1964	-
3	Bế Viết Sen	1964-1966	BTĐB
4	Lương Văn Chắn	1966-1970	-
5	Hoàng Kim Lục	1970-1972	-
6	Ngọc Minh Long	1972-1976	-
7	Nguyễn Quảng Lạc	1976-1978	-
8	Ngọc Minh Long	1978-1984	-
9	Lưu Văn Chúng	1984-1988	-
10	Cổ Văn Hồ	1988-1991	-
11	Nguyễn Quang Tạo	1991-1994	-
12	Hầu Văn Din	1994-1996	-
13	Nguyễn Khắc Sự	1996-2000	-
14	Nguyễn Quang Tạo	2000-2010	-
15	Lôi Quốc Hưng	5/2010-nay[1]	-

Ghi chú: *Thời gian công tác của các đồng chí trong phần phụ lục, được cập nhật đến năm 2016, tại thời điểm xuất bản cuốn sách.*

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY, PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ngọc Minh Long	1964-1972	
2	Nguyễn Thị Thủ	1972-1976	
3	Ngọc Minh Long	1976-1978	
4	Phạm Huy Cận	1978-1982	
5	Nguyễn Thị Thủ	1982-1984	
6	Cổ Văn Hồ	1984-1988	
7	Nguyễn Quang Tạo	1988-1991	
8	Nguyễn Khắc Sự	1991-1995	
9	Lôi Thị Xuân	1995-2000	
10	Nguyễn Khắc Sự	2000-2004	
11	Đoàn Hồng Nhan	2004-2005	
12	Lôi Quốc Hưng	2005-2010	
13	Trương Thị Thu Trang	2010-nay	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH HĐND XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Quang Tạo	1989-1994	
2	Hầu Văn Din	1994-1996	
3	Nguyễn Khắc Sự	1996-1999	
4	Nguyễn Quang Tạo	1999-2011	
5	Trương Thị Thu Trang	2011-nay	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ PHÓ CHỦ TỊCH HĐND XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lôi Thị Xuân	1994-1999	
2	Lương Thanh Thùng	1999-2011	
3	Trần Thị Trọng	2011-nay	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC, UBND XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hà Hồng Hén	1954-1958	UBHC
2	Hoàng Công Bình	1958-1964	-
3	Âu Công Thành	1964-1966	-
4	Nguyễn Văn Tần	1966-1968	-
5	Lưu Văn Chúng	1968-1970	-
6	Nguyễn Thái Long	1970-1972	-
7	Lưu Văn Chúng	1972-1974	-
8	Hoàng Kim Lục	1974-1976	-
9	Chu Văn Phổ	1976-1978	UBND
10	Lưu Văn Chúng	1978-1987	-
11	Hoàng Xuân Cảnh	1987-1992	-
12	Lương Thanh Thùng	1992-1996	-
13	Hầu Văn Din	1996-1999	-
14	Lâm Viết Vụ	1999-2004	-
15	Nguyễn Khắc Sự	2004-2011	-
16	Lâm Văn Cầu	2011-nay	-

DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH UBHC - UBND XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Nguyễn Văn Tính	1954-1958 1960-1962 1964-1966
2	Nguyễn Văn Vật	1958-1960 1962-1964
3	Hoàng Hữu Đễ	1960-1962
4	Lưu Văn Chúng	1964-1966
5	Hoàng Kim Lục	1966-1968 1972-1974
6	Hoàng Xuân Cảnh	1968-1970 1981-1984
7	Lương Thị Mình	1970-1972
8	Nguyễn Thái Long	1974-1976
9	Hà Quý Lăng	1976-1978
10	Hoàng Viết Xuân	1978-1981
11	Hầu Văn Din	1984-1987
12	Nguyễn Quốc Ân	1987-1989
13	Lương Thanh Thùng	1987-1994
14	Lâm Viết Vụ	1989-1999
15	Đoàn Hồng Nhan	1999-2004
16	Lâm Văn Cầu	2004-2009
17	Trần Văn Long	2009-nay

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ XÃ ĐỘI TRƯỞNG XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Hầu Lưu Danh		
2	Nguyễn Thái Long		
3	Nguyễn Quảng Lạc		
4	Hoàng Văn Triệu	4/1977-9/1978	
5	Hoàng Phúc Lâm	10/1978-9/1981	
6	Mai Xuân Giáp	10/1981-3/1985	
7	Lâm Viết Vụ	4/1985-8/1992	
8	Ngọc Văn Vịnh	9/1992-11/1999	
9	Nguyễn Văn Khiển	12/1999-9/2014	
10	Hầu Văn Vy	2014-nay	

DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lưu Văn Chúng	1963-1965	
2	Lương Đình Tân	1965-1968	
3	Hoàng Xuân Cảnh	1968-1971	
4	Hoàng Kim Lục	1971-1974	
5	Nguyễn Văn Tần	1974-1975	
6	Hà Quý Lăng	1975-1977	
7	Lưu Văn Chúng	1977-1979	
8	Hoàng Viết Xuân	1979-1982	
9	Hoàng Xuân Cảnh	1982-1985	
10	Hầu Văn Din	1985-1988	
11	Lương Thanh Thùng	1988-1992	
12	Lâm Viết Vụ	1992-1998	
13	Đoàn Hồng Nhan	1999-2001	
14	Lôi Quốc Hưng	2001-2005	
15	Nguyễn Văn Sự	2005-2007	
16	Nông Văn Thanh	2007	
17	Lâm Văn Cầu	2007-2009	
18	Nông Văn Thanh	2009-nay	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lôi Chí Cao	1958-1972	
2	Hà Văn Toàn	1972-1976	
3	Nguyễn Văn Vật	1976-1978	
4	Hoàng Kim Lục	1978-1997	
5	Nguyễn Quang Tạo	1997-2000	
6	Hầu Văn Din	2000-2008	
7	Trần Văn Long	2008-2011	
8	Lưu Văn Huấn	2011-nay	

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Xuân Quang		
2	Lưu Văn Chúng	1958-1959	
3	Nguyễn Đức Việt	1959-1961	
4	Nguyễn Văn Xuyên	1961-1964	
5	Phạm Huy Cận	1964-1965	
6	Lưu Thị Tâm	1965-1968	
7	Nguyễn Thị Hoài	1968-1969	
8	Nguyễn Thị Bích Toàn	1969-1976	
9	Lôi Mạnh Hùng	1976-1978	
10	Nguyễn Thị Luyện	1978-1987	
11	Lương Ngọc Hơn	1987-7/1994	
12	Lôi Quốc Hưng	8/1994-5/2002	
13	Nguyễn Văn Sự	6/2002-6/2005	
14	Hà Minh Trí	7/2005-4/2007	
15	Hà Thanh Hải	5/2007-7/2009	
16	Đào Văn Quế	8/2009-nay	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lã Thị Khánh Vân	1954-1968	
2	Nguyễn Thị Cận	1968-1972	
3	Lương Thị Mình	1972-1978	
4	Đỗ Thị Soài	1978-1983	
5	Trương Thị Sách	1983-1985	
6	Lôi Thị Xuân	1985-1993	
7	Nguyễn Thị Bích	1993-1996	
8	Đỗ Thị Nhiễu	1996-2015	
9	Nguyễn Thị Bích	7/2015-nay	

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ PHÚ THỊNH

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lưu Trọng Khoa	1/1984-11/1985	Khóa I
2	Lương Đình Tân	12/1985-5/1988	Khóa II
3	Hầu Văn Din	6/1988-5/1994	Khóa III
4	Nguyễn Quang Tạo	6/1994-9/1997	Khóa IV
5	Nguyễn Văn Phúc	10/1997-nay	Khóa V, VI, VII, VIII

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nông Văn Sáng	5/1992-12/1994	Khóa I
2	Hà Hải Ngọc	1/1995-5/1998	Khóa II
3	Hà Hải Ngọc	6/1998-1/2002	Khóa III
4	Nguyễn Ngọc Trạch	2/2002-3/2006	Khóa IV
5	Trần Đăng Tân	4/2006-12/2011	Khóa V
6	Bế Duy Đông	1/2012-nay	Khóa VI

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN XÃ PHÚ THỊNH ĐƯỢC TRAO TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

STT	Họ và tên	Chi bộ	Năm vào Đảng
Đảng viên 70 năm tuổi Đảng			
1	Hoàng Kim Lục	Đồng Chằm	1947
Đảng viên 65 năm tuổi Đảng			
1	Trần Văn Năng	Tân Quy	1947
Đảng viên 60 năm tuổi Đảng			
1	Nông Văn Sáng	Đầu Cầu	1950
2	Nguyễn Văn Tứ	Cường Thịnh	1948
3	Nguyễn Văn Lý	Phú Thịnh 2	1946
4	Lưu Văn Chúng	Phú Thịnh 2	1956
5	Bùi Thị Dân	Vũ Thịnh 2	1956
Đảng viên 55 tuổi Đảng			
1	Ngọc Minh Long	Tân Quy	1960
Đảng viên 50 năm tuổi Đảng			
1	Hoàng Công Bình	Đồng Chằm	1946
2	Cổ Văn Hồ	Xóm Phố	1949
3	Nguyễn Văn Tần	Làng Thượng	1953
4	Nguyễn Văn Hải	Xóm Gò	1959
5	Nông Văn Khì	Xóm Phố	1962
6	Lưu Trọng Khoa	Phú Thịnh 2	1962
7	Nguyễn Văn Ba	Cường Thịnh	1962
8	Nguyễn Chí Hồng	Phú Thịnh 1	1963
9	Bế Văn Kẹn	Đồng Thác	1964
10	Hoàng Thị Nhân	Đầu Cầu	1965

11	Hà Văn Sinh	Xóm Gò	1974
12	Lương Thị Kim Tuyến	Xóm Phố	1963
13	Nguyễn Ngọc Vượng	Phú Thịnh 1	1965
Đảng viên 40 năm tuổi Đảng			
1	Ngọc Văn Lương	Tân Quy	1947
2	Ngọc Minh	Tân Quy	1962
3	Hầu Văn Đắc	Làng Thượng	1948
4	Phạm Văn Tăng	Vũ Thịnh 2	1956
5	Lương Đình Tân	Phú Thịnh 1	1957
6	Hoàng Thị Ngái	Xóm Gò	1962
7	Phạm Văn Hậu	Vũ Thịnh 2	1962
8	Lương Thị Mình	Xóm Phố	1963
9	Phạm Huy Cận	Phú Thịnh 1	1963
10	Hoàng Văn Hiến	Xóm Phố	1964
11	Hoàng Văn Tạ	Đầu Cầu	1966
12	Hà Hải Ngọc	Xóm Phố	1966
13	Nguyễn Ngọc Trạch	Phú Thịnh 2	1966
14	Dương Minh Nguyệt	Xóm Phố	1966
15	Nguyễn Thị Bích Toàn	Phú Thịnh 1	1968
16	Mai Xuân Giáp	Tân Quy	1968
17	Hoàng Thị Hải	Xóm Phố	1968
18	Hầu Văn Din	Làng Thượng	1969
19	Nguyễn Văn Huệ	Xóm Gò	1969
20	Lôi Mạnh Hùng	Xóm Gò	1969
21	Hoàng Hà Hiến	Xóm Phố	1969
22	Lưu Trung Dũng	Phú Thịnh 2	1969

23	Hoàng Văn Triệu	Đồng Chằm	1969
24	Nguyễn Duy Xuyên	Phú Thịnh 1	1971
25	Nguyễn Khắc Sự	Phú Thịnh 2	1971
26	Lương Thanh Thùng	Xóm Gò	1972
27	Nguyễn Minh Châu	Phú Thịnh 2	1974
28	Lưu Trùng Khánh	Xóm Gò	1974
29	Nguyễn Quang Tạo	Cường Thịnh	1975
30	Nguyễn Thế Thiều	Xóm Gò	1971
31	Nguyễn Văn Mão	Cường Thịnh	1973
Đảng viên 30 năm tuổi Đảng			
1	Bùi Văn Hoành	Cơ quan	1985
2	Lôi Chí Cao	Xóm Gò	1946
3	Lương Văn Chắn	Xóm Phố	1947
4	Nguyễn Văn Đường	Phú Thịnh 2	1947
5	Nguyễn Văn Đỗ	Phú Thịnh 1	1946
6	Hoàng Hữu Đễ	Xóm Phố	1948
7	Hà Văn Toàn	Xóm Phố	1947
8	Nguyễn Văn Vật	Phú Thịnh 1	1948
9	Cổ Kỳ Văn	Xóm Phố	1949
10	Lương Văn Phát	Xóm Gò	1950
11	Vũ Ngọc Hinh	Vũ Thịnh 1	1956
12	Nguyễn Quảng Lạc	Phú Thịnh 1	1962
13	Nguyễn Thái Long	Cường Thịnh	1964
14	Vũ Ngọc Dâu	Vũ Thịnh 1	1966
15	Hầu Văn Nham	Làng Thượng	1967
16	Lôi Văn Giàng	Xóm Phố	1967

17	Lâm Văn Ứng	Kim Tào	1967
18	Vũ Văn Lộc	Vũ Thịnh 2	1968
19	Nguyễn Đức Sinh	Phú Thịnh 1	1969
20	Hoàng Viết Lai	Đồng Chằm	1970
21	Đoàn Hồng Nhan	Xóm Phố	1976
22	Nguyễn Thị Thảo	Phú Thịnh 2	1979
23	Bế Duy Đông	Đồng Thác	1980
24	Nguyễn Đức Toàn	Phú Thịnh 2	1981
25	Vũ Ngọc Châu	Vũ Thịnh 1	1981
26	Lâm Viết Vụ	Tân Quy	1981
27	Nguyễn Thiệt Thuật	Phú Thịnh 2	1982
28	Trần Văn Lương	Gò Trò	1982
29	Nguyễn Văn Thuận	Phú Thịnh 1	1984
30	Lâm Văn Cầu	Cơ Quan	1984
31	Hoàng Xuân Cảnh	Đồng Chằm	1985
32	Trần Xuân Lạc	Vũ Thịnh 2	1985
33	Ngọc Văn Vịnh	Làng Thượng	1985
34	Hầu Văn Tần	Vũ Thịnh 2	1985

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ PHÚ THỊNH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Năm hy sinh	Ghi chú
THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP			
1	Lôi Văn Nghiêu	14/2/1944	
2	Ngọc Văn Huề	15/5/1951	
3	Đinh Văn Hoành	18/3/1954	
THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ			
1	Trần Văn Khìn	29/1/1967	
2	Nguyễn Thanh Tân	1/8/1968	
3	Nguyễn Văn Trọng	18/4/1968	
4	Trần Văn Thư	18/5/1968	
5	Lý Đức Mão	31/10/1968	
6	Ngọc Văn Cường	30/3/1969	
7	Nguyễn Văn Sáu	18/5/1969	
8	Trần Văn Hợp	16/9/1969	
9	Bế Thế Hùng	5/3/1970	
10	Nguyễn Xuân Mai	18/10/1970	
11	Nguyễn Văn Tiến	13/3/1972	
12	Nguyễn Quang Tung	14/4/1972	
13	Đàm Xuân Nội	15/4/1972	
14	Ngọc Văn Hòa	15/4/1972	
15	Vũ Văn Vượng	17/10/1972	
16	La Văn Minh	22/12/1972	
17	Cổ Danh Tuyên	28/01/1973	
18	Lâm Văn Dờn	4/2/1973	

19	Đinh Văn Hình	15/3/1974	
20	Nguyễn Văn Uyên	25/3/1974	
21	Đỗ Văn Cậu	7/2/1975	
THỜI KỲ BẢO VỆ TỔ QUỐC			
1	Nguyễn Văn Mão	15/2/1979	
2	Nguyễn Trọng Hương	25/12/1979	
3	Phùng Văn Thanh	12/1979	
4	Nông Văn Chung	17/4/1987	

MỤC LỤC Tr

Lời mở đầu 7

Chương I

XÃ PHÚ THỊNH - VÙNG ĐẤT CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. Vùng đất con người 11

II. Lịch sử hình thành làng xã 16

Chương II

NHÂN DÂN PHÚ THỊNH THAM GIA GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

I. Tình hình đời sống nhân dân Phú Thịnh dưới ách áp bức thống trị của thực dân, phong kiến 25

II. Nhân dân Phú Thịnh tham gia cuộc vận động giành chính quyền cách mạng năm 1945 29

Chương III

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN PHÚ THỊNH THAM GIA XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC ĐÁNH THẮNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

I. Nhân dân Phú Thịnh tham gia củng cố và bảo vệ chính quyền 1945-1946 35

II. An toàn khu Vinh Quang trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 41

Chương IV

NHÂN DÂN XÃ PHÚ THỊNH XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC, GÓP PHẦN CHI VIỆN CHO CÁCH MẠNG MIỀN NAM, HOÀN THÀNH THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

I. Chi bộ Đảng xã Phú Thịnh lãnh đạo nhân dân khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế - xã hội (1954-1960) 73

II. Đảng bộ và nhân dân xã Phú Thịnh vừa sản xuất, vừa chiến đấu bảo vệ miền Bắc, tích cực chi viện cho miền Nam đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược, thống nhất đất nước (1965-1975) 91

Chương V

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ PHÚ THỊNH TRONG 10 NĂM XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1975-1985)

I. Đảng bộ xã Phú Thịnh lãnh đạo nhân dân khôi phục và phát triển kinh tế, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa 115

II. Đảng bộ xã Phú Thịnh lãnh đạo nhân dân bước đầu đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp 126

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1986-1996)

I. Đảng bộ xã Phú Thịnh lãnh đạo nhân dân bước đầu thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986-1990) **141**

II. Đảng bộ và nhân dân xã Phú Thịnh ổn định kinh tế, đẩy mạnh công cuộc đổi mới (1991-1995) **151**

Chương VII

ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1996-2015)

I. Đảng bộ xã Phú Thịnh lãnh đạo nhân dân tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, tạo tiền đề vững chắc tiến vào thế kỷ XXI (1996-2000) **165**

II. Đảng bộ xã Phú Thịnh lãnh đạo nhân dân chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (2000-2005) **177**

III. Đảng bộ xã Phú Thịnh lãnh đạo nhân dân đổi mới toàn diện, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nông thôn mới (2005-2015) **193**

KẾT LUẬN **235**

PHỤ LỤC **243**

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
Địa chỉ: 65 Tràng Thi - Hoàn Kiếm - Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc@yahoo.com
Điện thoại : 0439260024 Fax :0439260031

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ THỊNH
(1946 - 2015)

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc: **BÙI VIỆT BẮC**

Chịu trách nhiệm nội dung
Tổng biên tập: **LÝ BÁ TOÀN**
Ban Chấp hành Đảng bộ xã Phú Thịnh
(Nhiệm kỳ 2015-2020)

Biên tập
TS. Khuất Duy Kim Hải - BTV Quỳnh Trang
Minh Trang - Thùy Dung - Mai Hoa

Thiết kế chế bản
Lê Hiền - Hoàng Tài

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN
Trung tâm nghiên cứu, biên soạn và xuất bản Lịch sử
Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình
Truyền thông Việt Nam
Trụ sở chính: 15 Vũ Thạnh - Đống Đa - Hà Nội
VPGD: P 1102 - CT2 Khu đô thị Nàng Hương
583 Nguyễn Trãi - Thanh Xuân - Hà Nội
Điện thoại: 0982.354598

In: 300 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại: Công ty CP in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính,
quận Thanh Xuân, Hà Nội
Số xác nhận ĐKXB: **943 - 2016/CXBIPH/11 - 19/HĐ**
Số QĐXB của NXB: **849/QĐ-NXBHĐ**
Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): **978-604-86-9583-5**
In xong và nộp lưu chiểu Quý II năm 2016